

Tiểu thuyết

Con / gái người kỹ nữ

Juliet Philip

" Khi đọc cuốn sách này, tôi chỉ muốn vươn tay ra ôm lấy Kamada và an ủi cô ấy rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn. Đây là một cuốn sách, một câu chuyện thật đáng yêu."

Tác giả, Blogger sân âm nhạc, MTV VJ kì cựu - MARIA GORETTI

Trịnh Thúy Ngân dịch

vh Nhà xuất bản Văn học

Chương 1

Chàng Súp Lơ cơ bắp

Tôi là Kamada, con gái người kỹ nữ Taras, tôi sẽ là người hùng trong chính câu chuyện kể về cuộc đời mình. Tôi sẽ có những sự lựa chọn thận trọng để viết nên số phận cho riêng mình và thoát khỏi thế giới dơ bẩn mà mẹ tôi đã sống.

Hôm nay, tôi sải bước trên con đường đông đúc, ôm khư khư trên tay một đồng tài liệu quý giá, người bạn đồng hành của tôi trong suốt buổi tối, tập tài liệu này là một mớ hỗn độn về cuộc sống và cũng là những kế hoạch chạy trốn của tôi. Đồng tài liệu màu xanh này còn đóng một vai trò quan trọng nữa: nó là “chiếc khiên” che ngực cho tôi.

Nếu tôi không đủ khôn ngoan để bảo vệ mình trong khi sải bước trên những đường phố đông đúc của thành phố Bombay, tôi không thể tiếp tục mơ mộng được nữa. Những sự mơ mộng cho phép tôi thoát khỏi nơi bẩn thỉu này và trôi dạt vào một thế giới khác của sự tưởng tượng và tràn đầy những niềm hi vọng. Tâm trí tôi thường hay lơ đãng, vì vậy tôi phải luôn nhớ mang theo tập tài liệu của mình đến bất cứ đâu.

Tôi đã trải qua những năm đầu của thời niên thiếu để cố luyện cái được gọi là “nghệ thuật tự bảo vệ bản thân”, và mặc dù khả năng này của tôi đã quá đổi “điều luyện”, tôi vẫn miệt mài trau dồi thêm.

Đôi khi, một gã đàn ông vô tình đâm sầm vào tôi với một sự ngạc nhiên vờ vịt và một câu xin lỗi “Ồ tôi xin lỗi, thưa cô”. Động cơ của lời xin lỗi ấy được thốt lên khi tôi ném vào hắn một ánh nhìn sắc lẹm để xác định xem nó chỉ là một tai nạn hay chủ ý. Chủ yếu, tôi dựa vào trực giác và kinh nghiệm trước đây để đánh giá sự khác biệt này.

Những gã đàn ông như vậy gọi cho tôi nhớ về những người đàn ông mà tôi đặt cho họ một cái tên là “Brazilian wandering spiderat”, một loại đàn ông có đặc tính giống như những con nhện Brazil và những con chuột. Họ lẩn trốn trong những khu vực đông đúc và có đôi chút hiểu biết xã hội. Tôi phải cảnh giác vì sự tấn công của họ rất mạnh mẽ và có thể gây ra cho tôi những nỗi đau về thể xác.

Một gã thuộc vào một nhóm đàn ông khác, thể hiện ý đồ xấu xa của mình mà không màng tới những hậu quả mà họ mang lại. Khi tim tôi đang đập loạn xạ, tôi tát hấn một cái và dĩ nhiên tôi có nguy cơ bị làm nhục một lần nữa. Một vài trong số những gã đàn ông này cảm thấy phẫn khích với cái tát. Một vài gã khác thì nổi điên. Tôi đặt tên cho những gã này là “Chimpigog” - thứ đàn ông có đặc tính của loài tinh tinh kết hợp với lợn và chó - nhóm đàn ông này không có khả năng kiểm soát ham muốn tình dục của mình. Họ có dáng đi khệnh khạng giống như tổ tiên tinh tinh và cũng giậm trống ngực thình thịch để “thu hút bạn tình”. Với những gã này, tất cả chỉ là sự thỏa mãn tình dục.

Một nhiễm sắc thể Y khác nữa nằm giữa hai thái cực này. Loại đàn ông này là những kẻ chuyên rình rập hay còn được gọi là “Snakepig”, một sự lai tạo đặc tính giữa những con rắn ghê tởm và những con lợn rừng bản địa. Họ lờn vờn một cách kín đáo và chờ đợi thời cơ để tấn công. Họ là một trong những loại đàn ông khiến tôi cảm thấy ghê sợ nhất.

Tập tài liệu này có nhiệm vụ trông chừng tất cả các “loại” đàn ông này. Và đây quả là một nhiệm vụ khó khăn.

Trong khi một người bình thường dành ra khoảng 47% quỹ thời gian trong ngày để mơ mộng, thì với tôi, con số này là 80%. Kinh nghiệm đã dạy tôi cách mơ mộng trong khi vẫn phải cẩn trọng với những gã đàn ông lảng vảng quanh mình, kinh nghiệm còn chỉ cho tôi cách tự bảo vệ bộ ngực chỉ khiếm tốn như hai nốt muối đốt trên cơ thể mình bằng tập tài liệu “quyền lực” trên tay mỗi lần tôi mơ màng trên phố đông. Tuy nhiên có vẻ hầu hết đàn ông ở đây đều coi tôi như một con mồi. Tôi tin vào điều này bởi vì thành phố Bombay chỉ có 750 nữ giới / 1000 nam giới.

Tôi không biết ai hay cơ quan nào phải chịu trách nhiệm cho việc này, nhưng tôi không thể không đổ lỗi, vì vậy tôi quy trách nhiệm cho chính phủ, cho chế độ phụ hệ, cho những gã đàn ông không sử dụng bao cao su, cho những người phụ nữ mang thai mà không màng tới trách nhiệm của tình mẫu tử. Tôi luôn luôn đổ lỗi cho mẹ tôi, người lựa chọn cách sống của một người kỹ nữ thượng lưu ở cái thành phố nhơ nhuốc này.

Đứng cách tôi vài mét là một thằng bé ăn xin đang gặm một khúc mía. Một thứ hỗn hợp của nước mũi và những thứ bẩn thỉu đang thập thò trên mặt nó. Khi tôi tiến lại gần thằng bé, mũi của nó như đang chơi trò yo-yo^[1] với đám hỉ mũi thò lò, rồi chúng rơi xuống khẩu mía đang chuẩn bị rơi ra khỏi miệng. Ngay lập tức, lưỡi thằng bé lao về phía trước, đỡ lấy khúc mía chỉ trong tích tắc. Chắc hẳn nó cảm nhận được cái vị ngọt mặn của thứ đang nằm trong miệng. “Đằng sau thằng bé kia là những câu chuyện như thế nào?”. Tôi so sánh bản thân mình với nó. Tôi băn khoăn liệu mẹ thằng bé có phải là một gái bán dâm như mẹ tôi? Và nếu câu trả lời là “có” thì những vị khách của bà ta có lẽ sẽ không bảnh chọe và chịu chơi như những người đàn ông của mẹ. Tôi chưa từng ném trái cây đổi như thằng bé, nhưng tôi cũng có cảm giác thèm khát. Tôi cũng chưa từng phải mặc những bộ quần áo rách tả tơi, nhưng tôi lại cảm thấy mình trần trụi. Tận sâu thẳm trong đáy lòng, như thằng bé ăn xin kia, tôi thấy mình đói khát, bơ vơ và mong đợi quá nhiều vào cuộc sống này.

Liệu tôi có quá tham lam và ích kỷ? Liệu tôi có quá tham vọng? Hay tôi chỉ đang tìm cách than vãn cho sự thất vọng của mình? Tôi thường hay băn khoăn thế nào là đủ đầy trong khi trong tôi thực sự đang cảm thấy đói khát và bơ vơ? Tôi cũng không thể lý giải nổi. Tôi thường ước rằng, giả như mình chưa từng được sinh ra - hay chẳng tôi được sinh ra dưới thân phận một người đàn ông, để tôi có thể vứt bỏ cái đống tài liệu này ở nhà và cời trần chạy tung tăng khắp con phố đông.

Bên cạnh những bức vẽ và những mẫu báo sưu tập được, tập tài liệu trong tay tôi còn chứa một vài tư liệu quý giá, những thứ có thể giúp tôi giành được một tấm vé tới thiên đường mơ ước - nước Mỹ.

À, làm thế nào mà tôi lại ôm ấp giấc mơ về một nước Mỹ xa xôi? Mẹ tôi đặt cho tôi cái tên Kamada, nó có nghĩa là “người làm thỏa mãn giấc mơ của kẻ khác”. Nhưng trái lại với những mong đợi của bà, tôi khao khát một cuộc sống hoàn toàn khác. Tôi đã lên kế hoạch được giải thoát khỏi nơi này từ nhiều năm trước. Tôi sẽ bước đến một tương lai sán lạn hơn, bỏ lại sau lưng những dơ bẩn về cả mặt thể xác lẫn đạo đức, những đám người đang vã mồ hôi kia, và mẹ tôi, một người đàn bà làm điểm, coi tiền hơn cả lòng tự trọng của mình, người luôn lo âu chờ đợi tôi chỉ để làm tròn bổn phận của một người mẹ.

Một gã Snakepig đột nhiên xuất hiện và nhảy bổ vào dòng suy nghĩ của tôi. Tôi biết gã là một Snakepig vì gã đi quá gần, nhưng lại rất cẩn trọng để tránh gây sự chú ý giống như thói quen của một gã Chimpigog sẽ làm. Đồng thời, hắn cũng cố gắng phá bỏ “tám khiên” trước ngực tôi. Bằng bàn tay nhơ bẩn và quỷ quyết của mình, hắn cố dùng sức để tạo ra một khoảng trống giữa ngực tôi và tập tài liệu và cố tình thực hiện ý đồ xấu xa của mình. Đã chuẩn bị từ trước, tôi giữ khư khư tập tài liệu quý giá, ép sát chúng vào ngực mình và tặng cho hắn một cái cùi trỏ. Tôi đã tự giải thoát, nhưng lại quá sợ hãi để có thể ngoảnh lại nhìn cho rõ mặt hắn.

Tôi liếc ngang qua hắn và thấy rõ sự nguy hiểm. Trí óc tôi chỉ kịp bắt được hình ảnh một chiếc thắt lưng với cái chốt sáng bóng lướt đi bên cạnh. Hắn không kéo hết khóa quần và tay hắn đang chuyển động, nhưng tôi sẽ không quay lại thêm một lần nữa để xác nhận những gì vừa trông thấy. Tôi cố gắng lẩn tránh những hình ảnh đó và thúc khuỷu tay mình lách qua đám đông giữa những phố phường đầy nắng. Mồ hôi nhễ nhại, tôi không chạy nữa và bước đi ước chừng trong hai phút. Tôi nhìn quanh để chắc chắn rằng hắn đã khuất xa. Nhưng không, chiếc thắt lưng với cái chốt sáng bóng vẫn ngay phía sau tôi. Hắn vẫn ở rất gần, đến nỗi nếu tôi chỉ cần ngả lưng mình lại một chút thì tôi đã chạm tới hắn. Thắt lưng của hắn trông có vẻ như đang oằn mình giữ chặt lấy chiếc quần màu nâu không kéo hết khóa với chiếc áo xanh bẩn thỉu được nhét vội vào cặp. Những chiếc răng ố vàng đứng chen lấn trên cái miệng ranh mãnh và những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán hắn.

Trong giây tiếp theo, tôi cảm thấy có thứ gì đó dính và ấm nóng rơi trên tay mình. Tôi nhìn xuống dòng chất lỏng màu trắng đang nhỏ giọt. Tôi cố gắng huyền hoặc bản thân mình về nguồn gốc trong sạch của thứ chất lỏng đó, nhưng tôi biết ngay được rằng đó là thứ xuất phát từ gã đàn ông bản thủ như nhóp là hắn. Khi tôi nhìn lên, gã đàn ông loạn trí đó đã mất hút vào đám đông loạn trí của cái thành phố cũng loạn trí này. Mắt tôi đảo dác săn lùng hắn, lướt qua sạp bán hoa quả, đảo qua một cô gái bán bóng, người qua đường, và những người đi xe đạp, tôi đã tìm thấy hắn. Hắn đã đi quá xa, hắn không cần đến một tập tài liệu giống như tôi, hắn được phép tự do mơ mộng, và vì vậy thật là dễ dàng cho hắn để lách qua những đám đông kia. Nếu cố đuổi theo hắn, tôi có nguy cơ bị lạc vào dòng người đông đúc kia hoặc có nguy cơ bị làm nhục một lần nữa. Điều này, cho đến nay, đã là một trong những kỷ ức tồi tệ nhất của tôi về những gã Snakepig. Tập tài liệu trên tay tôi giờ đây vẫn chẳng làm gì hơn ngoài nghĩa vụ của một tập tài liệu, nó chẳng thể bảo vệ cho tôi. Và tôi vẫn hoàn toàn bất lực.

Khi thứ chất lỏng rơi xuống những ngón tay, tôi cố chống lại cơn buồn nôn và chỉ chực khóc. Tôi không thể tưởng tượng được bằng cách nào mà gã Snakepig lại có thể chơi trò ghê tởm - thứ mà tôi không muốn gọi tên ra ấy, ngay giữa đường phố đông đúc này. Thật là vô dụng khi cứ mãi quẩn quanh với câu hỏi đó. Việc dành thời gian và trí óc suy nghĩ về động cơ của những hành động đáng ghét của hắn thì quả là không đáng.

Một mảnh ghép chột nẩy ra trong suy nghĩ của tôi. Một con chó được xích với một đoạn dây dài mười lăm bước, làm cách nào để nó có thể chạm tới khúc xương cách nó hai mươi bước?

Câu trả lời cho câu hỏi này là một mảnh ghép với nội dung. Con chó không hề bị cột với bất cứ một vật gì, nó chỉ bị cột với sợi dây xích.

Tôi không muốn coi hành động của gã đàn ông đó như một mảnh ghép. Tôi không có câu trả lời và cũng không muốn có nó. Càng nghĩ về điều đó, tôi lại càng cảm thấy ghê tởm. Những người đi đường ngang qua tôi hiển nhiên là không biết chuyện gì đang diễn

ra, họ vội vã về nhà để chuẩn bị một bữa tối thịnh soạn cho những ông chồng, hoặc xem những trận bóng chày mới nhất.

Đó có phải là sự thực không, hay họ bị mù? Liệu tôi có đang gặp ác mộng? Tôi nhìn lại bàn tay mình. Không, thực sự thì cái thứ nhơ bẩn của gã Snakepig kia đang làm vậy bẩn tay tôi. Tôi cảm thấy một sự xấu hổ tột cùng.

Trên tất cả, điều tôi muốn làm ngay bây giờ là phải gột sạch được thứ ghê tởm này ra khỏi tay mình. Tôi huých khuỷu tay lên qua đám đông tới một nhà hàng ngay gần đó, có thể họ sẽ để tôi sử dụng nhà vệ sinh của họ. Một chiếc bảng trắng đặt trước cửa nhà hàng đề dòng chữ: “Chào mừng bạn đến với Nhà hàng Pure Vegetarian^[2] - Khách sạn Sarawati”. Nhà hàng này có một căn bếp mở được đặt ngay lối vào, hai bên là những đầu bếp đang nhộn nhịp chuẩn bị những món ăn nhanh nóng hổi. Xa hơn phía bên trong là những khách hàng đang ngồi trên những chiếc bàn và ghế xếp theo hàng lối ngay ngắn.

Bên phía tay phải, một đầu bếp đang sử dụng chiếc muỗng có rãnh ép một chiếc bánh bhatura^[3] to trong cái chảo trứng to không kém.

Chiếc bánh phồng lên như một quả bóng khổng lồ. Còn chiếc chảo rán to đến nỗi nếu đổ đầy nước vào trong đó thay vì dầu nóng thì nó có thể được sử dụng như một chiếc chậu bơi trẻ em. Một đầu bếp khác đang chuẩn bị món Paani puris^[4], chiếc bánh hấp dẫn được chiên kĩ, giòn tan và phồng to giống như trái cầu rỗng.

Những người bồi bàn bận rộn hô to tên những món ăn được yêu cầu về phía các đầu bếp, những người đang vội vã chế biến các món ăn cầu kỳ kia.

‘Ek masala dosal Ek masala dosat

‘Do lassil Do lassii

Người bồi bàn gọi tên mỗi món ăn hai lần, điều này tạo nên sự náo nhiệt cho khu bếp.

Hai cậu bé tầm mười tuổi nhanh nhẹn mang theo khay đựng đá vội vã tiếp thêm vào những chiếc cốc rỗng. Nếu có bất cứ một sai

lầm nhỏ nào, chúng biết trước được rằng sẽ có một người lớn tuổi nào đó sẽ cốc vào đầu chúng.

Mỗi một nhân viên ở đây đóng vai trò như một sợi dây curoa, một chiếc ốc vít, một tay quay, một ổ trục hay một ròng rọc “vận hành” nhà hàng. Một chiếc ốc vít bị mất có thể làm gián đoạn nhịp độ công việc đang hoạt động một cách trơn tru tại cái “đại” công xưởng này.

Thứ “nọc độc” của gã Snakepig vẫn trên những ngón tay tôi, tôi phải giữ tay mình cách xa khỏi người và cẩn thận không để cho bất kỳ một giọt “nọc độc” nào rơi xuống những móng chân lộ ra từ đôi giày hở mũi của mình.

Mặt tôi tỏ rõ sự căng thẳng, nhưng tôi cố gượng một nụ cười yếu ớt khi nhìn thấy một người bồi bàn lớn tuổi ra đón tại lối vào.

Người bồi bàn chỉ vào tay tôi và hỏi: “Cháu bé, thứ gì trên tay cháu vậy?”

Tôi bắt đầu cảm thấy căng thẳng và lo lắng với câu hỏi đó. Tôi có thể cảm nhận được tất cả máu trên khuôn mặt mình chảy dồn hết về những phần còn lại của cơ thể, để lại một bộ mặt trắng nhợt khi tôi nói dối: “Bùn bẩn ạ”.

Người bồi bàn chạm tay lên cảm rồi gãi đầu.

Người đầu bếp phụ trách món bhatura và một người bồi bàn có hàng ria mỏng chợt dừng lại và nhìn vào tay tôi. Họ xì xầm trao đổi với nhau.

Có lẽ đến cả miếng bánh bhatura màu vàng nâu giòn rụm trong chiếc chảo dầu cũng nghe thấy tôi, sôi lên những tiếng xèo xèo và phụt hơi liên tục. Cùng trong chiếc chảo khổng lồ đó là tiếng dầu nóng đang thì thào vào tai nhau những điều bí mật. Liệu chúng có biết chuyện gì đã xảy ra không? Chúng đang nói với nhau về chuyện gì vậy? Tôi cảm thấy xấu hổ tột độ. Tôi ước có thể chọc một cái lỗ trên chiếc bánh bhatura để chui vào đó mà lẩn trốn. Như thể đọc được suy nghĩ của tôi, vị đầu bếp ném cho tôi một ánh nhìn nghi ngờ trong khi đặt “công trình nghệ thuật” của mình - một quả bóng bhatura màu vàng nâu hoàn hảo lên một chiếc đĩa.

“Không ai được phép làm hỏng món bánh bhatura của tôi”, khuôn mặt người đầu bếp như hiện lên lời cảnh cáo đó.

Sau đó ông ta rắc thêm lên mặt chiếc bánh một vài gia vị ăn kèm được xem như là những người bạn thân thiết cho một món bhatura hoàn hảo - một chút nước sốt chhole, vài miếng hành tím, và một phần tư quả chanh. Khi những thành phần của món ăn đã “tề tựu” đầy đủ trên chiếc đĩa, chiếc bhatura lại to nhỏ điều gì đó với đám sốt chhole. Tôi căng tai lên cố nghe nhưng lại không thể nghe thấy chúng nói với nhau những gì. Từ khóe mắt, tôi bắt gặp khoảnh khắc đám chhole đều quay vòng vòng nhìn tôi. Miệng của đám chhole cái nào cái nấy há hốc lên kinh ngạc. Chúng shock đến nỗi những gì tôi nhìn thấy được chỉ là những cái miệng rộng ngoác lộ rõ trên khuôn mặt chúng.

Người đầu bếp trao chiếc đĩa cho anh bồi bàn có hàng ria mỏng. Khi anh ta bưng chiếc đĩa đến cho khách, tôi trông thấy lũ chhole đang ba hoa với nhau. Và bây giờ, đôi mắt của cả người bồi bàn với hàng ria mỏng và khách hàng đều hướng về phía tôi.

Một giọt nước mắt nóng hổi chợt rơi khỏi một bên khóe mắt trái. Với tất cả tâm trí của mình, tôi cố giữ giọt còn lại ở con mắt phía bên kia. Với mu bàn tay sạch, tôi vội gạt nước mắt và hỏi người bồi bàn lớn tuổi: “Bác ơi, nhà vệ sinh ở đâu ạ?”

“Để làm gì?”. Ba từ đó chợt buột khỏi miệng ông ta trước khi tôi kịp nhìn ra chỗ khác để lảng tránh.

Tôi cảm thấy mình phải đối mặt với một chiếc bánh bhatura khác. Nó thở dài, hít một hơi thật sâu rồi thở ra phì phì. “Thật tội nghiệp, hãy nhìn xem điều gì đã xảy ra với con bé. Giờ cuộc đời của nó đã bị vùi dập mãi mãi. Ai sẽ lấy con bé làm vợ đây?”

Một trái cà chua tình nguyện giơ cánh tay mình lên.

Chiếc bhatura nói với trái cà chua “À, vâng. Anh có muốn nói gì không?”

Tất cả mọi người quay trở lại nhìn vào trái cà chua. Mặt trái cà chua ửng đỏ. Nó dường như không thích sự chú ý của công chúng, nhưng lại lẩm bẩm: “Thưa ngài, mẹ cô ta là một kỹ nữ. Sẽ chẳng một ai muốn kết hôn với cô ta bằng bất cứ giá nào!”

Một cử hành tây bắt đầu khóc, tôi nhận thấy nó đang bị thương.

Một anh súp lơ cường tráng gồng cơ bắp của mình và nói: “Tôi sẽ cưới cô ấy. Cô ấy cần một chàng hoàng tử như tôi giải cứu. Giống như nàng Rapunzel và Cinderella. Cô ấy quá hiền lành để có thể tự mình gây dựng được hạnh phúc. Và cái tập tài liệu màu xanh của cô ấy chẳng thể giúp được gì. Minh chứng là những chuyện đã xảy ra hôm nay.”

Một lọ đựng gia vị tiến tới nàng hành tây đang khóc lóc. Anh chàng rắc những hạt bụi muối lên nàng hành tây và vỗ về nàng một cách ân cần. Sự thể hiện tình yêu đầy lòng vị tha ấy càng làm cho nàng hành tây khóc to hơn.

Hai giọt nước mắt nóng hổi trào ra, tôi không muốn cưới một anh chàng súp lơ, tôi muốn đến nước Mỹ, tôi muốn thoát khỏi nơi đây.

Khi nước mắt tôi rơi lã chã, một trong những cô nàng đậu bắp phải thốt lên cắt ngang lời súp lơ: “Anh làm ơn im đi được không?”

Chàng súp lơ cười khúc khích, gồng cơ bắp của mình trước nàng đậu bắp và nói: “Cô có trông thấy những cơ bắp này không? Chúng có thể bảo vệ cô ấy. Chúng sẽ giữ an toàn cho cô ấy. Cô ấy không còn sự lựa chọn nào khác, thưa cô!”

Vào lúc này, một chàng bí ngô bắt đầu hét toáng: “Aaahhh...”.

Tiếng hét làm cả phòng ăn im phăng phắc. Anh ta lại hét một lần nữa: “Aaahhh...”. Tiếng hét giận dữ của bí ngô vang khắp nhà hàng khi anh ta gồng cánh tay và đâm mạnh vào không khí về phía chàng súp lơ.

Anh ta nói với súp lơ: “Chất adrenaline^[5] trong tôi đã được bơm đầy. Anh còn nói thêm một từ nào nữa, tôi sẽ đâm thẳng vào mặt anh”.

Mặc dù lấy làm cảm kích sự quan tâm của nàng đậu bắp và hành động anh hùng của chàng bí ngô, nhưng tôi vẫn muốn được tự mình chiến đấu. Thực tế là bọn chúng đang thực sự quan tâm tới những gì đang diễn ra, khác hoàn toàn so với những người trên phố, và điều này đã phần nào an ủi tôi. Ý nghĩ đó đã làm cho đôi môi tôi cong lên thoáng một nụ cười. Nếu nụ cười ấy là một chiếc thuyền cô

độc giữa một biển nước mắt, thì nụ cười của tôi sẽ là một con thuyền bình yên trên làn nước êm đềm.

Một trong những nàng đậu bắp bị ấn tượng bởi hành động của chàng bí ngô. Cô nắm chặt lấy tay của chàng và ca ngợi chàng là người hùng. Họ trao đổi số điện thoại với nhau.

Các nàng đậu bắp khác trở nên xám xịt và đổ kị.

Chàng súp lơ chiếm lợi thế trước những sự tổn thương và tự cao của các nàng đậu bắp, anh ta lên tiếng với một trong những nàng đậu bắp đang ghen tuông, “Tôi và em... có thể..., em biết đấy, chúng ta thi thoảng sẽ hẹn hò được không?”

“Còn lâu!” - Cô nàng đáp trả.

“Ồi, thôi mà, một người xinh đẹp như em phải cần có tình yêu và sự chăm sóc, chứ không phải là những cơ bắp kia. Và em còn đẹp hơn cả bạn gái của gã bí ngô kia nữa.” - Súp lơ tán tỉnh.

Những nàng đậu bắp khác ra sức thuyết phục cô nàng rằng hẳn là một tay chơi nhưng nàng ta không thềm để ý.

“Thật thế sao?” Nàng bữu môi rồi nở một nụ cười duyên, “Nhưng em nghĩ mắt của cô ta đẹp hơn em nhiều.”

“Thật ra, em thực sự cần một đôi mắt khác”, anh ta buông lời tròng gheo “sao em không hỏi những cô nàng khoai tây nhỉ? Họ có rất nhiều, họ sẽ cho em mượn.”

Nàng đậu bắp và chàng súp lơ bắt đầu trao đổi số điện thoại.

Có lẽ lý do cho sự hiện diện của tôi với cái thứ chất lỏng gờm ghiếc đang ở các ngón tay này là để cho những sinh vật lạ lùng từ tất cả mọi góc ngách của thế giới có thể gặp được nhau. Vâng, tôi đang ở đây để thắp lửa cho một mối tình lãng mạn giữa một cô nàng đậu bắp và một anh chàng bí ngô, một cô nàng đậu bắp khác và một anh chàng súp lơ. Miệng tôi nở một nụ cười rõ ràng hơn.

Tôi tưởng tượng mình đang mua một chiếc áo chống đạn tàng hình. Tôi nghênh ngang đi trên một con đường trải đầy hoa thủy tiên màu vàng. Tôi không thềm ôm khư khư tập tài liệu của mình để phòng thủ... bàn tay tôi tự do. Những kẻ đàn ông Brazillian wandering spiderats và Chimpigog chạy tới phía tôi hòng làm trò đồi bại. Chiếc áo chống đạn vô hình tôi đang mặc đã gây sát thương

cho chúng. Chúng quay lại và hoang mang. Còn đối với lũ Snakepig lớn vờn xung quanh, chúng tạo ra những trò đùa độc ác. Không có cách nào để tấn công, chúng bắt đầu bắn khoản với câu hỏi làm cách nào mà tôi có thể bảo vệ mình. Tôi cười lớn và ngạo nghễ bước đi.

Nhưng dưới cái nóng như thiêu đốt này, để mặc một chiếc áo chống đạn bằng kim loại - không kể đến lại là một chiếc áo tàng hình - điều này nghe thật kỳ quặc.

Người phục vụ đưa tôi một chiếc khăn giấy. Khuôn mặt ông ta trông có vẻ quan tâm.

Không hỏi lại thêm một lần nào nữa, ông ta chỉ tay về hướng tây căn phòng và nói: "Toilet ở đằng kia".

Tôi đi qua những vị khách đang chăm chú vào các món ăn và những người đi cùng họ. Mùi thơm của các món ăn khiêu khích cái dạ dày trống rỗng của tôi, nhưng tôi kiên quyết đấu tranh lại suy nghĩ đó để mua cho mình một món ăn nhanh ở ngoài kia. Bên cạnh đó, tôi không nghĩ mình có thể ăn bất cứ thứ gì ở nhà hàng này, không phải là vì đám rau củ đã đối xử tốt với tôi. Và tôi biết, dì Rosamma của tôi sẽ nấu cho tôi một bữa ăn ngon. Tất cả những điều tôi muốn bây giờ là có thể gạt sạch thứ dơ dáy này ra khỏi tay.

Tôi đi thẳng về phía nhà vệ sinh nữ với bảng hiệu là một cô gái mặc váy dạ hội màu đen. Tôi để lại dấu vết của thứ bắn thử trên tay mình ở mọi nơi tôi đi qua. Từ khước mắt của mình, tôi trông thấy những con mắt đang nhìn theo tôi..., những chiếc bánh bhatura, chhole, những người bồi bàn, những chiếc bánh masala dosa^[6] và cả những cốc nước hoa quả - tất cả đều dõi theo mỗi chuyển động của tôi.

Đi qua hành lang hẹp, tôi thấy nhà vệ sinh đang có người. Tôi đành đứng chờ. Một phút sau, cánh cửa toilet mở ra. Người phụ nữ vừa bước ra có mái tóc giống như một quả chuông; hầu hết các lọn tóc của bà ta chỉ dài đến tai, và phần còn lại là một lớp tóc dày ngang trán.

Tôi nép mình lại như một bông hoa trên mảnh giấy dán tường để bà ấy đi qua. Bà ấy nở một nụ cười thân thiện và vô tình quét phải

cái thứ chất lỏng chết tiệt khi đi ngang qua tôi. Tôi rất muốn nói với bà ấy, nhưng bản thân tôi đã dừng ngay ý định đó lại. *Tôi sẽ phải giải thích với bà ấy ra sao?*

Bước chân vào toilet, nơi những thứ mùi khủng khiếp đang chờ đợi để tấn công, tôi cố nín thở. Tôi ước mình có thể bịt mũi bằng bàn tay sạch sẽ còn lại. Nhưng thay vào đó, tôi lại dùng nó để giữ khư khư đồng tài liệu. Sự ẩm ướt và mùi hôi thối từ nhà vệ sinh đã làm cạn kiệt những mảnh vụn hạnh phúc cuối cùng trong tôi. Tôi mở vòi nước và cố gắng không để nôn ra. Đặt bàn tay bẩn của mình dưới vòi nước mát trong vài giây, tôi thấy tay mình sạch sẽ. Tôi lau tay với khăn giấy trong vài giây nữa, và khi tay tôi bắt đầu chuyển sang màu đỏ, tôi mới nhận ra tôi đang tự làm đau mình. Tôi thoa xà phòng lên tay và để chúng nổi bọt. Thứ mùi kinh khủng trong nhà vệ sinh vẫn tiếp tục tấn công các giác quan của tôi.

Soi mình trong gương, tôi nhận ra mình để tóc kiểu "*Saagar choti*" - một kiểu tóc tết bím kiểu Pháp ôm vào đầu - giống như diễn viên nữ Dimple Kapadia trong bộ phim *Saagar* năm 1985. Trông nó hơi chặt nên tôi chọc ngón tay vào đám tóc để nới lỏng chúng ra. Một vài sợi tóc bị bung ra, lờm chờm trên đầu.

Trông tôi chẳng có gì giống mẹ, tôi lấy làm vui mừng vì điều đó. Đôi khi tôi nghĩ về đẹp hoàn hảo là về đẹp phải được chia sẻ. Và tôi thường tự cốc vào đầu mình sau cái ý nghĩ xấu xa đó. Đôi mắt mẹ tôi giống như vỏ ốc xà cừ, còn của tôi thì tròn giống như những chuỗi hạt vòng cầu nguyện của tín đồ Hindu, mũi bà cao và hoàn hảo, còn mũi tôi toát lên một vẻ bướng bỉnh với lỗ mũi hơi loe, môi bà đầy mọng, còn môi tôi thì mỏng. Tôi cố gắng gài những sợi tóc lờm chờm trên đầu mình trở lại với kiểu *Saagar choti*, mà giờ trông chúng không khác gì một chiếc sừng. Sau đó, tôi gấp tám khăn giấy thành hình chóp nhọn và chấm lên những vết kẻ mắt bị nhòe đi dưới đôi mắt đầm lệ của mình. Khi đang ngắm nghía trong gương, tôi để ý thấy phía môi trên của tôi có một hàng ria mép mờ.

Không thể nín thở thêm được nữa, tôi quyết định rời đi.

Trên đường đi ra, tôi thấy người bồi bàn lớn tuổi khi nãy.

Ông ta mỉm cười "Cà phê Piyoge nhé?"

Tôi lắc đầu, mỉm cười. Trên đường tiến ra phía cửa, tôi liếc nhìn những người đầu bếp. Họ quá bận rộn để để ý tới tôi. Một trái ớt xanh giơ ngón tay lên ra hiệu chúc tôi may mắn. Tôi mỉm cười.

Tay tôi đã sạch sẽ, và tôi cũng cảm thấy khá hơn. Mặc dầu vậy, khi bước ra ngoài phố đông, tôi vẫn thẫn nguyền rửa cái thời tiết khó chịu, dòng người đông đúc đổ ra khắp mọi nơi và cả gã súp lơ cơ bắp đó nữa.

Chương 2

Chiếc xe kỳ diệu

Tôi đang trên đường tới nhà ga.

Giờ đây, khi đang đợi tàu đến trên sân ga trải bê tông dài vô tận và ngột ngạt này, tôi cố gắng nghĩ tới bất cứ thứ gì được cho là mát mẻ như dãy Alper ở Thụy Sĩ, những cốc bia và những ly falooda^[7] mát lạnh... tuy nhiên, tôi đã không thành công trong việc tự đánh lừa tâm trí mình như lúc ở nhà hàng.

Cái nóng làm tôi tự hỏi rằng chẳng phải thượng đế đang tra tấn tôi vì những tội lỗi mẹ tôi đã làm sao. Bà làm việc cho một công ty với vai trò là “người hộ tống”. Những “người hộ tống” tại nơi này không giống như những gái đứng đường khác, họ không khoác lên mình những bộ quần áo lòi loẹt, cũng không trang điểm kiểu rẻ tiền. Nơi mẹ tôi làm chuyên “cung cấp” “gái hộ tống” có phong cách. Và cái tổ chức nơi mẹ tôi làm việc - Exotic Indian Paris gọi những người như mẹ là các “nàng tiên”.

Khi vào trang web của công ty này, khách hàng sẽ bắt gặp ngay dòng chữ: “Chào mừng đến với Exotic Indian Paris, Mumbai! Chúng tôi là một tổ chức hộ tống cao cấp, chuyên mang lại cho khách hàng những sự lựa chọn hàng đầu cũng như cung cấp các dịch vụ theo tiêu chuẩn cao nhất. Tất cả các “nàng tiên” của chúng tôi đều được tuyển chọn kỹ lưỡng, không chỉ qua vẻ đẹp tuyệt diệu của họ mà còn dựa trên sự tinh tế và thông minh. Mục tiêu chúng tôi là sự chuyên nghiệp cho cả khách hàng và “người hộ tống” nhằm đảm bảo những khoảng thời gian đồng hành tốt nhất có thể.

Exotic Indian Paris còn cung cấp các gói “đồng hành” loại hình theo giờ, ngày, theo dịch vụ ăn tối, qua đêm hay dài ngày. Chúng tôi sở hữu hàng loạt các “nàng tiên” hộ tống xinh đẹp để các bạn lựa

chọn, và chúng tôi sẽ làm tốt nhất những gì có thể để thỏa mãn yêu cầu cho mỗi trải nghiệm đáng nhớ với sự bảo mật tối đa”.

Hình ảnh của những phụ nữ ăn mặc thiếu vải được phô trương lên trang chủ. Ở Bombay, Exotic Indian Paris là một trong số ít các công ty chuyên cung cấp gái gọi cao cấp, nơi mà dịch vụ của họ chỉ dành riêng cho những người đàn ông giàu có bao gồm người nổi tiếng và các vận động viên. Trong một tháng, mẹ tôi còn kiếm được nhiều tiền hơn cả số tiền kiếm được trong một năm của bố Anjana - người bạn duy nhất của tôi ở cuộc sống đời thực.

Một vài tháng trước, tôi đã hỏi mẹ rằng vì sao bà không tìm một công việc khác và vì sao bà lại phải làm công việc này?

Bà đã trả lời: “Sao lại không? Mẹ không phải những gái bán hoa ngoài đường kia hay những gái mại dâm ở nhà thổ, Kamada. Mẹ không biết con đang nghĩ gì, nhưng thực lòng, mẹ thấy quen với cuộc sống này, mẹ được đi du lịch, làm “trang sức” cho người khác và vui chơi. Mẹ cảm thấy mình như một thiếu niên, như những cô gái ở tuổi của con, được hẹn hò mọi lúc, từ trước cho đến nay và cả về sau này nữa. Con gái, không có một công việc nào có thể trả hậu hĩnh cho mẹ như công việc này.”

Khi tôi hỏi bà, liệu bà có bao giờ muốn yêu, bà đã nói: “Tất cả mọi người đều muốn có tình yêu, Kamada. Và một khi đã yêu rồi, thì tất cả mọi người đều muốn thoát khỏi nó.” Liệu bà có đang lảng tránh câu hỏi của tôi? Bà có thực sự muốn yêu không? Tôi biết bà có một người tình cách đây nhiều năm, từ cả trước khi tôi được sinh ra. Khi tôi hỏi bà ai là bố của mình, bà trả lời: “Mẹ không biết, Kamada. Con làm ơn đừng hỏi mẹ câu hỏi đó nữa được không?”

Có thể bà biết bố tôi là ai và từ chối nói cho tôi biết. Hoặc có thể bà thực sự không biết thật. Khi tôi hỏi bà liệu có bao giờ bà thấy mệt mỏi không, bà đã nói với tôi: “Không, mẹ thấy mình xinh đẹp, tràn trề sức sống và vui vẻ mọi lúc. Trừ những lúc con chỉ thẳng ngón tay vào mặt mẹ và hỏi những câu hỏi như vừa rồi, và làm mẹ cảm thấy như thể mẹ không đáp ứng đủ những điều con cần. Sao con không tự mình trả lời những câu hỏi đó? Mẹ vừa có một nhóm khách hàng cũng trẻ tuổi như con...”

Khi mẹ tôi cố gắng thuyết phục tôi về con đường của bà, tôi thôi không vịn vẹo bà nữa, và lui về căn phòng của mình.

Những cuộc nói chuyện khác giữa tôi và mẹ thường không đi sâu như những cuộc nói chuyện liên quan đến “nghề nghiệp” của bà, cha tôi là ai, và ý kiến của bà về tình yêu.

Chuyến tàu lúc 3h36' chiều bị muộn. Tôi ngẩng nhìn vàng mặt trời mệt mỏi đang trở về nghỉ ngơi. Không biết từ đâu, một luồng gió nóng và bụi bặm cuốn lấy tôi và những hành khách đang khoác lên mình chiếc áo thấm đẫm mồ hôi trên sân ga. Giờ đây, tôi và họ là một đại gia đình “hạnh phúc và nhộp nháp”.

Tôi thấy những lũ ruồi bâu lấy miếng bánh vada pav^[8] của một phụ nữ lớn tuổi khi bà ta ngồi xồm xuống một góc sân ga để ăn. Tôi gần như có thể cảm nhận được mùi vị của nó khi bà ta nhai miếng bánh. Những nếp gấp của làn da nâu hằn sâu trên đôi mắt và dường như đang cố gắng che đậy một nỗi buồn sâu thẳm của cuộc đời người đàn bà. Vì không nhìn thấy gì, bà ta phẩy tay vào không khí để đuổi lũ ruồi. Mỗi bên vai bà là một nàng tiên, họ đang ra sức vỗ cánh như thể đang nâng mí mắt của bà ta lên vậy. Cả hai mí mắt của bà ta được nâng lên như chiếc rèm trong mỗi buổi mở màn của rạp hát, để lộ ra khoảng sân khấu phía sau.

Tò mò về cuộc đời người phụ nữ đó, tôi lén nhìn vào trong đôi mắt ấy. Thoạt tiên, tôi không thấy gì ngoài bóng tối.

Nhưng sau đó, một trong những nàng tiên đó thấp lên một chiếc đèn lồng nhỏ xíu. Trong một bên mắt, tôi nhìn thấy dáng hình một người phụ nữ trẻ ngồi bên đống lửa. Cô ta hát trong khi chuẩn bị món bánh mì chapattis. Tôi nhận ra người phụ nữ ấy có khuôn mặt giống người phụ nữ già ngồi trước mặt chúng tôi. Con mắt còn lại tiết lộ thêm nhiều điều nữa. Là một vũ nữ Kathak^[9], người con gái trẻ kể về câu chuyện của đời mình thông qua điệu múa. Cô ta sinh ra đã bị mù. Âm thanh của cây sáo bansuri và chiếc chuông ở cổ chân lấp đầy không gian trong con mắt bà, nơi được thắp sáng bởi thứ ánh sáng lan tỏa từ chiếc đèn lồng. Cô ta xoay người nhảy múa một cách uyển chuyển, những chuyển động của cô ta kể cho chúng tôi nghe về những ngày tháng tươi đẹp của cuộc đời người con gái cho đến khi cô ta không còn nhảy được nữa. Giờ đây, người phụ nữ

ấy không còn gia đình, bè bạn, không còn nơi nào để đi. Người con gái với món bánh mì chapattis trong con mắt kia quay lại nhìn chúng tôi và mỉm cười. Ở phiên bản này, cô ấy có thể nhìn thấy chúng tôi. Những nàng tiên giờ đã hạ “màn” và bay đi. Người phụ nữ lớn tuổi lại tiếp tục xua đuổi những con ruồi và ăn chiếc bánh vada pav.

Ở một gian hàng đồ uống phía sau bà ta, món nước chanh nimbu paani đang xoáy tít trong hỗn hợp. Một thằng bé da nâu đang rót chúng vào hai chiếc cốc cho hai người đàn ông cũng có làn da nâu cùng hàng ria mép. Một con chim sẻ màu nâu hót vang trên cột điện.

Và tôi... cũng là một cô gái da nâu sống trong một thế giới “màu nâu”.

Đàn kiến thích thú với món snack miễn phí trong những mẫu beasan laddoos^[10] vương vãi.

Tôi nhớ đã nhìn thấy người hàng xóm chuẩn bị món ăn phức tạp này rất cẩn thận. Đầu tiên, cô ấy đun nóng một cốc sữa trâu trong chiếc chảo kadhai đáy dày. Sau đó, cô ấy thêm bốn cốc bột vàng và khuấy nó đến khi hỗn hợp chuyển sang màu nâu. Cô ấy trộn thêm hai cốc đường, một nắm hạnh nhân và nho khô trong khi không ngừng than vãn về bàn tay đau rát của mình. Sau đó, cô ấy nhúng tay mình vào nước lạnh trước khi nặn đám hỗn hợp nóng bỏng đó thành món besan laddoos.

Tôi có đôi chút ghen tị với lũ kiến nhưng một thằng bé với khuôn mặt buồn tẻ, đi đôi giày bóng loáng quyết định giết chết bọn kiến bằng những ngón tay của nó. Tôi không thể tưởng tượng một cái chết nào lại đau đớn hơn thế nữa - giết bọn kiến chẳng vì lý do gì trong khi nó vẫn đang thưởng thức món snack ngon lành. Tôi thà chết đói để làm người có nhân tính còn hơn.

Một cái chạm lạnh như băng giật nẩy mình đẩy tôi ra khỏi sự mơ tưởng. Đó là một bé gái ăn xin với mái tóc ngả vàng do đi nắng. Khóe mũi bên phải của con bé có đeo một chiếc khuyên bạc.

Mắt tôi lảng tránh khuôn mặt mang vẻ thỉnh cầu của con bé. Chúng hướng lên bầu trời, nhìn theo những con sẻ nâu và sau đó dừng lại trên những đường ray.

Con bé đẩy đưa tôi. Những cái núu tay dẻo quẹo và mạnh mẽ. “Cho em xin ít tiền, làm ơn đi chị!” - Con bé bắt đầu van lơn. Khi tôi cố ý tiếp tục lờ nó đi, nó lại lặp lại điệp khúc: “Làm ơn, làm ơn.”

Tôi gạt tay nó ra. “Đi đi.” Tôi không muốn tiếp tay cho cái cách mà thành phố này đang làm, ăn xin có mặt khắp mọi nơi.

Nó nhìn tôi, nhăn nhó, rồi bỏ đi như một con dê tinh nghịch để bắt đầu nài nỉ người phụ nữ có đứa con trai giết kiến khi nãy. Đôi mắt của người phụ nữ này cũng chọn cách lờ đi như tôi. Vẫn giữ vẻ vui vẻ đó, con bé nhảy nhót qua đám đông và nhảy lên những bậc cầu thang theo cách riêng của nó. Đôi mắt tôi dõi theo con bé cho tới tận cây cầu, nơi mà nó sẽ nhảy qua rồi bật xuống những nhịp thang tiếp theo. Khi nó đi xuống nhịp cầu, con đường hoa lớn gần đó đang bắt đầu nở rộ. Con đường hoa chạy dài theo bước chân con bé đến nơi gia đình nó đang ngồi túm tụ trên những bậc thang cuối cùng của sân ga chạy song song với nơi tôi đang đứng. Như thể nếu không có lịch trình cho chuyến tàu sắp đến sân ga này, thì họ không có vẻ gì là bị làm phiền trong những giờ tới và còn lâu hơn thế nữa. Tôi quan sát họ lần lượt cắn từng miếng vada pav cùng những quả ớt xanh ướp muối. Một người nào đó đã đáp lại lời cầu xin của con bé. Những đóa hoa nhảy nhót trên những mái đầu của họ sau những nhóm người đang đứng túm tụm.

Chuyến tàu của tôi đã tới. Tôi nhìn những gia đình nhỏ và chiếc kính vạn hoa được kết từ những đóa hoa đang nhảy múa qua những khoảng trống giữa những hành khách trong vài giây cho tới khi tôi để ý tới sự đông đúc của chuyến tàu hôm nay. Nó gọi tôi liên tưởng đến một con rết kỳ lạ đang phải chống chọi với hội chứng Hypertrichosis - hội chứng Người sói, một thể trạng bệnh gây ra chứng tóc phát triển quá mức. Mọi người treo mình lơ lửng ở các cửa ra vào và giữ chặt báng tàu như những sợi tóc mọc không đúng chỗ. Tôi nghe tiếng phanh tàu ré lên và một sự hỗn loạn nổ ra. Các hành khách trên chuyến tàu tạo nên một sinh vật khổng lồ đang dần dần hiện ra. Đám đông chật ních từ sân ga tạo nên một con quái vật khác. Cả hai sinh vật này vật lộn với nhau.

3h52' chiều.

Cuộc chiến bắt đầu. Tôi là một phần của sinh vật trên sân ga. Giờ đây, các phần nhỏ cơ thể sinh vật trên sân ga đang mắc lại với các phần cơ thể của sinh vật trên tàu. Tôi vật lộn để lên tàu trước khi nó rời ga. Tôi cố gắng giữ cho mình càng nhiều khoảng trống càng tốt và xoay xở để có thể dang chân mình ra khoảng 6 inch trên sàn tàu. Tôi đứng trên các ngón chân ở bậu cửa và toàn thân ngửa ra ngoài. Tôi bám vào tay nắm cửa của con tàu. Con tàu không có đủ chỗ để có thể cho phép toàn bộ thân hình của sinh vật dưới sân ga kia nằm trọn vẹn trên tàu, vì vậy, một số bộ phận phụ bị ném đi và phần ngực của nó bị đè nát. Con vật cố chống trọi để thở.

3h55' chiều.

Tôi cưỡi con tàu từ bên ngoài, giống như một nữ diễn viên ballet giữ thăng bằng trên bờ vực giữa sự sống và cái chết. Loài sinh vật bị thương kia đang vật lộn để sống sót. Cuộc xung đột chỉ vừa mới bắt đầu.

4h01' chiều.

Sân ga tiếp theo đã hiện ra trước mắt. Trong vòng 6 phút, sinh vật khổng lồ mà tôi là một phần trong nó đã tự nhân bản vô tính. Từ bên ngoài, một cái chồi được hình thành trên cơ thể con vật khổng lồ. Mầm mống này là con đẻ của nó. “Đứa trẻ” này được thừa hưởng toàn bộ đặc điểm từ mẹ mình, nó là một sinh vật giận dữ, có bản năng tự đấu tranh để tồn tại.

Một số bộ phận cơ thể cố gắng cắt đứt với phần thân và di chuyển về phía bên cạnh của con tàu trong nỗ lực tách ra từ đám người đang di tản.

Khi “đứa trẻ” tách ra từ cơ thể mẹ mình, nó rên rỉ trong cơn đau đón khủng khiếp. Ở những phần còn lại chưa được tách rời, một số bộ phận của “đứa trẻ” bị cuốn trở lại bên trong con tàu, cùng với một phần thân thể mới của một sinh vật khổng lồ khác.

Bây giờ là trò chơi kéo co giữa hai loài sinh vật bên trong thân tàu. Một số bộ phận cơ thể nham nhở thuộc về hai sinh vật khác nhau đang vật lộn ở phía trong.

4h49'.

Tôi vẫn cưỡi gió phía bên ngoài con tàu. Ngay khi nhìn thấy một nhà ga đang dần hiện ra, tôi tách ra khỏi cơ thể của sinh vật khổng lồ trước khi nó lại nhập vào cơ thể mẹ và rời bến. Tôi cảm thấy luồng không khí đặc quánh và một cơn mưa phùn nhỏ vỗ vào mặt. Các ngón tay trở nên tê liệt do nắm chặt vào bậu cửa quá lâu. Con tàu xé toạc những luồng gió. Khi gần đến sân ga, nó đi chậm lại và lướt êm ru giống như một con ốc sên đang đi trên những dải nhót mà nó tạo ra. Đây là ga Malad, Bombay, và đây là bến tàu mà tôi sẽ xuống. Tôi thả chân mình dọc theo sân ga để kiểm tra tốc độ của tàu.

4h50'.

Đôi mắt và đôi chân kinh nghiệm của tôi nắm lấy cơ hội và nhảy ra khỏi con tàu, tôi chạy dọc theo một đoạn để giữ đà. Tôi đã hoàn toàn tự do để nhập vào một bộ phận khác và trở thành một phần thân thể khác. Tôi là một kẻ phản bội, một bộ phận có thể tự hợp nhất và tách ra theo ý muốn, hay một sinh vật ngây thơ với một bản năng tự bảo toàn nguyên thủy của mình?

Sân ga như một bức tranh đa sắc màu được phản chiếu từ các cửa hàng quần áo, khách hàng, của những người lao động và của cả những người vô gia cư. Có cả những cục phân màu vàng và những mẩu thức ăn thừa, những con chó hoang chạy ngoài đường với những vết thương hở màu hồng. Những vệt bã trầu đỏ ngẫu trang hoàng khắp các ngã đường và tường phố. Thay vì cầu vồng trên trời, những đường phố của thành phố Bombay như những vệt cầu vồng phản chiếu trong một cái ổ voi đầy váng dầu. Tôi cũng ăn vận lờ loẹt nhưng lại có một trải nghiệm thật khó chịu khi bắt đầu đi ra ngoài và hòa vào một phố phường đông đúc khác.

Tôi cố lẩn ra một chiếc xe lam còn trống qua đám đông trước mặt trong khi cố né những kẻ đê hèn trên phố. Một gã Brazilian wandering spiderat đâm sầm vào tôi. “Lại không phải thêm một lần nữa đấy chứ”. Tôi chỉ muốn gào lên.

Tôi đẩy anh ta với tập tài liệu trên tay. Gã Brazilian wandering spiderat nói với tôi: “Xin lỗi, thưa cô. Tôi xin lỗi.”

Tôi nói với anh ta: “Hãy nhìn đường của anh đi.”

“Xin lỗi. Tôi rất tiếc”. Anh ta lặp lại với một nụ cười trong khi nhìn vào mắt tôi.

Tôi lục lọi trong kho lưu trữ của bộ nhớ. Từ những kinh nghiệm từng trải, những người vụng về, họ thường xin lỗi với một nụ cười, nhìn thẳng vào mắt và chờ đợi sự phán quyết của đối phương, nhưng nếu không tỏ ra sợ hãi, thì đó là những kẻ Brazilian wandering spiderat thích ve vãn. Họ cần sự chú ý và làm tôi khó chịu hơn là làm tôi cảm thấy nguy hiểm. Họ sở hữu nhiều đặc tính của loài chuột nhiều hơn là loài nhện. Tôi chọn cách phớt lờ hấn và quay đầu bỏ đi.

“Tôi xin lỗi”. Anh ta nói lớn phía sau. Tôi vẫn lờ hấn đi.

Một tay bịt chặt mũi, tay còn lại giữ khư khư tập tài liệu và đi qua khu vực xử lý rác đầy ngộn. Một núi rác nằm trên xe giống như một vị phụ huynh độc đoán, chỉ biết đòi hỏi mà không thềm đáp ứng hoặc nuôi dưỡng “đứa con” xe rác của mình.

Cũng như mẹ của tôi, những núi rác trời đánh đã đẩy những xe rác vào tình thế không còn sự lựa chọn nào khác để có thể bỏ đi.

Nó thiếu sự ấm áp, tình yêu vô điều kiện, và sự nuôi nấng mà đứa trẻ cần. Chiếc xe rác giấu giếm khuôn mặt hổ thẹn của mình và rút lui. Nó coi sự tự cô lập mình với thế giới bên ngoài như một cách để tự bảo vệ mình. Người bạn duy nhất của chúng là những con chó hoang ngày ngày tới lui. Lũ chó thể hiện sự quan tâm của mình bằng những cái liếm láp nhẹ nhàng và từ tốn.

Tôi lắc đầu thất vọng và đi qua những “vị phụ huynh độc đoán” và những “đứa trẻ” làm việc hết công suất kia. Bàn chân tôi di chuyển một cách rệu rã. Tôi xem lại đồng hồ. Bây giờ là 5h15’ chiều.

Mẹ tôi sẽ mặc một chiếc sari^[11] bằng lụa và đi hẹn hò vào tối nay. Tôi nhìn thấy một chiếc xe lam trống bên kia đường và hi vọng rằng đó là món quà trời cho - Nhưng liệu có ai sẽ nhảy vào đó trước tôi không? Tôi vội vã băng qua đường. Một chiếc xe lam khác gần như tông thẳng vào tôi, nhưng thật may, cả tôi và nó đều bình yên vô sự. Tất cả mọi người ở Bombay đều biết cách tránh xa những tai nạn giao thông luôn rình rập và các tài xế luôn hi vọng mọi người ở trên đường vào bất cứ lúc nào. Đây là trò chơi mà cả người lái xe lẫn

người đi bộ đều biết. Trò chơi diễn hình này không có bất cứ một luật gì.

Tôi băng qua đường và tiến lại gần chiếc xe đậu ngay phía trước một người phụ nữ cao ráo đang kéo xênh xịch đứa con.

“Có đi không bác?” - Tôi hỏi người tài xế. Người lái xe rời mắt khỏi tờ báo *Hindustan Times* đang đọc, ngược lên nhìn tôi và trả lời “Có, cháu gái”.

Điều gây ấn tượng đầu tiên với tôi là bộ ria mép của ông. Nó là một bộ ria theo phong cách cũ và rậm rạp. Tôi đã từng nhìn thấy những bộ ria như vậy của những sĩ quan quân đội, nhưng nó không hề tồn tại trong thực tế và lại càng không bao giờ xuất hiện tại những con phố chật hẹp như thế này. Tôi quan sát bộ ria thêm một lúc nữa và nhận ra sự tài tình của nó. Bộ ria mép mọc dài tới tận cuối bờ môi trên với phần chót cuối cuộn lại thành một điểm. Chúng làm cho chủ sở hữu của mình có một diện mạo rất quý tộc, một diện mạo mà hầu hết mọi người sẽ phải e dè khi đối mặt. Khi lên xe, tôi có thể nhìn rõ người tài xế qua gương chiếu hậu, và thần thờ với bộ ria mép của ông.

Người tài xế cuộn bộ ria lên và ép nó vào mặt mình như dán nó lại, cứ như thể ông ấy sợ nó sẽ rơi xuống.

Tôi nhảy lên xe, siết chặt tập tài liệu trước ngực. Xe lam là một loại phương tiện thông thoáng vì cả hai bên đều mở toang hoác. Bất kỳ loại đàn ông nào cũng có thể bắt ngờ sàm sỡ tôi tại những trạm đèn giao thông hay trong những con phố tắc nghẽn và biến đi thật nhanh. Tôi sẽ không thể đuổi theo hắn vì hai lý do: Một là, người tài xế của tôi sẽ la toáng lên nếu tôi chạy ra khỏi chiếc xe mà không trả tiền sau khi đồng hồ đếm được khởi động, hai là, nếu tôi chạy đi, tôi sẽ mất luôn chiếc xe này và thật là khó để có thể tìm lại được một chiếc khác.

Khi quan sát phía bên trong của chiếc xe lam, tôi để ý thấy nó rất khác biệt so với tất cả những chiếc xe mà tôi đã từng nhìn thấy. Về bề ngoài của nó thì không có gì khác biệt với bao chiếc bánh xe màu đen đơn điệu với một dải lụa vàng chạy xung quanh như một chiếc thước dây bám lấy điểm trung tâm. Ngoài ra, giống như tất cả những chiếc xe khác, đây là xe cơ giới hóa, cho phép người tài xế

có thể ngồi và lái. Những tháng ngày của việc kéo xe với đôi vai đau nhức hay gồng mình lên đạp bằng đôi chân rã rời đã đi xa.

Phía bên trong trông nó có vẻ khác lạ và có mùi hoa. Đám hương trầm mang luồng hương hoa nhài tới nơi tôi ngồi. Tôi để ý tới chiếc đài, tờ lịch, chiếc đồng hồ, chiếc quạt, đồ cứu thương và một chiếc ti vi nhỏ xinh được bài trí ở những nơi khác nhau trong chiếc xe. Hình ảnh và biểu tượng của các tín ngưỡng khác nhau tô điểm cho nội thất bên trong.

Đức thánh Sai Baba^[12], với tư thế ngồi chân phải đặt lên chân trái, mặc một chiếc áo Dhoti da cam, cười với tôi từ một bức ảnh bị gấp mép sau ghế tài xế. Một chuỗi tràng hạt màu xanh chói lòa hiện lên trong bóng tối và một chuỗi tràng hạt gồm 108 lời cầu nguyện Hindu quấn vào nhau khi chúng được treo trên chiếc gương phía trước, trông như hai con rắn đang giao phối lộn ngược. Một chiếc túi được may giống kiểu trên máy bay đựng một vài tờ báo và một vài cuốn tạp chí Femina cho hành khách. Ghế nơi tôi ngồi khoác lên mình một chiếc áo choàng có lông mượt và mịn màng.

Những câu trích dẫn được viết cầu kỳ chạy dọc theo bức vách. Một vài trong số đó được viết bằng tiếng Anh với những lỗi chính tả thường gặp, số còn lại là tiếng Hindi. Ví dụ như “Be happy, don’t worry!” hay “Woh sabse tez chalta hai jo akela chalta hai^[13]” và “Love is blind, love is friendship”.

Gần với bức ảnh đức Sai Baba, người tài xế cao quý này có dán một thông báo giảm giá 25% cho người khuyết tật và miễn phí cho người mù. Người tài xế mỉm cười với tôi qua tấm gương. Tôi cười đáp lễ rồi nhìn ra bên ngoài.

Nhờ mẹ, một người kỹ nữ, mà tôi có thể chi trả tiền đi xe.

Tôi nhìn những cửa hàng lướt qua trước mắt, những người đi túm tụ vào nhau như những cặp tình nhân trong một buổi sáng mùa đông rét mướt. Họ bán mọi thứ từ bánh kẹo, gạo, đậu lăng, các loại trái cây khô, các loại hạt cho đến tủ lạnh và xe máy. Trên con đường chúng tôi đi, tôi thoáng thấy một cuộc xích mích giữa hai người tài xế xe lam. Một đám đông chế giễu đang vây lấy họ. Một lát sau, chúng tôi đi qua một cái cây được trang trí với một bức tranh kết

tràng hoa về vị thần Kali Ma, vị thần của thời gian và sự thay đổi. Lưỡi vị thần này thè ra dưới đôi mắt đỏ ngầu. Tôi nghe thấy tiếng một kẻ ăn mày than khóc. Một đứa bé gái gần đó véo đứa trẻ sơ sinh được bọc trong những lớp tã, hành động và tiếng khóc này mang lại cho họ những đồng xu, thứ mà có thể mua cho họ bữa tối nay.

Bombay là một thành phố đầy sự mê hoặc và bí ẩn.

Đèn tín hiệu giao thông chuyển sang màu đỏ, chiếc xe khựng lại một cách thô lỗ. Đứa bé gái ăn xin tiến lại gần tôi và lại véo đứa trẻ sơ sinh thêm một lần nữa. Tôi nói với nó rằng hãy thuyết phục cha mẹ mình tìm bất cứ một công việc gì để làm. Nó thè lưỡi và lại véo đứa trẻ trước khi nó rời sang một chiếc xe khác. Tôi vừa thấy ghét vừa thương nó.

Tín hiệu đèn chuyển sang màu xanh. Người tài xế nhìn tôi qua gương rồi vặn ga bằng tay trái của mình và khởi động chiếc xe. Tất cả những chiếc xe xung quanh tôi đều kêu lên, chạy ầm ầm và gầm gừ với cuộc sống. Đây là sự tồn tại duy nhất mà tôi có thể cảm nhận được vào lúc này và nếu những âm thanh buồn chán này giảm đi dù chỉ một vài decibel^[14] thôi thì tôi cũng cảm thấy thật kinh khủng. Nếu tôi không nhìn thấy những đám người với vai trò là những bộ phận không thể đếm xuể của loài sinh vật khổng lồ có khả năng tách rời và hợp nhất theo ý muốn kia, tôi sẽ tự hỏi rằng, liệu họ đã đi về đâu.

Mỗi một phút ngồi trên xe là một trải nghiệm giống như việc ngồi tàu lượn, khi mà cả năm giác quan của tôi bị đánh thức cùng một lúc: Tôi nghe tiếng ồn ã của đường xá đông đúc, nhìn và ngửi thấy mùi của những đám đông, ngửi và cảm nhận sự ô nhiễm phát ra từ các ống xả của những phương tiện giao thông lớn hơn chạy ngang qua cái xe bé nhỏ và lộng gió mà tôi đang ngồi... và đối với tôi, tôi cảm nhận được những hạt cát. Tối nay, khi tắt, xà bông sẽ kết hợp với nước tạo thành những dòng nước nhỏ đen đúa chạy dọc từ cơ thể tôi xuống, tạo thành một vũng nước đen ngòm dưới chân.

Khi chiếc xe lam tôi ngồi bắt đầu khởi hành, bé gái ăn xin với đứa em sơ sinh trên tay đã ném một hòn đá vào tôi. Tôi cố thò đầu mình ra khỏi xe để nhìn nó, trong khi nó chạy mất hút. Tôi nhìn thấy một đàn bướm bướm với những đôi cánh rách rưới màu xanh đuổi

theo nó. Chúng để lại những vết phấn lấp lánh trông như những ngôi sao xanh rơi lại phía sau. Đứa trẻ tuổi còn ẵm ngửa trên tay bé gái bắt đầu cười lớn. Thằng bé vươn tay ra để chạm vào lũ bướm, nhưng chúng vụt bay đi mất, để lại những hạt sao màu xanh cho thằng bé nghịch ngợm.

Chiếc xe lam đột ngột dừng lại. Lại một cột đèn giao thông khác chẳng? Tôi không thể cảm nhận được chuyện gì đang diễn ra vì một chiếc xe tải đồ sộ phía trước chắn mất tầm nhìn của tôi. Chiếc xe lam đang ở phía rìa bên trái của lề đường, người đi bộ, những kẻ ăn xin chạm tay vào mặt bên ngoài của chiếc xe khi họ đi ngang qua. Tôi giữ khư khư tập tài liệu vào ngực và cảnh giác với những gã Brazilian wandering spiderat, Snakepig, và Chimpigog.

Khi chúng tôi đang chờ đợi, một khuôn mặt quen thuộc tiếp cận chiếc xe tôi đang ngồi. Khuôn mặt hắn đeo kính và được gắn lên những nốt mụn to bằng hạt mù tạt. Chúng thật tròn trịa, và như thể có ai đó đã lấy một chiếc compa và vẽ chúng khắp khuôn mặt của anh ta bằng một bàn tay vững chãi trong khi anh ta ngồi ngoan ngoãn, không chớp mắt và thở một cách khó nhọc.

“Có phải cô đang đi về phía nhà thờ Orlem không?” Khuôn mặt đầy mụn của anh ta mở lời hỏi tôi.

Trước khi tôi có thể trả lời câu hỏi của mình, anh ta nói thêm: “Tôi đang trên đường tới Tank Colony. Cô làm ơn có thể cho tôi xuống quá một đoạn sau nhà thờ được không? Tôi sẽ trả chung tiền với cô”.

Tôi nhớ lại khuôn mặt của anh ta trong lớp toán học, chúng tôi học cùng nhau mấy năm trước. Anh ta cũng là một người bạn rất tốt của Anjana, người bạn thân nhất của tôi.

“Được, chắc chắn rồi!” Tôi trượt theo ghế trở về phía cuối chiếc xe và chừa chỗ ngồi cho anh ta. Anh ta lên xe và ngồi huych xuống.

Anh chàng nặn một cái mụn trên mặt ngay sau khi nói “Cám ơn!”.

Anh ta nhúu mày, nghiêng rặng trong đau đớn và chịu đựng nỗi đau như thể có ai đó vừa bắn một phát súng vào mình và anh ta phải moi viên đạn ra bằng một cái kẹp. Tôi lùi lại và cố gắng phớt lờ anh ta.

Nhưng trong đầu tôi vẫn hiện ra hình ảnh anh ta nhăn nhó vì bóp và nặn mụn. Không ai trong chúng tôi nói với nhau một câu nào.

Chiếc xe lam bắt đầu lăn bánh. Nó xê dịch từng li một trước khi chạy qua một ổ voi.

“Có chuyện gì vậy?” Anh ta gắt lên với bác tài.

Bác tài không nói gì.

Rồi anh ta nhìn tôi và tiếp tục: “Những ổ voi này nên được lấp lại. Có Chúa mới biết được tại sao chúng lại không được làm vậy.”

“Ai không lấp chúng?” - Tôi hỏi lại.

“Đó là ai á? BMC. Hiển nhiên là hội đồng thành phố Brihanumbai. Họ chỉ biết ăn hết tiền. Chúng ta có một chính phủ tham nhũng như vậy đó.”

Sau đó, anh ta bóp một cái mụn khác và không quên thêm vào đó một tiếng thì thào: “Họ nên dẹp hết những người bán hàng rong kia đi, lấp ổ gà, xây dựng hệ thống nhà vệ sinh. Và còn giải quyết rác thải ở mọi nơi. Ngày hôm qua, một người phụ nữ đi trước mắt tôi, bà ta ăn một chiếc bánh Simba khoai tây chiên, sau đó vứt luôn vỏ bánh xuống đường, chỉ như vậy thôi. Tiếp đó là một vỏ chai Coca; bà ta cũng uống và vứt nó trên đường. Tiếp đó là vỏ kẹo chocolate. Tôi đã rất tức giận và phát chán khi phải nhìn thấy bà ta. Tôi tiến lên phía trước và hỏi “Bà làm ơn có thể vứt rác vào thùng rác được không?”.

Bà ta trả lời tôi rằng: “Anh có thấy cái thùng rác nào không?”.

“Bà ta đã đúng, cô biết đấy. Chúng ta sẽ vứt rác vào đâu nếu những lão làm việc cho Hội đồng Thành phố BMC không bố trí thùng rác dọc đường, ít nhất thì cũng cần phải có năm đến sáu chiếc trên một kilômét”.

Tôi đã nói với bà ta: “Nếu là tôi, tôi sẽ để rác vào trong túi xách và vứt chúng khi trở về nhà”.

Bà ấy nhìn tôi và cười lớn rồi nói: “Một cánh én không làm nên mùa xuân”.

Tôi lại tiếp tục: “Sao bà không thử và thấy nó ra sao?”

Người bạn đồng hành tự mãn của tôi dựa lưng vào chiếc ghế mượt mà.

“Vâng. Thật là khó để có thể thay đổi tâm tính của một người” - Tôi đồng tình. Tôi nhận ra rằng anh ta đã nói quá nhiều nhưng không thể nhớ nổi tên anh ta. Tôi quyết định không hỏi.

“Vâng, thật là khó. Và những người kia thì nhỏ bã trầu khắp mọi nơi. Thật là kinh tởm”.

Tôi nhìn anh ta nặn thêm một cái mụn khác khi anh ta nói điều đó.

“Đó là một thói quen cá nhân, tôi đoán nó rất khó có thể thay đổi được!” - Tôi đáp lời.

“Ồ, đúng là kinh tởm!” - Anh ta nói rồi sờ soạng trong túi của mình và cố gắng không bị trượt khỏi ghế và ngã sang phía tôi khi chiếc xe đi qua một ổ gà khác.

Chiếc đèn giao thông chuyển qua màu đỏ trong khi anh ta xoay sở để moi được một tờ giấy bạc 10 đồng từ trong túi quần. Lốp sau của chiếc xe lam đã yên vị trong một ổ voi, và điều này làm cho chiếc xe nghiêng về phía tôi ngồi. Chiếc xe không còn chỗ để có thể di chuyển về phía trước, vì vậy nó yên vị ở một thế nghiêng góc 40 độ. Từ giữa ổ gà nổi lên một đồng bùn giống như một sinh vật đang sống, mà toàn thân nó được bao phủ bởi những hạt mụn cóc. Khi tôi cố gắng để trượt sang phía bên kia, nó giữ tay tôi lại.

Nó nói với tôi: “Vì sao cô lại một lần nữa phá hỏng gia đình tôi, hỡi kẻ không mời mà đến kia?”

Tôi rít lên. Tôi trông thấy bác tài quay lại và xịt một thứ gì đó vào mặt nó. Thứ này làm cho bàn tay và thân thể của nó tan thành mây khói.

“Ồ, tiện thể” - người kế bên tôi lên tiếng: “Tôi đang cố tìm cách tham gia vào một seri chương trình trên tivi. Chưa có gì là chắc chắn cả, nhưng nếu cô nhìn thấy tôi xuất hiện trên truyền hình thì đừng ngạc nhiên nhé.” Anh ta cười lớn.

“Thật là tuyệt. Tôi hi vọng một ngày nào đó sẽ được nhìn thấy anh xuất hiện trên truyền hình”, tôi nói với anh ta.

“À, chắc là cô đã quên, tôi tên là Balarama” - Anh ta nói trong lúc cố không bị trượt về phía tôi một lần nữa.

“Tôi là Kamada”, tôi nói thêm: “Tôi vẫn nhớ tên anh. Anjana thường hay nhắc tới anh.”

Trong khi tôi đang tự hỏi vì sao tôi lại nói với Balarama rằng vẫn nhớ tên anh ta thì một cô gái chuyển giới tiến lại gần chúng tôi và đưa toàn bộ phần thân trên - tay, chân, đầu, ngực, bụng - vào xe của chúng tôi bên phía Balarama.

Bằng một giọng nói nam tính, cô ta giới thiệu: “Tôi là Chameli”. Cô ta đưa tay ra chào. Balarama không đáp lại, vì vậy Chameli cúi đầu, chấp tay vào ngực và nói “Namaste”.

Lời cầu nguyện của cô ấy mong chúng tôi được bình an. Người tài xế mỉm cười qua tấm gương. Khoảnh khắc này giống như chúng tôi đang là những thành viên trong một nhóm bốn người, cố gắng làm quen và kết bạn với nhau. Chúng tôi vừa mới giới thiệu về bản thân. Và chúng tôi hoàn toàn có thể trở thành một đội.

Chameli, Balarama và tôi là người ngồi sau chiếc xe lam, còn bác tài có thể đưa chúng tôi đi. Chúng tôi có thể cùng ăn một bữa ăn tại nhà hàng, đến rạp chiếu phim, tham dự hội hè và đi bộ cùng nhau.

Một chiếc gậy thần tiên có thể chấp thêm đôi cánh cho chiếc xe chúng tôi đang ngồi. Nó có thể lấy đà vọt qua những cột đèn giao thông và bay mất hút vào bầu trời. Khi bay qua những đường phố đông đúc, Chameli, Balarama, bác tài và tôi có thể vẫy tay chào tất cả mọi người. Cùng với nhau, chúng tôi có thể chu du đến những vùng đất kỳ lạ, bay qua những đại dương xanh thẳm. Chúng tôi có thể ngắm nhìn những con sư tử và những con linh dương đang chạy trong khu rừng đỏ của châu Phi. Chúng tôi được bay qua những ruộng lúa bậc thang ở Trung Quốc, thăm các chú chim cánh cụt ngự trị tại vùng cực Artartica. Chúng tôi có thể xem những đám mây thay đổi hình thù từ những con gấu Teddy thành những khuôn mặt cười ngộ nghĩnh, ngắm nhìn hoàng hôn ở khu đền Taj Mahal và cầu vòng ở Ireland. Chúng tôi có thể đi đến những khu rừng mê hoặc, và lạc vào thế giới cổ tích thần tiên. Cuộc hành trình lịch sử của chúng tôi có thể là sự khởi đầu của rất nhiều niềm vui và những cuộc phiêu

lưu đầy thú vị. Chúng tôi thậm chí còn có thể chia sẻ cho nhau những giấc mơ và biến chúng thành sự thật.

Chương 3

Trải nghiệm kỳ cục

Chameli trông hài hước, đặc biệt và thú vị. Cô ấy có thể khiến chúng tôi cảm thấy phấn khích. Balarama quan tâm đến đất nước Ấn Độ và những cái mụn của anh ta. Điều đó làm cho anh ta trở nên từ bi. Anh ta có thể đưa tay ra chăm sóc và giúp đỡ chúng tôi.

Bác tài xế có thể cho chúng tôi xe và thêm vào đó là bộ ria của mình, với nó, ông ấy có thể dọa dẫm những người mà chúng tôi không thích. Hoặc với chiếc bình xịt kỳ diệu của mình, ông ấy còn có thể dọa dẫm những loài sinh vật kỳ bí không thuộc thế giới này.

Tôi có thể giúp được gì nhỉ? Tôi có thể đóng vai trò là người lên kế hoạch cho những cung đường mà chúng tôi sẽ đi qua trên không trung. Tôi còn có thể tổ chức những trò chơi thú vị.

Chameli mặc một chiếc sari màu cam, khuôn mặt dày cộp phấn. Cô ấy ăn vận như thể mình đang tham gia cuộc thi dành cho những kẻ cuồng thời trang, nhưng đây lại là phong cách hàng ngày của cô ấy. Tôi đã gặp cô ấy rất nhiều lần trước đây chỗ tín hiệu đèn giao thông. Hôm nay, mũi cô nàng lấm tấm những giọt mồ hôi trong khi cặp mắt giấu đằng sau lớp kẻ mắt và phấn trang điểm lấp lánh. Đôi môi được tô son đỏ bóng. Cô ấy đẹp một cách lạ lùng.

“Này người hùng, cho tôi xin 2 rupee^[15].” Giọng của cô ấy nghe có vẻ nam tính hơn Balarama và bác tài xế. Điều đó không có gì lấy làm ngạc nhiên vì những người chuyển giới (hijra) vốn là một nam giới đã được phẫu thuật cắt bỏ bộ phận sinh dục. Hoặc có thể anh ấy đã được sinh ra theo cách đó, không có bộ phận sinh dục nam. Hoặc có thể anh ấy đã bị dùng vũ lực để ép phải bỏ nó. Hoặc có lẽ cộng đồng những người chuyển giới đã bắt cóc anh ấy đi từ khi anh ta còn là một đứa trẻ. Hay chẳng bản thân anh ấy mong muốn được

trở thành người chuyển giới. Những người nam chuyển giới thích những cái tên nữ tính như: Champa, Sunita, Mehak.

Chỉ nhìn vào vẻ bề ngoài của Chameli, tất nhiên, tôi không thể nói về cuộc đời của cô ấy. Mỗi khi nhìn thấy một hijra, tôi điều liên tưởng đến cả quá trình đau đớn mà họ phải trải qua. Đây là điều mẹ tôi đã dạy khi lần đầu tiên tôi nhìn thấy một người cuồng nộ trong số họ ở nhà ga Malad.

“Mẹ, sao cô lấy lại giấy đạp và la hét đến như vậy?” - Tôi sợ hãi hỏi mẹ.

Khi mẹ tôi giải thích toàn bộ quá trình đó cho tôi, tôi mới có 6 tuổi. Sau đó, vượt xa khỏi sự tò mò, tôi bắt đầu đọc thêm về nó để khóa lấp những khoảng trống tò mò trong não bộ. Đầu tiên đưa bé trai sẽ được giam cô lập khỏi thế giới bên ngoài trong vài ngày. Trong những ngày này, cậu ta phải thực hiện một chế độ ăn kiêng hà khắc chỉ với thuốc phiện và sữa. Những viên thuốc phiện sẽ giúp cậu ta luôn trong trạng thái hưng phấn. Trong suốt thời gian này, một vị đạo sư, hoặc người đứng đầu của những người chuyển giới sẽ ấn định một ngày may mắn cho lễ hoạn.

Cậu bé đang hưng phấn vì thuốc phiện kia được mang ra ngoài khỏi phòng cách ly và nằm xuống một mặt phẳng cứng. Tinh hoàn của cậu ta được buộc lại để ngăn máu lưu thông. Một vài người chuyển giới giữ chặt anh ta trong khi một vài người khác chăm sóc cho vết thương xuất hiện chỉ qua một động tác nhỏ. Vết thương sẽ chảy máu trong vài giờ đồng hồ. Sự chảy máu này đánh dấu sự bắt đầu cuộc đời của một nữ giới. Một lát sau, một dụng cụ kim loại hoặc một thanh gỗ được đặt vào vết thương đang chảy máu. Dụng cụ này cho phép nước tiểu chảy qua và ngăn ngừa sự nhiễm trùng. Công việc này là tín hiệu cho sự kết thúc cho buổi lễ và phận nam nhi của cậu ta. Người chuyển giới rót dầu nóng lên vết thương để giúp mau lành và sử dụng thảo dược để giảm đau.

Người vừa được chuyển giới sẽ đi theo đạo sư để học các phong tục tập quán của họ. Anh ta sẽ lớn lên trong một môi trường cô lập cùng với tình thương và sự chăm sóc. Khi anh ta bắt đầu cảm nhận được cuộc sống, anh ta sẽ tham gia cùng những người chuyển giới khác trên đường phố và hối hả kiếm tiền.

Họ không chỉ ăn xin, có những người thuê họ để ban phước trong mỗi dịp sinh nhật của trẻ nhỏ, trong đám cưới, và những dịp tốt lành khác. Họ còn nguyên rửa, chửi bới và tròng ghẹo để lấy tiền từ những người đi bộ và khách du lịch. Mọi người coi lời nguyên rửa của họ có sức mạnh như những lời ban phước.

Tôi lục lọi trong chiếc túi của mình để tìm lấy cái ví nhỏ. Trong đó có tiền, và đây cũng là một trong những biện pháp an toàn của tôi để tránh lời nguyên của những người chuyển giới (hijra) và thoát khỏi những người ăn xin dai dẳng. Tất nhiên, tôi không thể tìm thấy nó, vì hôm nay, tôi có một chiếc túi mới để kết hợp với bộ salwar kameez^[16] màu xanh của tôi - và cái ví thì lại ở trong cái túi tôi hay mang theo. Nếu cô ấy không nhận được tiền, cô ấy sẽ nguyên rửa một hoặc tất cả chúng tôi.

“Không có đâu”, Balarama nói và dán mắt mình vào bức tranh bị gấp mép có hình ảnh của Đức Sai Baba. Tôi để ý thấy một trong những cây hương đã được đốt cháy. Tàn tro, vẫn còn nguyên vẹn, được treo lơ lửng bằng một sợi chỉ và có thể rơi bất cứ lúc nào chỉ qua một cơn gió nhẹ. Một chiếc nhẫn màu xám quần quanh lư hương trông có vẻ như được gắn chặt với bề mặt bằng keo.

“Này anh bạn, sao anh lại nói dối, anh rõ ràng là có 10 rupee mà”, cô ấy thách thức.

Cô ấy nhìn chằm chằm vào tờ giấy bạc 10 rupee trong tay Balarama.

“Vậy cô trả tiền xe giúp tôi nhé, tôi còn chẳng biết cô là nam hay nữ nữa kia!”

Balarama đáp trả bằng những lời hoa mỹ, nhấn nhá vào những động từ được sử dụng khi ám chỉ những người chuyển giới. Cô ấy rất kích động. Cầm lấy vạt áo chiếc sari, tuột nó qua vai rồi cô ấy ném thẳng xuống lòng đường. Hành động đó đã làm một mảng bụng cô ấy hở ra. Sau đó, Chameli bắt đầu cởi từng nút áo trên chiếc áo sari bên trong. Tất cả chúng tôi đều sững sờ nhìn cô ấy.

Một lũ yêu quái với những chiếc cánh mỏng bay xung quanh cô ấy. Tay chúng cầm những chiếc đĩa nhọn làm vũ khí. Một trong những con yêu quái cầm lấy thứ vũ khí này và đâm vào một bên mắt

của cô ấy dường như để cô ấy nhìn rõ hơn thực tế của cuộc sống này.

Tôi cảm nhận được rằng Chameli không màng đến việc mình đang thu hút mọi sự chú ý bởi cô ấy chọn cách phớt lờ tất cả. Đây mới là vấn đề lớn. Chameli rất táo bạo và tôi gần như hoàn toàn ngưỡng mộ cô ấy bởi việc dám đứng lên vì những gì cô ấy cho là đúng. Nhưng tuy nhiên, hành động này có thể thu hút bọn đàn ông Brazilian wandering spider, Chimpigog và Snakepig. Tôi cảnh giác với sự “cao hứng” của cô ấy nhưng tôi biết rằng tập tài liệu của tôi không thể đối phó với hơn một hạng người trong số họ.

Thật là đáng tiếc khi tôi phải loại bỏ cô ấy ra khỏi “đội” của chúng tôi.

Những con tiểu yêu bắt đầu đánh nhau.

Đèn tín hiệu đã chuyển sang màu xanh, nhưng phía trước lại có quá nhiều xe cộ, buộc lòng chúng tôi phải chờ tới lượt đèn xanh tiếp theo. Cả bác tài xế và Balarama nhảy ra khỏi xe để ngăn cô ấy lại.

“Này này, cô nghĩ mình đang làm gì hả, dừng cái vở kịch đó đi, dừng lại ngay”, bác tài yêu cầu cô ấy dừng lại.

Ông ấy lau trán ướt đẫm mồ hôi và vuốt lại ria mép của mình một cách thô bạo. Tôi nhìn bộ ria mép rơi xuống đất với một cú shock đến ngây ngô. Tôi không thể tin nổi. Đầu tiên, tôi nghĩ đôi mắt đang lừa gạt tôi. Khi tôi nhìn lại một lần nữa, khuôn mặt của ông ấy vã mồ hôi và bóng nhờn, bộ ria của ông ta có vẻ như đã bị rơi xuống cùng đám bụi bẩn và mồ hôi trên khuôn mặt mình.

Tôi nghĩ bộ ria mép của ông ấy là một thứ quý tộc giả tạo. Thật là một trò đùa ngớ ngẩn. Tôi bắn khoăn tự hỏi vì sao ông ấy lại phải ngụy trang như vậy.

Liệu ông ấy có phải làm một cảnh sát mật? Hay là một tên tội phạm?

Qua khước mắt, tôi nhìn thấy ông ấy bị hờ hàm ếch. Hàm ếch bắt đầu từ môi trên và kéo dài lên phía mũi.

Ông ấy tìm quanh, nhặt bộ ria giả, và đặt nó lại vào chỗ cũ. Ông ấy gí nó thật mạnh và dùng mu bàn tay để giữ. Một con chim trắng nhỏ xinh, chỉ nhỏ bằng chiếc khuyên mũi, đậu trên mũi của người tài

xế. Chú chim này đeo một ống nghe của bác sĩ quanh cổ. Mỏ của nó ngậm một cây kim đã xoắn theo một sợi chỉ dài màu be. Một con yêu quái mặc một chiếc tạp dề và đội mũ y tá giữ khuôn mặt bác tài và ngồi sang một bên. Con chim nhỏ bắt đầu vá lại chỗ môi bị sứt.

Khi ông ấy quay lại nhìn tôi, tôi giả đồ như không nhìn thấy gì và nhìn vào Chameli và những con yêu quái xung quanh cô ấy. Tất nhiên, ông ấy không thể là một thành viên của đội chúng tôi nữa. Không có bộ ria mép, ông ấy không thể đe dọa và xua đuổi những sinh vật mà tôi không thích. Ông ấy vẫn sở hữu chiếc xe lam có cánh thần kỳ và bình xịt phép thuật tuyệt vời kia, nhưng tôi nghi ngờ vào niềm tin của chúng tôi dành cho ông ấy sau chuyện này. Loại bỏ bác tài ra khỏi danh sách là tốt nhất.

Cô nàng chuyển giới và Balarama đang vật lộn với nhau vì một đồng 10 rupee, thứ mà cô ấy định cướp từ tay chủ nhân của nó. Tình hình trở nên hỗn loạn. Các tài xế khác bắt đầu bóp còi inh ỏi về phía chúng tôi, một vài người khác văng những lời tục tĩu về phía hijra.

“Này, đồ cặn bã”, một anh chàng hét lên từ hàng ghế đằng sau trên một chiếc taxi và cho cả hai ngón tay lên miệng huýt sáo. Một anh chàng khác la hét với cô nàng, khiêu khích cô ấy cởi hết đồ trên người.

Một người lái xe khác vỗ tay tán thưởng rồi bấm còi và huýt sáo bắt chước. Sau những tiếng huýt sáo là tiếng còi xe. Giống như một cơn sốt, càng lúc càng có nhiều tài xế hòa theo.

Cùng lúc đó, một vài tờ giấy bạc và tiền xu rơi ra từ nửa thân trên chiếc áo của Chameli. Cô ấy trông như một nữ thần với mái tóc ngang ngạnh cùng bờ môi bóng đỏ ánh lên sự bí ẩn. Tiền rơi xuống đường phố như một đài phun nước. Trông cô ấy giống Kali Ma^[17] nhưng từ ngực áo, tiền vẫn rơi lả tả.

Có thể cô ấy là Lakshmi, vị thần tiền bạc, người sẽ nuôi sống những kẻ nghèo đói. Có thể cô ấy là câu trả lời cho cô bé ăn xin ban nãy và cũng là lời chúc phúc cho đứa trẻ sơ sinh kia. Những đồng tiền vẫn tiếp tục rơi. Sẽ không có ai phải chịu cái đói một lần nữa. Những đồng bạc và những đồng tiền nhàu nhĩ kia tiếp tục tuôn ra rồi

sau đó dừng hẳn. Vị thần của những đồng tiền trở nên giận dữ và tất cả mọi người đều phải đối mặt với cơn thịnh nộ này.

Một trong những con yêu quái đang bị thương rất nặng, khuôn mặt của nó trở thành một khối thịt đỏ ối và nhão nhoét. Nó từ bỏ trận chiến và bay đi, vượt qua mớ giao thông hỗn độn.

Khi người tài xế chạy đến cứu thoát Balarama, bộ ria giả của ông ấy lại rơi ra một lần nữa. Vị thần tiền bạc bỏ mặc Balarama. Cô ấy tiến thẳng tới chỗ bác tài, cười vào mặt ông ấy, nhặt bộ ria giả lên và nhét vào chiếc váy sari đang mặc. Cô ấy đã dành được tờ 10 rupee của Balarama. Đôi mắt mở to, Chameli chỉ vào bộ ngực của mình, thứ mà giờ đây còn không bằng một nốt muỗi đốt, thứ mà chỉ vài phút trước được bơm căng nhờ những bọc tiền đã rơi lả tả xuống đất. Cô ấy nhìn Balarama và hỏi: “Này anh kia, hãy nhìn đi, nhìn đi, liệu đây là đàn ông hay đàn bà?”. Cô ấy chỉ vào bộ ngực xẹp lép của mình.

Balarama nhảy lên xe và ngồi huych xuống. Bác tài đã ở yên vị ở vị trí của mình trên xe, bộ ria mép trang nghiêm của ông ấy đã biến mất.

Cả hai đều chào thua với Chameli.

“Đồ quạ tha! Đồ quạ tha! Đồ quạ tha!”, Balarama thò đầu ra khỏi chiếc xe lam và hét vào mặt “vị thần Tiền Bạc”.

“Vị thần Tiền Bạc” đã bị tổn thương, cô ấy sẽ không bao giờ ban phát tiền nữa.

Cô ấy nguyên rủa Balarama, “Anh sẽ không bao giờ thành công trong cuộc sống, xin lỗi người hùng.”

“Xin lỗi chàng trai”, cô ấy nhắc lại, “Anh sẽ không bao giờ thành công!”

Chất giọng đầy nam tính của cô ấy vang vọng khắp đường phố, kèm theo cả những tiếng huýt sáo và còi xe.

Balarama thở dốc. Cả bác tài xế, Balarama và tôi đang tận hưởng những cốc “sinh tố” của tiếng ồn từ những đám đông và sự kích động.

Đèn tín hiệu giao thông lại chuyển sang màu xanh, và nếu chúng tôi muốn tẩu thoát khỏi nghịch cảnh này trước khi mọi chuyện trở

nên tệ hơn thì chúng tôi phải đi ngay bây giờ. Sự nguy cấp của thời khắc quan trọng này đang treo lơ lửng trên không trung và nó thúc giục bác tài tiếp tục lên đường. Tiếng động cơ của chiếc xe gầm rú với thực tại.

Cô gái hijra giờ tay với theo một cách lơ bịch và chạy theo xe chúng tôi. Một vài con yêu quái đánh đấm lẫn nhau đằng sau cô ta. Đám đông nổ một tràng đạn, đó là những tiếng còi xe, tiếng huýt sáo hỗn loạn cả một vùng. Khi chiếc xe lam tăng tốc, và rốt cuộc cô ta đành chịu thua.

“Anh có sao không?”, tôi hỏi Balarama.

“À vâng, tôi ổn. Đó liệu có phải là một lời nguyện không?”, anh ta bắn khoắn.

Tôi trả lời “có” và đặt tay lên vai anh ta trấn an.

Cùng lúc đó, khi nỗi buồn đang len lỏi trong tim tôi, tôi quyết định loại bỏ người cuối cùng trong phi đội của mình - Balarama. Một người bị nguyện rửa không phù hợp để làm bạn đồng hành, đặc biệt là khi đó là kế hoạch chạy trốn của chính tôi. Tôi quay người lại và thò đầu ra ngoài để xem chuyện gì xảy ra với Chameli. Chúng tôi đã ở cách xa cô ấy ít nhất 100 feet^[18]; chiếc xe lam đặc biệt của chúng tôi đang cố gắng tránh xa những ổ gà trên phố nhiều nhất có thể. Tôi cảm thấy rằng bác tài xế không muốn vấy bùn lên chiếc xe thêm nữa.

Tôi trông thấy Vị thần Tiền Bạc đang nhặt những đồng tiền bị rơi và vắt chiếc áo Sari Pallu lên vai. Chiếc áo cánh trên người cô ấy vẫn nửa cài khuy nửa không. Một vài khách qua đường dừng lại để chứng kiến.

Khi tôi thấy bóng Vị thần Tiền Bạc khuất xa dần, tôi lục lại lại giấc mơ của mình về một phi đội có cả bốn chúng tôi - Balarama, bác tài xế, Chameli và tôi - Chúng tôi đã từng là những chiến hữu trên cùng một phi đội, nhưng giấc mơ ấy cũng dần rời xa.

Chương 4

Những con cá vàng

Tình trạng giao thông lại bị tê liệt thêm một lần nữa. Chiếc xe kỳ diệu của chúng tôi len lỏi tìm lối thoát từ đường Saint Anne's Dry Cleaners tiến đến chiếc cổng bằng sắt to màu đen, bao bọc nhà thờ Orlem. Chúng tôi đi sau một hàng dài xe bus BEST^[19] màu đỏ, đang nối đuôi nhau ì ạch hướng tới Madh Jetty như hình ảnh trong những thước phim quay chậm. Khi muốn buông xuôi những mối bận tâm về hoàn cảnh thực tại và tận hưởng cuộc sống một chút, tôi thường bắt loại xe bus này và đến Madh Jetty. Nơi đó cách nhà tôi khoảng 10 kilômét nên tôi bắt xe bus, thay vì đi bộ một đoạn đường dài.

Madh Jetty là một dải đất kéo dài đến 3 kilômét, nơi tôi vui mình vào sự tĩnh lặng của ba bãi biển: Erangal, Dana Pani, và Aksa. Tôi đã khám phá ra nơi này không lâu trước đó, khi vừa bước sang tuổi 13. Tôi đã lấy trộm của mẹ một tờ 100 rupee và trốn khỏi nhà vào một buổi sáng khi lũ chim vừa mới thức giấc. Tôi lên chuyến xe bus đầu tiên vừa rời bến.

Đến với đảo Madh giống như bước lên một con tàu thời gian. Đây là một vùng đất khác biệt, và trông như thể chưa từng có một ai biết về nó, bởi vì chẳng có ai ở đây cả, thậm chí là vào giữa trưa.

Trí nhớ của tôi chứa đựng những hình ảnh mờ nhạt về một vài con chó hoang, một con chim biển có tên là Hamsa và một vài cặp tình nhân, những người muốn thực hiện một nụ hôn vụng trộm vào mọi lúc. Những chú chim Hamsa vút bay lên bầu trời, rồi lặn xuống nước và tìm thấy những con trai. Đó chính là hòn đảo này, nơi tôi không những được nhìn ngắm những chú chim Hamsa mà còn khám phá ra những ngôi làng bé nhỏ kỳ lạ và Saint Bonaventure, một nhà thờ đã 500 tuổi.

Nhìn chằm chằm vào chiếc bệ thờ giờ đã hoàn toàn biến thành tro bụi, tôi tự hỏi chắc hẳn nó phải tồn tại ở đây từ 500 năm trước để tham dự những buổi Thánh lễ trong nhà thờ, cử hành những nghi lễ và cùng nói “Amen” sau khi vị linh mục hô vang “Đức Chúa Trời”. Có một bí mật mà tôi đã chôn vùi dưới một cây đước bên ngoài nhà thờ. Và còn hơn cả những bí mật ấy nữa, nhà thờ này và cả ngôi làng kì bí kia mà tôi hứa sẽ kể về nó sau này.

Tâm trí tôi đang trôi dạt vào ngôi nhà thờ mà tôi nhìn thấy qua những chấn song của chiếc cổng đồ sộ màu đen trước mặt. Một dải sáng màu bạc vắt ngang qua bóng tối chạng vạng trên mái nhà thờ Orlem 1880 và kể trong im lặng câu chuyện về một người đàn ông kiệt xuất - Jesus. Không chỉ nổi bật trong bóng tối, nó còn trông coi cho từng ngôi mộ trong khu nghĩa địa phía bên trái suốt ngày đêm. Những ngôi mộ, như nhận thức được sự coi sóc và bảo vệ cẩn thận, im lìm trong những giấc ngủ ngàn thu tăm tối.

Vào một ngày mưa tầm tã rất nhiều năm trước đây, cụ của tôi được chôn cất tại chính khu nghĩa địa này. Tôi đã được kể lại rằng phần mộ của cụ được đào vào ngay đêm trước khi lễ tang diễn ra và người đào huyệt đã quên không che huyệt lại. Qua một đêm mưa, ngôi mộ của cụ đã ngập đầy nước. Vào buổi sáng, khi chôn cất, bác phu đào huyệt đã phải tát nước khỏi ngôi mộ để có chỗ cho cụ trong ngôi nhà mới của mình. Hàng năm sau, khi khu nghĩa địa không còn đủ chỗ nữa, người đào mộ bắt đầu cải táng những hài cốt cũ của những người đã được chôn cất. Bà cố của tôi đã kể rằng, kính của cụ vẫn còn nằm ngay ngắn trên hộp sọ, đúng vị trí mắt của người trước kia. Suy nghĩ đó đã ám ảnh tôi trong suốt nhiều năm. Liệu cụ tôi có chứng kiến từng con bọ nhỏ đang gặm nhấm cơ thể mình? Bà cố còn kể thêm, xương của cụ đã bị xô dịch vào một hốc tường ngay sát với ngôi mộ của cụ.

Sau những năm làm việc cần mẫn, cụ tôi cuối cùng đã tìm được một nơi ấm cúng để gửi gắm bộ xương của mình - một căn phòng nhỏ bé, không có quang cảnh xung quanh, tạo điều kiện cho cụ có cơ hội để luyện tập trí tưởng tượng của bản thân ở mức độ tối đa. Liệu rằng sức mạnh của trí tưởng tượng đã giúp cụ tiếp tục trên những hành trình của riêng mình, đi qua những mảnh đất kỳ lạ, mê

hoặc, trải nghiệm những nền văn hóa mới, những sinh vật thần tiên và phong cách sống kỳ lạ? Liệu cụ có thể có thêm những người bạn mới như những người bạn tri kỷ, như những người bạn thực sự, và có những cử chỉ hòa nhã không?

Bây giờ, chiếc xe lam lại tiếp tục vai trò vốn dĩ của mình, như một trong những cỗ xe trong thế giới tưởng tượng, nhưng chiếc xe dừng lại thường xuyên hơn và ở đó không có những bậc lên xuống ở ngay cửa xe. Trời bắt đầu mưa phùn, và chúng tôi đã tới Narendra Rantansi, một cửa hiệu nhỏ xíu bán ngũ cốc, chocolate Cadbury, hành tây, và những quả dừa. Mưa bắt đầu đổ xuống dồn dập trong giận dữ. Ổ gà, những rãnh nứt dọc ngang trên đường bắt đầu ngập nước, qua những hình ảnh lướt nhanh qua trước mắt, chúng dường như đang quăng những cái nhìn nhor bấn về phía tôi.

“Tôi vừa làm gì thế này?” Tôi hỏi không thành tiếng. “Không có gì”, câu trả lời lập tức được đưa ra. “Ta vừa mới bị kích động bởi sự xuất hiện của những cơn mưa mà thôi”.

Những đám mây đen đáng ngại đang xâm chiếm lấy bầu trời, chớp giạt liên hồi. Như thể ngày hôm nay vẫn chưa đủ những sự kiện đặc sắc, điện bắt đầu vụt tắt. Hầu hết các tòa nhà đứng im lìm trong bóng tối đặc quánh. Tôi chỉ còn cách nhà khoảng 10 phút nữa. Balarama trầm ngâm khi nhìn vào dòng xe cộ qua khung cửa. Anh ta đang mãi suy nghĩ trong khi vẫn mân mê nặn đồng mụn của mình.

Khi một lần nữa nhìn thấy những con chó hoang, những kẻ ăn xin và những đứa trẻ cáu bẳn, tôi lại dặn lòng mình một lần nữa, phải thoát khỏi nơi đây. Tôi nhắc đi nhắc lại một câu thần chú trong đầu: Tôi sẽ thoát khỏi những thứ hỗn độn này. Tôi sẽ thoát khỏi những con người đang quấy nhiễu giao thông này, và những con đường náo loạn này.

Mưa càng lúc càng nặng hạt, lấn át tiếng ồn ào của xe cộ; bác tài nhắc chúng tôi thả hai chiếc mảnh hai bên xe xuống. Cả tôi và Balarama đã quá mệt để có thể nhúc nhích ngón tay của mình. Tôi cảm nhận được một ký ức ảo giác trong bụng. Tôi biết rằng trời sẽ mưa suốt đêm và điện sẽ không được cấp lại trước sáng mai. Người lái xe khoe mình thuận cả hai tay khi ông ấy giữ một tay trên vô lăng, trong khi tay kia nới lỏng sợi dây được gắn với một cuộn

giấy ở một bên chiếc xe. Cuộn giấy, giống như một chiếc áo mưa chỉ dành cho xe lam, bắt đầu tung ra về phía tôi. Nếu nó đang tham gia vào một cuộc thi cho các tín đồ thời trang, cuộn giấy đó sẽ có màn giới thiệu bản thân với ban giám khảo dưới vai trò là một cánh cửa.

Nó sẽ nói, “Kính chào ban giám khảo”, kèm với một nụ cười buồn và một giọng nói khàn khàn do bị cuộn lại quá lâu, “Tôi là một cánh cửa, khi các vị muốn thấy điều gì đang xảy ra ở phía bên kia của tôi, đơn giản hãy đẩy tôi sang một bên. Tôi không có nắm tay nắm và bạn cũng không cần thiết phải khóa tôi lại. Tôi ngủ lộn ngược giống như một con dơi. Đôi khi bạn phải mở tung tôi ra và cho tôi tiếp xúc với không khí, bởi vì bạn có thể nghĩ thấy một thứ mùi giống như đồng quần áo chưa được giặt vì tôi được làm từ da thuộc. Tôi có rất nhiều màu sắc và xuất thân từ các loại vải nhựa khác nhau. Tôi có thể cho bạn một chút bóng râm dưới cái nóng của mặt trời kia. Tôi cũng mang lại sự riêng tư cho các cặp tình nhân để họ có thể lạc vào thế giới thần tiên trong giây lát. Tất cả mọi thứ họ cần có là 10 rupee và khả năng giữ vững sự tự nhiên của mình khi họ bắt gặp bác tài xế đang nhìn mình qua gương chiếu hậu.

Người lái xe hạ tấm màn che bên Balarama xuống. Hai cánh cửa tạm thời. Một làn gió khổng lồ ho ra một gallon nước như thể vừa bị mắc nghẹn bởi một vật gì đó. Tôi cảm giác như sắp chết đói và cái thời tiết lạnh và xám xịt này làm tôi cảm thấy tình trạng đó còn tồi tệ hơn. Mắt tôi nhìn thấy những núi cơm, món cà ri gà, và món bánh quy jalebis^[20]. Tôi tưởng tượng ra vị ngọt lịm và giòn tan của những chiếc bánh.

Một lọn tóc bị thổi tung quần vào miệng tôi. Tôi nhẹ nhàng vén chúng ra sau tai. Khuôn mặt ướt nước mưa của tôi lấy làm biết ơn với hành động đẹp đẽ của những ngón tay, trong khi bộ não của tôi, nơi khởi xướng cho những hành động đẹp, lại không được để ý đến. Những ngón tay tôi bắt đầu nóng dần lên, một thứ cảm giác ấm áp tôi đã từng trải qua khi một người nào đó bày tỏ lòng biết ơn về điều gì đó tôi vừa làm. Sau một lát suy nghĩ, bộ não của tôi, đang giận dữ vì không được ghi công, bắt đầu trút giận và tâm trí tôi phải chống đỡ cơn cuồng nộ này.

Tôi cảm giác như thể bộ não của tôi đang chơi trò Broken Telephone với tâm trí và khuôn mặt của mình. Người chơi trong trò chơi này sẽ ngồi thành một vòng tròn. Bộ não của người chơi - chủ nhân của những suy nghĩ - được chọn ngẫu nhiên, và sẽ nghĩ về một thông điệp rồi chuyển tiếp nó cho người ngồi kế bên. Trò chơi này chỉ có một nguyên tắc duy nhất: mỗi người chơi thì thào vào tai người bên cạnh một cách nhanh nhất có thể, và chỉ được nói một lần. Điểm mấu chốt của trò chơi là khi người chơi cuối cùng đưa ra thông điệp mình nhận được cho cả nhóm nghe, thông điệp cuối cùng thường khác so với thông điệp gốc. Xảy ra tình trạng này là do nhịp độ của trò chơi thường rất nhanh và chức năng dịch thông điệp của não bộ chỉ vận hành trong chớp mắt. Não bộ không được phép dừng lại bất kỳ một giây phút nào. Thậm chí, nếu tai người chơi bắt được một thông điệp chính xác, anh ta có thể có một “lớp chống dính” ở não bộ, nơi thông điệp bị trượt khỏi vỏ não trong khoảng thời gian ở trạng thái đóng băng đó, vì vậy, khi anh ta thì thào thông điệp còn lại vào tai người tiếp theo, nó có thể không chính xác.

Ví dụ, thông điệp đầu tiên có thể là: “Não bộ của tôi nghĩ rằng ráy tai của bạn nên được làm sạch, như thế bạn có thể nghe được rõ hơn”.

Tai của người chơi thứ hai hấp thụ các thông điệp và gửi tín hiệu âm thanh chính xác đến não bộ của cô ta. Trong nháy mắt và trong thời điểm gấp rút, một thông điệp mới đã bị cắt xén được tạo ra: “Não bộ của tôi nghĩ rằng ráy tai của tôi nên được làm sạch, như thế bạn có thể nghe được rõ hơn”. Một số người chơi cố tình thay đổi thông điệp để tạo ra sự hài hước khi kết thúc trò chơi. Thông điệp cuối cùng, sau khi đã đi qua tất cả các bộ não, tai và miệng của những người ngồi trong vòng tròn sẽ là: “Ráy tai của tôi và ráy tai của bạn thì thoảng nên ra ngoài hẹn hò”. Trò chơi không nhằm mục đích phân biệt thắng thua, mà chú trọng vào việc tạo ra không khí vui vẻ, thông điệp được xáo trộn, và theo dõi trí nhớ của mọi người làm thông điệp trở nên tam sao thất bản như thế nào.

Hôm nay, tất cả tế bào thần kinh của tôi cố gắng chuyển tiếp một thông điệp thông qua tâm trí tới khuôn mặt của tôi và rằng chúng sẽ đánh giá cao một lời nói “cám ơn” cho cử chỉ tốt đẹp lúc ban đầu.

Điều vốn dĩ phải xảy ra là hàng tỉ tế bào thần kinh trong não bộ của tôi chơi trò Broken Telephone với nhau, và thông điệp cuối cùng tâm trí của tôi nhận được chẳng có gì ngoài việc não bộ của tôi muốn nhận một lời “cám ơn” từ khuôn mặt.

Nhưng thay vào đó, thông điệp cuối cùng lại bị thay đổi. Đây có phải là sự thật không, vì bộ não của tôi đã không nhận được món quà mà nó đã nghĩ nó xứng đáng được nhận hoặc bởi vì một số tế bào thần kinh trong tôi trở nên bướng bỉnh vì cho rằng thông điệp đó cần được biến đổi cho thật thú vị? Khi tôi đang suy ngẫm để tìm ra câu trả lời thực sự cho vấn đề này, não bộ của tôi đã tận dụng cơ hội trong trạng thái ngơ ngẩn của tâm trí tôi mà bắt đầu trút giận.

“Một ngày nào đó, Tôi sẽ thoát khỏi cuộc sống này”, não bộ của tôi nói với tôi. “Tôi sẽ không bao giờ đi trên một chiếc xe lam như thế này một lần nữa, và tôi sẽ không bao giờ để một kẻ ăn xin chửi vào mặt tôi trong khi đó không phải lỗi của tôi”.

Tâm trí tôi giờ đây bước sang một lượt chơi mới và tự thực hiện một chương trình nghị sự của riêng mình, và thay vì dịch thông điệp cuối cùng đã được biến đổi, chúng bắt đầu một chuỗi những lời động viên. Trái tim tôi cảm thấy một sự thay đổi đột ngột về năng lượng và sự dằn vặt trong tôi bắt đầu thềm thì, “Tôi sẽ viết một câu chuyện. Và tôi sẽ kể cho mọi người về câu chuyện của mình với một sự thành tâm, và hoàn toàn là sự thật. Tôi là một nạn nhân - được sinh ra để làm gái bao và không có quyền tự lựa chọn con đường sống cho riêng mình. Nhưng tôi sẽ thưởng thức mùi vị của chiến thắng, và câu chuyện của tôi sẽ là một câu chuyện để đời. Những độc giả sẽ nghe những câu chuyện của tôi với sự cảm nhận từ tận đáy lòng mình và câu chuyện này sẽ chạm tới trái tim họ. Tôi sẽ viết nên câu chuyện của tôi với niềm đam mê cháy bỏng, với tất cả tâm hồn và trái tim. Làm sao một câu chuyện có thể là sai trái khi nó được xuất phát từ chính trái tim của tác giả?”. Nếu như những tế bào thần kinh ngang bướng, tâm trí hay bất cứ điều gì khác đang chơi trò Broken Telephone với trái tim - bất chấp cả những thông điệp được chuyển tiếp, sự đồng nhất của người chơi hay sự đồng nhất trong ý định của chúng - thông điệp cuối cùng vẫn luôn luôn đọng đầy tình yêu thương bởi vì tất cả các thông điệp đều đi qua trái

tim và ra ngoài một cách trọn vẹn. Trái tim tôi đang dẫn đầu một đội cổ động của tế bào thần kinh thuần hóa, đang đội trên đầu những cục bông nhỏ đầy màu sắc. “Cảm giác này thật tuyệt”, tất cả đều đồng loạt thốt lên, trái tim tôi bật khóc vì những tế bào thần kinh ngang bướng kia đã học được một bài học về tình yêu và tâm trí tôi bây giờ là bất bại.

Balarama bám vào vai người lái xe và hét lên thất thanh, vì thế giọng của anh ta không bị lấn át bởi tiếng mưa nặng hạt. “Bác tài, cho tôi xuống đây”.

Bác tài tạt qua một rãnh nước đã đầy lên một cách nhanh chóng, Balarama nhảy ra khỏi xe. Tôi nhìn vào mặt anh ta, trông như thể anh ta vừa mới khóc trong khi tôi chìm đắm trong sự mơ mộng của riêng mình và vẽ nên một câu chuyện đầy chiến thắng với kết cục có hậu. Trời vẫn đang mưa, nhưng tôi có thể đảm bảo rằng những giọt nước mắt đó không phải từ những giọt mưa. Hay vị nữ thần Tiên Bạc kia đã làm anh ta khóc? Hay liệu những lời nguyên rủa của cô ấy bắt đầu linh nghiệm?

“Xin lỗi bạn”, anh ta gọi tôi là bạn. “Tôi phải đi bây giờ. Tôi đã quá sợ hãi. Điều gì sẽ xảy ra nếu những lời nguyên đó là sự thật? Tôi thực sự muốn trở thành một diễn viên.”

Càng lúc càng có nhiều nước mắt vương vãn trên khuôn mặt anh ta khi anh ta nói.

“Bạn có quá nghiêm trọng hóa vấn đề không, Balarama? Tại sao bạn lại phải khóc cho cái điều thật là ngớ ngẩn đó?”

“Bạn sẽ không nói với ai phải không?”, giọng anh ta run rẩy.

“Ồ không, tất nhiên rồi, tôi sẽ không kể với bất cứ ai đâu. Hãy đi về đi và ngủ một giấc thật ngon. Trong một vài ngày, anh hãy quên đi tất cả mọi sự cố ngớ ngẩn này đi”. Tôi mỉm cười với anh ta.

“Ok, cảm ơn bạn. Cảm ơn vì những lời lẽ tốt đẹp bạn dành cho tôi”.

Bác tài ngò ngoáy mũi trong khi chúng tôi nói chuyện.

“Tôi sẽ trả phần tiền xe của tôi sau, tôi sẽ đưa cho Madhuri hoặc sẽ trực tiếp trả nó cho bạn. Hi vọng sẽ gặp bạn sớm”. Anh ta thò tay vào trong túi xách của mình trong khi nói chuyện với tôi.

“Đừng bận tâm. Anh có cần gì không?” Mắt tôi sáng lên tỏ vẻ sẵn sàng giúp đỡ.

“Không, tôi đã tìm thấy nó”. Anh ta mở chiếc ô có phần tay cầm cong lên hình chữ U.

“Ok chàng trai, hẹn gặp lại anh”. Anh ta vẫy tay chào tôi bằng cánh tay không cầm ô và cố tránh một chiếc xe lam khác trong khi đang cố băng qua đường.

“Tạm biệt Balarama, hãy bảo trọng.”

Bác tài thôi không ngoáy mũi và bắt đầu khởi động chiếc xe. Chúng tôi lại lên đường.

Ba phút trôi qua như ba quả bóng tuyết khổng lồ, đồng nhất lăn xuống một sườn đồi thoải thoải với tốc độ chậm nhưng đều đặn và liên tiếp nhau.

“Bác ơi, rẽ phải”, tôi nói với người lái xe. Tôi có thể nhìn thấy ngôi nhà gỗ của mình từ xa. “Nhà cháu kia rồi”. Tôi khoát tay về phía bên phải ra hiệu nhà tôi nằm phía bên kia đường.

Tôi sống trong một ngôi nhà gỗ xinh đẹp, ẩn mình trong những lùm cây. Khi chúng tôi đến trước cổng ngôi nhà, một bộ xương di động được bọc trong một tấm ga trải giường màu da nâu sậm vội vàng chạy ra mở cửa, trông có vẻ như là nó có thể lách qua được những chấn song cửa một cách dễ dàng. Đó là người gác cổng của chúng tôi, Shalabh Kaka, ông cao đến hơn 6 feet. Ông là một trong những người cao nhất và gầy guộc nhất mà tôi từng biết trong 16 năm cuộc đời.

Nhảy ra khỏi chiếc xe đặc biệt và nhìn lại bức ảnh Đức Sai Baba lần cuối, tôi lục lọi trong túi và mở chiếc ô màu be của mình. Kẹp chiếc ô giữa cằm và vai, tôi xoay xở để moi ra một tờ giấy bạc 20 rupee màu cam tím. Để có thể sống sót tại thành phố này, nếu bạn thuận cả hai tay hoặc bạn có thể học được cách phân chia các bộ phận cơ thể mình làm nhiều việc khác nhau cùng lúc thì thật là hữu dụng. Mahatma Gandhi, vị lãnh tụ của dân tộc, mỉm cười qua cặp kính tròn trên mặt trước đồng tiền 20 rupee, trong khi hình ảnh bãi biển Kovalam, Kerala khi thủy triều rút nằm ở mặt sau. Những từ như là “20 rupee” được dịch sang mười lăm thứ tiếng khác nhau

(Assamese, Bengali, Gujarati, Kannada, Kashmiri, Konkani, Malayalam, Marathi, Nepali, Oriya, Punjabi, Sanskrit, Tamil, Telugu and Urdu) và in nhỏ xíu trên một dòng chữ ở mặt sau theo thứ tự bảng chữ cái.

“Còn thiếu một xu nữa”, bác tài lên tiếng trong khi kiểm tra đồng hồ đếm và giật lấy tờ tiền có gương mặt Mahatma Gandhi đang mỉm cười trên tay tôi. Mahatma Gandhi không hề nhăn nhó hay có ý định trả thù. Ông là hiện thân của thuyết cấm sát sinh của Phật giáo, không bạo lực, giống như những gì ông đã làm từ rất nhiều năm trước trong suốt thời kỳ Dandi March, khi ông dẫn đầu hàng nghìn người Ấn Độ trong một cuộc biểu tình chống lại chế độ đô hộ của Anh. Tôi lục lọi được một đồng 1 xu sáng bóng, thứ mà có thể dễ dàng sử dụng như một chiếc gương nhỏ xíu cho những nàng tiên. Người lái xe xòe bàn tay chai sạn và khô ráp ra đỡ lấy đồng xu từ tay tôi.

“Cám ơn”, tôi chào bác tài, quay lưng lại và đi thẳng vào nhà, mùi thức ăn cuốn hút phảng phất từ phía cửa trước.

Khi vừa đi được ba bước, tôi nghe thấy bác tài gọi giật lại.

“Xin lỗi, cô làm ơn đừng kể với ai về bộ ria giả của tôi, được không?” Bác tài đề nghị.

“Tôi sẽ kể với ai được cơ chứ?”, tôi nói như đang hít một hơi thật sâu và cố nặn ra một nụ cười. “Cứ cho rằng tôi sẽ kể điều này với ai đó, nhưng liệu ông có biết ai mà tôi biết không”, tôi nói thêm và chỉ ra rằng tôi và ông ấy không có ai là bạn chung cả.

“Nhưng làm ơn đừng nói với ai cả”, ông ấy cầu xin.

“Tôi sẽ không nói đâu,” tôi đáp.

Tôi nói rằng tôi đã rất ấn tượng với sự quý phái của ông. Và ông ấy như một món quà với chiếc xe lam đặc biệt của mình. Lưng tôi đã quá đau nhức và tôi chỉ muốn ông ấy rời khỏi và nghĩ về những lời khen ngợi đó.

“Ok, cám ơn cô bé, tạm biệt”. Bác tài khởi động chiếc xe và trao cho tôi một nụ cười thiếu não. Một kiểu cười mà người ta thường trao cho nhau trong ngày tang lễ. Chú chim nhỏ vẫn cần mẫn vá lại

bờ môi ông ấy. Những con yêu quái với vai trò là những cô y tá vẫn ngồi không trên tai ông.

Giờ đây, tôi đang chịu gánh nặng của hai bí mật: Lời nguyện của một người chuyển giới, và bộ ria giả kia.

Shalabh Kaka vẫn đứng ở cổng. Chiếc xe lam quẹo một vòng hình chữ U và hòa mình vào con phố. Shalabh Kaka đóng chiếc cổng phía sau lưng ông. Tôi nhìn chiếc xe lam kỳ diệu qua những song cửa cho đến khi bóng của nó khuất xa.

Tôi đến trước cửa và bấm chuông. Ký ức trong tôi vụt trở lại với hình ảnh cô bé ăn xin và khuôn mặt của hijra. “Giờ là lúc nghỉ ngơi rồi”, tôi nhắc nhở bản thân. “Cuối cùng ta đã về nhà”. Rosamma, người giúp việc của gia đình chúng tôi và cũng là người phụ nữ duy nhất mà tôi thấy rằng bà là người nuôi nấng tôi, ra mở cửa.

Tôi cười với bà và bước vào phòng khách rộng. Một cửa sổ kính rộng 6 bước chân phía bên phải giữ cho căn phòng thêm sáng sủa vào ban ngày. Vào ban đêm, tôi hay ngắm những con thằn lằn và côn trùng nhìn trộm vào phòng khách với ánh mắt van nài xin vào nhà. Hôm nay, một con bướm đêm lặng lẽ, một con gián cuống quýt và một con thằn lằn cổ lỗ sĩ nằm rình mò trên mặt kính cửa sổ. Tôi tiến thẳng tới cửa sổ. Từ nãy đến giờ, con thằn lằn quê mùa vọt một vài chú muỗi xấu số đang tán gẫu với nhau.

Hay giải thích theo một cách khác, những con muỗi có thể đã được ăn trước khi chúng trút hơi thở cuối cùng.

Con muỗi số 1 quăng ánh mắt xuống lũ còn lại và nói với một tông giọng trầm: “Tôi đã nghe rằng dì Sucky trúng một cú đập “bốp” vào hôm chủ nhật tuần trước, và đã chết ngay tức khắc”.

Tất cả những con muỗi khác vây quanh con muỗi số 1 và bật khóc nức nở, “Ôi, không!”

Cũng như tất cả các con muỗi khác, con thằn lằn cổ lỗ cũng muốn bày tỏ lời chia buồn, nó thè cái lưỡi của mình ra và tình cờ ăn phải con muỗi số 1 và một số con muỗi đang an ủi khác.

Một con muỗi sợ hãi la hét với cái bụng phình to của nó: “Đó là số phận của người mang tin tức xấu”. Và cuộc sống vẫn tiếp diễn

như những đóm đóm đóm đang nhảy những vũ điệu tuyệt vời sau lưng bọn chúng.

Tôi bước đến gần cửa sổ hơn nữa và nhìn thẳng vào bọn chúng qua lớp kính phân cách trong suốt.

“Đi đi, một lũ ghê tởm. Chúng bay không được đón chào ở đây”, tôi nói. Tôi xé một mảnh giấy nhỏ từ cuốn sổ điện thoại ngay gần đó, làm thành một quả bóng và ném nó vào khung kính cửa sổ.

Con thằn lằn vẫn đứng đó ăn thêm một vài con muỗi khác, chú bướm đêm vẫn nằm yên tại chỗ, và đàn đóm đóm vẫn nhảy múa như chẳng hề có ai đang nhìn chúng. Tôi ném một quả bóng khác. Đám gián bay loạn xạ làm một vài vòng lộn nhào trên không. Con thằn lằn giờ mới nhận ra sự hiện diện của lũ gián, rời khỏi vị trí cũ và nhoài ra giống như một chàng ninja.

“Urggh, thật là kinh tởm”, tôi tự nói với bản thân mình và bỏ cuộc.

Bức tường của căn phòng được sơn màu trắng kem, cùng với đó màu sơn trắng sữa chạy dọc khắp căn nhà. Một bể cá, được khuyên bởi một thầy phong thủy, chứa những con cá vàng Nhật Bản nằm ở một góc của căn phòng. Một vài năm trước, mẹ tôi đã bắt đầu phàn nàn rằng sự may mắn của bà không được như những năm trước hay điều gì đó tương tự thế.

Một khách hàng của bà đã khuyên nên mời một thầy phong thủy về xem. Thật là khó có thể tin được rằng một căn nhà, nơi mà mẹ tôi hiếm khi có mặt, lại có ảnh hưởng quá lớn đến cuộc sống của bà. Nhưng tuy vậy, một chuyên gia phong thủy đã được mời đến, ông ta được mời mọc một thứ trà tuyệt hảo, cùng với những chiếc bánh vatteyappams^[21], - món bánh gạo huyền thoại của dì Rosamma.

Ông ta nghiên cứu ngôi nhà, ghi chép gì đó trong cuốn sổ của mình và sau hai giờ đồng hồ, mẹ tôi đã ký vào một tấm séc có ghi kèm theo số tiền rất lớn để ông ta có thể giải thích cho chúng tôi những hình vẽ nguệch ngoạc trong sổ tay của ông ta là gì. Hầu hết, chúng đều mô tả chi tiết vị trí những thứ hỗn độn trong ngôi nhà của chúng tôi, và chỉ cho chúng tôi biết nên để chiếc điều khiển từ xa ở đâu, cái gạt tàn thuốc ở đâu. Ông ta còn mang theo cả một cây tre,

và một bể cá với những chú cá Nhật Bản, những thứ mà được ông ta đặt lên chiếc bàn kính trong phòng ăn.

“Sao con về muộn thế?”, dì Rosamma lên tiếng hỏi, cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi.

Dì Rosamma nói chuyện với tôi bằng thứ tiếng vùng Malayalam.

Dì mặc một chiếc đầm ngủ dài, hoặc dì hay gọi nó là chiếc áo choàng mặc nhà, chiếc váy được in vô số ký hiệu hình học trên đó. Những đường thẳng cắt ngang dọc theo đường viền áo và cắt vào những hình tam giác, hình tròn, hình lục giác. Dì tiến lại gần và nhặt bỏ chiếc lá vàng mắc trên chiếc áo kameez^[22] màu xanh của tôi. Tôi có thể ngửi thấy mùi dầu dừa trên mái tóc dài của dì. Dì vừa gội đầu, và một vài giọt nước vẫn còn nhỏ giọt trên những đuôi tóc. Điều đầu tiên mà mọi người ấn tượng về Rosamma là cách dì nói chuyện.

Dì luôn luôn vung tay khi nói chuyện, di chuyển chúng theo mọi hướng. Dì sử dụng giọng nói của mình chỉ để hỗ trợ cho đôi tay. Đạo Thiên chúa cấm kị điều này, nhưng nếu Rosamma bị mất giọng, đôi bàn tay của bà sẽ có thể giúp bà giao tiếp với thế giới một cách dễ dàng.

Hôm nay chị của bà, bà Anniamma đang ở thăm chúng tôi.

Anniamma đứng ở hành lang dẫn vào bếp, bà đang quét mạng nhện trên các góc trần nhà bằng một cây chổi. Anniamma trông như chị em sinh đôi với Rosamma và cũng khua tay khi nói chuyện. Khi họ nói chuyện cùng lúc, họ khiến tôi nhớ đến những con cá đong đưa vùng nhiệt đới trong bể cá của chúng tôi - chúng đang rượt bắt, cắn xé, bơi lội, ăn uống, phi như lao, và quẫy đạp như cái cách mà họ nói chuyện trong cái thế giới tự do của chúng. Những con cá và hai chị em này có rất nhiều chuyện hay để xem.

Anniamma làm việc tại một nơi cách nhà chúng tôi khoảng một giờ đồng hồ đi xe. Thi thoảng Rosamma thăm Anniamma, nhưng không hơn một lần trong 4 tháng liên tiếp. Còn Anniamma lại ghé thăm nhà chúng tôi thường xuyên hơn.

Rosamma và Anniamma cùng tự hào khoe với tôi những gì họ đã chuẩn bị cho bữa tối.

Rasamma cho tất cả các ngón tay vào miệng và ra dấu trong khi nói chuyện: “Cô đã làm chor, mor, aval và cherupaya thoran”, Rosamma dừng lại để thở. Trong khi đó, Anniamma nói thêm: “Có cả varathu, ethakya và dosas và kalada còn lại từ sáng nay”. Chor là gạo, mor là bơ. Avial là một sự kết hợp rục rở giữa màu trắng và vàng của bí ngô, khoai tây, khoai lang chân voi, đậu đũa, đậu phây, đậu Hà lan, cà rốt, chuối xanh, và quả chùm ngây. Cherupayar thoran là một thứ hỗn hợp ngon tuyệt.

“Con sẽ ăn trước hay tắm trước?” Rosamma hỏi tôi, trong khi tay ra hiệu như vờ đổ nước lên một chiếc cốc tưởng tượng trên đầu mình, và khoa tay múa chân để biểu thị phần tắm tấp với câu hỏi của mình.

“Con sẽ ăn sau khi tắm ạ.” Tôi trả lời.

Tôi rất đói nhưng tôi có thể đợi. Tôi muốn mình sạch sẽ khi thưởng thức bữa tối ngon miệng này.

Chương 5

Trò chơi Stair game

Khi đang chuẩn bị leo lên những bậc thang dẫn lên phòng, chiếc thang đã thách thức tôi. Tôi đành chấp nhận thách thức và chơi một trò chơi được dẫn dắt bởi tòa án lương tâm, trò chơi tương tác với những bậc cầu thang có tên gọi “Stair game”. Quy tắc đầu tiên của trò chơi là tôi chỉ được nhảy từng bậc một. Quy tắc thứ hai, tôi phải bước lên từng bậc bằng cả hai chân và gọi tên một sự kiện hay một ý tưởng cần phải thực hiện để đưa tôi đến gần hơn với mong muốn tốt cùng trong giấc mơ của mình: giấc mơ chạy trốn đến nước Mỹ. Tôi phải trải qua 16 năm ròng rã thâm trầm trong sự cô đơn và không được thương yêu ở Ấn Độ. Khoảng thời gian này đối với tôi là để quên đi quá khứ và chiến đấu vì một tương lai mới, tốt đẹp hơn. Những điều kiện tôi cần có để đi đến Mỹ là gì? Thay vì chôn chân trên đất nước Ấn Độ này, cho phép số phận khuấy tung cuộc sống của tôi lên và vẽ ra một câu chuyện kinh dị, thì điều kiện cần có mà tôi cần phải tự tạo ra cho riêng mình là gì?

Mỗi một nấc thang là một câu trả lời.

Chân tôi đang khắc sâu câu trả lời trên mỗi bậc thang với một dấu tích xanh hay một gạch chéo màu đỏ. Điều này mang nghĩa là chấp nhận hay bác bỏ những gì tôi nói.

Câu trả lời cho từng nấc thang đều được cân nhắc bởi tòa án lương tâm trong tôi. Vì vậy, vai trò của tôi là báo hiệu cho mỗi nấc thang phải phản ứng với những gì tôi cho là thích hợp. Tôi nghĩ, cầu thang là nơi hợp lý cho sự sắp xếp này.

Nếu bất cứ một nấc thang nào từ chối việc tuân thủ những gì tôi đã quyết định sau khi suy nghĩ cẩn trọng và nghiêm túc, cuộc chơi sẽ kết thúc và tôi trở thành một kẻ phá đám. Tôi từ chối việc chơi

theo kiểu khác và chạy thẳng lên phòng mình. Tôi cần phải làm vai trò thẩm phán cho chính câu trả lời của tôi. Liệu có ai khác có thể lèo lái cuộc sống của tôi và quyết định những việc gì nên làm hay không nên làm hộ tôi hay không? Liệu có ai khác có thể quyết định lương tâm của tôi không? Với tất cả sự tôn trọng với những nấc cầu thang, tôi cho rằng chúng không thể quyết định cho tòa án lương tâm thay tôi.

Những bậc cầu thang, bên cạnh vai trò là nơi cất giữ những kỷ niệm tốt đẹp mà tôi chia sẻ, chúng còn là động lực thúc đẩy tôi đào sâu thêm nữa, và báo tôi tạm dừng lại trước khi chuyển sang bậc tiếp theo. Với mỗi dấu tích màu xanh tôi đánh giá, tôi nâng niu nó với tất cả những suy nghĩ bí mật, những khao khát, những thèm muốn và những hi vọng- nó là mục đích của tôi, cuộc sống nội tâm trong tôi và là nơi thâm kín nhất của tôi. Chỉ có mình tôi với từng nấc cầu thang, giọng nói của tôi trở nên có sức sống, nó ào ạt tuôn ra từ sâu thẳm trong tôi và buộc tôi phải tuyên bố một phán quyết. Tuy nhiên, một dấu tích đúng sai trong bất kỳ một bước chân nào đều chứa đựng sự cam kết của sự biến đổi và hi vọng - một dấu tích màu xanh không thể không được hoàn thành sau khi tôi quyết định chuyển sang bậc tiếp theo. Nếu tôi lưỡng lự trong sự ngây ngô hay đưa ra một phán quyết sai trái và bước sang bậc tiếp theo, tôi biết sai lầm đó sẽ đến với mặc cảm của tội lỗi, đủ để khiến tôi kiệt sức và kéo tôi xa dần khỏi những giấc mơ.

Trò chơi này, cũng giống như mỗi trò chơi khác, có hậu quả và cả sự cáo buộc lẫn nhau.

Chẳng có ai thắng hay thua, nó chỉ như trò chơi Broken Telephone. Các kết quả được cân nhắc với mỗi hành động của cặp tổ chức bộ nhớ - một nằm trong đầu tôi và một nằm trên mỗi bước chân. Nếu tôi bỏ qua một bước và quyết định cân nhắc tới nó sau, thì dấu tích màu xanh sẽ đồng nghĩa với một gạch chéo đỏ, tôi đang chắt chứa cảm giác tội lỗi và hối hận, còn màu xanh lóa thể kia thì chìm đắm trong cảm giác tội lỗi.

Vì các bậc thang không nói bất cứ một lời nào trong suốt trò chơi, vì vậy trò chơi này tận dụng sự rảnh rang của nó mà chế giễu, bôi nhọ về cái tích dấu xanh mà đáng ra tôi phải gạch chéo đỏ và

đắc chí: “Thấy chưa, tôi đã nói rồi mà” vào bất cứ khi nào nó cảm thấy phẫn khích.

Động cơ hồi thúc mỗi nấc thang là sự hồi hộp trước về đắc chí “Tôi đã nói rồi mà”. Đây cũng chính là lý do tại sao các bậc cầu thang nhận lời chơi với tôi ngày hôm nay. Lời đề nghị này, như những gì bậc cầu thang đã biết, giống một món quà đặc biệt, được bọc trong tấm giấy màu nâu mộc mạc. Tôi vui mừng vì nó biết trong mảnh giấy bọc giản dị đó, là một món quà ý nghĩa. Đặc điểm hay nhất trong cuộc chơi này là nó giúp tôi cảm thấy ít bị mắc kẹt. Nó giúp tôi thay đổi tư duy, đưa ra một sự khởi đầu mới cho đến cuối ngày và nhắc nhở tôi về lý do tôi phải bước lên phía trước. Không có bất cứ một luật chơi nào khác cho trò chơi này, vì vậy khi tiến lên phía trước, tôi giống như nàng Alice lạc vào xứ sở Thần tiên và chui xuống một cái hang thỏ sáng tạo của suy nghĩ trong tôi.

Còn 13 bậc thang nữa phía trước. 13 bậc thang nữa là bước tới vận mệnh của tôi. 13 bậc thang này có phải là sự may mắn hay không?

Đối với người Ai Cập, con số 13 được cho là mang lại may mắn và mang lại sự bất tử. Họ tin rằng một cuộc sống trọn vẹn có 12 bước chân, vì vậy nếu bước thêm một bước nữa có nghĩa là bạn đã đi qua được cõi chết và bước tới một cuộc sống bất tử.

Ngày nay, thay vì là nạn nhân của con số 13 kém may mắn, Tôi, là nữ hoàng Tiye, phu nhân đức vua Amenhotep đệ tam thời Ai Cập cổ đại, tôi mặc một chiếc váy đính cườm và vút bỏ bộ tóc giả của mình, thứ chỉ dùng cho những dịp đặc biệt. Khoảnh khắc này thật đặc biệt. Khi tôi đạt tới bậc thứ 13, tôi sẽ đến với cuộc sống vĩnh cửu và cũng là 13 bước tiến gần hơn với giấc mơ được giải thoát của Kamada.

Bước một bước đầu tiên, tôi nói: “Dám nghĩ dám làm”. Bậc cầu thang phản hồi lại bằng một dấu tích màu xanh. Tôi dừng lại, dẫn đo, cân nhắc dấu tích màu xanh đó bằng lương tâm của mình. Đúng, tôi rất nghiêm túc với giấc mơ của mình và đã làm việc rất vất vả để đạt được nó. Cả bộ nhớ và những nấc thang luôn luôn đưa ra một dấu tích màu xanh cho câu trả lời này.

Tôi tiếp tục tiến bước thứ hai, khi đã đứng trụ cả hai chân trên nấc thang thứ hai, tôi nói: “Nghiên cứu 15 từ vựng GRE^[23] tối qua”.

Bậc thang này phản hồi lại một dấu tích màu xanh mập mờ, lúc ẩn lúc hiện trước khi tôi ấn định hình ảnh của nó là một dấu tích đúng nghĩa màu xanh, vì vậy một ngày nào đó tôi có thể gọi nó là một ký ức. Cơ thể tôi như được truyền một cảm giác của sự ngỡ vực từ bước bậc thang thứ hai. Cảm giác này bám lấy tôi từ bậc thang lên đến chân và xâm chiếm toàn bộ cơ thể. Tôi thấy mình bị xâm phạm. Tôi thấy cần phải nhấc móc và chỉ trích bậc thang thứ hai này.

“Cuối cùng”, cái Tôi cao ngạo trong tôi cười đắc chí, “người chẳng là cái gì ngoài một nấc thang cả, ngày ngày bị giẫm đạp lên và bị giới hạn như một tù nhân bất lực quấn quanh trong ngôi nhà này, cũng giống như tôi mà thôi”.

“Và giờ đây”, cái Tôi châm chọc, “người không hề giống ta, người thừa biết rằng người sẽ không bao giờ có thể trốn thoát được khỏi nơi này. Đây chính là những điều mà sự giam hãm đã đối xử với cuộc sống - bóp méo nhận thức về thực tế và làm nó trở thành một điều chế nhạo. Khi ta đang tập trung vào sự không chắc chắn của dấu tích màu xanh mập mờ, ta đã rất bối rối. Khi ta đang trở nên rối trí, những nấc thang các người chợt quên đi cuộc sống thảm hại của mình và cảm thấy một sức mạnh tuyệt vời trước sự bối rối của ta. Chính bậc thang các người đã sử dụng một chiến thuật cổ điển, lôi cuốn và thông minh để cố kiểm soát một điều gì đó vì các người hoàn toàn không có quyền quyết định cuộc sống của mình.”

Một cách giận dữ, tôi thử lại “Nghiên cứu 15 từ vựng GRE tối qua, một trong những nấc thang này ta cho là đã có hành vi gây rối, điều này là một hành động bất hợp pháp, kích động, chống đối lại tòa án lương tâm và có mưu đồ phá vỡ hoặc lật đổ chính quyền”. Tôi tuyên bố bằng những lời nói hoa mỹ, đầy tự hào và có sự ngắt nghỉ nhịp nhàng để lấy hơi.

Một giây sau, bậc thang phản hồi lại bằng một dấu tích màu xanh bắt mắt. Thậm chí khi tôi bước lên nấc thang tiếp theo, nó không hề biến mất. Trong trò chơi này, tôi đóng vai trò là cơ quan tòa án của lương tâm. Nếu nấc thang đó lựa chọn cách chống cự vì các hành vi

gây rối của riêng mình và không đưa ra dấu tích đúng màu xanh, điều này đồng nghĩa với việc trò chơi sẽ có thể phải kết thúc. Đúng, trò chơi khuyến khích sự thăm dò, đào sâu của những bậc cầu thang nhưng nó không cho phép sự sĩ nhục, bối rối, và chế nhạo. Một dấu tích thoát ẩn thoát hiện là một ví dụ. Tôi chưa bao giờ phải đối mặt với một dấu tích có hành vi gây rối, vì vậy tôi lưu ý lại để thiết lập một quy tắc mới cho những dấu tích này.

Trò chơi này cần nhiều quy tắc hơn vì khi luật lệ lỏng lẻo sẽ khiến tư cách người chơi sa vào những thú vui nhất thời. Tuy nhiên, tôi quyết thực hiện một cái bắt tay về mặt tinh thần kiên định với nấc thang thứ hai trước khi tôi tìm thấy điều cốt lõi tôi cần đạt được cho bước tiếp theo. Sau tất cả, tôi không muốn có thêm kẻ thù từ những người bạn cũ, tránh được bao nhiêu hay bấy nhiêu. Nếu những nấc thang còn nuôi dưỡng sự oán hận, chúng có thể lừa tôi và gọi nó là một tai nạn đáng tiếc. À, phải rồi, nấc thang thứ hai và tôi luôn luôn duy trì một tình bạn muôn thuở.

Ở nấc thang thứ ba, tôi nói: “Tôi sẽ chuẩn bị sẵn sàng các thủ tục giấy tờ”. Một dấu tích mặc một bộ vest màu xanh sáng, ngay cả cà vạt cũng màu xanh, xuất hiện.

Phương tiện hợp pháp duy nhất giúp tôi có thể đến được với nước Mỹ chính là tấm visa sinh viên. Để có được chiếc visa này, tôi cần phải điền đủ các form từ 1-20, từ A-B. Khi lần đầu tiên nghe về thủ tục đăng ký này, tôi cảm giác nó như một người ngoài hành tinh và chẳng có vẻ gì là thân thiện. Và các mục từ A-B thì thật là ám muội. Thủ tục đăng ký này, những thứ vừa không thân thiện, vừa đáng nghi này lại là bạn của tôi. Nó có vai trò như một tấm giấy chứng nhận cho những sinh viên ngoại quốc đủ điều kiện. Ngôi trường tôi ứng tuyển sẽ cung cấp form này nếu họ quyết định nhận tôi vào học.

Lời nói sáo rỗng “không bao giờ được đánh giá một quyển sách qua vẻ bề ngoài của nó” nảy ra trong tâm trí tôi khi tôi biết rằng form đăng ký đó sẽ giúp được gì cho tôi. Thêm vào đó, nếu ngôi trường đó quyết định sẽ trao học bổng cho tôi, form đăng ký 1-20 A-B này, giống như một người bạn chân chính, luôn mang đến những tin tốt và chia sẻ niềm vui và thành công nhỏ bé của tôi.

Một form đăng ký khác có tên gọi DS-160 là một dạng đơn online yêu cầu đầy đủ tất cả thông tin của ứng viên. Form đăng ký này và một buổi phỏng vấn riêng sẽ giúp cho nhân viên lãnh sự quán quyết định liệu tôi có đủ điều kiện để rời bỏ mẹ mình, rời bỏ thành phố bốc mùi này hay không. Sau đó, tôi cần phải đưa ra chứng minh thu nhập để minh chứng cho việc có thể đủ chi trả cho toàn bộ chi phí học tập và sinh hoạt trong vòng 4 năm.

Một điều cần thiết nữa là các khoản nộp thuế thu nhập cá nhân trong vòng 3 năm qua, sao kê giao dịch ngân hàng trong tài khoản, bảng lương, hợp đồng lao động, và báo cáo tài chính của người bảo lãnh. Nhân viên lãnh sự quán còn yêu cầu phiếu thành tích học tập bản gốc, điểm kiểm tra, hộ chiếu hợp lệ, và hai ảnh thẻ cỡ 2 inch của tôi với vẻ mặt nghiêm túc.

Tôi phải xoay xở để hoàn thành hầu hết các thủ tục. Cha người bạn thân của tôi, Anjana, đã đồng ý bảo trợ giúp tôi và cung cấp tất cả các tài liệu mà tôi cần.

Ở bậc thang thứ tư, tôi nói: “Tìm một người bảo trợ”. Kết quả là một dấu tích màu xanh.

Nếu bố, mẹ hoặc người họ hàng thân thích chi trả cho việc học tập của tôi, nhân viên lãnh sự quán sẽ dễ dàng chấp nhận cấp visa hơn. Tuy nhiên, mẹ tôi không thể biết về việc này, và tôi cũng không có họ hàng thân thích nào cả, vì vậy, cha của Anjana là sự lựa chọn duy nhất.

Ở bậc thang thứ năm, tôi nói: “Tôi sẽ viết một tấm séc, và rút tiền trong tài khoản của mẹ để chi trả cho tiền vé máy bay và các khoản chi tiêu khác”.

Chẳng có gì lấy làm vui vẻ đối với khoảnh khắc ở bậc thứ năm này nếu tôi không thể rút được tiền. Nhưng tin tốt là, mẹ tôi đã ủy quyền cho tôi sử dụng tài khoản của bà. Tôi là người hưởng hoa lợi. Tôi có thể dùng toàn bộ số séc mà mẹ đã cho tôi vào những mục đích sáng suốt hơn thay vì để chúng sống một cuộc sống buồn tẻ trong ngăn kéo tủ. Mẹ đã dặn dò tôi phải dùng số tiền đó những khi cần thiết. Vâng, dấu tích ở bậc thứ năm này sẽ không bao giờ khoác lên mình một chiếc áo mang cảm giác tội lỗi, nó sẽ luôn nằm trong

bộ nhớ của tôi như một dấu tích màu xanh trần trụi như người thời tiền sử.

Ở bậc thứ sáu, tôi nói: “Tìm trường”. Một dấu tích màu xanh.

Bậc thứ bảy: “Chuẩn bị bài tiểu luận chủ quan SOP^[24]”. Một dấu tích màu xanh với vẻ mặt nghiêm trọng xuất hiện. Trông như thể là một thành viên trong gia đình nó vừa qua đời. Tất cả các trường dành cho học sinh đã tốt nghiệp tại Mỹ đều cần một bài tiểu luận chủ quan SOP. Còn tôi, tôi sẽ viết một bài luận chân thực và sâu sắc dành cho các giáo sư mô tả về việc tôi không chỉ hưởng lợi từ họ, từ nhà trường mà còn có sự đóng góp và cống hiến cho sự phát triển cộng đồng. Tôi phải trình bày rõ trong bài tiểu luận rằng tôi có một mục đích nghiêm túc và rõ ràng. Bài tiểu luận SOP này là mục đích của cuộc sống, của sự tồn tại của tôi. Và tôi cũng muốn được cống hiến và tạo ra sự đột phá. Ngoài việc lấy cắp một vài thứ từ mẹ, tôi có một động cơ rõ ràng và nghiêm túc.

Tiến tới bậc thang thứ tám, tôi nói: “Tôi sẽ lấy trộm chiếc túi VIP của mẹ, chiếc túi mà mẹ hay mang theo trong mỗi lần ra nước ngoài”. Một dấu tích màu xanh dài nổi lên ở bậc thang tiếp theo.

Ở bậc thang thứ chín, tôi nói: “Lấy trộm cả bộ trang điểm của mẹ”. Một dấu tích màu xanh đang nhướn mày xuất hiện.

“À phải rồi, tôi cũng thế, tôi cũng không chắc rằng bộ trang điểm của mẹ có thể giúp gì được cho tôi trong việc chạy trốn khỏi Bombay, nhưng tôi quyết định, thế nào thì tôi cũng cần nó. Tôi không hay trang điểm, nhưng tôi sẽ làm việc đó khi tôi rời khỏi đất nước này, cũng là một cách để đánh dấu cho cuộc đời mới”.

Dấu tích màu xanh ở bậc thang thứ chín vẫn giữ đôi mày cau có của mình, nhưng đồng thời nó cũng nhướn miệng cười. Trông nó như một chú hề trong rạp xiếc, chỉ khác là nó không có chiếc mũi đỏ và trang điểm lòe loẹt.

Tôi leo lên bậc thang thứ mười và nói: “Tôi đã có hộ chiếu mới vào năm ngoái”. Tôi cần có hộ chiếu hợp lệ nếu tôi có ý định rời khỏi đất nước này.

Một dấu tích màu xanh với nụ cười tươi tỏa sáng trên nấc thang thứ mười. Trông nó giống như một biểu tượng cảm xúc, biểu tượng

mà trong một chốc luôn luôn khoe đủ 32 chiếc răng sáng bóng cùng nụ cười rạng rỡ.

Còn ba bậc thang nữa là đến một cuộc sống mới. Tôi tiếp tục bước lên bậc tiếp theo. Tôi đang ở nấc thang thứ mười một và nói: “Làm hai đề kiểm tra GRE”.

Bài thi thử giúp tôi chuẩn bị cho cuộc thi GRE chính thức. Một dấu tích màu xanh xuất hiện. Trông nó có vẻ buồn ngủ và giận dữ vì bị đánh thức sau một giấc ngủ sâu. Như thể nó vẫn có ý định muốn ở lại, vì vậy tôi tha thứ cho sự cáu bẳn và phong cách thiếu chuyên nghiệp của nó.

Ở bậc thang thứ mười hai, tôi nói: “Kể cho mẹ biết về kế hoạch của mình”.

Một dấu gạch chéo màu đỏ và một loài sinh vật có đôi mắt rực lửa xuất hiện. Có những con dòi chui ra từ một vài lỗ nhỏ trên cơ thể nó, như thể toàn bộ phía bên trong cơ thể nó chẳng có gì khác ngoài những con dòi. Tôi cảm thấy vui mừng khi giữ được cân bằng hoặc tôi đã không bị sợ hãi mà ngã ngửa ra phía sau.

“Đúng, tôi không thể kể chuyện này cho mẹ biết được”, tôi đồng ý với bậc thang đó và cố gắng nghĩ ra một ý tưởng hay suy nghĩ khác.

Trong khi tôi chia sẻ với nấc thang thứ mười hai bằng một giọng nói nhẹ nhàng nhất, thứ sinh vật đó biến mất. Tôi thở phào nhẹ nhõm.

Tôi đã có được giọng nói nhẹ nhàng nhất của mình. Tôi sử dụng nó để nói chuyện với bậc thứ mười hai, “Một chuyến đi tới Goa”. Một dấu tích xanh nhạt xuất hiện giống như một cái bóng mập mờ của một dấu tích màu xanh thực thụ. Nó thấp thoáng trong một khoảng thời gian nhưng lại biến mất ngay sau đó, tôi không chắc rằng tôi có thể tiến tới bậc tiếp theo hay không.

“Ồ, thôi nào”, tôi giục nấc thang thứ mười hai. Mỗi lần nghĩ về Goa, tôi lại nhìn thấy một bức vẽ với những con người Goans cười tràn vui vẻ đang nhấm nháp rượu feni, một hỗn hợp giữa táo vào đào lộn hột, và nhảy múa trên bãi biển đẹp như tranh vẽ trong tiếng

nhạc của bài hát Konkani: “Một chiếc vòng vàng trên cổ của cô ấy, cô gái đó là của ai?”.

Nếu tôi có thể vui đùa trong làn nước trong xanh, lấp lánh của Goa và cảm nhận bờ cát trắng giữa những ngón chân trần chỉ một lần trước khi trở về với bài kiểm tra GRE chính thức ở thực tại, thì tôi nghĩ nó sẽ giúp tôi cảm thấy khá hơn. Thức ăn sẽ là liều thuốc giải độc tâm hồn tôi.

Người Bồ Đào Nha cai trị Goa suốt 500 năm, và trong ẩm thực của vùng đất này, Goa vẫn giữ được những tinh túy của truyền thống. Một số món ăn bản địa và rượu vang đỏ cũng làm tôi cảm thấy phấn chấn hơn. Tôi có thể nghĩ thấy mùi bánh bibic - một loại bánh truyền thống của người Goa, được làm từ bột mì, đường, lòng đỏ trứng gà, bơ, sữa dừa - và món sorpotel - một loại thịt lợn thái hạt lựu hun khói và ngâm giấm - và tưởng tượng ra các vị thần và các vị vua đang ngồi thưởng thức bữa tối của họ trong không khí không thể thiêng liêng hơn. Trên thực tế, nếu nữ hoàng Tiye Ai Cập được sinh ra ở Goa, thay vì phải leo đến 13 bậc thang để đạt được đến cuộc sống bất tử, một ngum feni, và một miếng bánh bibic sẽ là tất cả những gì bà ấy cần để cho phép linh hồn mình bay nhảy. Cái cách mà tôi tưởng tượng luôn luôn có mùi vị và cảm nhận chân thực, một ngum feni thậm chí có thể là liều thuốc trường sinh, là sức sống dồi dào của tuổi trẻ. Tôi đã từng mơ ước được trốn thoát đến Goa, nhưng cái suy nghĩ rằng nơi đó vẫn còn rất gần với mẹ làm tôi cảm thấy không an tâm. Tôi muốn thực sự rời xa bà, đến một nơi rất xa.

Tôi cố gắng thêm một lần nữa: “Một chuyến du lịch tới Goa”. Một dấu tích màu xanh dương khoác thêm đôi cánh thiên thần xuất hiện. Chưa bao giờ tôi bắt gặp một dấu tích màu xanh dương trong trò chơi này. Tôi đào bới trong kho lưu trữ bộ nhớ của mình, lục lọi mọi ngõ ngách, lật tung các ga trải giường, và sau tất cả những tấm rèm trong kho trí nhớ về Star games, vẫn chẳng tìm thấy một dấu tích màu xanh dương nào. Tôi tìm thấy những dấu tích màu xanh lá mang hình thù và kích cỡ khác nhau, mỗi lúc chúng lại thay đổi chiếc áo đang mặc hay biểu hiện cảm xúc trên gương mặt, nhưng cũng chẳng có dấu tích nào màu xanh dương cả. Tôi tìm thấy những

gạch chéo màu đỏ và những sinh vật quái đản, tuyệt nhiên không có dấu tích xanh dương nào. Nhưng, vì sao lại là màu xanh dương? Trái tim tôi bắt đầu đập dồn. Việc thả trái tim mình vào một câu chuyện saga khiến dấu tích màu xanh dương kia trở thành một ký hiệu rõ ràng được vẽ nên bởi một thiên sứ đang mỉm cười. Tôi định thần lại để tìm kiếm đôi cánh thiên thần ấy sau khi đã hoàn thành trò chơi vì chúng là biểu tượng của sự ủng hộ từ các thiên thần.

Hôm nay, một luật chơi mới cho trò chơi này được hình thành, một dấu tích màu xanh dương với ý nghĩa “đồng ý”, trở thành một dấu hiệu cần phải được lưu tâm. Một ký hiệu không cần phải đưa ra cân nhắc thêm một lần nữa với tòa án lương tâm, và một dấu tích màu xanh dương sẽ được lưu trữ trong bộ nhớ của cả tôi và những bậc thang kia mãi mãi như một dấu hiệu của sự chúc phúc từ một thiên thần đáng yêu. Phải, ngay trước kỳ thi GRE chính thức, tôi sẽ có một chuyến du ngoạn tới Goa.

Ở bậc thang thứ mười ba, tôi nói: “Koki Shah nói, “Những khởi đầu mới, những nỗ lực không ngừng nghỉ, và may mắn sẽ sớm đến với hành trình của bạn”!”

Koki Shah là một chú vẹt chiêm tinh của bác Shah. Thuật chiêm tinh vẹt là một hoạt động mê tín phổ biến ở Bombay và nhiều nơi trên đất nước Ấn Độ. Bác Shah ngồi dưới một gốc đa đường sau Narendra Ratansi - một cửa hiệu nhỏ, với cổ bài 78 lá và chú vẹt Koki Shah, mà ông ấy gọi là con trai mình.

Khuôn mặt bác Shah toát lên vẻ khô khan với mái tóc dày màu bạc lượn sóng dài quá vai thể hiện một phong cách sống đam mê của riêng mình.

Có một lần, trong khi chú vẹt Koki Shah đang chọn cho tôi một lá bài, tôi đã hỏi ông ấy bí quyết để có mái tóc bóng như vậy, và ông đã cho tôi biết đó là nhờ dầu dừa tinh khiết. Tôi tự hỏi với sự ngưỡng mộ châm biếm rằng sao ông ấy không dùng nó cho da mặt khô khan của mình. Tôi đã phải tự véo mình một cái để thoát khỏi dòng suy nghĩ đó. Thay vào đó, tôi tập trung vào những điểm tích cực và như một sự hồi lỗi, tôi lý tưởng hóa công việc của bác Shah như một nghề hấp dẫn. Nếu bác Shah có đủ nỗ lực và lòng đam mê trong việc đưa mái tóc của mình lên một tầm cao mới, ông ấy có thể

làm người mẫu tóc cho quảng cáo dầu gội Sunsilk hay dầu dừa Parachute. Nếu nội dung quảng cáo chỉ mở đầu bằng những khuôn mặt xinh đẹp của những cô gái trẻ, bác Shah sẽ nhuộm mái tóc của mình thành màu đen và ngồi trên một chiếc ghế xoay.

Đoạn quảng cáo sẽ xuất hiện đầu tiên với hình ảnh mái tóc bông bênh của ông ấy. Sau đó, khi mái tóc mượt mà đó đã nhận được sự tán thưởng nhiệt liệt một cách xứng đáng, chiếc ghế sẽ xoay quanh trong một cảnh quay chậm và hé lộ khuôn mặt của bác Shah. Tại thời điểm này, một hiệu ứng đặc biệt sẽ khiến khuôn mặt ông ấy trở thành khuôn mặt của một cô gái xinh đẹp. Nếu bác Shah cảm thấy ổn với sự biến đổi này, thì ông ấy nên suy nghĩ cho kỹ. Mái tóc như vậy nên được thể hiện với một phong cách khác biệt.

Koki Shah, người con hiếu thảo, sống trong một chiếc lồng nhỏ bằng kim loại. Một dải băng màu đỏ được buộc vào một chiếc lồng với vai trò là chiếc nơ trang trí.

Tôi đã từng đến gặp bác Shah vì tương lai mập mờ của mình. Tôi đã muốn Koki Shah, chú vẹt có chế độ ăn uống gồm hoa quả, các loại hạt, ớt, hạt giống và các loại sâu, nói cho tôi biết liệu tôi có thể sang Mỹ được không. Để tìm được lời giải đáp cho câu hỏi này, bác Shah yêu cầu tôi đặt 5 rupee lên một miếng vải màu nghệ tây đặt trước lồng. Khi tôi đã làm theo lời hướng dẫn, Koki Shah bước ra với thái độ “tôi biết rõ chuyên môn của tôi là gì - tránh ra để tôi xem”. Thân hình của nó bao phủ một màu xanh lá đậm tươi rói mà không có một dấu tích đúng nào của tôi có thể sánh bằng, thậm chí là kể cả khi dì Rosamma đổ đầy một bồn nước và tắm sạch sẽ cho chúng. Cái mỏ của nó đỏ đến nổi mà màu đỏ của các dấu tích chéo của tôi sẽ bắt tay với những giọt máu quý giá của thánh Christ. Sau đó, chúng cùng làm một hành động là cúi rạp đầu xuống sàn, cúi chào kiểu Nhật Bản với một góc 180 độ, giống như những cú đánh của võ sĩ Samurai.

Bác Shah hỏi Koki Shah, “Koki Shah, hãy nói cho cô gái tuyệt vời này biết, liệu cô ấy có thể đến nước Mỹ không?”

Đầu tiên, Koki Shah chuyển động cái đầu của mình từ bên nọ sang bên kia như thể nó muốn nói không.

Sau đó, bác Shah huyền bí, có vẻ như hơi bối rối và xấu hổ, nhìn vào bầu trời qua những lỗ hổng của tán lá đa. Đôi mắt của ông nhắm lại khi ông yêu cầu Koki chọn một lá bài. Koki Shah chọn một tấm và quay trở lại chiếc lồng của mình sau khi được trả công bằng một hạt ngũ cốc và một vài hạt cây khác.

Bác Shah bắt đầu đeo kính và giải mã lá bài của tôi. Sau những lần dừng lại và những cái hắng giọng, hậu quả của những cơn ho dai dẳng, bác Shah bắt đầu phán.

“Thần linh phù hộ con. Một khởi đầu mới, những nỗ lực phi thường và may mắn sẽ đến với con. Để tránh xui xẻo, con hãy đeo lên người chuỗi hạt nau-muskhi rudraksha này và cầu nguyện với chúa Ganpati để xóa bỏ mọi trở ngại”.

Bác Shah lấy lần lượt chuỗi hạt nau-mukhi rudraksha từ đồng bài của mình, rồi đến những hạt rudraksha và liều thuốc tình yêu.

Rudra, như bác Shah đã giải thích, nghĩa là thần Shiva và aksha nghĩa là đôi mắt. Vì vậy, những chuỗi hạt tượng trưng cho đôi mắt của thần Shiva. “Mỗi hạt rudra này đều đến từ Trung Quốc, chúng được tinh chế, chứa đầy năng lượng và rất linh thiêng. Nếu con đeo chúng lên người, con sẽ tiến được những bước rất xa, cô bé. Rất xa và rộng”.

“Con sẽ đến nước Mỹ phải không?” Câu hỏi được đặt ra với những đôi mắt trông như những hạt ngô trong chiếc chảo nóng, sẵn sàng bung ra khi có thời điểm thích hợp.

“Đúng, cả Mỹ, Hồng Kông, Gujarat, và bất cứ đâu mà con muốn. Con sẽ đi thật xa trên khắp thế giới. Chuỗi hạt nau-mukhi rudraksha là tất cả những gì con cần”.

Mukhi liên quan đến số rãnh trên mỗi hạt mukhi. Có khoảng từ 1-14 hạt mukhi rudraksha; mỗi chuỗi hạt có một ý nghĩa và mục đích khác nhau. Chuỗi hạt naumukhi rudraksha nghe có vẻ rất lôi cuốn và đáng lẽ tôi đã mua nó, nếu không phải vì hành động gãi soàn soạt những “bộ phận thầm kín” trên cơ thể mình của bác Shah tại thời điểm đó.

Tôi đã hoàn toàn bị cự tuyệt khi chứng kiến vùng thân dưới của ông ấy cũng yêu cầu một ân huệ như thế. Tôi nhìn quanh xem có ai

phải dừng lại trong sự hốt hoảng trước hành động ghê tởm này của ông ấy không. Gương mặt tôi chắc hẳn là trắng bệch như vừa nhìn thấy một con ma.

Khi tôi nhận ra tất cả mọi người vẫn hồi hải với sự bận rộn của mình mà không mấy may lấy một cái chớp mắt, tôi đi đến cái cảm giác mình đã bị lừa.

Tôi nhớ cái cảm giác đen đui khi phải chứng kiến những thói quen cá nhân kinh tởm của Shah. Tôi còn nhớ cái cảm giác lấy làm tiếc cho con vẹt Koki Shah - con trai bác Shah, khi phải chứng kiến những cảnh tượng khó chịu này. Tôi tin rằng, cho đến ngày hôm nay, ông ấy đã trở nên đấng trí và không nhận thức được việc mình đã làm, ông ấy không có bất cứ một ý thức xã hội nào. Nhưng hành động và trò lừa bịp ấy là lý do ngăn cản tôi mua chiếc tràng hạt rudraksha đến từ Trung Quốc. Trong thời khắc đó, tôi quăng một cái nhìn nghi ngờ vào đám dược liệu tình yêu.

Ai đã làm ra chúng, và chúng chứa những gì? Nếu Shah đã làm chúng, liệu ông ấy có rửa tay trước khi tiến hành pha chế? Và nếu tôi mua một lọ, liệu tôi có phải uống nó như uống thuốc hay bôi nó như một loại thuốc mỡ? Chúng trông giống như một thứ dầu cà phê đen bóng. Bao phủ cả một vùng xung quanh tôi là một mùi chuối ngọt ngào hòa với mùi nước hàng và dầu dừa. Nếu tôi nán lại thêm chút nữa, tôi sẽ phải mua toàn bộ thứ dược liệu này và cả chiếc tràng hạt nau-mukhi rudraksha để có thể biến ước mơ của mình trở thành sự thật. Mặc dù tôi không mua bất kể một thứ gì, tôi vẫn cảm thấy thích thú với lời nói của ông ấy và thấy mình bị ép buộc khi phải cho phép những món đồ này rời khỏi niềm khao khát cháy bỏng muốn bỏ chạy đang ngày một lớn dần lên trong tôi.

Tôi luôn tự hỏi tại sao bác Shah không tự đeo cho mình một trong những tràng hạt mukhi rudrakshas và du ngoạn thế giới thay vì ngồi chôn chân dưới gốc cây đa này và miệng thì liên tiếp thổi bong bóng như vậy.

Và vì sao ông ấy không uống một trong những lọ thuốc tình yêu này để thu hút một người bạn tình và có một đứa con trai đích thực thay vì Koki Shah, một con chim không thể đáp lại được tình yêu của ông ấy? Có lẽ, ông ấy sẽ phải thay đổi cách cư xử thiếu tế nhị

nếu ông ấy muốn thu hút một người phụ nữ và có lẽ đó là một phần thưởng lớn dành cho ông ấy. Hoặc có thể, ông ấy giống như một vị thầy tu, người muốn du ngoạn trong thế giới tâm trí của đôi mắt và đã đến được đích. Ông ấy đã ở nơi mà ông ấy muốn và tại bến bờ hạnh phúc của riêng mình - nơi đó là vị trí dưới một gốc đa, nuôi nấng chú vẹt Koki Shah, làm những trò vớ vẩn với nó vào mọi lúc có thể và sống trong những mùi hương tuyệt vời vây quanh.

Sau khi đã tìm tới sự giúp đỡ của bác Shah để tìm kiếm giấc mơ đặt chân tới nước Mỹ, tôi lại lo sợ rằng ông ấy biết được bí mật của mình. Tôi băn khoăn liệu có bao giờ ông ấy gặp mẹ tôi và kể mọi chuyện cho bà nghe không. Nhưng cũng giống như những gì mà tôi biết về bí mật thực sự đằng sau mái tóc bông bênh của ông ấy, không có gì khác ngoài dầu dừa, thì tôi dám chắc ông ấy sẽ không bao giờ trở thành một vị khách của mẹ. Tôi không nghĩ là ông ấy có đủ tiền để trả cho mẹ. Ông ấy kiếm 5 rupee từ mỗi vị khách. Còn mẹ kiếm được ít nhất 50,000 rupee từ khách hàng của mình. Và thậm chí nếu ông ấy có thể chi trả cho bà và thậm chí đó là mong muốn tốt độ của ông ấy, thì người mẹ bằng giá của tôi cũng sẽ khước từ ông ấy. Mẹ tôi chỉ thích những doanh nhân giàu có và thành đạt hay các anh chàng muốn có bạn đi cùng cho những chuyến du lịch nước ngoài. Và thậm chí, nếu Shah có đeo lên mình chuỗi tràng hạt mukhis và thay đổi số phận hoặc kiếm một món tiền lớn từ việc quảng cáo chỉ nhờ bộ tóc đặc trưng của mình, không phải cùng với gương mặt của ông ấy, thêm vào đó là sự đồng ý của mẹ tôi, tôi nghi ngờ rằng ông ấy cũng sẽ không nói cho mẹ tôi kế hoạch chạy trốn này. Tôi nghĩ ông ấy sẽ hứng thú hơn với dịch vụ mà mẹ tôi cung cấp. Nhưng nếu, vì một lý do nào đó, ông ấy trở thành một kẻ phản bội và kể cho mẹ biết về ý định chạy trốn của tôi, tôi sẽ sử dụng khả năng ngoại cảm của mình để trao đổi với sinh vật có đôi mắt rực lửa mà tôi gặp phải ở bậc thang thứ mười hai và ôn tồn đề nghị nó hành hạ Shah cho những ngày còn lại của cuộc đời ông ấy, và sẽ lấy làm cảm kích trước những con dòi.

Khi chờ đợi nấc thang thứ mười ba để kiểm nghiệm những lời nói trên lá bài số mệnh mà Shah đã đọc cho tôi nghe, tôi nhìn thấy một dấu tích màu xanh lá cây đậm và rõ nét xuất hiện. Nó đi vào

phòng tôi và quay vòng tròn xung quanh những bức tường và lại quay xung quanh chiếc quạt trần. Khi tôi bước vào phòng, dầu tích màu xanh ngời xuống trông như một cuộn mì ống khổng lồ trong món Pasta màu xanh lá; sự kết thúc mệt mỏi khiến người nó gục xuống lòng thòng sau một cuộc hành trình vừa trải qua. Ờn trời vì tôi không cảm thấy thất vọng hoặc tôi đã không phải kết thúc cuộc hành trình này với một chiếc thòng lọng êm ái và treo mình lên ngay sau đó, chính tại căn phòng này. Trọng tải của dầu tích mì ống xanh lá kia có thể chịu được sức nặng của tôi một cách dễ dàng. Tích những dầu tích xanh lá xung quanh căn phòng của tôi, buộc thắt chúng lại quanh chiếc quạt trần, và chúng sẽ mời chào tôi như một vị chủ nhà mến khách tới với ngôi nhà của cái chết, thật là một công việc phù hợp cho chúng.

Nữ hoàng Tiye Ai Cập đã chết. Bà đã chơi trò chơi Stair game, vì vậy bà ấy đã có thể được một lần nếm trải niềm vui ngọt ngào của cuộc sống bất diệt. Tôi không thể để bà ấy chết, tôi sẽ không chỉ bảo vệ bà ấy, mà còn bảo vệ cả chính bản thân tôi. Càng chán ghét cuộc sống kìm kẹp của mình bao nhiêu, tôi lại càng cảm thấy sự hồi thúc của cuộc sống bấy nhiêu.

Có thể nấc thang thứ hai, nấc thang duy nhất tranh cãi với tôi, có tính cách giống như người chị của mình - nấc thang thứ mười ba, và đã nghĩ ra trò đùa độc ác này. Nhưng tôi lựa chọn tập trung vào những mặt tích cực. Thêm một lần nữa, tôi đã hoàn thành trò chơi này với phẩm cách và một lương tâm ngay thẳng.

Những ký ức về trò chơi này sẽ hình thành trong trí nhớ của tôi - từng bước một, hướng vào từng chi tiết - một lối cầu thang của cuốn hồi ký giúp tôi chạy trốn, lặp đi lặp lại hết ngày này qua ngày khác. Cho tới giờ, lối cầu thang của ký ức này sẽ làm nhiệm vụ của một người thôi miên với những mảnh khóe, giúp tôi chuẩn bị cho cuộc chạy trốn về mặt tinh thần. “Hãy bắt lấy nó, nấc cầu thang thứ hai”, tôi nghĩ.

Bản thân tôi giờ đây đang bị tác động mạnh mẽ bởi khả năng độc thoại và cảm thấy tràn đầy năng lượng, tôi chạy tới bên giường của mình và nhảy tưng tưng hết theo chiều ngang, chiều kim đồng hồ rồi quay ngược lại.

Tôi ngồi xuống rồi lại nhảy lên không khác gì chú hề Jack trong chiếc hộp ma thuật của mình. Tôi lặp lại hành động này khoảng mười lần và dừng lại khi nghe thấy tiếng dì Rosamma vọng lên từ dưới chân cầu thang. “Này con, đừng ngây trò đó lại”.

Sau đó, khi tôi đang định chớp mắt một lúc, tôi lại nghe thấy tiếng dì vọng lên: “Mẹ con đã về rồi. Đi tắm đi. Những món ăn ngon đang đợi con đây này”.

Tôi băn khoăn, liệu một lần nữa nếu dì ấy có đổ một ca nước giả lên người mình và nói dối về điều đó không. Tôi giả sử dì ấy có thể làm như vậy.

Cái suy nghĩ phải đối mặt với khuôn mặt xinh đẹp của bà mẹ cáu kỉnh của mình làm cho tôi chỉ muốn nằm thêm chút nữa.

Mặc dù vậy, tiếng gọi của thức ăn làm tôi nhớ đến những món ăn mà dì Rosamma và chị của dì ấy Anniamma đã miêu tả vài phút trước.

Tôi chảy nước miếng.

Ngoan cố, tôi vẫn cố thêm vài phút nữa, nằm dài thượt trên chiếc giường và thư giãn cái lưng đau mỏi của mình. Khi đang nằm ở đó, tôi phớt lờ chiếc dây thòng lọng bằng mì sợi treo lơ lửng trên chiếc quạt trần. Nhưng một vài phút sau, nó lại xuất hiện.

Tôi nhìn quanh với đôi mắt đầy sự mệt mỏi. Điều đầu tiên tôi để ý đến là những bức tranh treo tường từ Rajathan, nơi được biết đến như vùng đất của các vị vua. Các hình vẽ ở mọi nơi. Những đàn ngựa, voi, những cô gái trong những chiếc váy dài và những người đàn ông với chiếc khăn turban^[25] đang sinh sản trên tường phòng tôi.

Những em bé chính là sản phẩm nhân bản của họ; họ chung sống cùng với nhau như một đại gia đình nhân bản vô tính hạnh phúc và kể cho nhau nghe sử ca anh hùng ngày này qua tháng khác, năm này qua năm khác. Tủ quần áo, chiếc giường, tủ ngăn kéo của tôi đứng xếp hàng như ba người lính đứng nghiêm trang, hàng nối hàng, quay lưng lại với bức tường. Chiếc giá sách cao đứng cô đơn một góc, đối diện với tủ ngăn kéo. Một vũ công búp bê cổ, tôi mang về từ một chuyến tham quan với trường tới Meghalaya

nằm trên tầng thứ hai của giá sách. Hai vị mục sư đang trông coi chúa Jesus bé bỏng ngay bên cạnh nàng búp bê. Cô nàng nhảy múa trong khi những cơn gió thổi vào phòng tôi ngang qua cửa sổ phòng ngủ, Jesus bé bỏng thích thú với một nụ cười và những tiếng ríu rít khe khẽ thì thoảng vang lên.

Phía bên trái tôi là một tấm gương gắn những viên đá màu hồng. Đó là một món quà từ dì Pastsie, một phụ nữ xuất thân từ vùng Goa. Dì sống ở tầng hai trong khu căn hộ ngay cạnh nhà tôi.

Dì tặng tôi món quà này và một hộp bánh thịt croquettes. Đó là loại bánh hình trụ với sự kết hợp của khoai tây nghiền, thịt, được bao phủ bởi một lớp bột bánh mì và chiên ngập dầu, thêm một bộ dabba^[26], và được đóng gói cẩn thận cho ngày sinh nhật của tôi. Bên cạnh chiếc gương là một chiếc bàn học bằng gỗ với chiếc ghế kiểu truyền thống. Cuốn kinh Koran với trang sách mở hờ trông như một chú chim sải đôi cánh ngay trên chiếc bàn học. Tôi bắt đầu thấy nóng và quyết định bật quạt thay vì mở điều hòa nhiệt độ.

Tôi biết cuốn sách về đạo Hồi này sẽ xỏ những chiếc lông của mình ra và rung đôi cánh khi tôi bật quạt trần lên, vì vậy tôi gập nó lại và tặng nó một nụ hôn của lòng tôn trọng như tôi sẽ làm với bất kỳ một cuốn sách kinh thánh nào khác. Tôi tiến tới chiếc giá sách đơn độc và tìm kiếm một nơi nào đó giúp cuốn sách có thể nghỉ ngơi với đôi cánh mệt mỏi của mình.

Tôi phát hiện ra một khoảng trống nhỏ giữa hai cuốn sách khác và nhét nó vào đó, giống như tôi đang cưng nựng một đứa trẻ nhỏ và nói rằng: “Hãy ngủ đi, em bé của tôi, hãy khép đôi cánh mỗi một kia lại”.

Tiếp theo, tôi bước đến chiếc tủ quần áo đang trong tư thế đứng nghiêm trang kia, lấy ra một chiếc khăn tắm thơm ngọt ngào, xà phòng tắm, một bộ pyjamas thoải mái, và một chiếc áo phông rộng rãi kiểu dáng oversize. Đây là nhà tôi, vì vậy tôi sẽ mặc những bộ quần áo rộng rãi. Đối với tôi, rộng rãi nghĩa là sự thoải mái và nhẹ nhõm. Bằng cách nào đó, những bộ quần áo rộng rãi này giải phóng tôi khỏi những căng thẳng và khắt khe của xã hội. Tôi ôm thật chặt tất cả những món đồ vừa lấy được vào ngực. Khi bước từ từ bước

vào phòng tắm, trông tôi như Đức Mẹ Mary ôm những đứa con sơ sinh quần tã của mình.

Như thường lệ, dì Rosamma đã lau chùi phòng tắm của tôi. Nó trở nên sáng bóng và có hương chanh man mát. Trong truyện “Elves và người thợ đóng giày” thuộc truyện cổ Grimm, Rosamma là một trong những nhân vật tí hon. Bà được tái sinh trong cuộc sống này với vai trò là một vú em. Cũng giống như những gì bà đã từng làm ở cõi trước, bà làm việc vất vả trong khi tôi ngủ. Tôi đã nghe rất nhiều chuyện không mấy hay ho về những vú em, và tôi phải thấy mình là một người may mắn khi không phải phàn nàn bất cứ một điều gì về bà. Giống như kiếp trước, - một nhân vật tí hon chăm chỉ và tỉ mỉ - bà giữ cho ngôi nhà của chúng tôi luôn được sạch sẽ và ngăn nắp. Nguyên tắc làm việc của bà còn mạnh mẽ hơn cả những người cha mạnh mẽ nhất trong chương trình quảng cáo dầu ăn truyền thống Dhara trên truyền hình ở Doorrdarshan.

Một cô bé trên chương trình quảng cáo nói: “Cha tôi là người mạnh mẽ nhất”.

“Tinh thần làm việc của dì Rosamma mới là mạnh mẽ nhất”, tôi tuyên bố và nhìn quanh phòng tắm không chút tí vết của mình.

Tôi trút bỏ hết quần áo trên người, cơ thể tôi dính, ướt đầm mồ hôi và bốc mùi. Đây là lúc để tôi gột sạch những bụi bẩn, mồ hôi, thứ “nọc độc” bẩn thỉu của gã đàn ông, nước mưa, lời nguyện rửa hijra và bộ ria mép giả kia nữa.

Chương 6

Đứa con hoang

Tôi bật đèn phòng tắm và giảm cường độ sáng bằng nút công tắc. Tôi thích một phòng tắm với ánh sáng mờ mờ để giúp thư giãn đôi mắt khi tắm. Quần áo và khăn tắm được móc trên một giá treo.

Tôi tháo dần móng tóc được bện theo kiểu Pháp, mỗi lọn tóc dường như đang nhảy theo một vũ điệu của riêng mình. Móng tóc xoắn của tôi là người anh em họ với trái tim không giỏi việc tề gia nội trợ của tôi. Nhìn vào thân hình trơ trụi của mình qua tấm gương, tôi nhận thấy mình gầy hơn so với trước.

Tôi có thể đếm gần như tất cả 24 chiếc xương sườn đang uốn cong bảo vệ cho trái tim vụng về của mình. Tôi bước chân vào bồn tắm, đứng và bật vòi nước massage, nước ấm tuôn ra như những giọt mưa xối thẳng vào mặt tôi. Tôi cảm thấy sự ấm áp và dịu dàng của làn da mình và sự tỉnh táo trong tâm trí sau một ngày đầy rẫy những sự kiện. Tôi bỏ ngoài tai những mẹo làm đẹp mà đã từng một lần được nghe qua tivi.

“Làn da của bạn sẽ có nhiều nếp nhăn hơn nếu bạn đứng hướng mặt trực tiếp dưới vòi sen”, người dẫn chương trình nói trong khi cô ta bịt chiếc môi dưới của mình ra.

Bôi một lượng nhỏ dầu gội lên tóc, tôi massage và xoa bóp da đầu mình bằng những ngón tay theo một chuyển động vòng tròn, giống như cái cách mà dì Rosamma đã dạy tôi.

“Kamada”, dì Rosamma thường nói, “Khi con xoa bóp da đầu theo hình tròn sẽ làm tăng lưu thông máu lên đầu, việc này giúp thúc đẩy tóc mọc nhanh”.

Tôi tận hưởng những giây phút tự massage, rồi gội sạch dầu gội dính trên tóc và gội lại một lần nữa. Trong khi vẫn còn đứng dưới vòi sen, tôi lấy ra một chút dầu xả và bôi chúng lên tóc.

Giờ đây, tôi đang tắm mình trong dòng nước và hơi ấm. Tôi lại bỏ ngoài tai những mẹo làm đẹp khác mình đã nghe được ở một chương trình truyền hình tương tự.

“Đừng tắm trong nước quá nóng. Điều này không có lợi cho làn da và mái tóc của bạn, chúng sẽ bị khô”.

Hôm nay, tôi cần một bánh xà phòng mới để gột sạch bụi bẩn. Bánh xà phòng cũ của tôi đã biến dạng thành một mẩu giống như bã kẹo cao su. Tôi với tay lấy bánh xà phòng Lux mới mà dì Rosamma đã chuẩn bị sẵn trong phòng tắm. Trên chiếc vỏ hộp là Madhuri Dixit, một diễn viên nữ người Hindi đang múa điệu múa “Dhak Dhak”.

Slogan của bánh xà phòng là “Xà phòng làm đẹp dành cho các ngôi sao”.

Tôi nhớ mình đã tết tóc kiểu Pháp, giống nữ diễn viên Dimple Kapadia, vì vậy tôi cũng có quyền sử dụng loại xà phòng này. Lấy bánh xà phòng ra khỏi lớp vỏ, thoa chúng lên làn da, mùi đường nâu, vanilla và gỗ đàn hương vây lấy tôi. Phòng tắm của tôi tràn ngập một mùi hương tương tự như thứ mùi được liệu tình yêu của bác Shah. Những bọt xà phòng xa xỉ này đã gột sạch mỗi trải nghiệm khó chịu trong tôi.

Như mọi khi, căn phòng tắm tôn vinh tâm trí tôi với những hồi tưởng. Đôi khi, những ý nghĩ không mong muốn lại ủa về qua những khe cửa.

Và hôm nay, những ký ức bị dồn nén được thổi vào như một đám mây đen.

Ngày hôm đó, tôi vừa trở về nhà sau một giờ học toán đăm mò hôi, và mong mỗi được tắm dưới vòi sen. Dì Rosamma đã chuẩn bị bữa tối tuyệt vời như thường lệ. Tôi chạy vội lên lầu, không để ý đến đồng quần áo nằm vương vãi trên giường không phải là của mình và những dấu vết dẫn đến buồng tắm. Khi tôi va vào cửa, nó mở ra như thể nó đang chờ đợi để cho tôi xem tận mắt những gì nó đang giấu giếm bên trong. Một cảnh tượng mát mẻ chào đón tôi. Mẹ tôi

đang đứng trước gương trong một chiếc áo lót nâng ngực, và đang tô son. Đứng ngay cạnh bà là một người đàn ông khỏa thân đang ôm ấp mẹ.

Mẹ tôi thì thào vào tai người đàn ông kia bằng một giọng khàn khàn mà gần như tôi không thể nghe rõ: “Em sẽ gặp lại anh sớm”.

Khi ông ta đặt một nụ hôn lên vai mẹ, và rồi ông ta nhìn thấy tôi qua gương. Mặt ông ta trắng nhợt, ông ta hét lên như một phụ nữ.

Tôi cũng hét lên sau đó vì sự trần trụi mà tôi nhìn thấy, và cả vì ông ta cũng đang hét.

Mẹ tôi sau đó cũng hét lên vì cả hai chúng tôi đều hét và cũng vì bà muốn gia nhập hội với chúng tôi.

Tôi vùi khuôn mặt mình sau đôi bàn tay, nhưng những hình ảnh vừa rồi cứ khắc sâu trong tâm trí. Qua những khe hở của đôi bàn tay, tôi trông thấy mẹ túm lấy một chiếc khăn tắm và quấn nó xung quanh thân thể của mình.

Người đàn ông kia cố trấn tĩnh lại đến mức có thể.

“Xin lỗi, làm ơn...”, ông ta nói với tông giọng trầm và đầy sự tôn trọng. “Cháu đang đứng chắn lối đi”.

Tôi nhảy sang một bên và để ông ấy đi qua, qua những kẽ tay, tôi thấy xương hàm ông ta nghiền chặt trông thật mạnh mẽ.

Mái tóc đen và lượn sóng gọn gàng. Tôi bỏ tay khỏi gương mặt của mình và ánh nhìn của tôi bị lôi cuốn giống như một thỏi nam châm bám chặt lấy lưng người đàn ông lạ.

Ông ta di chuyển một cách duyên dáng, giống một chú ngựa đang phi nước đại được xăm trở phía sau lưng ông ta. Một người có thể là anh em sinh đôi của người đàn ông này đang cưỡi ngựa với một quý bà trông giống mẹ tôi. Cả hai người trên yên ngựa đều trong trạng thái ở trần.

Tôi tự hỏi, “liệu có phải tôi đang nhìn thấy một em bé giữa hai người trên yên ngựa kia không? Liệu tôi có thể nhìn kỹ cha tôi không?”.

Tôi dừng ngay suy nghĩ đó lại, vì ý nghĩ nhìn chằm chằm vào lưng cha mình đã cự tuyệt tôi. Mẹ tôi quay trở lại với chiếc gương, lau son môi dính trên răng với một mẫu giấy.

Khi lần đầu tiên nhìn thấy tôi, cả hai người bọn họ đều phản ứng như vừa nhìn thấy một con gián khổng lồ. Khi họ đã chắc chắn rằng con gián vô hại, họ lại quay trở lại vẻ bình thản trước sự lố lồ của mình.

Tôi chạy ra khỏi phòng, xuống lầu và hướng thẳng tới cửa trước. Khi tôi đã ra ngoài cửa, dì Rosamma gọi tôi. Khi tôi quay trở lại, tay phải của bà đang bịt lấy cái miệng đang há hốc của mình.

Khuôn mặt bà trông như những bát chhole trong nhà hàng kia - nó biểu thị một sự kinh ngạc. Tôi tiếp tục chạy.

Bác Shah mở cánh cổng cho tôi mà không hỏi một câu nào. Tôi nhanh chóng tới nhà người bạn thân nhất Anjana, chỉ cách ngôi nhà gỗ của chúng tôi có vài tòa nhà. Khi tôi kể về những điều mình vừa chứng kiến với Anjana, cô ấy trông lại có vẻ rất hào hứng. Đôi mắt cô ấy trở ra như một chú ếch vừa nhìn thấy một con ruồi bay qua khi cô ấy giục: “Kể thêm cho mình nghe đi, kể nữa đi”.

Anjana, người đã dâng hiến mái tóc mình cho các vị thần linh, người sở hữu mái đầu trọc lóc đã trở thành một tiêu điểm thời trang trong khu xóm của tôi, đang hào hứng hóng chuyện.

Tôi kể chi tiết cho cô ấy nghe và cố gắng bỏ rơi hình ảnh của họ cho cô ấy.

Nhưng người đàn ông khỏa thân vẫn đang đứng giữa phòng tắm của tôi. Tôi vẫn nghe thấy tiếng la hét của ông ta hòa lẫn với tiếng của mẹ. Những thứ tôi nghĩ đến đầu tiên sau những lần đi tắm thật là một cơn ác mộng.

Tôi luôn băn khoăn tại sao mẹ tôi lại dùng căn phòng của tôi từ một vài tháng trước. Mẹ cười lớn khi bà cố gắng để giải thích những gì đã diễn ra vào ngày hôm đó. Rằng điều hòa không khí trong phòng mẹ đã không hoạt động. Mẹ đã nghỉ trong khi tôi đang đến trường học, bà và khách hàng có thể sử dụng phòng của tôi. Bà không nghĩ rằng việc này sẽ trở nên nghiêm trọng như vậy nhưng bà thành thực xin lỗi tôi. Lời xin lỗi của bà làm tôi muốn mở một chai sâm panh ra ăn mừng.

Lời xin lỗi từ mẹ thật sự là một sự thoả thuận lớn.

Giờ tôi đã hoàn toàn sạch sẽ và thơm tho. Tôi không muốn rời bỏ cái kén ấm áp, đầy hơi nước và thơm nức của mình để bước chân ra khoảng không lạnh giá ngoài kia. Tuy nhiên, sau một phút, tôi bước chân ra ngoài, lau cơ thể đã sạch sẽ của mình bằng một chiếc khăn tắm thơm tho, tôi vuốt nước từ mái tóc mình và dùng khăn tắm lau khô chúng. Tôi xịt một chút dầu dưỡng tóc Detangling một lượng bằng đồng xu rồi thoa lên mái tóc ẩm.

Tôi mặc chiếc quần pyjama kết hợp với một chiếc áo phông và đi xuống cầu thang hướng thẳng tới nơi có bữa tối tuyệt hảo, thơm nức. Không khí ở tầng dưới được bao trùm bởi những giai điệu nhẹ nhàng. Hầu hết trong số chúng là những bài hát tiếng Hindi do Kishore Kumar, Mohammed Rafi, Mukesh, và RD Burman thể hiện. Hôm nay, “Mere Saamne Waali Khidki Mein” chơi nhạc một cách êm ái thông qua hệ thống âm nhạc đất tiền. Bàn ăn sáu chỗ ngồi được đặt phía bên trái cầu thang. Mẹ tôi ngồi phía đầu bàn trong bộ đồ màu đen.

Có thể bà sẽ hộ tống một khách hàng kinh doanh trong ngày hôm nay, vì tôi ngửi thấy mùi nước hoa nhài.

Khi mẹ nhìn thấy tôi, bà quay mặt hướng tới những món ăn mà Rosamma và Anniamma đã bày trí trên chiếc bàn xinh đẹp. Tôi và mẹ không bao giờ chào nhau, chúng tôi cũng không bao giờ ôm ấp, hay trao nhau những nụ hôn lên má, và cũng không bao giờ hỏi han nhau lấy một câu. Tôi ngấm khuôn mặt mẹ, dưới hàng mi giả, đôi mắt vỏ ốc xà cừ ánh lên một màu đỏ, sự giận dữ, hơi sừng lên như thể bà đã khóc. Bà châm một điếu thuốc và thổi ra những vòng khói hình tròn vào chỗ cơm đang bốc hơi nghi ngút của dì Rosamma.

Hơi nước từ nồi cơm hòa vào với khói thuốc.

Mẹ tôi lên tiếng: “Cái trò chơi nhảy cầu thang của con là gì vậy? Lúc đó con đang nói chuyện với ai thế?”

Trái tim tôi dường như vừa bị lỡ mất một nhịp. Làm sao mà bà lại biết về trò chơi Stair game của mình? Bà đáng lẽ phải không bao giờ được biết về nó. Hay nấc thang thứ hai đã nói cho mẹ tôi biết, hay lời nguyện của Balarama đã bám chặt lấy tôi?

Không nói một lời, tôi kéo ghế và ngồi xuống. Tôi chọn một vị trí ở cuối bàn phía đối diện, cách xa chỗ mẹ ngồi. Mặc dù chiếc ghế mà tôi chọn cách xa vị trí của mẹ, nhưng nó cũng khiến tôi phải đối diện với bà.

Những móng tay dài màu đỏ, trông cũng giả tạo như bờ mi, gõ nhẹ vào điều thuốc rũ bót tàn thuốc. Bà thối ra thêm một vòng tròn khói khác.

Tôi bắt đầu ho.

“GRE là cái gì? Con định rời khỏi Ấn Độ sao?”

Những vòng tròn khói mẹ thối ra tạo thành một đám mây mỏng vây lấy bà. Nó không muốn bị tan biến. Đôi mắt đỏ ngầu, những móng tay đỏ chót, cùng bộ đồ màu đen và những vòng tròn khói xung quanh, trông bà giống một trong những hình thức tinh khiết của cái ác.

“Vâng, con muốn rời khỏi Ấn Độ. Con ghét nơi này”. Khi những lời nói đó được phát ra, tôi muốn nhét chúng lại vào miệng mình. Tôi cảm thấy shock trước sự táo bạo của mình.

Một bí mật mà tôi không bao giờ có ý định tiết lộ. Tôi cảm thấy một cơn sốt của sự phấn khích, nhưng vượt ra khỏi cảm giác ấy, tôi thấy mình được bình an.

Mẹ đứng dậy khỏi ghế. Khi tiến lại phía tôi, tiếng gót giày gõ lộp cộp vào mặt đá cẩm thạch.

Tôi ngồi lặng yên, đếm từng bước.

Khi đã tới chỗ tôi, bà chuyển điều thuốc từ tay phải qua tay trái, rồi tát tôi một cái rất mạnh. Mẹ đã từng tát tôi một vài lần trước đó, nhưng sức mạnh của cái tát này làm tôi choáng váng. Tôi nghĩ mình đã bị điếc một bên tai.

Dì Rosamma và Annianmma chạy tới giải cứu cho tôi. Rosamma bật khóc. Bà ấy khóc thút thít như một chú cún con trong khi lau máu trên miệng tôi. Tôi thấy môi trên của mình sưng lên.

“Tránh xa nó ra”. Mẹ tôi giậm mạnh bước về phía cửa trước. Bà cởi bỏ đôi giày cao gót và quăng nó vào cửa kính lớn.

Tiếng cửa kính vỡ toang dội lại một rung chấn qua cơ thể tôi như tôi chưa từng trải qua trước đây. Một con gián hoảng loạn bay vào.

Tôi đang suy nghĩ điều gì xảy ra với những con côn trùng đang nô đùa khác? Giấc mơ lền được vào nhà tôi của chúng cuối cùng cũng được thực hiện.

Tôi chưa từng thấy mẹ giận dữ như vậy bao giờ. Giọng của bà không còn sâu và khàn như bình thường. Thay vào đó là một giọng điệu chói tai: “Để nó một mình, có được không, hai mụ đàn bà cặn bã vô giá trị kia? Nó không còn là một đứa trẻ. Nó đã 16 tuổi rồi. Khi tôi đang ở tuổi của nó, tôi đã tự mua được cho mình bánh mì và bơ”.

Rosamma và Anniamma lút cút quay vào bếp như những chú chuột sợ hãi.

“Nào, giờ thì nhìn vào tao, con chó cái bé, nói cho tao biết mày đang định làm gì?”, bà hét vào đôi tai nhức nhối của tôi: “GRE là cái gì? Vì sao mày muốn rời khỏi Ấn Độ, và mày định đi đâu?”.

Khi nhìn lên, tôi thấy một khuôn mặt quỷ dữ. Đây là lần đầu tiên trong đời, tôi cảm nhận được sự xấu xa của mẹ đến nhường nào. Tôi thấy mình có thể so sánh bà với Vị thần Tiền Bạc kia, người cũng đã giận dữ vào chiều nay. Vị thần Tiền Bạc ấy có mái tóc ngang ngạnh và sử dụng đồ trang điểm một cách rẻ tiền. Còn mái tóc mẹ tôi như dải lụa óng ả, và bà chỉ phủ lên khuôn mặt mình đồ trang điểm hàng hiệu. Vị thần Tiền Bạc có một giọng nói và cá tính như đàn ông. Còn mẹ lại tinh tế và nữ tính. Vị thần Tiền Bạc đáng lẽ phải giận dữ hơn mẹ, tuy nhiên, đối với tôi, cách cư xử của vị thần Tiền Bạc như một kẻ quê mùa mất trí, hoàn toàn không mang tính đe dọa.

Cô ta đứng ở một vị trí hoàn toàn không dễ gây hại cho tôi như mẹ đang đứng.

Thậm chí với cách cư xử màu mè và hoàn mĩ của mình, mẹ tôi trông còn nguy hiểm và tàn độc trong cơn giận dữ hơn so với vị nữ thần kia. “Đừng nhìn chằm chằm vào tao nữa, mà hãy trả lời câu hỏi của tao đi”, mẹ tôi gầm rú.

Tôi vẫn khóc nức nở và canh chừng những con gián đang bay vào. Tôi không muốn nó bay gần lại tôi. Tôi nhìn thấy một con ở gần cây thánh giá cao, cây thánh giá mà bố Anjana đã mang về từ chuyến thăm thành Rome và tặng cho mẹ tôi như một món quà.

Con gián bay lại gần tôi thêm chút nữa. Tôi hét lên.

Mẹ tiến lại gần và túm lấy tóc tôi.

Bà giật mớ tóc trong tay mình và kéo đầu tôi nhìn thẳng vào bà. Một lần nữa, tôi lại nhìn thấy quỷ.

“Mày sẽ không rời khỏi căn nhà này, hiểu chưa? Không có thứ gì mà tao không thể cung cấp cho mày. Ai trong số hai người bạn của mày kia sẽ sống trong căn nhà này và làm việc như đầy tớ?”, mẹ tôi chỉ vào Rosamma và Anniamma, họ đang đứng trong bếp sau tấm rèm cửa.

“Con không muốn gì hết”, tôi nức nở. “Con chỉ muốn sống trong yên bình. Con không thể sống ở đây thêm nữa”.

Con gián kia được đà tiến tới chúng tôi. Nó bay gần mớ tóc của mẹ và tôi bắt đầu la hét như một kẻ điên.

“Tao phải làm gì để xứng đáng với một đứa con gái vô ơn như mày?”. Bà hỏi trong khi nhìn vào con gián đang bay như thể chờ đợi một câu trả lời từ nó.

Con gián gật chiếc râu của mình và bắt đầu hát.

*Tôi phải bắt đầu từ đâu?
Tôi phải bắt đầu từ đâu?
Hãy bắt đầu bằng câu nói,
Bạn đừng bao giờ để tôi vào đây.
Tôi đã từng sống ở khung cửa kính nhà bạn,
Qua bao năm ròng rã
Bây giờ tôi đã ở đây, trong ngôi nhà này
Với thân thể của chính tôi,
Liệu ta có thể thỏa thuê trên những món ăn kia không?
Hay liệu tôi có thể chơi với những con cá sặc sỡ kia không?*

Con gián làm một vòng lộn nhào trên đĩa cơm trắng rồi nhìn lên vào bể cá Nhật Bản.

Mẹ tôi nhìn vào con gián và ra lệnh cho dì Rosamma một cách nghiêm khắc: “Giết nó đi”.

Dì Rosamma lao về phía giỏ đựng tạp chí. Bà cuộn một cuốn tạp chí và bắt đầu khua khoắng nó vào không khí. Con gián bay vòng tròn, dừng lại giữa không trung và không biết nên bay về đâu. Dì Rosamma đi theo chuyển động của con gián. Tôi nhìn thấy những con côn trùng bay lên và cùng đậu vào một góc trần nhà. Một trong những con yêu quái với đôi cánh mỏng mảnh bay lại gần chúng và chúng cùng bắt tay nhau.

Đôi mắt mệt mỏi của dì Rosamma dừng lại ở khung cửa kính bị vỡ, bà lắc đầu trong sự hoài nghi và thất vọng. Bà bịt tay lên miệng nhưng vẫn để những lời nói tuôn ra: “Chị, chị vừa làm gì thế này? Chị vừa làm vỡ của kính sao?”.

Mặc dù nhiều tuổi hơn mẹ tôi, dì Rosamma vẫn gọi mẹ tôi là chị cả.

“Chẳng phải là tôi đã nói cô câm miệng đi rồi hay sao?”, mẹ tôi la lớn. “Tôi trả tiền cho cô để làm việc chứ không phải để vắn vẹo tôi”.

Sau đó, trước nỗi khiếp sợ của tôi, mẹ tôi lại chuyển sự chú ý của bà về phía tôi một lần nữa.

“Dừng ngay trò vô nghĩa này lại. Mà cứ chọn bất cứ nghề nghiệp nào mà mày muốn, nhưng không được rời xa đất nước này”.

Chưa từng có chuyện mẹ để cho tôi ra quyết định cho chính mình. Tôi băn khoăn tự hỏi vì sao hôm nay mẹ lại cho phép tôi làm điều này.

Mẹ và tôi - chúng tôi không hề hiểu nhau. Điều duy nhất tôi biết về mẹ, tôi nghĩ, đó là sự giả tạo. Giả sử bà tôi là một phù thủy, đội một chiếc mũ đen chớp nháy. Mẹ tôi có lẽ là kết quả của một liều thuốc pha chế hay một câu thần chú xấu xa.

Tuy nhiên, tôi nghĩ tôi thực sự có thể biết một nguyên nhân dẫn đến việc mẹ tôi phải cư xử tàn nhẫn đến vậy. Một vài năm trước đây, dì Rosamma đã kể cho tôi một bí mật. Bà kể mẹ tôi đã từng có người yêu, một người muốn kết hôn với bà. Trước khi họ có thể lên kế hoạch cho một đám cưới hoành tráng, bà đã mang thai. Tôi chính là đứa con đã đến đúng vào thời điểm thuận lợi nhất. Tôi thường hỏi tại sao tôi không phải là đứa con của người yêu bà. Tôi muốn có trách nhiệm với những quyết định của mình, không phải đổ lỗi cho

bất cứ ai. Và tôi tin rằng, tôi chính là người tự lựa chọn làm con gái của mẹ.

Bất kể vì lý do gì, mẹ tôi vẫn chọn cách giữ tôi lại.

Bà đã từ bỏ khát vọng tình yêu của mình và bỏ cuộc.

Với niềm hi vọng bị dập tắt, chẳng còn gì lưu lại với bà ngoài những nỗi đau.

Bà có thể lựa chọn làm lại cuộc đời và sống cuộc sống của riêng mình và tôi thì có thể đến nước Mỹ. Điều này sẽ tốt cho cả hai chúng tôi.

Tại sao mẹ lại không nhìn thấy sự đẹp đẽ và kỳ diệu của điều này?

“Mẹ, làm ơn đi”, tôi yếu ớt phản đối, “con có thể đến Mỹ được không? Đó là giấc mơ của con”.

“Ồi, nhìn vào mình xem. Ai sẽ cho mày tiền?”, bà đáp.

Trong giây lát, tôi nghĩ thực tế mẹ có thể nói chuyện với tôi với tình thương yêu: “Con có biết một tấm vé trị giá bao nhiêu tiền không? Con có đang đi làm không? Ai sẽ chi trả cho con khi con đến đó? Ba của con sao?”

Vì sao tôi cứ mãi mong muốn bà trở thành một người mẹ mà tôi hằng mơ ước?

Tôi thấy mình ghen lại những giọt nước mắt buống bình.

Bây giờ, tôi sẽ nói ra một điều khủng khiếp. “Mẹ chưa bao giờ làm bất cứ một điều gì cho con, trong suốt cuộc đời của mẹ, điều duy nhất mẹ làm cho con đó là đã ngủ với cha, cho dù ông ta là ai”.

Trước sự ngạc nhiên của tôi, bà cười lớn. “Cha mày ư? Cha của một đứa con hoang như mày ư?”

“Và mày muốn biết người cha của mày là ai ư, đứa con hoang bé bỏng này?”. Bà tiếp tục gọi tôi là đứa con hoang.

Mẹ tôi thường gọi tôi như thế. Trong quá khứ, tôi không biết nó có nghĩa là gì. Tôi đã hỏi Anjana, và cô ấy trả lời rằng đó là “điều cấm kỵ” trong tiếng A Rập.

Tôi, Kamada, được sinh ra như một đứa con hoang - một đứa trẻ không mong muốn, một đứa trẻ bị ngăn cấm - nhưng tôi vẫn có

quyền được biết.

“Vâng”, tôi nói với mẹ với đôi mắt thể hiện sự tự chủ. Bà đáp lại tôi bằng một nụ cười giả tạo của sự thương hại đối với tôi, một đứa con hoang đang khóc thút thít.

“Mày sẽ không tin người đó là ai đâu”, bà đùa giỡn với cảm xúc của tôi. “Thực ra, mày có thể đoán đấy, vì đó là người mà mày thừa hưởng ánh mắt buồn bã. Mày thử đoán xem?”

Khi tôi không trả lời, bà nói tiếp: “Mày rất muốn biết phải không? Thế thì đây là câu trả lời - Tao không biết!”

“Mẹ biết ông ta là ai”, tôi lầm bầm. “Mẹ luôn luôn có câu trả lời”.

“Đừng có rên rỉ nữa, ranh con. Có lẽ đây là lúc mày phải biết.”

“Đừng có gọi con là ranh con nữa. Con đã 16 tuổi rồi”. Tôi đáp trả. Bà cười lớn và lắc đầu.

“Ông ta là cha người bạn thân nhất của mày - Anjana”. Bà cười và nói thêm, “Chỉ có vậy thôi, một gã đàn ông hói đầu xấu xí, người đã muốn li dị vợ và cưới tao”.

Tất nhiên, bà đang nói dối, chỉ để gây sự chú ý với tôi.

Như thể đọc được suy nghĩ của tôi, bà nói: “Sao mày lại nghĩ ông ta sẽ cung cấp cho mày những thứ giấy tờ kia, hả đồ ngu? Và sao mày không nghĩ rằng vì sao Anjana là người bạn duy nhất mà mày có?”

“Giấy tờ nào cơ?”, tôi giả vờ bối rối trong tiếng nước nở và sụt sịt. Tôi không tin vào những điều đang xảy ra.

“GRE và tất cả những giấy tờ mà mày cần để đến Mỹ. Ông ta là người bảo lãnh hay là một cái gì đó tương tự như vậy, đúng không?”

Tôi quyết định nói cho mẹ sự thật. Có vẻ như Anjana hay bố của cô ấy đã phản bội lại lòng tin của tôi.

“Vâng”. Tôi đáp. “Con không thể yêu cầu mẹ những giấy tờ này, vì con biết mẹ sẽ không bao giờ chấp nhận làm người bảo trợ cho con”.

“Và mày đã tìm đến bố mình. Ông ta sẽ giúp mày đến nước Mỹ ư? Ra khỏi nhà tao và cuộc sống của tao ngay”. Giọng bà run lên.

Vẫn khóc thút thít, đứng dậy khỏi ghế, tôi chạy thẳng lên phòng mình.

“Con nhãi, mày đang đi đâu vậy? Đây là nhà của tao. Tao mua nó bằng những đồng tiền xương máu. Nếu mày đang định trở lại để gói ghém đồ đạc thì đi đi. Còn nếu mày chỉ định lên phòng rồi ngủ trên chiếc giường tao mua cho mày 16 năm trước, thì quay lại, đi đôi giày chết tiệt của mày vào và cút khỏi đây”.

“Chị, con bé sẽ đi đâu cơ chứ? Nó còn chưa ăn gì kia mà?”.

Dì Rosamma can thiệp vào chuyện này với một giọng điệu không chút sợ hãi. Như mọi khi, bà đặt ngón tay lên miệng để thể hiện cử chỉ ăn uống mình họa cho những lời nói của mình.

Khoảng thời gian này, mẹ tôi không hề ra lệnh cho dì Rosamma dừng lại và thôi không đặt ra những câu hỏi.

“Nói nó hãy đi sang nhà Anjana. Bố của nó sẽ trông nom nó từ bây giờ”, bà hét lên.

Anjana, người bạn thân nhất và cũng là duy nhất của tôi, lại chính là chị em cùng cha khác mẹ. Tôi phải chấp nhận chuyện này như thế nào đây?

Không nói một lời, tôi đi giày và đi thẳng tới cửa chính. “Dì Rosamma”, tôi nói trước khi bỏ đi, “Con sẽ đến nhà Anjana để tìm ra sự thật”.

“Này con, con chưa ăn gì cả”, bà nói và nhấn mạnh lại một lần nữa rằng tôi chưa ăn gì cả. Bà tỏ ra rất lo lắng nhưng lại chẳng làm gì để ngăn tôi lại.

“Con không đói”, tôi trả lời, nhưng điều này hoàn toàn không đúng, tôi rất muốn được ăn.

Bài hát của Kishore Kumar vang lên: “Zindagi Ke Safar Mein Guzar Jaate Hain Jo Makam, Woh Phir Nahin Aate”, giờ chúng đang được chơi bởi một hệ thống dàn nhạc.

Cái bụng của tôi càu nhàu, “Chuyện gì xảy ra thế này, Kamada? Bạn nói là bạn sẽ giúp làm dịu những âm thanh này xuống sau khi bạn tắm xong kia mà?”

“Tôi xin lỗi, dạ dày bé bỏng”, tôi chạm vào bụng mình để làm nó cảm thấy dễ chịu hơn. “Bạn không biết là tôi muốn làm dịu những

âm thanh này xuống đến nhường nào đâu. Và tôi sẽ làm như đã hứa. Bạn có muốn món sev puri^[27] không?”.

“Có chứ!”, chiếc dạ dày hào hứng.

Tôi thấy ngượng khi phải đi ra phố với chiếc quần pyjama thùng thình và chiếc áo phông, nhưng lòng tự trọng của tôi bị tổn thương. Tôi sẽ không trở lại căn nhà đó và cầu xin mẹ tôi cho tôi ở lại. Bà đã sỉ nhục và làm tổn thương tôi như vậy là quá đủ.

Không khí thật ẩm ướt.

Tôi quyết định đi đến cuối đường và mua một chiếc sev puri. Đó là một loại bánh dẹt, với những miếng puris giòn phủ trên mặt bánh với một chút khoai tây luộc, hành tây, me, bạc hà, tương ớt và tỏi. Sau đó chúng được rắc một chút nước sốt masala.

Người bán bánh sev puri đã biết tôi từ khi tóc tôi còn tết bím.

Tôi nghĩ ông ấy sẽ không lấy làm phiền khi tôi đề nghị gửi tiền cho ông ấy sau.

Tôi không thể tin rằng mẹ tôi lại đá đít tôi ra khỏi cửa... và trong bộ quần áo như thế này.

Tôi cũng không thể tưởng tượng được có vô số những gã Brazilian wandering spiderat, Snakepig và Chimpigog đang rình mò trong lúc trời đang mưa và tối đen như thế này.

Tôi mỉm cười với bác Shah trên đường đi ra ngoài. Tôi hỏi mượn ông ấy chiếc ô. Mưa ở thành phố Bombay này thường đến không báo trước. Chúng giống như những vị khách không mời. Tôi ước mình có thể quay lưng bỏ đi nhưng cuối cùng lại trở thành một vị chủ nhà mất hết can đảm.

“Ồ tất nhiên rồi, cô bé”, ông trả lời và đưa tôi một chiếc ô đen với tay cầm hình móc câu.

“Cháu vừa mới về và giờ cháu lại đi luôn à? Dưới trời mưa thế này sao? Mọi thứ ổn cả chứ?”

Tôi mỉm cười nhưng không trả lời. Ông ấy đi lại cánh cổng phía sau lưng tôi. Tập trung suy nghĩ, trở ngại tôi phải đối mặt bây giờ tồi tệ hơn nhiều so với những gì tôi trải qua ba tiếng trước.

Tôi bước ra lối vào của khu dân cư, hướng thẳng tới người đàn ông bán bánh sev puri và sandwich nướng. Tôi nói bác bán bánh làm cho tôi một chiếc.

Trong khi ông ấy chuẩn bị bữa ăn nhẹ phức tạp này một cách cẩn thận, tôi băn khoăn về cha của Anjana. Liệu ông ấy có thực sự là cha tôi? Khi tôi và Anjana còn nhỏ, ông thường mua cho mỗi chúng tôi một chiếc chocolate Cadbury khi chúng tôi đang chơi với nhau. Ông cũng hay chở tôi và Anjana tới trường trên chiếc xe máy nhỏ của ông. Tôi luôn luôn ngồi giữa họ; tôi ôm bố của Anjana và Anjana ôm tôi.

Bác bán bánh sev puri cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi.

“Được rồi đó, cô bé, hãy cầm lấy, đừng bận tâm đến chuyện tiền bạc.”

“Cám ơn bác”, tôi đáp.

Tôi bắt đầu ăn chiếc bánh trong khi đi bộ tới nơi Anjana sống. Tôi kẹp chiếc ô dưới cánh tay mặc dù một cơn mưa phùn nhẹ vẫn đang tấp vào mặt. Giàn giáo bằng tre vây xung quanh tòa nhà Anjana ở. Bây giờ đã muộn lắm rồi, nhưng những người công nhân vẫn trát xi măng thạch cao dưới những ánh đèn cho tòa nhà này. Khi tôi nhìn lên và trông thấy một người công nhân đang ngồi trên một thanh tre và nhấm nháp thứ gì đó trông có vẻ như là món trai ngọt ngào và nóng hổi, thì một chiếc xe kéo tăng tốc động cơ và chạy qua một vũng nước. Nước bắn tung tóe lên khắp chiếc quần pyjama của tôi và vấy đầy lên người tôi.

Tôi hét lên, “Bị mù à!”. Cùng lúc đó, có thứ gì đó rơi tồm xuống vai phải của tôi. Tôi cảm giác đó là xi măng, nhưng tôi không chắc lắm.

Tôi cẩn thận để không giẫm phải đụn xi măng trước mặt và đóng dùi đục, dao, thuổng, và những cái xô trộn nguyên vật liệu đang nằm ngủ im lìm. Tôi tưởng tượng ra một đồng xi và bùn đất được trộn lên và được mang đi, trên cái đầu bù xù của tôi trong suốt cả một ngày. Tôi tưởng tượng ra những chiếc khoan đang rung lên âm ỉ, những chiếc xẻng đang đào bới, và những tiếng búa đập liên hồi.

Tôi còn hai chiếc sev puris nữa. Cái bụng của tôi đã thôi không còn gặm gừ.

Tôi tiến thẳng về phía cầu thang trước tòa nhà. Như những gì tôi nhớ thì nó rất hẹp. Mỗi bậc cầu thang đều có dấu vết của những bước chân dính đầy xi măng. Lối cầu thang rất tối, và tôi bị hắt hơi vì bụi bay tứ tung. Dường như nếu trời mưa sẽ ảnh hưởng đến điện của tòa nhà này.

Tôi nắm chắc lấy tay nắm cầu thang và dò từng bước một trước khi đặt chân lên mỗi bậc. Có một đôi mắt đỏ ngầu đang dõi theo tôi. Một người phụ nữ mặc một chiếc áo choàng màu trắng đứng ở những nhịp cầu thang đầu tiên. Ánh sáng phát ra từ chiếc áo choàng của cô ta cung cấp cho tôi đủ ánh sáng để leo lên lầu. Người phụ nữ đứng lùi sang một bên nhường chỗ cho tôi lên. Có một hương hoa hồng rất đặc biệt trong không khí. Khi tôi quay lại, người phụ nữ mỉm cười với tôi và biến mất. Người phụ nữ đó đã dẫn đường cho tôi lên tiếp những nhịp cầu thang tiếp theo, mỉm cười rồi lại biến mất.

Tôi đã đến nhà của Anjana nằm ở tầng 3, cũng là tầng cuối cùng của tòa nhà này. Khi tôi đã lên tới nơi, người phụ nữ trong chiếc áo choàng trắng lại biến mất.

Không khí vẫn thoảng mùi hoa hồng. Khi đang nhấn chuông cửa, tôi nhận ra rằng mình cảm thấy sợ hãi nhường nào khi biết được sự thật. Tim tôi bắt đầu đập rộn rã.

Đây liệu có phải là nhà của cha tôi không? Liệu tôi có phải là chị em cùng cha khác mẹ của Anjana không?

Tôi rung chuông cửa thêm một lần nữa trước khi nhận ra nó không hoạt động vì tòa nhà bị mất điện, tôi bắt đầu gõ cửa. Trong khi tôi đợi ai đó lên tiếng trả lời, mắt tôi bắt đầu định vị lại trong bóng tối. Tôi nhìn chòng chọc vào tấm biển tên phòng hình chữ nhật trên cửa. Tôi đã nhìn thấy nó rất nhiều lần trước đây. Mặc dù, hôm nay tôi không thể nhìn thấy rõ nó, nhưng tôi biết nó ghi gì: “MR. DESHMUKH”.

Không ai lên tiếng.

Tôi bắt đầu gọi “Anjana”.

Tôi nghe thấy tiếng bước chân nhanh chóng tiến gần lại phía cửa. Một giọng nói vang lên: “Tới đây, tới đây”.

Tiếng cánh cửa cọt két như thể có ai đó đang bắt nó phải mở ra. Nó chắc hẳn cần phải được tra thêm dầu. Ánh sáng ấm áp từ một ngọn nến chiếu sáng khuôn mặt nhỏ bé của một người phụ nữ. Đó là mẹ của Anjana. Những chuỗi xích cửa được mở ra.

“Con chào dì”, tôi chào dì với khuôn mặt sáng lên trong bóng tối.

“Xin chào, nhưng ai vậy?”

“Là con đây, Kamada ạ”.

Tôi ngó vào nhà và hi vọng ánh nến cũng có thể tỏa sáng cho gương mặt của tôi. Bà ấy nâng cao ngọn nến lên: “À, Kamada, vào đây, vào đây con gái. Nhà chúng ta đã bị mất điện từ đêm qua”.

Tôi thắm thía và khắc sâu vào lòng mình hai tiếng “con gái”. Mẹ của Anjana đã gọi tôi như vậy. Trong khi mở cửa cho tôi vào nhà, tôi thắm nói chuyện với bà ấy trong đầu mình, “Có thể, cháu là con ghẻ của dì, dì thân mến. Một đứa con ghẻ mà dì không bao giờ có ý định để nó sinh ra trong cuộc đời này”.

Sau đó, một hồ nước của những ý nghĩ chảy vào tất cả những ngõ ngách còn trống trong con người tôi.

Trong cuộc sống này, tôi có quá nhiều những vai trò ngoài ý muốn phải thể hiện: một đứa con gái ngoài ý muốn của mẹ tôi, một người chị em cùng cha khác mẹ ngoài ý muốn của Anjana, và là một đứa con gái ngoài ý muốn của cha cô ấy.

Tôi biết một thực tế là mẹ tôi không bao giờ muốn có tôi, và mẹ của Anjana cũng sẽ không bao giờ muốn có tôi. Nhưng cha tôi thì sao? Liệu điều này có thể không, qua một vài thoái thác của số phận, liệu rằng ông ấy muốn có tôi không?

Chương 7

Cá cầu vòng

Tại nhà Anjana, họ nghĩ ra việc tháo giày ở lối vào là một bài thể dục tuyệt vời để rèn luyện sức khỏe. Tôi cởi chúng ra, trải bàn chân mình và đặt chúng xuống nền đá lạnh. Tôi đi theo dì ngang qua lối hành lang tối lờ mờ đến chỗ tấm rèm được làm từ những sợi dây kết vỏ sò. Một cây nến cao khác đang cháy bập bùng trên một chiếc bàn, nằm ở góc lối đi. Mùi rượu Whiskey Scotch và mùi hôi nách lớn vờn xung quanh như một đám mây đen ẩm ướt và băng quơ. Tôi bước qua chúng.

Mẹ Anjana vén một vài sợi dây vỏ sò của tấm màn sang một bên rồi quay lại nhìn tôi một lần nữa: “Vào trong đi, con gái”.

Bà ấy gọi tôi là con gái một lần nữa. Có thể đây là cách mà bà ấy gọi tôi, liệu bà ấy có thể nghe thấy những suy nghĩ của tôi và chấp nhận tôi không?

Tôi cúi xuống chạm vào chân bà và đưa ngón tay mình lên mắt. Tôi chưa bao giờ được dạy cách chào người lớn kiểu này, nhưng tôi đã từng nhìn thấy Anjana làm, vì vậy tôi cũng làm theo.

“Ồi con gái, con sẽ bị vấp đấy, trong này tối lắm, con không cần phải làm thế đâu”. Nhưng bà ấy vẫn cầu chúc cho tôi sẽ sống lâu “Chúc con có một cuộc sống dài lâu”. Sau đó bà ấy đưa cây nến lại gần mặt tôi và thốt lên: “Ồi thần linh ơi, có chuyện gì xảy ra với bờ môi của con vậy?”

“Ồ, cái này ư? Một người nào đó ở nhà ga đã vô tình va phải con với chiếc túi của cô ấy”. Tôi nói.

Mẹ Anjana dẫn tôi tới phòng khách. Ba cây nến được đặt ở ba khu vực khác nhau trong căn phòng, tỏa ra một thứ ánh sáng êm ái,

để chịu, làm cho dấu bindi^[28] to, đỏ trên trán bà trở nên nổi bật hơn. Các dấu bindi này được tin rằng sẽ giúp đuổi tà ma và quỷ dữ.

“Dì sẽ lấy cho con một vài viên đá để chườm môi”. Mẹ Anjana biến mất sau những sợi dây rèm bằng vỏ sò. Một người đàn ông hói, thấp, lùn ôm một cái bụng đầy lông lá ngồi trên một chiếc ghế bành trong góc nhà. Ông ấy quấn một chiếc khăn quanh người. Đôi bàn chân ông ta tựa lên chiếc bàn cà phê phía trước mặt và ông ấy đang nhấp những ngụm Whiskey Scotch từ một chiếc cốc. Đó là cha của Anjana, hoặc có thể cũng là cha tôi.

“Whiskey”. Cha Anjana ra hiệu cho tôi trong khi tiếp tục nhấp thêm một ngụm nữa, rồi giơ chiếc ly đựng đầy thứ chất lỏng trong vắt màu vàng lên. Trông ông có vẻ như đã say.

Tôi mỉm cười và nhìn ông một lúc lâu. Nếu ông ấy quả thực là cha tôi thật thì đây đúng là một cặp đôi lạ lùng - mẹ tôi và người đàn ông đang ở trước mặt tôi kia. Mẹ tôi cao, xinh đẹp và cáu kỉnh. Người đàn ông kia thì lùn, nổi bụng và vui vẻ. Đôi mắt ông màu nâu vàng giống như màu rượu Whiskey. Mái tóc ông mềm mại, đã ngả bạc.

Đây liệu có phải là cha tôi bằng xương bằng thịt đây không? Ông khiến tôi nhớ đến đứa bé gái ăn xin mà tôi nhìn thấy sớm nay. Có thể nó cũng là chị em cùng cha khác mẹ với tôi.

Ông chỉ vào chiếc ghế sofa gần mình rồi nói: “Lại đây và ngồi xuống, cô bé búp bê của tôi”.

Vậy là đối với ông ấy, tôi vẫn là một cô bé búp bê.

Ông ấy chưa bao giờ gọi tôi như vậy. Chắc hẳn là do rượu whiskey.

Ông đặt chiếc cốc lên cái bụng đầy lông lá của mình trong giây lát. Nó nằm trên bụng ông mà không có lấy một lời phản đối. “Con có nhìn thấy chiếc ly này trên bụng ta không?”, ông nói, “Nó sẽ không rơi xuống kể cả khi ta thả mạnh”.

“Trông có vẻ như nó sắp rơi vậy”, tôi nói với ông khi từ từ ngồi xuống chiếc ghế dài. Ông ấy có lẽ đã say, điên cuồng nhưng rất thân thiện.

“Con có muốn đặt cược không?”

“Bao nhiêu ạ?”

“10 rupee. Ta sẽ giữ nó trong vòng 30 giây. Nếu chiếc ly rơi xuống trước khi thời gian kết thúc. Ta sẽ đưa con 10 rupee.”

“Ok, được ạ”, tôi gật đầu. “Bác hãy giữ thẳng bằng cho chiếc ly ngay khi con nói bắt đầu nhé”.

“Ok”. Khi ông ấy cười, tôi nhận ra rằng hai chiếc răng cửa của ông có vẻ to hơn những chiếc khác - trông như một chú chuột. Tôi quan sát kỹ ông và chuẩn bị đếm từ 1 đến 30. “Bắt đầu, 1...”

Cha Anjana đặt chiếc cốc rượu lên cái bụng lông lá của mình và bắt đầu thở mạnh.

Ông găm gù, đẩy bụng mình từ bên nọ sang bên kia. Cái bụng ông phình lên rồi xẹp xuống, nâng lên rồi lại rơi xuống. Sự chuyển động của chiếc bụng giống như những nốt nhạc trong một bài hát sôi động, và ấn tượng.

Chiếc cốc vẫn mắc kẹt tại chỗ trong một vài nhịp thở. Sau đó, nó trượt xuống một bên bụng nhưng ông vẫn cố giữ cho nó khỏi rơi.

“Thấy không?”, đôi mắt màu vàng nâu của ông sáng lung linh trong ánh nến và trong những bọt bong bóng của chiếc cốc rượu mà ông đang cố gắng giữ thẳng bằng kia.

“18, 19, vâng, cháu đã thấy, 20”, tôi tiếp tục. Mắt tôi mở to như muốn thể hiện sự ngạc nhiên trước tham vọng của một người đàn ông đang ngà say.

Ông cố giữ chiếc cốc thêm vài giây nữa. Hai mươi lăm giây đã trôi qua. Chiếc cốc vẫn nằm trên bụng ông và còn nguyên vẹn.

Cuối cùng, tôi đếm đến ngưỡng 30 giây. Ông cười rạng rỡ. Nhặt chiếc cốc lên, ông giải phóng nó từ những áp lực của màn trình diễn. “Con là cô con gái quý giá của ta, ta rất mến con”, ông đặt chiếc cốc xuống một bên.

Ông ấy nuôi dưỡng một vài tình bạn đặc biệt với tôi như tôi vẫn làm. Nhưng có lẽ, sau tất cả, ông ấy là cha tôi.

Mẹ Anjana đến và ngồi cạnh tôi trên chiếc sofa. Bà đưa tôi một viên đá, nhìn chồng mình rồi lắc đầu trong sự hoài nghi và thất vọng. Bà khiến tôi nhớ đến dì Rosamma, người khi nãy cũng tỏ thái độ thất vọng như thế này với mẹ.

Mẹ Anjana nói, “Dì đã nghe mọi chuyện, Kamada. Dì hi vọng con sẽ thực hiện được mọi ý định của mình”.

Trái tim tôi như vừa bị lỡ nhịp. Tôi tự hỏi không hiểu bà ấy biết những gì. “Dì đã nghe được gì ạ?”.

“Con đang cố gắng để sang Mỹ, phải không?”

“Vâng... ừ”. Tôi trả lời. Đó là một câu trả lời kéo dài và không chắc chắn. Tôi không chắc chắn về việc phải phản ứng như thế nào trong khi bí mật của tôi không còn là bí mật nữa. Liệu trong tờ báo tin tức Times of India sáng mai sẽ có dòng title nổi bật trên trang nhất rằng “Kamada Das, đưa con hoang của Tara, quyết định sang Mỹ”?

Ngày hôm nay, bí mật của tôi đã bị nghiền nát, tiêu hóa, nôn ra và giờ thì được đào thải qua “lỗ miệng thứ hai”. Tôi băn khoăn tại sao bí mật của tôi đã phải trải qua toàn bộ quá trình giấu giếm để rồi lại bị phanh phui hết lần này qua lần khác như vậy.

Cha Anjana nói qua từng ngụm whiskey, “Tất cả các giấy tờ đã sẵn sàng, Kamada. Con hãy hỏi Anjana để biết rõ hơn. Nó đã làm việc rất chăm chỉ vì con, một cách không ngừng nghỉ, con gái ạ”. Ông cười.

Tôi thấy mình đang mồ xẻ và đánh giá điệu cười của ông. Liệu đó có phải là tiếng cười gian ác như của mẹ? Không, nó rất vui tươi, giống như một chú mèo đang nô đùa với sự ngây thơ và hạnh phúc của nó. Tôi phân tích thêm điệu cười ấy, liệu đó có phải là tác dụng phụ của rượu whiskey? Có lẽ vậy.

Một bóng đen đi vào phòng khách. Cái bóng lơ mờ này xuất hiện từ sàn nhà rồi đi dọc trần nhà. Nó ắt hẳn phải của một người khổng lồ. Người sở hữu cái bóng này đi vào phòng và làm chúng tôi ngạc nhiên. Đó là cô bạn nhỏ bé và trọc lốc của tôi Anjana. Đeo thêm một chiếc khuyên mũi. Cô ấy trông như mới chỉ có 16 tuổi, mà thực tế cô ấy đã 24. Cô ấy mỏng manh nhưng lại là một trong những người phụ nữ cứng rắn nhất mà tôi từng biết đến. Có lẽ, cái bóng kia trong cái thế giới của những chiếc bóng đen thể hiện những đặc điểm trái ngược này của cô ấy.

Cái bóng lớn biến mất trong khi Anjana lại gần và ngồi giữa tôi và mẹ cô ấy. Ngồi cùng nhau trên chiếc sofa, tôi có một cảm giác xúc

động mạnh khi thấy mình như một thành viên của gia đình, ngay cả khi trong suy nghĩ tôi chưa bao giờ dám mơ tưởng tới nó.

Chiếc quạt trần tạo ra một âm thanh phiền phức và bắt đầu quay thật chậm. Điện đã được cấp lại. Anjana thở hắt ra nhẹ nhõm.

Cha mẹ cô cũng thở phào.

Âm thanh hạnh phúc đó cũng đồng loạt rộn lên từ những căn hộ liền kề. Trong những khoảnh khắc hiếm hoi vừa rồi, tâm hồn chúng tôi đều cảm thấy được cứu rỗi. Chúng tôi đều được giải thoát từ đêm tối đến với thế giới của ánh sáng. Giây phút ấy giống như cảm giác của một người mù có thể nhìn thấy, người điếc có thể nghe thấy, người câm có thể nói được và người đói được cho ăn.

Những rung động của năng lượng trong không khí hội tụ tất cả linh hồn của chúng tôi. Thứ dòng điện mà chỉ vài phút trước vẫn nằm im lìm thì giờ đây đã tràn qua những dây dẫn và la hét trong niềm hân hoan: “Cuối cùng, đây là tất cả những gì tất cả chúng ta đang tìm kiếm - sự cứu rỗi từ bóng tối đến ánh sáng. Chúng tôi đã đến đây, hỡi loài người, chúng tôi mang lại cho các bạn những khoảnh khắc của hòa bình, của ánh sáng và của hạnh phúc trọn vẹn”.

Phòng khách giờ đây đã hoàn toàn sáng rõ cùng với những khuôn mặt. Sự xuất hiện đột ngột của ánh sáng khiến chúng tôi phải nheo mắt. Tôi nhìn vào các bức tường bê tông sơn màu hồng và điện thờ thần Ganesha, một vị thần đầu voi, bụng phệ giống như cha Anjana và ngồi một cách thân thiện trên đầu một chú chuột. Đây là chú chuột kéo cỗ xe cho Ganesha.

“Kamada, con gái yêu quý, con đã mang ánh sáng vào nhà của chúng tôi đây”. Cha Anjana nói.

“Con thật hãnh diện lắm, bác ạ”, tôi nói trong khi giữ lấy viên đá áp sát vào bờ môi mình. Trong khi tôi gọi ông ấy là Bác như mọi khi, tôi băn khoăn tự hỏi liệu mình có nên gọi ông ấy là cha không? Tôi nghe thấy một tiếng cười và một giọng nói mĩa mai và nó đang hăng giọng trước khi lên tiếng: “Kamada giờ đã có cha. Kamada là con gái bé bỏng của cha, không phải là đứa con hoang bé bỏng của mẹ”.

“Không có gì đâu, Kamada”, sau một ngụm whiskey, ông nói thêm, “ta muốn giúp con, Kamada. Con biết mà. Và ta cũng biết con là một đứa trẻ sáng giá”.

Đột nhiên, ông trở nên im lặng. Mắt đang mở to, nhưng trông ông có vẻ buồn ngủ. Cái trống bụng đầy lông lá nâng lên lại hạ xuống một cách chậm rãi. Viên đá tôi áp lên môi từ nãy tới giờ đã tan chảy.

“Bác, con muốn hỏi bác đôi điều”. Thậm chí, khi tôi nói ra điều này, tôi nghe thấy rất nhiều giọng nói vang lên trong đầu. Mỗi giọng nói có một màu sắc khác nhau, từ tông độ cho đến giới tính. Cùng một lúc, chúng la hét: “Kamada, đừng. Làm ơn, đừng làm vậy”.

Một giọng nói khác nghe như của một đứa trẻ hai tuổi rên rỉ: “Hãy hỏi ông ấy, là ông ấy đã ở đâu trong khi dì Rosamma đang thay tã cho bạn, ông ấy đã ở đâu khi mẹ bạn ra ngoài với người đàn ông khác và bạn lại được nuôi nấng như một đứa con hoang?”

Một giọng đàn ông chen ngang, “Đó không phải lỗi của tôi. Biện pháp của mẹ cô là nhờ vào một chiếc bao cao su, và tôi đã dùng nó. Tôi đoán cô đã lọt ra ngoài - một kẻ liều lĩnh, một ấu trùng duy nhất trong số hàng triệu con khác cũng đang khao khát được trở thành một đứa con hoang như cô”. Đó là giọng của bố Anjana. Tiếng của Anjana là một trong những giọng nói trong đầu tôi vào lúc này. “Chúng ta là chị em cùng cha khác mẹ.

Kamada và Anjana - Chị em cùng cha khác mẹ. Tôi rất thích chuyện này. Tôi luôn cảm thấy mến bạn, và giờ chúng ta là ruột thịt. Bạn sẽ không bao giờ còn là bạn thân nhất của tôi nữa vì tôi đã có những người bạn tốt của riêng tôi, nhưng tôi biết, tôi luôn là của bạn. Kamada, giờ đây tôi là chị của bạn, chẳng phải là tốt hơn sao?”

Giọng một người phụ nữ cắt ngang, “Tôi không biết mình đang nghĩ gì nữa khi tôi lại đồng ý cho ông trở thành khách hàng của tôi. Đó là một trong những trải nghiệm tồi tệ nhất mà tôi có. Và sau đó, nghĩ đến chuyện tôi sẽ phải cưới ông. Thật là một trò hề. Vì thế, Kamada, con và mẹ vẫn có thể là một gia đình hạnh phúc mà. Con muốn mẹ từ bỏ cuộc sống của mình để ở bên con suốt quãng đời còn lại.” Tôi nhận ra giọng nói của mẹ.

Một giọng nói khác của một người phụ nữ đang khóc lóc trong đầu tôi, “Tôi không thể tin vào điều này. Ông đã lừa dối tôi sao? Ông có một đứa con gái khác sao?” Đó là tiếng nói của mẹ Anjana.

Những tiếng kêu khóc vang lên trong đầu tôi. Những tiếng sụt sịt và cả nước mắt, chúng lấp đầy những khoảng trống và tạo thành một hồ nước. Bộ não của tôi nổi lên phềnh trên mặt hồ giống như một chiếc bè bươm hơi nhỏ, hình thù của nó giờ trông giống như con vịt cao su trong bồn tắm của một đứa trẻ, nó có một cái mỏ lớn và nhiều nếp nhăn xếp lại với nhau. Cũng như hình ảnh một bộ não, nó cũng được bao phủ toàn thân bởi những ngọn đồi và thung lũng.

Những thung lũng là những rãnh màu đỏ và những ngọn đồi màu hồng đào.

Đứa trẻ Kamada hai tuổi với lấy bộ não vịt cao su.

Cô bé bập bẹ: “Vịt ơi, vịt ơi”.

Dì Rosamma tắm cho đứa trẻ hai tuổi Kamada trong khi con vịt cao su nổi lên phềnh trên mặt nước. Bộ não vịt bắt đầu lớn hơn. Khi cô bé Kamada bóp méo nó, một dòng chất lỏng màu trắng sữa chảy ra. Đó chính là thứ “nọc độc” của một gã snakepig sẽ ném vào đứa trẻ này vào 16 năm sau.

“Hôm nay, một gã đàn ông đã ném thứ bắn thủ của hắn vào tay tôi”, tôi thốt lên. Điện lại một lần nữa bị cúp.

Bóng tối và sự tĩnh lặng lại bao trùm tất cả sau mười phút bị vùi dập.

Tôi nghe thấy tiếng quẹt diêm, rồi nhìn thấy một ánh sáng lung linh từ một đốm lửa. Căn phòng một lần nữa lại được thắp sáng rực rỡ bởi những ngọn nến ấm áp. Mẹ Anjana thắp lần lượt từng cây nến.

Một pishacha, hay còn gọi là con quỷ ăn thịt trong tín ngưỡng người Hindu, đang đứng trước mặt tôi, nằm ngoài trí tưởng tượng của tôi. Mắt nó lồi ra và đỏ ngầu như con quỷ tôi đã gặp ở nấc thang thứ mười hai, và cũng giống như đôi mắt của mẹ khi nãy. Tôi băn khoăn không biết nó cần gì ở tôi. Nó cầm một cây thánh giá và quay lại phía tôi. Chẳng phải nhiệm vụ của cây thánh giá là làm nó biến đi ư? Nó muốn gì ở tôi?

Nó nói với tôi rằng nó vừa đến từ một khu đất hỏa táng ở nhà thờ Orlem. Nó còn nói rằng nó sẽ ăn thịt mẹ tôi nếu tôi đồng ý với kế hoạch này. Vào lúc này, một con cá cầu vòng bơi vào căn phòng qua những chuỗi rèm vỏ sò kia. Nó bơi trong không khí như thể bơi trong nước. Con cá cầu vòng có những chiếc vảy màu đỏ, vàng, xanh da trời và xanh lá.

Những chiếc vảy màu đỏ được làm từ lửa, màu xanh của biển Ấn Độ dương, xanh lá từ những bãi cỏ, và màu vàng từ những vết sấm sét. Những màu sắc lộng lẫy đã bao trùm khắp căn phòng, nơi mà chỉ vài phút trước bị bao phủ bởi bóng tối mà giờ đây đã tràn ngập những màu sắc lung linh.

Tôi thấy pishacha bỏ lại cây thánh giá và biến mất. Con cá cầu vòng nhặt nó lên và trao lại cho vị thần đầu voi bụng phệ. Sau đó, nó cũng trở lại nơi nó đã đến, đằng sau những chuỗi rèm vỏ sò kia. Đây là lần đầu tiên tôi nổi cáu vì điện đóm và vì sự đáng trí kia, tôi lẩm bẩm, “Ngày hôm nay, một gã đàn ông đã ném thứ bẩn thỉu của hắn vào tay tôi”.

“Cái gì?”, họ đồng loạt lên tiếng. Ba cặp mắt nhìn chòng chọc vào tôi. Bộ não vẹt cao su trong đầu tôi bắt đầu mọc chân, tay, mặt mũi.

Nó lớn dần lên cho đến khi lớp da trên cơ thể nó bị rách toạc ra. Và nhưng một đứa trẻ bước ra từ vỏ trứng, một người đàn ông trưởng thành trần truồng xuất hiện với đôi mắt màu vàng nâu và một chiếc mỏ. Người đàn ông mỏ vẹt nâng và bế cô bé Kamada hai tuổi trong vòng tay.

“Cô bé của tôi, ta đã luôn mong ước được làm điều này. Đón con vào vòng tay và âu yếm con”. Ba cặp mắt đang sững sờ nhìn vào tôi. Anjana nói với tôi: “Này, cậu có sao không? Có vẻ như cậu đang bị ảo giác. Cậu đang nghĩ tới điều gì trong thế giới của mình vậy?”

“Mình không sao”, tôi nói với Anjana. Làm sao tôi có thể giải thích được những suy nghĩ lạ lùng trong đầu mình? Tâm trí tôi đang lo lắng và bồn chồn khi nghĩ lại những hình ảnh lạ lùng như thể tôi cũng đang bị say men giống như cha Anjana.

Người đàn ông mỏ vẹt vẫn bế bé Kamada trong vòng tay mình.

Tôi đã mất kiểm soát với cảm xúc của mình. Tôi cần phải biết sự thật. Giọng nói của tôi không hiểu đến từ đâu, thật to và rõ ràng: “Bác có phải là cha của con không?”

“Gì cơ?”, cả ba người cùng đồng thanh lên tiếng. Cha Anjana mỉm cười và nói, “Ta có thể là cha của con, nếu con muốn vậy.”

Tôi nhấn mạnh, “Bác có phải là cha đẻ của con không?”. Ông ấy nhấp một ngụm whiskey và nói “Phải”. Trong vài phút, không ai nói một lời nào.

Một Anjana hoang mang phá vỡ sự im lặng: “Cậu đang nói gì vậy, Kamada?”. Cô ấy quay lại cha mình và hỏi: “Cha, cô ấy đang nói gì vậy?”.

Cha Anjana nhấp thêm một ngụm whiskey khác và nói, “Kamada là con gái ta, cô con gái của riêng ta. Ta đã phạm phải một sai lầm từ nhiều năm trước”.

Tôi nghe điều này từ chính miệng ông, không phải là từ những giọng nói trong đầu mình.

Tôi, chính là một sai lầm.

Một giọng điệu mỉa mai vang lên trong đầu tôi: “Ồ, vậy Kamada thực sự có cha, nhưng Kamada không phải là con gái bé bỏng của cha, cũng không phải là con bú bê của cha”.

Người đàn ông mở vệt trong đầu tôi hôn lên trán em bé Kamada, và sau đó, như thể ông ta chợt nhớ ra rằng mình phải chăm sóc một điều gì đó quan trọng hơn, ông ta ném cô bé vào một chiếc bồn tắm, chỉ như thế thôi - “póp!”. Cô bé gần như chìm xuống, nhưng dì Rosamma vừa kịp cứu lấy cô bé chỉ trong tích tắc. Dì Rosamma ném một cái nhìn khinh bỉ vào người đàn ông mở vệt.

Anjana vuốt tay trên cái đầu trọc lốc của mình từ trước ra sau rồi lại vuốt ngược từ sau ra trước. “Con không tin”. Tôi đang tự hỏi liệu rằng cô ấy có đang vì người đàn ông mở vệt lộ bịch trong đầu tôi, người đã suýt nữa giết chết đứa trẻ.

Mẹ Anjana ngồi chết lặng. Tôi nghe thấy Anjana lên tiếng một lần nữa: “Cái gì cơ. Cậu đang khoác lác phải không?”. Tôi không trả lời. Chúng tôi chiến đấu với nỗi sợ hãi trong câm lặng phải đến 10 phút đồng hồ. Tôi là một nữ hoàng băng giá. Tôi ngủ trong một chiếc lều

bằng bằng và luôn đem lòng ngưỡng mộ những ngôi sao đang lấp lánh phía trên bầu trời kia.

Nhiệt độ bên ngoài vào khoảng -3 độ C nhưng chiếc tất len và chiếc túi ngủ ru tôi vào một giấc ngủ sâu và ấm áp.

Một con gấu Bắc Cực giận dữ phá vỡ giấc ngủ của tôi.

“Ồ, ai thêm quan tâm kia chứ? Ông ấy lúc nào cũng trong tình trạng say rượu, và cậu thì luôn là một đứa dựa dẫm. Trông có vẻ như hai người là một cặp cha-con hoàn hảo”. Những lời cô ấy thốt ra đau nhói. “Luôn luôn là như vậy, luôn yêu cầu và đòi hỏi. Sẽ không còn khoảng thời gian nào cho tình bạn giữa hai chúng ta nữa, khi mà cậu chẳng còn cần thứ gì từ tôi”. “Anjana, cậu làm ơn có thể nghe mình nói vài phút được không?” Một phút bao giờ cũng dẫn đến cả một giờ. “Đã có một sự cố, Anjana”. “Anjana, cậu có thể nói cho mình biết điều này có nghĩa là gì không?”. Điều cuối cùng có lẽ là, “Anjana, liệu tôi có thể có cha của bạn được không?”

“Chắc chắn rồi, đứa con hoang kia, cậu có thể sở hữu cha của tôi”.

Tôi chưa bao giờ nghĩ đến những phản ứng như thế này của Anjana, người bạn thân nhất của tôi. Anjana của tôi, với những cái vỗ vai an ủi, những cái ôm thật chặt, chặt đến nỗi khiến tôi không thể thở. Ngày hôm nay cũng vậy, tôi cảm thấy hơi thở của tôi có một chút khó nhọc, nhưng không phải vì những cái ôm thật chặt của cô ấy, mà bởi vì những lời nói của cô ấy đã bóp nghẹt tôi.

Tuy nhiên, tôi vẫn lấy hết can đảm để nói với cô ấy, “Đó là những gì một người bạn cần làm, Anjana, họ cho nhau mượn bờ vai... và tôi sẽ làm điều đó với bạn nếu bạn là một đứa con hoang như tôi”. Tôi cảm thấy bất ngờ trước sự mạnh mẽ và những từ ngữ mình vừa thốt ra - “và làm ơn, đừng gọi tôi là con hoang”.

“À, tất nhiên rồi, trông có vẻ như bây giờ cậu đã có một người cha. Người đàn ông đang say mèm này”. Anjana chỉ vào cha mình. “Của cậu đấy. Tất cả là của cậu. Nhưng thực ra thì, cậu không cần sự cho phép của tôi bởi vì ông ấy chưa bao giờ thực sự là của tôi”. Cô ấy tựa lưng vào chiếc sofa, vòng khuỷu tay qua đầu và siết chặt hai bàn tay vào nhau.

Cô ấy thầm thì: “Nghiêm túc mà nói, thì điều này thật vô nghĩa. Sau bao nhiêu năm ròng. Thật là tào lao. Tôi chỉ không thể tin vào những điều vừa nghe”. Một đám mây đen đã phủ bóng trên đầu Anjana.

Người đàn ông say rượu như đang ngủ.

Vợ ông ấy thắp một cây nến trên chiếc kệ tivi từ ngọn lửa của một cây nến khác. “Thôi ngay đi, cả hai đứa. Kamada, giờ con cần gì ở chúng ta?”

“Dì, dì có biết về chuyện này không?”, tôi hỏi. “Có quan trọng không?”

“Không, con chỉ tò mò thôi”. Tôi cố gắng hết sức không để cho người đàn ông mở vệt tái xuất hiện trong đầu mình. Khoảng thời gian này có vẻ như người đàn ông đó muốn nói điều gì. Tôi không muốn nghe. Tôi tưởng tượng tất cả những gì ông ta có thể nói là những tiếng “quạc quạc” và tôi thậm chí cũng không muốn nghe nó. Nghe một con vịt kêu quạc quạc trong đầu mình thì có tác dụng gì chứ?

Tôi tự nói với bản thân mình: “Đừng khóc. Nó không đáng đâu. Bạn vừa có những bước tiến rất xa. Và giả sử ông ấy là cha bạn thì đã sao?”

“Ừ, dì có biết chuyện này. Ông ấy đã kể với dì từ rất nhiều năm trước. Ta đã từng rời bỏ ông ấy, nhưng Anjana còn quá nhỏ”. Giọng nói của dì rất bình tĩnh, tập trung và ổn định. Nó chẳng giống với tiếng khóc mà tôi nghe từ trong đầu mình. Bà ấy xoa chiếc đầu trọc lốc của con gái mình.

Trong ánh sáng lung linh của ngọn nến, tôi thấy cái đầu của Anjana di chuyển lại gần về phía mẹ mình. Nó tìm đến sự an ủi từ vạt áo của mẹ thay vì nằm gọn trong vòng tay của Anjana.

Tôi ngồi lại trên ghế sofa và nhìn người đàn ông bụng phệ kia, chính là cha tôi. Thật là dễ dàng cho ông ấy khi thừa nhận sự thật này.

Anjana đứng dậy. Chiếc áo phông rộng rãi dính lấy người cô ấy.

Không khí trong phòng rên rỉ và phàn nàn về cái nóng ngột ngạt khiến những vũng mồ hôi túa ra trên người chúng tôi. “Tôi sẽ đi lấy

giấy tờ”, cô ấy nói và tiến lại gần bức rèm kết bằng những chuỗi vỏ sò.

Cha tôi đang ngủ.

Mẹ Anjana tựa đầu vào tay mình và khuôn mặt bà đã biến thành một bức tượng.

Hai phút trôi qua trước khi cái bóng lớn của Anjana quay lại phòng khách một lần nữa. Cô ấy nói với tôi: “Của cậu đây. Hi vọng chúng sẽ giúp tôi tổng khứ cậu đi mãi mãi. Và tất cả giấc mơ của cậu sẽ trở thành hiện thực”.

Tôi hít một hơi thật sâu và nhận đồng giấy tờ từ tay cô ấy.

Tôi không thể tin được sự khắc nghiệt trong giọng điệu của cô ấy và cả những từ ngữ mà cô ấy nói ra.

“Và hãy vì Chúa, đừng bao giờ trở lại đây nữa. Đã quá đủ rồi”, cô ấy nói. Cô ấy nghiêng răng và bàn tay cô ấy run rẩy, “Tôi đã chán ngấy cậu rồi. Cậu thật quá phiền phức. Và bây giờ, tôi phải đối mặt với thảm họa trong cái gia đình đáng xấu hổ này, thật là ghê tởm”. Cô ấy thốt ra những lời này với một thái độ khinh thị và bức tức.

“Cám ơn Anjana”, tôi nói với cô ấy và quay lại nhìn đồng giấy tờ.

Tôi cố gắng tỏ ra người lớn hơn.

“Đã đầy đủ tất cả mọi thứ, vì vậy, xin đừng quay trở lại: bao gồm tờ khai thuế trong ba năm vừa rồi, hồ sơ ngân hàng ban đầu, bảng lương, hợp đồng lao động và báo cáo tài chính.”

“Tôi nhìn vào danh sách giấy tờ cần có, tôi nghĩ chúng đã hoàn thiện”. Giọng nói của cô ấy nghe thật lạnh lùng.

Sự im lặng đang gào thét.

Cuối cùng, Anjana lại gần, ngồi giữa chúng tôi, và nói: “Điều này có phải là sự thật không? Liệu cha của tôi có thực sự là cha của cậu không?”. Cô ấy khua tay lên xuống trong không khí giống như cử chỉ của dì Rosamma. Giọng điệu của cô ấy có phần mềm mỏng và bớt khắc nghiệt hơn. Tin này đã hoàn toàn khuấy đảo một mớ cảm xúc hỗn độn trong Anjana.

“Cậu vừa nghe cha mình nói rồi đấy”, tôi nói. “Ông ấy đang say, Kamada. Ông ấy có lẽ đã bị mất trí”.

Lúc đó, mẹ Anjana lên tiếng phản đối, “Anjana, bạn ấy là con gái của cha con. Họ thậm chí đã làm xét nghiệm ở bệnh viện. Mẹ bạn ấy đã có một thỏa thuận về điều này. Bà ấy muốn chúng ta nuôi dưỡng Kamada, nhưng mẹ từ chối. Nhưng cha con đã quyết định tiếp tục sống gần con bé, nhưng tất cả chúng ta đều không muốn nói chuyện này cho hai con biết. Mẹ muốn tránh xa khỏi chuyện này nhưng khi hai con trở thành bạn bè, trái tim mẹ đã chấp nhận với hoàn cảnh. Mẹ đã không còn sự lựa chọn nào khác. Khi Kamada lên kế hoạch sang Mỹ, điều này giống như một giấc mơ trở thành hiện thực với cha con. Ông ấy cảm thấy cuối cùng mình cũng làm được gì đó cho con bé. Còn mẹ cũng thấy ước mơ của mình trở thành hiện thực bởi vì Kamada sẽ ra đi, và cha con sẽ dành hết sự quan tâm cho mẹ con mình.

Bà ấy ngả người về phía sau và tựa đầu vào ghế sofa.

“Ôi, mẹ, điều này thật là kinh khủng. Máu mủ quái quỷ gì chứ, sao điều này có thể xảy ra được? Làm sao mẹ vẫn có thể cùng chung sống với ông ấy, và làm thế nào mẹ lại để cho Kamada trở thành bạn của con?”. Đôi mắt Anjana thể hiện một nỗi buồn u ám.

Mỗi chữ cái trong mỗi lời nói của cô ấy xếp thành hàng tạo nên một cây thương kim loại sắc nhọn.

Làm thế nào mẹ lại để Kamada trở thành bạn của con =>

Cây thương chĩa thẳng vào tôi. Sau đó, giống như một đường kiếm đã được kiểm soát tỉ mỉ với những đường đi được lập trình sẵn của một trò chơi chiến thuật, những chữ cái lao như tên bắn về phía trước và đâm xuyên qua trái tim tôi. Máu nhỏ giọt từ lồng ngực, hòa lẫn với nước mắt và những tiếng than khóc của mẹ Anjana vang lên trong đầu tôi.

Nước mắt của dì đã đi một đoạn đường xa, qua tất cả các mao mạch, dây thần kinh, động mạch và qua từng khúc ruột trong cơ thể tôi. Tôi có liên quan tới chồng của dì ấy, cô con gái ruột của họ và cả dì ấy qua những giọt nước mắt kia.

Tôi nhìn dì và bà ấy cũng nhìn tôi. Nó không phải là một cái nhìn ám áp hay khinh miệt. Nó là cái nhìn của sự chấp nhận và sự trao quyền cá nhân. Chẳng có giọt nước mắt nào trong hoàn cảnh thực

tại. Có lẽ tất cả những giọt nước mắt trong đầu tôi được dội lại từ quá khứ, và cái giếng của nỗi đau dì ấy phải chịu đựng đã cạn khô. Trông dì ấy có vẻ khá là dễ chịu với cuộc nói chuyện mơ hồ này, với sức nóng của không khí, và cả với những con muỗi vo ve trong phòng. Thật là may mắn, dì đã thay đổi không khí của căn phòng với một nụ cười mỉm khi cất tiếng hỏi: “Các con có muốn uống một chút lassi^[29] không?”

“Dì, cho con một cốc với”, tôi nói với bà không một chút do dự. Những đồ uống sữa chua có đường luôn làm tôi cảm thấy hài lòng. “Thực tế thì mẹ con đã ném con ra khỏi nhà, nên con hi vọng có thể ở lại đây đêm nay”.

“Lại bài ca cũ, luôn yêu cầu và đòi hỏi. Cây tầm gửi muốn ngủ tại nhà của cha cô ấy đêm nay”.

Lúc này, tôi tự hỏi liệu tôi có bao giờ thoát khỏi những tình huống nhục nhã và những sự căng thẳng này không?

Dì, theo một cách nào đó, đã thừa kế một phần sự tồn tại của tôi thông qua chồng mình và những giọt nước mắt của bà đang nằm trong suy nghĩ của tôi, dì nói với Anjana, “Đó không phải là lỗi của cô bé, Anjana. Mẹ muốn con dừng ngay cách nói chuyện như thế này lại. Đủ rồi đấy. Đó là một sai lầm. Cha của con đã thực sự hối lỗi. Đó là thời điểm mềm yếu của ông ấy. Có quá nhiều tiền, quá nhiều rượu, và có một người vợ quá hiền lành. Đáng lẽ mẹ phải cứng rắn hơn. Và mọi người đã nói gì? Rằng mẹ không thể để ai biết chuyện này”. Dì nhìn đi chỗ khác, một giọt nước mắt chọt rơi xuống. Bà vội lau nó bằng tay áo của mình.

Đây là khi, tôi nhận ra những giọt nước mắt của dì vẫn chưa hề nguôi ngoai.

Có thể cơ thể bà chứa đầy những giọt nước mắt buồng bình không chịu chảy ra. Hoặc có lẽ, chúng, những giọt nước mắt đã từng rất sôi nổi, sau những năm tháng lăn lộn với cuộc sống bên ngoài, và rồi lại trở nên trầm tĩnh và nội tâm. Có thể chúng đã sớm biết chúng sẽ không được chăm sóc.

Ngày xưa ngày xưa, vào một ngày nọ, có lẽ tất cả những giọt nước mắt cùng nắm tay nhau - trào ra ngoài và giờ một khẩu hiệu:

“Hãy xem chúng tôi đây”.

Khi những giọt nước mắt nhận ra rằng tấm khẩu hiệu không hề gây được sự chú ý như chúng mong muốn, chúng bắt đầu ra quân, trang bị đầy đủ vũ trang để chiến đấu cho cái quyền mà chúng nghĩ chúng xứng đáng được hưởng.

Sau đó, với bản chất là những giọt nước mắt ngây thơ và vô hại, chúng biết chúng không bao giờ có thể thành công trong những cuộc khủng bố, vì vậy, chúng đã bỏ cuộc và cam kết sẽ tự vô hiệu mãi mãi. Có nghĩa lý gì khi yêu cầu thêm một miếng bánh mì hay một cái ôm ấm áp trong khi chẳng có gì là có thể dễ dàng có được?

Hoặc có lẽ, chúng muốn tuôn ra nhưng dãi đã nhốt chúng lại trong những căn hầm bí mật của mình. Điều này khiến tôi ước tôi có thể trở thành một trong những giọt nước mắt của bà, chỉ trong một vài giây. Nếu tôi là một trong những giọt lệ ấy, tôi sẽ cố gắng nói chuyện với tất cả những giọt nước mắt khác và trở thành bạn của chúng. Vì tôi là một trong những thân nhân của chúng, chúng sẽ không bao giờ biết rằng tôi là lý do khiến chúng bị giam giữ lâu đến vậy. Nếu chúng biết được điều này, có thể tất cả những giọt nước mắt ấy sẽ nổi dậy, và đưa ra kế hoạch để nhốt tôi lại, và tôi cho rằng, điều này sẽ giúp chúng được tự do.

Một ý nghĩ chợt nảy ra: “Tôi không muốn bị giam hãm trong cơ thể của dì”. Tôi từ bỏ mong muốn trở thành một trong những giọt lệ kia.

Tôi muốn đến với nước Mỹ.

Đây quả là một ngày cay đắng với tôi. Khám phá được thân phận của cha tôi là một vấn đề lớn. Mặt khác, nó khiến tôi buồn vì trông thấy sự hối tiếc của mọi người trước sự tồn tại của tôi. Mẹ Anjana, tay vẫn ôm cô bé, nói với tôi: “Thôi nào, trong lúc Anjana và con kiểm tra lại đồng giấy tờ này, con có thể uống một chút lassi”.

Bà ấy đi lấy lassi từ nhà bếp. Tôi bắt đầu nhìn vào đồng giấy tờ mà Anjana đã chuẩn bị cho tôi.

Điện đã có trở lại trong khi người chị em của tôi đang định đứng dậy khỏi ghế sofa.

Cha Anjana, cũng là cha tôi, tỉnh dậy khi chiếc quạt khởi động gây ra tiếng động cọt kẹt một lần nữa. Bằng một giọng nói đầy hơi men và sự hiển nhiên, rõ ràng của cuộc hội thoại giữa vợ và con gái, mà hình như ông đã nghe thấy, ông hỏi tôi: “Con học GRE đến đâu rồi, Kamada?”.

Tôi không trả lời. Sau một vài giây, Anjana nói: “Sao cha không hỏi chuyện học hành của con đến đâu? Con cũng không nhớ lần cuối cha hỏi con về chuyện này là khi nào nữa?”

“Con sẽ thi GRE vào tuần tới, thưa bác”. Tôi tranh giành sự chú ý của ông với Anjana. “Con sẽ nộp đơn vào một vài trường. Khi mọi thứ đã sẵn sàng, thưa bác. Con chỉ còn phải đến buổi phỏng vấn xin visa nữa thôi”. Tôi nói ngắn gọn và liên tục.

“Tốt, Kamada, rất tốt”. Ông vẫn cố tình phớt lờ Anjana.

“Con thật là một cô gái dũng cảm khi lên kế hoạch cho tất cả mọi việc này. Thần linh ơi, con là một cô gái dũng cảm. Mẹ của con có biết bất cứ điều gì về kế hoạch này không?”. Ông nhướn chân mày và hỏi.

“Bạn có thể gọi ông ấy là cha được rồi đây”. Anjana nói với tôi. Cô ấy cắn móng tay rồi đưa tay ra sau và lại dựa cái đầu trọc lóc vào bàn tay mình một lần nữa.

Tôi bỏ qua cho cô ấy, vì tôi có thể thấy rằng cô ấy vẫn đang cố gắng để thấu hiểu sự không chung thủy của cha mình, vì phải chấp nhận một người chị em là tôi, và vì phải chia sẻ người cha của mình. Nhưng tôi vẫn khắc ghi trong trí nhớ của mình, ông ấy là người bác - cũng là người cha của tôi.

“Con nghĩ rằng bác đã nói với mẹ con mọi thứ?”. Tôi cúi đầu và cảm nhận trái tim mình đang đập thành thịch trong lồng ngực. Cha Anjana đã hỏi tôi câu hỏi này ít nhất cả triệu lần rồi.

Vào tất cả mọi lúc tôi ghé thăm nhà họ, ông ấy chưa bao giờ bỏ lỡ cơ hội hỏi tôi câu hỏi này “Mẹ con có biết không?”.

Và hôm nay, kể cả khi ông ấy đã nói cho mẹ tôi biết, ông ấy vẫn hỏi câu hỏi ấy. Tôi tha thứ cho ông ấy bởi vì ông ấy đang say.

“À, đúng, đúng. Bà ấy thật là nóng tính”. Tôi chọn cách im lặng và không hỏi thêm nữa. Trong tâm trí tôi, tôi tự hỏi liệu mẹ tôi có tất

vào mặt ông ấy và làm môi ông ấy chảy máu như mình không.

Mẹ Anjana quay lại sau vài phút với hai chiếc cốc chứa đầy lassi.

Thứ nước lassi ngọt ngào, đặc quánh và đầy tràn đến nỗi tôi phải uống một ngụm to để chúng vơi bớt.

“Tuyệt lắm, dì ạ, con cảm ơn dì”. Tôi biết tôi vừa có một chiếc ria mép màu trắng tạo ra từ thứ nước lassi này. Tôi vọc chiếc thìa vào ly nước.

“Tuyệt ư? Không, dì làm nó từ sữa trâu, đó là lý do vì sao nó rất đặc vào béo. Hãy ăn nó bằng thìa. Con thích nó ư?”, bà ấy giục tôi.

Có vẻ như bà vừa bỏ đi một đặc tính trong mớ cảm xúc hỗn độn của mình.

Tôi nghĩ rằng, với sự tỉnh táo, bà ấy đã đào tạo được khối não của mình chấp nhận với hoàn cảnh và phớt lờ chúng.

“Vâng, thưa dì, nó rất ngon”. Tôi khẳng định lại với bà ấy. Tôi cũng huấn luyện cho tâm trí mình rạch ròi giữa cảm xúc và hoàn cảnh. Tôi vẫn đang học nó trong khi mẹ Anjana có vẻ đã có nhiều kinh nghiệm. Chúng tôi ăn trong sự im lặng. Một vài phút sau, tôi đặt chiếc cốc lassi của mình lên chiếc bàn cà phê. Trên chiếc bàn là các giấy tờ cá nhân của cha tôi, và chứng minh tài khoản ngân hàng của ông. Tôi thấy trái tim mình như đang nhảy căng lên. Tôi muốn đứng dậy ôm cả Anjana và cha cô ấy - cũng là cha tôi vào lòng, nhưng Anjana sẽ rất có thể đẩy tôi ra, và bố cô ấy cũng sẽ làm như vậy.

Tôi quyết định kết thúc ngày hôm nay ở đây với một lời “cảm ơn” và chuẩn bị rời đi. Có vẻ như gia đình này không muốn để tôi ở lại qua đêm. Tôi cũng không biết làm cách nào để có thể tìm được một nơi để nghỉ qua đêm, nhưng việc tôi phải rời đi là điều bắt buộc.

Khi tôi đang định nói với bố Anjana và Anjana về lòng biết ơn của mình đối với sự giúp đỡ nhiệt tình của họ, và tôi đã nợ họ rất nhiều, thì chuông cửa reo lên. Mẹ Anjana chạy ra mở cửa. Một giọng nói quen thuộc vang lên: “Kamada?”.

Đó là giọng nói của dì Rosamma, có thể mẹ tôi đã cử bà ấy đến.

“Có, có, mời vào”. Mẹ Anjana mở cửa và tôi nhận ra đó là ai. Dì Rosamma không mặc chiếc váy ngủ trước đó nữa, thay vào đó bà mặc một chiếc sari màu hồng tươi sáng.

Bà đang ngồi trên lưng một con voi thần - airavata^[30] trắng muốt. Nó có bốn chiếc răng nanh và bảy cái vòi. Con voi trắng này là một con voi huyền thoại, nó đã hút nước từ thế giới ngầm và phun vào những đám mây. Đây là con voi đã mang mưa tới cho thành phố Bombay.

Dì Rosamma cố gắng nói thứ tiếng Anh mà bà chỉ biết đôi chút: “Kamada, mẹ con đang gọi. Về nhà đi”.

Con voi rống lên qua bảy chiếc vòi rồi biến mất. để lại một màn sương trắng trôi bồng bềnh quanh dì Rosamma. Chiếc sari bà đang mặc đổi màu. Giờ nó có một màu vàng sáng. Làn da của bà là một màu vàng lung linh với những cánh tay mọc ra phía sau lưng. Giống như nữ thần Lakshmi^[31], mỗi bàn tay của bà giữ một búp hoa sen.

Tôi phớt lờ bà ấy và nhìn lại mỗi gương mặt đang có mặt trong phòng.

“Con cảm ơn bác”. Tôi nói trong khi mắt tôi dừng lại ở gương mặt của cha.

“Đừng lo lắng, con gái, con hãy về nhà đi”. Ông nói và nhắm mắt lại.

Ít nhất là, bây giờ tôi đã biết tôi sẽ ngủ qua đêm ở đâu.

Chương 8

Bí mật bị chôn vùi

Cha tôi giờ đã ngủ.

Tôi nhìn Anjana rút lui vào phòng. Tôi biết, tôi sẽ đi mà không nói lời tạm biệt với cô ấy, và tôi băn khoăn rằng, liệu thời gian có thể chữa lành vết thương đang rỉ máu trong trái tim tôi không.

Mắt tôi đang tìm kiếm mẹ Anjana. “Tạm biệt dì ạ”.

“Tạm biệt, con gái”, bà ấy thầm thì. Bà ấy nhìn vào người cha đang ngủ của tôi như thể cố gắng biện minh cho cái sự thầm thì trong lời tạm biệt của mình. Bà nói thêm: “Hẹn gặp lại”.

Tôi tự hỏi, nếu lời nói ấy của dì chỉ là thói quen, liệu tôi có bao giờ gặp lại gia đình này nữa không?

Trong khi định rời đi, tôi nhìn vào người cha của mình một lần nữa. Tôi muốn chạm vào mái tóc bạc trắng kia và đặt một nụ hôn lên má ông.

Tôi nhìn chiếc bụng phệ nâng lên và hạ xuống, như cảm nhận được sự ấm áp và tình cảm tôi dành cho ông ấy, nó dâng lên rồi rơi xuống như muốn gập đầu.

Tôi nhặt tất cả các giấy tờ thủ tục, đi qua những sợi dây rèm kết bằng vỏ sò, xỏ lại đôi dép của mình và đi ra khỏi cửa. Khi tôi vừa bước chân ra khỏi cửa, tòa nhà lại bị mất điện. Tôi nghe thấy tiếng quẹt diêm quen thuộc.

Mẹ Anjana thấp những chiếc nến bà vừa sử dụng khi nãy. Nó đã cháy được một nửa. Cảm thấy không thoải mái, tôi tránh nhìn vào mặt bà, thay vào đó là cười chào tạm biệt với bộ áo bindi màu đỏ của bà. Nó không mỉm cười chào lại. Khi Mẹ Anjana đóng cửa, tôi lại

nghe thấy tiếng nghiêng răng ken két và chậm chậm giống như khi tôi vừa đến. Trong bóng tối, nó nghe có vẻ kỳ lạ và đứt khoát.

Trong khi dì Rosamma đi phía trước và dò dẫm từng bước trong bóng tối, tôi cảm nhận được một cảm giác tuyệt vời của sự thực. Dì Rosamma giờ mặc một bộ sari màu hồng và những đôi tay của bà đã biến mất. Vết thương trong lòng tôi bắt đầu được hàn gắn. Tôi thấy chẳng cần thiết phải đeo lại cho mình một chiếc mặt nạ mà nó vừa bị xé toạc và tôi cũng cảm thấy chẳng cần thiết phải sử dụng bất kỳ một sự phòng vệ nào trước những câu hỏi dồn dập của dì Rosamma.

“Có chuyện gì xảy ra tại nhà Anjana vậy? Mẹ và cha cô bé đã nói gì?”

Tôi lựa chọn sự im lặng giống như hai lần trước, khi nghe câu hỏi này của bà. Khi chúng tôi bước đến bậc thang cuối cùng, tôi nghe thấy bà ấy gọi tên tôi: “Kamada, Kamada, vì sao con không nói gì vậy?”

Một lần nữa, tôi vẫn im lặng.

Tôi cảm thấy mình được giải phóng, và hơi ranh mãnh. Những yếu tố bên ngoài - tiếng gọi của dì Rosamma, bóng tối, sự thật vừa được khám phá về danh tính của cha và sự xa lánh của Anjana - không hề gây nên bất cứ cảm giác sợ hãi và giận dữ nào trong tôi. Trái lại, sự căng thẳng tôi đã phải chịu đựng trong một thời gian dài đã được giải phóng.

Dì Rosamma và tôi tránh xa những vũng bùn và những con chó hoang nhưng chúng tôi không thể trốn tránh nhau. Mây đã tan, và chúng tôi nhìn thấy mặt nhau dưới ánh trăng. Bà ấy chớp lấy thời cơ, hỏi lại câu hỏi khi này đến lần thứ tư: “Chuyện gì đã xảy ra tại nhà Anjana, cha và mẹ con bé đã nói gì?”

Không chờ đợi đến câu trả lời của tôi, bà nhấn mạnh: “Sao con không trả lời? Ta đã hỏi con bao nhiêu lần rồi?”

Giá như bà ấy biết ý hơn, có lẽ tôi đã xin để mình được yên, nhưng tôi không muốn chạm trán với câu hỏi này thêm một lần nữa, và quyết định đưa ra một câu trả lời: “Ông ấy nói con là con gái của ông ấy”.

Bà không nói gì trong một vài phút. Tôi để cho bà ấy tiếp nhận từng “ngụm” thông tin và để cho bà một khoảng thời gian riêng tư để lựa chọn cho mình một phản ứng. Tôi tưởng tượng ra viễn cảnh bà cảm kích trước sự nhạy cảm của tôi. Điều này hoàn toàn chẳng có nghĩa lý gì cả, dì Rosamma. Đừng nhắc đến nữa.

Bà ấy hắng giọng: “Họ nói dối, Kamada”.

“Vì sao họ phải nói dối, dì Rosamma?”. Tôi không muốn tiếp tục cuộc nói chuyện này nữa, nhưng tôi lại rất tò mò về những suy nghĩ của bà. Tôi đã bị kiểm soát bởi những yếu tố bên ngoài trong suốt những năm qua - động cơ của người xung quanh, cảm giác của họ và cả những xúc cảm của họ. Hôm nay, tôi đã có một nỗ lực sáng suốt và cần trọng để lựa chọn phản ứng và cảm giác của mình thay vì để chúng cho dì Rosamma kiểm soát.

“Vì con sẽ không tới Mỹ”, một câu trả lời không rõ ràng.

“Con chắc chắn sẽ tới Mỹ, dì Rosamma ạ”. Giọng nói của tôi thật mạnh mẽ và rõ ràng. “Thoát khỏi nơi tồi tệ này là giấc mơ của con. Dì hãy nhìn mọi thứ bản thủ này đi”. Tôi chỉ vào vết bã trầu và một đồng cái gì đó tương tự như một bãi nôn.

Toàn bộ cuộc sống của tôi và thực tế xung quanh tôi là đủ lý do để rời khỏi nơi này. Tôi không thuộc về gia đình mình, tôi cũng chưa bao giờ có cảm giác về một tổ ấm. Tôi không chỉ muốn bảo vệ bản thân mình khỏi màn kịch không hồi kết đang vây lấy tôi, mà tôi còn muốn bảo vệ bản thân tôi khỏi chính tôi, từ người mà nếu vẫn tiếp tục sống ở nơi này tôi sẽ trở thành con người đó. Những dòng suy nghĩ, những xung đột, những màn kịch - như tôi đang thấy, toàn bộ nguồn năng lượng của khu vực địa lý này - không hề tương thích với con người thực sự của tôi.

Nhưng tôi là ai? Tôi là Kamada, con gái của người kỹ nữ Tara và cũng là con gái của gã nghiện rượu Deshmukh. Điều gì sẽ xảy ra nếu, toàn bộ cuộc đời còn lại của tôi, tôi tiếp tục sống theo cách như thế này? Có lẽ, tôi sẽ không còn đủ sức mạnh hay khả năng để đối mặt với chính bản thân mình trong gương ngày qua ngày. Không, tôi muốn được phát triển. Tôi muốn thay đổi tất cả các bộ phận trên cơ thể tôi để không còn nhận ra chính bản thân mình nữa. Tôi muốn được tái sinh.

Vào chính lúc này, tôi muốn được sinh ra là một Kamada. Tôi sẽ nhân bản mình lên, giống như những con nhặng bằng kim loại sáng bóng đã làm. Sau đó, với đôi cánh xanh lá pha ren, tôi sẽ bay thật xa. Tôi sẽ hôn lên những bông hoa hồng và sống dựa vào mật ngọt. Đôi mắt lớn màu đỏ của tôi sẽ giúp tôi tìm ra chính mình.

Tôi chỉ vào một con chó hoang đang đi tập tễnh gần đó. Nó có một vết thương hở và sùi bọt mép. “Dì Rosamma, nhìn vào con chó kia đi, nếu nó cắn con hay dì, chúng ta có thể sẽ bị bệnh dại. Và con không thể sống lâu hơn để chứng kiến dòng máu đỏ của nó chảy ra khỏi cơ thể. Sao không có một người nào đó bắn chết nó và kết thúc sự đau đớn này? Hoặc tại sao không có ai mang nó đi và cung cấp một vài dịch vụ chăm sóc y tế cho nó? Urrrrggh”. Đôi mắt tôi nhòa lệ khi chúng tôi quay lưng lại với nó.

“Ôi, Kamada bé nhỏ, đây chính là cuộc đời của nó vốn phải thế. Ít nhất, thì con có một ngôi nhà tốt với tất cả mọi thứ con cần”. Đầu bà ấy bị bẻ cong và giọng nói bà run lên.

“Không, dì Rosamma, con không có tất cả mọi thứ con cần. Và mọi thứ con cần không phải theo cách đó”. Tôi nghiêng rằng khi nói. Đây chỉ là cách vốn dĩ nó đã thế, như những vết móng tay trên chiếc bản phác. Sau một vài giây im lặng, dì Rosamma lên tiếng: “Được rồi, hãy rời khỏi nơi này. Điều đó tốt cho con”.

Trước đây, chỉ có mỗi Anjana nói với tôi những lời tương tự như thế này. “Bạn phải rời khỏi đây”.

“Dì Rosamma, con không muốn xa dì, nhưng con phải tự giải thoát cho mình”.

“Không, không. Hãy lên kế hoạch và đi đi. Ta sẽ viết thư cho con, và gặp con. Nhưng con phải đi. Ở đây không tốt cho con”. Bà nói.

“Con sẽ cố gắng”. Tôi đáp lại. Với sự bổ sung mới nhất cho đội luôn ủng hộ tôi, giấc mơ của tôi có vẻ dễ dàng đạt được hơn, bớt viễn vông đi một chút.

Sự ủng hộ của mọi người quả là tuyệt diệu biết bao. Những lời nói động viên có thể tạo ra ấn tượng ngay lập tức và lâu dài đến vậy.

Theo bản năng, tôi giữ khư khư tập tài liệu Anjana đã đưa cho tôi trước ngực. Nó chứa tất cả các tài liệu đảm bảo. Giờ đây, nếu tôi có

thể xoay xở để lấy được chứng chỉ GRE, có một điểm số cao và nộp đơn vào một vài trường đại học, tôi có thể trốn thoát.

“Whooohooo!”. Một bữa tiệc của bọn chó hoang, chúng đang sửa thể hiện sự hưởng ứng.

Con chó có vết thương trên người cùng tham gia vào bữa tiệc. Nó nhìn vào tôi với ánh mắt van nài. “Cho tôi đi với, làm ơn!”.

“Không được đâu, cún ạ. Mày đã lựa chọn cuộc sống của mày, và đó có thể là lý do tại sao mày lại bị thương”.

Vào lúc này, tôi biết tôi đã rất nhấn tâm và lạnh lùng, nhưng tôi cũng là người đang bị thương và cần được giải thoát, vì thế, tôi không thể đưa tay ra giúp nó. Tôi có thể cảm thấy đồng cảm với nỗi đau mà nó phải chịu đựng, nhưng tôi không muốn làm điều đó, vì nó chỉ làm tăng thêm sự đau đớn của nó mà thôi. Con chó bị thương chỉ có thể trốn thoát bằng cái chết, vì một con thú cưng muốn rời khỏi Ấn Độ phải có giấy chứng nhận tiêm phòng bệnh dại. Tôi vẫy tay cho một lời tạm biệt buồn bã tới con chó đang phải gánh chịu nỗi đau, con chó vẫn tiếp tục sửa thêm những khúc nhạc đệm với một chuỗi giao thông om sòm dài vô tận. Đầu tôi đã chặn lại suy nghĩ này vì những âm thanh dội lại từ bên ngoài. Khi những suy nghĩ của tôi biến mất trong vài giây, một khoảng khắc của một liệu pháp và thiên định xuất hiện.

Một người qua đường ném đá vào con chó dại, nó chu lên.

Đặt một câu hỏi về một nhân vật phản biện liệu có bộc lộ bản chất mà làm chúng tôi trở nên tốt đẹp hơn không. Di Rosamma và tôi bước đi bên nhau trong im lặng. Để có thể nhìn thấy cảnh tượng một người qua đường ném đá vào một con chó đang sùi bọt mép ở thành phố Bombay không phải là cảnh tượng hiếm gặp.

Trước đây rất lâu, từ khi những con voi ma mút đi lang thang khắp trái đất một cách tự do, những con chó hoang là hậu duệ của một loài chó cổ xưa đã rong ruổi khắp châu Á và châu Phi. Tại Ấn Độ, loài động vật hạ đẳng này đã tồn tại trong hơn 14.000 năm qua. Chúng sống sót trong những điều kiện tồi tệ và tiến hóa qua hàng trăm năm để có thể sống dựa vào rác thải từ những khu cư dân ổ chuột. Hơn 50% dân số Bombay bao gồm cả những người dân sống

ở khu ổ chuột thải ra hơn 500 tấn rác không được thu gom mỗi ngày. Rác thải này không chỉ phục vụ những con chó cùng khố các bữa ăn trong suốt một ngày mà còn cung cấp những đồ ăn hảo hạng như món ăn mithai^[32] mới ăn được một nửa, hay một bữa ăn ngọt ngào hoặc món appam^[33] đã mốc meo.

Những con sâu Indo rơi từ đâu xuống. Mỗi con sâu có một cái mồm to chứa hai hàm răng màu trắng sữa. Chúng tôi tự tìm lấy đường đi của mình, lách qua những con sâu từ trên trời rơi xuống và những vùng nước trên đường.

Trời bắt đầu mưa và những con chó hoang núp dưới một gốc cây. Tôi mở chiếc dù của bác Shalab và giữ cho dì Rosamma một chỗ dưới tán ô. Một nửa người bà vẫn giữ được sự khô ráo.

“Mẹ con rất buồn”, dì Rosamma lên tiếng, dấy lên một chủ đề tranh luận mới. Có lẽ đó là cách bà lấy lại được sự chú ý của tôi, vì chiếc ô tôi cầm bỏ mặc nửa phần cơ thể bà dưới mưa.

“Bà ấy buồn sao?” Tôi nheo mắt và cố nhin cười. “Con thấy shock khi dì quan tâm đến những gì bà ấy đã làm đấy”.

“Dù sao đi nữa, thì bà ấy cũng là mẹ của con, Kamma yêu quý”.

Tôi né tránh tham gia vào cuộc trò chuyện này. Nếu tôi tiếp tục, tôi biết chúng tôi sẽ lại vướng vào cái vòng luẩn quẩn. Cha mẹ luôn đúng.

Một người mẹ có thể làm kỹ nữ, đánh con gái của mình, đập vỡ cửa sổ, gọi con gái mình bằng một cái tên xúc phạm và hạn chế quyền tự do của nó.

Tuy nhiên, phần lớn mọi người trong xã hội này vẫn sẽ đứng về phía người mẹ.

Thật là một điều bất công.

“Được rồi, con không muốn nói về chuyện này”. Tôi nghiêng chiếc dù về phía dì Rosamma để che chắn cho bà tốt hơn.

Tuy nhiên, bà không buông tha cho tôi. “Con chạy trốn, nhưng ta nghĩ con vẫn nên nói lời xin lỗi với mẹ của con”.

“Để làm gì cơ?” Thậm chí còn hơn cả ước muốn được thoát khỏi nơi này, tôi muốn con chó hoang bị bệnh dại kia cắn phải dì

Rosamma.

“Bởi vì bà ấy là mẹ con”. Bà đưa ra tôi hậu thư này với một thái độ dứt khoát.

Tôi đã nghĩ dì Rosamma là một đồng minh.

Nhưng qua cuộc nói chuyện này lại khiến tôi nghĩ khác. Cách nói chuyện như thế này biến mẹ tôi thành một nạn nhân. Trong những năm qua, tôi đã đào tạo để điều chỉnh bộ não của mình lờ đi và tách riêng cảm xúc trong những cuộc trò chuyện như vậy. Vì vậy, tôi nhìn vào những hàng cây, những vũng nước, những con chó hoang, những thùng rác ven đường, những bãi phân chó, những bãi phân chim, và vỏ chuối. Tâm trí tôi vẫn lang thang đâu đó. Giá như con chó đại kia cắn dì Rosamma thì bà sẽ hiểu ngọn nguồn của nỗi đau. Bà không nên đứng về phía mẹ tôi.

Một sinh vật lùn béo ục ịch tiến về phía chúng tôi. Nó có một mắt, tám chiếc răng, và ba chân. Một số hạt mưa rơi xuống rơi xuống biến thành những cây kim loại phép thuật và kho báu. Những con sâu tiếp tục từ trên trời rơi xuống phía sau chúng tôi. Sinh vật lùn rút ra một chiếc bao màu nâu và mở nó ra. Khi cái bao đã đầy, nó khoác chiếc bao nặng trên vai và tẩu thoát qua rãnh nước chạy dọc theo con đường. Tôi đã nhìn thấy nó làm điều đó trước đây. Nó canh giữ rất nhiều kho báu kỳ diệu dưới lòng đất.

Khi tôi quay trở lại, từ phía xa, tôi phát hiện ra một con chó đại đã biến thành một pasupati - chúa tể của các linh hồn thú vật. Tôi tự hỏi rằng vị chúa tể này đang làm gì vào thời gian này tại Bombay, nơi cách xa khu rừng, nơi trú ngụ của bà. Bây giờ, bà ta đang ẩn nấp đằng sau một cái cây.

Chúng tôi chỉ còn cách nhà khoảng một phút đi bộ. Tôi quyết định tha thứ cho dì Rosamma. Mặc dù bà hay can thiệp vào chuyện của tôi với những lời khuyên “con nên thế này, con nên thế nọ”, nhưng bà luôn để mọi thứ lắng xuống.

Những cây nấm măng đá oải hương trải dài khắp con đường phía trước. Tôi chạm tay vào một trong những măng đá. Chúng thật lạnh. Các vũng nước bắt đầu ngập đầy một thứ nước màu tím và những viên đá quý. Tôi quyết định mở đầu câu chuyện về những

người xung quanh mà cả tôi và dì Rosamma đều biết. “Vợ bác Shalabh thế nào rồi ạ? Con nghĩ là vợ của bác ấy đang có bầu đứa con thứ hai. Bác ấy đã sinh chưa?”

“Chưa, cô ta vẫn đang mang bầu. Cô ta chưa sinh”.

Chúng tôi vẫn giữ im lặng cho những giây phút đi bộ còn lại và lắng nghe những âm thanh nhẹ nhàng của hạt mưa tí tách, âm thanh của kim loại và kho báu quý giá va vào nhau. Một vài hạt mưa rơi trên chiếc ô và trượt xuống những đầu nhọn rơi xuống phố.

Một số khác rơi xuống mặt đất trước khi chúng lại gần nhau và kết hợp lại tạo thành những vũng nước. Những giọt mưa khác rơi xuống tán lá và những mái nhà. Một số khác lại trôi vội vàng trong những chiếc máng xối. Trong số những giọt mưa đổ xô đến máng nước, không có kẻ nổi loạn nào tồn tại. Chúng đều thu về một mối, tập trung vào một mục tiêu chung, chúng vội vã với sự hợp tác trong sáng cùng với những mảnh kim loại tỏa sáng cùng hướng tới những nhánh sông.

Chúng tôi đã về đến nhà. Bác Shalabh mở cổng và tôi trả lại cho ông chiếc dù. Chúng tôi chạy vào hiên nhà để tránh bị ướt.

Đầu gối tôi bắt đầu lắc lư - một dấu hiệu của sự sợ hãi hơn là do thời tiết lạnh. Tôi dừng lại ở lối vào và nắm lấy bàn tay dì Rosamma. Tôi muốn tôi có thể đối mặt bằng chính sức lực của mình mà không phải nắm lấy tay dì ấy.

Dì Rosamma nắm tay tôi thật chặt khi bà bấm chuông cửa.

Anniamma chạy ra mở cửa. Tôi bước vào trong. Tất cả các mảnh kính vỡ đã được làm sạch. Trong khi đi vào bên trong, tôi nhận ra một tấm màn che cửa sổ đã bị mẹ tôi xé tan trước đó.

“Sẽ có người đến sửa nó vào ngày mai”, Anniamma nói với tôi. Sau đó, cô đặt tay mình ở vị trí cầu nguyện rồi đặt chúng dưới tai. Đó là một cử chỉ để ra hiệu mẹ tôi đã đi ngủ.

“Con lên phòng khế thôi”, dì Rosamma nói với tôi.

Giờ tôi đã biết, mẹ tôi không hề gọi tôi về. Bà đang nghỉ ngơi trong phòng, và con cá molly đầy màu sắc đã nghĩ ra một kế hoạch để đến đón tôi.

Tôi nhón chân lên phòng. Bước trên những bậc thang, đến nấc thang thứ hai, tôi giẫm chân lên nó một cách thận trọng. Tôi đã lên đến phòng và đóng cánh cửa phía sau lưng. Tôi lại gần chiếc bàn và đặt tập tài liệu lên đó.

Tôi để ý thấy một khay đầy những bánh goody^[34] được đặt trên giường. Gạo ngâm trong sữa nằm giữa chiếc đĩa. Một phần nhỏ avial^[35], tôm khô, dừa nướng, bánh gạo, đậu xanh rang, và món nước sốt chhole màu đen được bày biện trên những chiếc đĩa nhỏ đặt xung quanh một chiếc đĩa to. Một chiếc đĩa khác gồm những miếng chuối nướng rưới caramel được xếp chéo nhau.

Tôi vội vàng lao vào đĩa thức ăn, ăn như một con sói bị bỏ đói. Nuốt đến miếng cuối cùng của bữa ăn mà lòng thầm cảm ơn hai dì Rosamma và Anniamma từ tận đáy lòng mình.

Khi đã no nê, tôi đi thẳng tới phòng tắm và rửa tay dưới dòng nước mát lạnh. Tôi súc miệng rồi lau những giọt nước vương vãi trên mặt và tay.

Đi về phía kệ sách, tôi giải thoát cho quyền sách kinh Koran mà mình đã đặt giữa hai cuốn sách khác. Tôi quyết định đọc nó để tự ru mình vào giấc ngủ. Nằm xuống giường, sau khi đọc một vài đoạn kinh sâu sắc, đôi mắt buồn ngủ của tôi lướt qua những dòng chữ: “Người đầy tớ thật sự của lòng xót thương là những người cư xử nhẹ nhàng và khiêm tốn trên trái đất, và bất cứ khi nào bạn có các cuộc tranh cãi ngu si với họ, câu trả lời của họ sẽ là câu trả lời của hòa bình”. (AL- Furqan 25:63)

Lúc đó là khoảng 00:30, tôi bắt đầu nhắm mắt lại và đặt quyền kinh Koran lên ngực. Suy nghĩ cuối cùng của tôi là sắp xếp tiến hành thi GRE sớm nhất có thể. Không lâu trước đây, Anjana đã giới thiệu tôi với một người bạn đã từng thi GRE và nói rằng tôi có thể ôn tập lại lần cuối cùng một cách nhanh chóng với anh ta ngay trước khi kỳ thi diễn ra. Tôi quyết định gọi cho Atul vào sáng mai. Không nên lãng phí bất cứ một giây phút nào nữa. Tôi phải thoát khỏi đây trước khi tình hình trở nên xấu hơn.

Nếu tôi chơi trò Stair game thêm một lần nữa, tôi sẽ đưa chuyện này vào một nấc thang và coi nó như một bước để tôi có thể tiến

gần hơn tới giấc mơ của mình. “Gọi điện cho Atul”.

Tôi sẽ nói như vậy, và tôi sẽ chờ đợi một dấu tích màu xanh hay một dấu gạch chéo hiện lên. Tôi biết, tôi sẽ nhìn thấy một dấu tích màu xanh dương - dấu hiệu của một thiên thần.

Anjana đã từng nói Atul học môn toán rất cừ, và kể từ khi anh ta 5 tuổi, anh ta đã nhớ 5 từ mới mỗi ngày, vì vậy vốn từ vựng của anh ta rất phong phú. Cả hai yếu tố này là chìa khóa dẫn đến một kết quả cao trong GRE.

Tôi nằm trên giường, hết lăn bên nọ, trở bên kia. Cuốn kinh Koran rơi ra khỏi ngực tôi và nằm đâu đó bên cạnh. Tôi cảm thấy nó đang nhìn chăm chăm vào tôi.

Thi thoảng, tôi cũng có thể cảm thấy nó nhìn vào lưng tôi. Tám giờ đồng hồ đã trôi qua. Đến 8h17’ sáng, tôi không thể chống lại sự cám dỗ của kế hoạch này thêm được nữa.

Được viết nghịch ngoạc ở mặt sau của cuốn sách toán GRE là số điện thoại của Atul. Tôi quay số. Tiếng chuông điện thoại reo lên. Sau một vài giây, tôi nghe thấy có tiếng trả lời cộc cằn và còn ngái ngủ: “Xin chào” ở phía đầu dây bên kia.

“Xin chào, tôi có thể nói chuyện với Atul được không?”. Tôi cố gắng trả lời bằng một giọng nói tươi tỉnh, mặc dù tôi cũng đang buồn ngủ và có một chút bồn chồn.

“Atul đây, ai đấy?”. Giọng nói cộc cằn vang lên. Giọng nói đó nghe như có vẻ đang cố gắng thức dậy và cũng tươi tỉnh như tôi.

“Xin chào Atul, tôi là Kamada. Bạn có nhớ không, Anjana đã giới thiệu tôi với bạn ở trạm xe bus Orlem. Tôi cần sự giúp đỡ của bạn với GRE”.

“À, có chứ. Xin chào Kamada. À, tất nhiên, sao lại không? Tôi có thể giúp gì được cho bạn?”. Giọng của anh ta có vẻ đã tỉnh táo.

“Tôi hầu như đã chuẩn bị sẵn sàng. Tôi chỉ cần sự giúp đỡ với vòng đánh giá cuối cùng. Chúng ta có thể gặp nhau tại thư viện Bhavan Tilak vào 9h sáng nay được không?”.

“Uhhmm, được. Hôm nay tôi cũng chưa có kế hoạch gì. Hẹn gặp lại bạn ở đó”.

Đó là một cuộc trò chuyện ngắn và khá dễ dàng.

Bây giờ là 9h, trong thư viện Bhavan Tilak. Tôi lướt qua những hàng sách ngăn nắp và mọi người ngồi trong thư viện trông không có vẻ gì là ngăn nắp như những hàng sách kia, cho đến khi tôi nhận ra Atul từ lần đầu tiên chúng tôi gặp mặt vài tháng trước. Anh ta nói anh ta đã 22 tuổi, và tôi nghi ngờ rằng anh ta đã tổ chức thêm một bữa tiệc sinh nhật kể từ lần đó. Anh ta ngồi vào một chiếc bàn và đôi chân dài của anh ta trông như có vẻ bị thò ra ngoài. Một bên chân của anh ta đang rung bần bật như thể muốn được tự do và chạy trốn. Garuda, nhân vật nửa đàn ông, nửa đại bàng đang đứng trước mặt Atul.

Tôi tự hỏi liệu Atul có thể nhìn thấy ông ta. Một con rắn treo trên khoeo mỏ của Garuda, giống như một sợi mì ngoan cổ. Tôi ước ông ta có thể ăn nó hoặc ít nhất là nhổ nó ra khỏi chiếc mỏ của mình.

Khi tôi tới gần chỗ Atul, Garuda mở chiếc miệng nửa người nửa chim của mình ra để nói điều gì đó. Đó là khi sợi mì kia trượt xuống ngực và chân của ông ta trước khi rơi xuống đất. Đuôi của con rắn trông như có vẻ đã bị ăn mất một nửa và nó trườn đi một cách rất chậm và kỳ lạ. Garuda chỉ đơn giản bắt lấy con rắn đang quằn quại kia mà chẳng hề mất chút sức lực nào, bỏ toàn bộ nó vào mồm và nhai ngấu nghiến. Một phần nhỏ bé còn lại của thân thể con rắn dính bên ngoài mép ông ta. Garuda quệt nó trở lại miệng mình. Đầu ông ta lắc từ bên nọ sang bên kia để dễ bề kiểm soát con rắn đang quằn quại.

Sau đó, khi đã ăn xong, ông ta ợ một cái thật to. Đó là một trong những cái ợ ghê tởm nhất mà tôi từng chứng kiến.

Để lờ đi những tác động của việc này tới tôi, tôi nhìn ra đằng sau chỗ Atul.

Tôi tiếp cận anh ta từ phía sau và nói: “Chào Atul, cảm ơn rất nhiều vì đã đến”. Khuôn mặt ấy nhìn lên tôi và trông còn đẹp trai hơn gấp nhiều lần so với những gì tôi còn nhớ về anh ta. Tôi nhìn chăm chăm vào khuôn mặt ấy khoảng vài giây, ngắm nghía những vẻ cuốn hút của khuôn mặt đó. Khi tôi nhìn lên, Garuda mở cái miệng của mình ra và từ bên trong tôi nhìn thấy một nửa con rắn còn lại. Tôi nhìn lại Atul.

“Ồ thật là tuyệt”, cái miệng xinh xắn của anh ta nói, “Thế hôm nay bạn thế nào? Bạn không thể chờ đợi thêm được nữa để rời khỏi nơi này phải không?”

“Tôi ổn, à, vâng, tôi muốn hoàn thành kế hoạch của mình với GRE. Cám ơn một lần nữa vì đã đồng ý gặp tôi chỉ qua một cuộc điện thoại ngắn ngủi đó”.

Anh ta nhe răng cười, “Ồ, đừng lo. Tôi vẫn đang chờ để nghe tin từ trường đại học Harvard. Và tôi cũng rất vui vì chúng ta có một cuộc gặp gỡ vì GRE”.

Tôi dặn lòng mình rằng tôi gặp gỡ anh chàng lịch lãm và thu hút có tên Atul này bởi vì tôi cần sự giúp đỡ với GRE. Và tôi cũng nhắc nhở bản thân mình rằng tôi không thể ra ngoài hò hẹn với anh ta vì tôi có một bí mật đen tối. Và lời nhắc nhở cuối cùng cho bản thân thôi đến từ thứ được chôn vùi dưới gốc cây được bên ngoài nhà thờ Saint Bonaventure.

Atul nhắc đến việc hò hẹn làm tôi nhớ đến bí mật đặc biệt của mình. Bốn năm trước, những ngón tay của tôi đã nắm chặt lấy một bó hoa nhỏ. Sáng sớm ngày hôm đó, tôi đã đặt “kho báu” của tôi vào một chiếc khăn tay và buộc chặt lại bằng hai đầu khăn.

Ngày hôm đó, tôi đã đi đến một thế giới hoàn toàn khác.

Tôi nắm chặt bó hoa nhỏ bé và tản bộ dọc theo những con đường yên tĩnh trong ngôi làng cổ kính. Những tấm tranh, những hình ảnh về những câu chuyện về ngôi làng được treo khắp con đường. Một số ngư dân và một nhóm những người phụ nữ lớn tuổi mỉm cười khi tôi đi qua họ. Một đứa trẻ đang tuổi chập chững biết đi cười khúc khích khi chơi với một chú chó hoang phía trước một ngôi nhà, trong khi mẹ cô bé đứng ngắm con mình với một vẻ mặt đầy tự hào. Và rồi, tôi phát hiện ra con chim Hamsa. Tôi nhìn thấy nó ngậm trong miệng mình những ngọc trai màu trắng, sáng lấp lánh. Khi nó đi về phía tôi, nó đang nhai những viên ngọc trai trong miệng. Sau đó, nó đi cạnh tôi và để tôi vào nhà thờ 500 năm tuổi Saint Bonaventure.

Ngôi nhà thờ Saint Bonaventure đứng chờ đợi tôi trong khi tôi đang len lỏi trên con đường rải sỏi lát đá những chú gà con náo

nhật.

Khi nhìn thấy chú chim Hamsa, một số chú gà sợ hãi, vội vã chạy trốn tới chỗ mẹ gà của chúng. Hamsa và tôi đi tới chỗ cây được cạnh nhà thờ, tại nơi đó, tôi ngồi xổm xuống và đào một hốc đất ngay bên dưới thân cây bằng một hòn đá sắc nhọn.

Đất vẫn còn ướt bởi một cơn mưa gần đây. Khi cái hố đã đủ sâu và rộng, tôi cầu nguyện và thả kho báu nhỏ bé của tôi xuống đó.

Chiếc túi cầm tay của tôi được làm từ một mảnh áo phông nhỏ cắt hình trái tim, một góc của mảnh ga trải giường sa tanh của mẹ, một mảnh nhỏ chân bàn bị vỡ trong phòng ăn, một mẫu vải xanh dương trên chiếc sari của mẹ, một mẫu tẩy nhỏ, một vài sợi tóc của mẹ và của tôi, và thêm một vài chiếc móng tay của tôi nữa. Bí mật riêng tư và rối rắm của tôi nằm trong những mảnh vụn bị cắt ra trong chiếc túi này. Đó là tôi thích phá phách mọi thứ: cắt những tấm rèm đẹp đẽ, cạo xước đồ nội thất đã được đánh bóng. Những thứ tôi cắt ra nằm ở chỗ rất kín đáo vì vậy tôi tin rằng nếu làm như vậy sẽ không ai biết được về bí mật đen tối này của mình. Tại nhà thờ, tôi nói một lời cầu nguyện giúp tôi thoát khỏi thói quen kinh khủng và bức bối này. Nếu tôi có cảm giác muốn phá phách hay cắt mọi thứ, tôi sẽ cầu nguyện một sức mạnh giúp chuyển hướng tâm trí của mình vào một việc khác, như đi tắm, uống một ly nước, gọi cho Anjana, hay bất cứ một việc gì khác để tránh không làm cái việc điên rồ này. Lời cầu nguyện đã linh nghiệm và việc đánh lừa sự tập trung của tôi đã có tác dụng. Ngoại trừ một ít tóc và góc vỏ gối mà tôi đã cắt phéng vào hai ngày sau đó, còn lại kể từ đó, tôi không bao giờ lặp lại hành động điên rồ này thêm một lần nào nữa.

Sau chuyến viếng thăm nhà thờ Saint Bonaventure, Hamsa bay đi mất.

Tôi chưa bao giờ gặp lại nó.

Nhưng tôi không phải là ứng viên cho việc ra ngoài hẹn hò. Tôi có một bí mật đen tối được chôn vùi dưới tán cây được.

Những người ra ngoài hẹn hò có thể mắc vào lưới tình và chia sẻ những bí mật cho nhau nghe. Anjana đã từng nói rằng hai người thực sự yêu nhau sẽ chia sẻ mọi thứ cho người kia và ngược lại. Cô

ấy còn nói với tôi rằng sau khi họ quan hệ, họ cam kết sẽ không giấu giếm bất cứ điều gì với đối phương. Tôi vẫn chưa sẵn sàng chia sẻ bí mật đen tối của tôi cho một người nào khác. Tôi sợ bị sa vào bẫy của tình yêu. Nếu tôi yêu, tôi sẽ phải chia sẻ bí mật kinh hoàng của mình.

Giờ đây, tôi đẩy lại bí mật của mình vào đầu và bắt đầu lấy những quyển sách GRE ra, từng cuốn, từng cuốn một.

“Đây thực sự là một việc khẩn cấp. Bạn có thể kiểm tra và đánh giá giúp tôi trước khi tôi bước vào kỳ thi này không? Tôi cần một số điểm tốt. Liệu có khả năng không?”

“Được, Kamada, điều này là có thể. Tôi tin rằng bạn sẽ đạt được điểm số cao”. Thật là tuyệt diệu làm sao, khi một người thực sự muốn một điều gì đó, cả thế giới lại chung tay giúp người đó biến ước mơ trở thành sự thật.

“Bạn đã làm được bao nhiêu bài thi thử rồi?” Anh ta hỏi.

“Sáu”.

“Cũng không tệ đâu. Bạn tính được bao nhiêu điểm?”

“Tất cả các bài đều trên 1000”.

“Nó cũng không đến nỗi tệ, Kamada”. Anh ta vuốt ve cái tôi của tôi. “Thế điểm cao nhất của bạn là bao nhiêu?”.

“1180”. Tôi trả lời với đôi chút tự hào.

“Không tệ. Điều bạn cần bây giờ là luyện tập và làm cho trí nhớ được nhạy bén. Bạn đã học từ mới như thế nào?”

“Tôi đã học tất cả các từ, nhưng tôi vẫn quên chúng”.

“Ok, đó là một khởi đầu tốt”. Anh ta nói một cách tích cực. “Chúng ta bắt đầu với toán nhé”.

Anh ta mở cuốn sách toán GRE. Tiếp đó, anh ta vẽ một đường thẳng vào giữa tờ giấy, chia chúng thành hai phần bằng nhau.

Anh ta vẽ một bảng biểu, và viết các công thức toán học sang một phần của tờ giấy. Sau đó anh ta thăm thì tuyên bố, “Đây là phần còn lại cho Kamada để viết xuống những gì mà cô ấy nhớ, khi cô ấy hoàn thành bảng công thức, tôi sẽ viết sang bên còn lại”. Tôi nhìn anh ta viết một vài công thức sang nửa giấy bên kia.

Sau khi tôi nhớ lại 45 công thức tôi viết chúng xuống một bên giấy. Atul quyết định đưa cho tôi một vài bài toán. Anh ta đếm thời gian và tôi vắt óc suy nghĩ lời giải đáp.

Chương 9

Kẻ thôi miên

Lúc này là 1h00' tại thư viện Bhavan Tilak. Tôi đã nghiệm ra nhiều vấn đề trong các phần kiểm tra toán học của cuốn sách GRE. Atul và tôi cũng hoàn thành vài khái niệm từ vựng.

Tôi đã có thể lưu lại nhiều kiến thức và có cảm giác mình đã gần như đạt được tới mục đích.

Một nửa con người trong tôi muốn thoát sang nước Mỹ mà không cần phải lấy được chứng chỉ GRE, không cần phải đấu tranh, không cần phải tìm đường cho số phận của mình; một nửa còn lại muốn mọi thứ đến với mình như một sự ân sủng của thượng đế.

Có phải vì tôi sợ phải làm việc vất vả? Hay vì tôi lười biếng? Hay bởi vì mặc dù tôi muốn có sự lựa chọn của riêng mình, một nửa con người khác trong tôi lại kháng cự lại điều này và mong muốn một số mệnh khác mà chẳng cần tôi phải đưa ra bất cứ sự lựa chọn nào? Nếu phần này trong con người tôi phải hợp nhất với bên còn lại, nửa mà không muốn nghe theo hay tin theo bất cứ ai ngoài bản thân mình, chắc hẳn chúng sẽ trở thành thù địch của nhau.

Nửa con người trong tôi, bên không quan tâm tới ý kiến thứ hai nói với Atul: "Tôi hi vọng tôi đang có một quyết định đúng đắn". Tôi cảm thấy thật kỳ lạ khi bản thân mình tự mở lòng với một người mới gặp có hai lần. Bây giờ, tôi lại tiết lộ cho anh ta nỗi sợ hãi về giấc mơ được giải thoát của mình.

Tôi không cảm thấy rằng Atul đang dò xét tôi. Có thể là vì chúng tôi sà sà tuổi nhau và tôi tin rằng anh ta thấu hiểu quan điểm của mình. Anh ta cũng là người muốn rời khỏi Ấn Độ. Vì vậy tôi thấy mình có thể khám phá bất kỳ điều gì chưa chắc chắn về dự định tới Mỹ với sự giúp đỡ của Atul.

“Kamada, sự lựa chọn đúng đắn chính là quyết định tốt nhất mà bạn đưa ra cho bản thân mình vào bất cứ thời điểm nào. Nó có thể không như bạn mong đợi, nhưng đó là điều tốt nhất bạn có thể làm vào thời điểm đó trong cuộc đời mình”, Atul nói với tôi.

“Vâng, nhưng tôi không chắc rằng mình đang đi qua được tất cả các sự lựa chọn. Có thể tôi có thể ở lại đây, tại đất nước Ấn Độ này và thực hiện một điều gì đó”. Tôi nói với anh ta.

“Như thế nào cơ?”

Tôi thấy an toàn khi khám phá những điều có thể và cuốn đi những cơn lốc của sự bi quan của quyết định này. Đó là một phần sóng gió, nhưng Atul sẽ giúp tôi xóa bỏ những mối lo ngại và sợ hãi dù chỉ nhỏ nhất trong kế hoạch sang Mỹ. Trước đây, tôi chưa bao giờ chia sẻ những điều này cho bất cứ ai - kể cả Anjana.

“Ví dụ như việc mở một trung tâm chăm sóc y tế đặc biệt cho những con chó hoang”.

Tôi bậm môi dưới và nhún vai.

Tôi cứ nghĩ rằng Atul sẽ cười nhạo vào ý tưởng kinh doanh của tôi, nhưng trái lại, anh ta nhắm mắt lại và hít một hơi thật sâu.

Một vài giây sau, anh ta nói: “Nếu bạn muốn điều đó, Kamada, đó là những gì bạn nên làm. Hãy làm theo bản năng của mình. Không có quyết định nào là đúng hay sai. Quyết định của bạn giúp cho sự phát triển những niềm đam mê trong bạn”.

Anh ta nói nghe có vẻ như một trong những chuyên gia tinh thần, những người hay nói về bài toán bù trừ năng lượng và các luân xa trong chương trình tivi Goge Baba vào lúc sáng sớm.

“Luân xa”, một trong những chuyên gia Goge Baba trong chương trình này đã nói, “là trung tâm năng lượng, qua đó, năng lượng chảy xuyên suốt trong cơ thể chúng ta”. Đó là một giọng nói sâu sắc và có hồn, giống như giọng nói tôi vừa nghe.

Khi được nghe giọng nói của Atul, tôi nhận ra rằng mình muốn biết nhiều hơn về giọng nói của người ấy. Tôi muốn gặp gỡ giọng nói của anh ta ở công viên hay một tiệm cà phê. Tôi muốn nói chuyện với giọng nói của anh ta, nghe những câu chuyện về cuộc đời của nó, và khám phá thêm về toàn bộ cơ thể nó, sâu bên trong.

Làm thế nào để có một giọng nói có màu sắc riêng? Làm thế nào để có giọng nói khỏe, đĩnh đạc, truyền cảm và còn một lý do không liên quan nữa, là nó biết thôi miên đến kỳ lạ?

Với giọng nói mê hoặc của mình, anh ta nói với tôi: “Nếu bạn muốn có một cái nhìn toàn diện về quyết định của mình, hãy tưởng tượng cuộc sống của bạn như một dãy phòng thông nhau qua những chiếc cửa. Bạn quyết định mở một cánh cửa. Cánh cửa này được mang tên: Nước Mỹ. Bạn mở nó ra và bước vào. Trong căn phòng mang tên Nước Mỹ, bạn thấy những thứ bạn thích, và cả những thứ bạn không thích. Hãy kết nối căn phòng mang tên Nước Mỹ với một căn phòng khác. Bây giờ bạn đã thấy nhàm chán với căn phòng Nước Mỹ, và vì vậy bạn mở chiếc cửa kia và bước sang căn phòng tiếp theo. Bạn có thể để cánh cửa kết nối giữa hai căn phòng đó mở hoặc đóng, tùy vào sự lựa chọn của bạn. Tuy nhiên, không có căn phòng nào có đầy đủ tất cả mọi thứ bạn mong muốn và có tất cả các câu trả lời cho bạn. Và giả sử có một căn phòng như vậy, thì có nghĩa là bạn đang hành động một cách cẩn trọng và cuộc đời bạn sẽ trở nên cực kỳ nhàm chán. Hãy tưởng tượng xem, nếu bạn không thể tự đưa ra quyết định cho chính mình và số phận của bạn đã được định sẵn - bạn sẽ cảm thấy buồn chán đến chết”.

Buồn chán đến chết. Khi cậu bé với đôi giày lấp lánh tại sân ga đi chết những con kiến đang tận hưởng bữa snack tuyệt hảo, tôi đã nghĩ rằng đó là cái chết đau đớn nhất. Tuy nhiên, cảm thấy buồn chán cho đến chết, nghe có vẻ tàn bạo hơn gấp nhiều lần so với cái chết của những con kiến kia. Tôi tưởng tượng ra một người được chỉ định phải chết trong sự buồn chán, người đó bước chân vào một căn phòng không có biển tên. Căn phòng đó chất đầy thức ăn, nhưng chỉ cùng một loại được bày biện lặp đi lặp lại. Cánh cửa căn phòng bí ẩn đóng lại sau lưng anh ta. Anh ta bị mắc kẹt trong căn phòng này và không có việc gì làm ngoài việc chỉ ngồi ăn cả ngày. Anh ta ăn những thức ăn giống nhau từ ngày này qua ngày khác. Nó có đầy đủ dưỡng chất anh ta cần, vì vậy anh ta vẫn có thể sống sót - nhưng lại sống một cuộc sống không bằng cái chết. Ít nhất, thời gian đã đến cho cái chết của anh ta. Anh ta bắt đầu cào cấu những bức tường bằng móng tay của mình. Anh ta khắc vào tường một chữ

“Tôi” và sau đó, với tất cả những nỗ lực khó nhọc của mình, anh ta cố gắng để viết nhiều hơn nữa. Anh ta muốn một ai đó có thể biết được suy nghĩ cuối cùng của anh ta. Những suy nghĩ cuối cùng ấy không phải là sự mất mát trong tình yêu, nỗi đau, chiến thắng, đói hay khát. Những dòng chữ cuối cùng anh ta để lại chính là: “Tôi rất buồn chán”. Đây là hình ảnh điển hình của một người buồn chán đến chết.

Sự buồn tẻ từ lâu đã trở thành kẻ thù tồi tệ nhất đối với loài người. Cô ấy ngồi trong câm lặng, không mảy may làm gì. Bởi vì khi không làm gì, cô ấy trở nên cô độc hơn so với rất nhiều kẻ địch khác. Nếu cô ấy làm một điều gì đó, một mô hình nghênh chiến sẽ xuất hiện dần theo thời gian, tạo điều kiện cho đối thủ của cô ấy nghiên cứu và có những động thái tính toán trước nhằm đối phó với thủ đoạn thâm độc này. Nhưng cô ấy chẳng làm gì cả. Nếu một đứa trẻ của sự buồn tẻ mới ra đời không được hiến tế cho các vị thần, nó sẽ trở nên to lớn hơn, và trở thành một nỗi buồn chán trường thành. Kẻ Buồn chán trường thành này khuếch đại sức mạnh để thể hiện sự thâm độc trong cái sự “không làm gì” của mình. Quyền năng của cô ta chỉ đơn giản là chẳng làm gì nhưng nó lại đủ năng lực để giết chết kẻ thù, nuông chiều họ trong một hành vi bất thường. Giờ đây, trong một nỗ lực tuyệt vọng nhằm chống lại sự buồn chán của kẻ Buồn tẻ trường thành, kẻ chống đối cuồng nộ lại vướng vào những hành vi như nghiện rượu, lạm dụng ma túy và các rối loạn không ngừng. Giống như một bạo bệnh, kẻ Buồn chán trường thành phát ra một tiếng cười the thé.

Đó là khi cô ta ăn mừng chiến thắng. Cô ta chìm đắm trong một buổi massage miễn phí của tội lỗi, một bồn tắm kết hợp spa sang trọng với những bong bóng xà phòng. Những lời sỉ nhục, giáo móc, ghế điện, nhà tù và án tử hình không làm cô ta lo sợ. Nếu có chẳng thì cô ấy chỉ kinh hãi trước duy nhất một thứ - đó là sự minh bạch, sự độc lập, sự cởi mở, và sở thích thẳng thắn. Buồn chán sẽ chạy trốn trong sợ hãi, che khuôn mặt mình lại trong hổ thẹn, và khóc một xô đầy nước mắt khi cô ấy gặp một Sở thích. Đôi khi, kẻ Buồn chán sợ sệt kia nhìn vào đứa trẻ sơ sinh mang tên Sở thích đang lớn dần lên trở thành một người trưởng thành. Nếu cô ấy thực sự không

may mắn, đôi lúc, cô ấy sẽ phải chạm trán với một nhóm những Sở thích.

Khi điều này xảy ra, một phép lạ đã xuất hiện. Những yếu tố sức mạnh thần bí của tự nhiên đã bảo vệ đôi thủ của Buồn chán, thuyết phục cô ấy tìm kiếm một nạn nhân bất hạnh khác. Khi chuyển sang đối tượng khác, cô ấy lao vào anh ta với một lòng tham của dục vọng. Nếu nạn nhân tiếp theo không giết cô ta với thứ vũ khí từ kho vũ khí Sở thích, kẻ Buồn chán trưởng thành kia sẽ gặm nhấm nạn nhân của mình, nuốt chửng đến miếng mồi cuối cùng cho đến khi anh ta chết lịm. Tôi muốn cuộc sống của mình được lấp đầy bởi các sự lựa chọn khác nhau trong khắp các gian phòng. Tôi không muốn chết vì buồn chán.

Tôi nói với Atul “À vâng, tôi không muốn chết vì buồn chán. Mục tiêu chính của tôi là đến Mỹ, vì vậy tôi mặc định đó là căn phòng đầu tiên của mình. Tôi chỉ không biết rằng với những rắc rối mà tôi sẽ phải trải qua liệu có đáng để đi đến cùng hay không”.

Atul nở một nụ cười. Trong khi anh ta đang chuẩn bị trả lời câu hỏi của tôi, tôi băn khoăn rằng liệu anh ta có thể nghe thấy bản thân anh ta đang nói gì không. Và liệu rằng nếu anh ta có đi vào một trạng thái thôi miên thiền định bằng cách sử dụng chính giọng nói của mình hoặc tự đưa mình vào giấc ngủ với một bài hát ru miên man.

Giọng nói của anh ta giờ không còn mê hoặc như trước nữa vì một số lý do kỳ quặc, tôi có thể ngửi thấy mùi chocolate mặc dù tôi không thấy mẫu kẹo nào hết. Tôi tự hỏi liệu tôi cảm thấy nó vì giọng nói của anh ta gần giống với hương vị của một thanh kẹo chocolate hay không: thật mịn, thật ngọt ngào và ấm áp. Tôi gần như “nhắm nháp” từng lời nói của anh ta trong miệng.

Và giống như thanh kẹo chocolate, có thể giọng nói của anh ta quá gợi tình?

Tôi vẫn còn trong trạng thái bị thôi miên khi anh ta nói với tôi: “Đến Mỹ là mục tiêu quan trọng nhất của bạn. Bạn có những lý do riêng của mình, và cũng giống như lý do bạn muốn rời khỏi đất nước này. Khi bạn đến đó, có thể bạn sẽ không thích nó. Đất nước đó rất

đẹp và sạch sẽ, nhưng có thể bạn vẫn không thích nó. Tôi đã từng nghe rất nhiều câu chuyện kinh khủng về những người nhập cư.

Có rất nhiều người vội vàng trở lại Ấn Độ khi họ không thể thích ứng với nền văn hóa Mỹ. Một ít người trong số họ bị gia đình, những người mà họ đã bỏ lại đằng sau, lôi kéo quay trở lại. Tôi không cố dọa bạn để bạn từ bỏ giấc mơ của mình. Tôi chỉ nói điều này vì nếu bạn nghĩ nước Mỹ sẽ cứu lấy bạn từ bất cứ thứ gì mà bạn muốn rời bỏ, thì điều này hoàn toàn không đúng. Trong khi nước Mỹ chỉ có thể đóng vai trò là một cơ sở để phát triển những luồng tư duy mới, thì để biến giấc mơ của bạn trở thành hiện thực đều phụ thuộc cả vào bạn”.

Tôi vừa tắm mình trong thông điệp rằng cuộc sống của tôi là một cuộc hành trình, và nước Mỹ không phải là điểm đến của tôi. Tôi muốn thoát khỏi nơi này và đến Mỹ bởi vì tôi muốn được trải nghiệm những cung đường phẳng lì, trơn tru, không có quá nhiều tai nạn và chướng ngại, một hệ thống đường cao tốc đáng kinh ngạc và những nhà vệ sinh công cộng sạch sẽ. Tôi muốn được tự lập, chọn một ngành mà mình thích và phá vỡ những hạn chế mà nó đã giam cầm tôi quá lâu. Tôi muốn phát triển khả năng của bản thân. Tôi muốn trở thành kiến trúc sư và tác giả của cuộc sống của chính con người tôi. Tôi muốn cười, muốn chơi, và muốn yêu.

Hôm nay, một nửa con người tôi, phần luôn muốn chống cự, và luôn mong muốn có một số phận khác mà không phải đưa ra bất cứ sự lựa chọn nào, đã bị chôn vùi mãi mãi. Nó đã bị một giọng nói mê hoặc và sâu thẳm giết chết.

Atul gõ ngón tay mình để lấy lại sự tập trung chú ý của tôi. Nếu anh ta lại lên tiếng thêm một lần nữa, tôi biết anh ta sẽ đưa tôi vào giấc ngủ với thứ giọng nói chocolate ngọt ngào và ru ngủ ấy.

“Nước Mỹ không giống với những gì mà người Ấn Độ vẫn nghĩ”, nhà thơ miền tài ba nói, “Bạn đã gia nhập nhóm Yahoo nào chưa? Trên đó có hàng tá sinh viên giống như bạn và tôi muốn đến Mỹ. Bạn có thể có thêm một vài người bạn qua đó trước khi đến Mỹ”. Tâm trí tôi thêm một lần nữa lại bay bổng, không còn gắn liền với cơ thể mình, và tôi cho phép bản thân mình bị thôi miên. Điều này như thể linh hồn tôi và linh hồn của anh ta được gặp nhau.

Tôi đã sẵn sàng cho một giai đoạn thôi miên sâu, và giọng nói hút hồn và sâu lắng của anh ta giúp tôi trải nghiệm một điều gì đó thật đặc biệt.

Giọng nói ma thuật ấy lại tiếp tục, “Một anh bạn tôi gặp trên mạng đã lập nên một nhóm để giúp đỡ các sinh viên khác. Anh ta nói rằng những người nhập cư rất khó có thể tìm được một công việc kể cả khi anh ta có một tấm bằng Master trong tay. Bạn của anh ta đã tìm được một công việc nhưng sau hai năm, anh ta bị đuổi việc và buộc phải quay trở lại Ấn Độ. Vì vậy, ra đi với thái độ của một kẻ sát nhân, đừng hi vọng rằng điều đó sẽ trở nên dễ dàng một khi bạn đến Mỹ. Có hàng loạt những thử thách đang chờ đón bạn ở phía trước”.

Giờ đây tôi cảm thấy tâm hồn mình đang muốn tựa lưng vào một chiếc ghế bành và chìm vào giấc ngủ. Một khi tôi đến Mỹ, sẽ có những cách ứng xử và hành vi mới mà tôi phải học, một nền văn hóa mới mà tôi phải thích nghi, và một lối sống mới buộc tôi phải nắm lấy. Nhưng cho dù là bất cứ điều gì đi chăng nữa thì nó cũng tốt hơn so với cuộc sống nơi này. Tôi đã sẵn sàng để nước Mỹ nhào nặn mình trở thành một Kamada hoàn toàn mới. Hôm nay, lần đầu tiên trong cuộc đời mình, cùng với sự hăm hở trong cuộc hành trình “vượt ngục” này, tôi háo hức chờ đợi điều gì đang ở phía trước. Một cảm giác thật đặc biệt!

Một điều đặc biệt nhất của sự thôi miên này chính là sự nhận thức rằng trong khi tôi đang cố gắng để thoát khỏi những điều nhơ bẩn của thành phố này, sự bế tắc, và mẹ tôi - một kỹ nữ, tôi cũng nhận ra một Kamada bị trói buộc quá lâu, một chiến binh Kamada, người sẵn sàng chiến đấu đến cùng vì mục đích của bản thân mình. Đó cũng là kẻ khao khát yêu và được yêu Kamada, người được định sẵn sẽ trở thành một kỹ nữ trong tương lai, nhưng lại bị ngăn cấm không được hẹn hò với các chàng trai đồng trang lứa.

Một lần, mẹ đã nói với tôi, “Đừng có dại mà mang bầu. Tao không muốn nuôi thêm một đứa con hoang như mày nữa đâu. Nếu mày mang bầu và quyết định giữ lại đứa trẻ, thì mày hãy bước chân ra khỏi cái nhà này”.

Atul lại một lần nữa gõ ngón tay mình để tập trung sự chú ý của tôi. “Này, tôi làm bạn cảm thấy buồn ngủ à?”

“À... không, chỉ là tôi thấy hơi mệt thôi”, tôi trả lời. Tôi cảm thấy thật xấu hổ khi nói với anh ta rằng giọng nói của anh ta làm tôi say đắm.

Hai tiếng nữa trôi qua, Atul và tôi đã giải quyết hết những vấn đề của toán học và còn đi xa hơn thế nữa.

Tôi không thể kháng cự lại sự mê hoặc của giọng nói của anh ta đối với mình nhưng tôi cố gắng để kiểm soát những cảm xúc mới, cảm giác trước sự hiện diện của Atul.

Bây giờ là 4h00 tại thư viện Bhavan Tilak. Atul biết một tiệm cà phê Internet gần thư viện và gợi ý tôi làm một bài thi thử GRE ở đó.

Tôi đã đồng ý.

Hai tiếng sau, tôi xuất hiện tại quán cà phê với điểm số bài thi thử của mình.

Anh ta không thể tin rằng tôi đã đạt được 1230 điểm, và tôi cũng vậy. Tôi cảm thấy vui mừng khôn xiết.

Trong bài kiểm tra viết, kiểm tra khả năng phân tích, đánh giá các tài liệu văn bản và tổng hợp thông tin, tôi đã đạt 630 điểm.

Trong bài tập định lượng, tập trung vào các bài toán về hình học, đại số và phân tích dữ liệu, tôi ghi được 600 điểm.

Bài thi GRE còn một bài luận, kiểm tra khả năng tư duy phản biện và khả năng viết. Ở bài kiểm tra này, tôi phải thể hiện được khả năng trình bày quan điểm về một vấn đề phức tạp một cách chặt chẽ và thuyết phục. Đối với phần thi này, tôi đạt 4.5 điểm, một số điểm tuyệt vời.

Tôi đang ngây ngất trong chiến thắng.

Tôi quyết định thi GRE vào tuần tới, vì vậy các công thức toán học đều rất rõ ràng và chẵn chu trong đầu tôi, và tôi cũng không cần thiết phải làm thêm một bài thi thử nào nữa. Tôi đã sẵn sàng.

“Bạn có nghĩ tôi nên tham dự cuộc thi này vào tuần tới hay không?” Tôi hỏi Atul.

“Tất nhiên rồi, bạn đã sẵn sàng”.

Sau đó, tôi truy cập vào trang web GRE và đặt lịch thi vào 9h sáng, ngày thi được ấn định sau một tuần kể từ hôm nay. Với cách cư xử của mẹ, tôi nghĩ mình không thể lãng phí thời gian thêm nữa. Tôi lưu kết quả đăng ký của mình qua một cú kích chuột và một nụ cười trên môi. Tôi đăng xuất, rời khỏi chiếc ghế và đứng lên. Khi xoay người lại, tôi vô tình va phải Atul. Tôi có cảm giác như mình là một diễn viên nữ trong một bộ phim. Người diễn viên này vừa mới va phải người hùng trong phim. Và sao nữa? Mắt họ có dán chặt vào với nhau không? Họ có cảm thấy như đang trong cơn say tình, và nhận ra rằng họ thuộc về nhau?

Không, chẳng có gì hết. Tôi chỉ thấy hơi khó xử và Atul đã xin lỗi tôi. Sau đó, anh ta huýt sáo và nhìn sang chỗ khác. Khi tôi trả tiền cho anh chàng ở quầy thu ngân cho quãng thời gian tôi sử dụng máy tính, Atul chạm vào vai tôi và nói, “Bạn đã làm rất tốt”.

Khi tôi nhìn lên, anh đang cười. Đó là một nụ cười mà tôi sẽ nhớ mãi.

Đồng hồ tôi đã điểm 5 giờ 59 phút.

Nụ cười của Atul vẫn còn nguyên vẹn, “Hey, bạn có muốn đi dạo trong công viên không? Nó sẽ cho phép tâm trí bạn quên đi GRE một lúc”.

“Đây liệu có phải là hẹn hò không?”, trái tim tôi như vừa lỡ một nhịp. Tôi chưa từng hò hẹn.

Nụ cười của Atul rạng rỡ hơn và sau đó anh ta cười lớn. Tôi cảm nhận được sự tinh nghịch trong tiếng cười ấy, đôi mắt anh bày tỏ sự ngạc nhiên và thích thú: “Đúng đấy”, anh ta trả lời. “Đây là một buổi hẹn hò”.

Tôi giả đồ suy nghĩ một lát rồi nói: “Vâng, nhưng tôi sẽ không kể bất kỳ một bí mật nào của mình cho bạn biết đâu”.

Anh ta trông như có vẻ muốn phì cười và nói, “Bạn không phải nói cho tôi biết đâu. Đây chỉ là một buổi hẹn hò thôi mà”.

Tôi không thể cưỡng lại lời đề nghị này. Trong vài giờ đồng hồ vừa qua, tôi gần như có thể “ném” giọng nói của anh ta qua một miếng chocolate tưởng tượng. Tôi vui mừng vì anh ta giống một nhà thơ miên hơn là một nhà ngoại cảm.

Chúng tôi cùng tản bộ về phía công viên, cùng tránh những vệt bã tràu đổ ngòm và những thứ rác rưởi rải rác trên đường phố.

Một anh chàng người ngựa đói rách - có tên censampati đang phi nhanh qua chỗ chúng tôi, mang theo một nàng tiên cá đã chết trên lưng mình. Anh ta đội một chiếc khăn dành cho chú rể của người Ấn Độ. Trông anh ta có vẻ sầu muộn vì vừa trải qua một nỗi mất mát lớn.

Tiếng vó ngựa buồn thảm lấp đầy không gian. Trong khi cặp vợ chồng này khuất xa dần, hàng ngàn tia sáng rực rỡ, lung linh sắc màu phân tán từ đuôi của nàng tiên cá trải trên cung đường họ đi. Thật là một cảnh tượng bi ai mà đáng yêu. Nước mắt tôi lưng tròng khi nghĩ về cái chết bi thảm của nàng tiên cá.

Chúng tôi đã đến công viên. Có những chiếc ghế dài và những khu vui chơi cho trẻ em trong công viên. Tôi phát hiện rất nhiều cặp đôi ngồi rải rác trên những chiếc ghế. Họ ngồi có đôi chút xa cách và không thể hiện tình cảm nơi công cộng. Chúng tôi đi về phía một băng ghế. Một ông già đang ngồi và ăn kala khatta gola^[36] ở một đầu ghế. Bóng tối tản ra từ một viên đá ngáp trong chiếc cốc chứa đầy siro kala khatta màu tím. Đôi môi ông cũng nhuộm một màu tím của món siro. Tôi ngồi trên băng ghế gần người đàn ông đang ăn gola còn Atul ngồi đầu bên kia. Bây giờ tôi đang bị kẹp giữa hai người đàn ông. Có một khoảng cách nhỏ giữa tôi và Atul.

Chúng tôi ngồi cạnh nhau trong im lặng và thưởng thức những âm thanh la hét của bọn trẻ và tiếng còi xe inh ỏi. Qua những hàng rào công viên, tôi trông thấy một con bò màu nâu và một con chó lang thang lông màu đen pha trắng đang đứng cạnh một chiếc thùng rác với chiếc mồm bị “chôn vùi” trong lòng đất. Chúng đánh hơi xung quanh những cọng rác nhỏ. Cách đó một vài bước chân là một quầy bán bánh sandwich và ragda pattice^[37].

Trên các bức tường bao là những vết bẩn và những bãi nước tiểu đọng lại.

Khi gió thổi qua, mùi hôi thối của nước tiểu hòa lẫn với khói xe và mùi thực phẩm bốc lên.

Đúng lúc tôi bắt đầu do dự rằng liệu tôi có thể nắm lấy tay Atul và trao cho anh ta một nụ hôn, thì ông lão bên cạnh chúng tôi lại phát ra tiếng hút ống hút sùn sục và thô lỗ. Để hút được thứ nước uống kala khatta ngọt ngọt mằn mặn ấy, tôi biết ông ta phải hút sùn sục như vậy. Tôi trộm bật cười trong đầu.

Tôi cảm thấy hơi hồi hộp và lo lắng khi tôi xích lại về phía Atul để tránh những tiếng hút sùn sục bên tai mình.

Cái nóng làm tóc Atul dính vào trán. Đôi mắt nâu đen của anh ta sáng lấp lánh. Chiếc mũi nằm trên một đường thẳng hoàn hảo trên khuôn miệng. Trong khoảnh khắc này, tôi muốn dành cho anh ta một cái ôm và cảm nhận nó trước khi đón nhận một nụ hôn.

Atul cầm lấy tay tôi và chỉ đơn giản giữ lấy nó một lúc. Một khoảnh khắc kỳ diệu xảy ra, anh ta đặt một nụ hôn lên má tôi. Máu dồn lên mặt tôi, tôi quay mặt lại cho đến khi môi chúng tôi khóa lại với nhau. Một hôn nụ lạnh và ướt át khiến tôi mất cảnh giác. Đôi mắt tôi, như thể dưới sức mạnh của một phép thuật vô hình, chúng khép lại.

Đây là thời điểm thăng hoa nhất trong cuộc đời tôi - nó giống như một nguồn năng lượng vệ sinh đang tẩy rửa con người tôi vậy. Tôi thấy mình như một chiếc lông vũ. Tôi bay bồng bềnh qua những ngọn núi, qua những hồ nước và những thung lũng đầy màu sắc. Tại thời điểm này, tôi cảm thấy một tiếng nổ dữ dội của niềm sung sướng trong khi có ngày càng nhiều những chiếc lông vũ rơi vào tôi. Tôi có một đôi mắt màu đen dõi theo những nơi tôi bay đến. Tôi là một sợi lông vũ thuần khiết, trắng muốt và mềm mại. Có thêm nhiều sợi lông mọc lên trên cơ thể tôi, tôi mọc thêm đôi cánh trên cơ thể. Giờ đây, tôi là một chú chim rất to, màu trắng, tôi bay thẳng tới đại dương bao la. Tôi đâm sầm vào ngọn sóng và những con sóng phủ lên chân tôi. Ở phía xa kia, tôi nhìn thấy một sợi lông khác đang biến thành một chú chim trắng. Khi nó mọc thêm đôi mắt, nó trông thấy tôi và bay về phía tôi. Nó đậu bên tôi và chu chiếc mỏ của mình về phía tôi. Cuối cùng, mỏ của chúng tôi chạm nhau.

Trái tim của chú chim non nớt là tôi có chút rung động, nhưng một lần nữa, trong hình dáng của một chú chim, tôi lại trải nghiệm

thêm một nụ hôn nữa. Một con cá voi lớn trôi lên mặt biển và phun nước vào tôi. Tôi bay đi.

Đôi mắt tôi mở ra. Ông cụ ngồi cạnh, có lẽ là chú cá voi trong giấc mơ kia đã hắt hơi thẳng vào tôi trong khi hút sùn sọt món gola.

Một nhân vật nửa người nửa chim tên là Kinnari trên vườn địa đàng đang hát và nhảy múa ngay chính giữa công viên. Cô ấy đứng cạnh một đài phun nước bắn. Trong khi Kinnari vẫn đang hát, đài phun nước bắt đầu tỏa sáng lấp lánh. Tất cả mọi người có mặt trong công viên đều dừng lại và chiêm ngưỡng những chuyển động duyên dáng và lắng nghe giọng hát tuyệt vời của cô. Atul và tôi nắm tay nhau trong khi xem màn biểu diễn thanh tao của Kinnari. Từ đâu đó, Censampati xuất hiện phía sau Kinnari. Anh ấy vẫn mang theo nàng tiên cá đã chết. Kinnari nhảy múa xung quanh cặp đôi này và nàng tiên cá tỉnh dậy. Cô ấy đã được quay trở lại với sự sống. Sau đó, anh chàng quay người lại và hôn nàng tiên cá của mình, rồi giúp cô ấy ngồi xuống chân đài phun nước ở trung tâm công viên. Đuôi nàng tiên cá quẫy đập trong làn nước. Cô ấy nở một nụ cười yếu đuối và nhìn sâu vào đôi mắt của Censampati.

Một phút sau, đám đông giải tán, Kinnari đi về phía chiếc thùng rác và biến mất. Chiếc thùng rác này, giống như những chiếc thùng rác khác, cũng có những vị phụ huynh độc đoán. Tôi tự nghĩ, nó giờ đã có thêm một người bạn mới, một người bạn Kinnari thanh tao.

Hôm nay tôi cảm thấy rất tuyệt. Tôi đã đạt 1330 điểm trong bài thi thử GRE cuối cùng và biết được thế nào là một nụ hôn. Tôi cảm thấy nụ hôn ấy như một lời chúc may mắn cho bài kiểm tra GRE của mình. Nhìn Atul qua khoeo mắt, tôi cảm thấy hơi khó xử khi muốn nhìn thẳng vào anh ta.

Chúng tôi buông tay nhau ra khi chúng tôi đều có cảm giác có những cặp mắt đang nhìn chằm chằm vào mình. Những hành động công khai tình cảm, kể cả cái nắm tay, luôn thu hút những ánh nhìn và sự chú ý của mọi người. Tôi biết điều này thông qua những kinh nghiệm của Anjana trong ngày Valentine. Khoảng sáu năm về trước, khi Anjana mới 18 tuổi, cô ấy đi ra ngoài với bạn trai mình tới bãi biển Juhu. Ở đó, họ tìm thấy một nơi trông như một cái hang. Có một viên cảnh sát đã thấy họ đang trao nhau những nụ hôn nồng

cháy và khám phá về nhau. Ông ta đã chọc họ ra khỏi hang bằng một cây gậy nhằm kéo họ trở về với thực tại và hỏi số điện thoại của phụ huynh. Anjana đã phải đưa một số điện thoại giả mạo còn anh chàng đi cùng với cô ấy chỉ là một kẻ mồi chài. Viên cảnh sát yêu cầu họ ngồi lên ghế sau của chiếc xe Jeep. Khi họ đã ngồi yên vị trên xe, ông ta nói rằng ông ta sẽ đưa họ về đồn cảnh sát để lập biên bản. Trong khi đang lái xe, ông ta hỏi họ có mang theo tiền không. Anjana và anh chàng người yêu móc trong những chiếc túi rỗng của mình ra được 40 rupee. Viên cảnh sát vươn cánh tay ra, không nói một lời nào, và họ thả đến đồng xu cuối cùng vào bàn tay đó. Tôi thường bắn khoăn, nhưng không bao giờ dám hỏi - rằng tờ giấy biên bản kia sẽ xác nhận điều gì trong đó, rằng hai đứa trẻ vị thành niên đang trải nghiệm một nụ hôn kỳ diệu trong một cái hang thần kỳ ư? Đó là vị thần Cupid, một vị thần hiền hậu của sự lãng mạn, sẽ là người trả lời cho câu hỏi này. Cupid nói, “Kamada, viên cảnh sát kia có lẽ chưa bao giờ được trải qua một nụ hôn đầu đời theo cách mà nó vốn có. Nếu có chẳng thì ông ta chưa bao giờ hoàn thành những gì mà ông ta đáng ra phải làm”.

Bây giờ là 9h trong một quán cà phê lãng mạn ở Bombay.

Atul và tôi quyết định đi bộ thẳng tới nhà ga.

Khi chúng tôi đang đi, Atul ngoắc ngón tay út bàn tay trái của tôi với ngón út bên tay phải của anh ta. Chúng tôi bước đi bên nhau trong khi hai ngón tay nhỏ bé đan lại với nhau, cùng tung tăng cho tới khi chúng phải tách nhau ra vì những đám đông. Khi chúng tôi gặp lại, Atul lại ngoắc ngón tay chúng tôi vào với nhau thêm một lần nữa. Như không muốn rời xa, anh ta đưa tay chúng tôi lên phía trên đầu hai đứa, từ người này sang người kia cho đến khi chúng tôi biến nó thành một trò chơi. Giờ đây, chúng tôi đang nắm trọn bàn tay nhau và đưa lên đầu của một trong hai chúng tôi một cách ngẫu nhiên.

Bằng tông trọng trầm của mình, anh ta bắt đầu cất tiếng hát:

“Những trái cam và chanh, bán được một xu, ồ, có vô số những nữ sinh kia! Cỏ xanh và hoa hồng đỏ, hãy nhớ đến tôi khi tôi chết-chết-chết-chết-chết-chết!”

Ở chữ “chết” cuối cùng, chúng tôi cùng bỏ tay xuống. Một người lạ ngẫu nhiên đang đứng trong khoảng không giữa hai bàn tay đang nắm chặt của chúng tôi. Ông ta hét lên những lời tục tĩu vào chúng tôi. Chúng tôi cười vang. Đám đông dày đặc và lớn dần lên, nhưng chúng tôi vẫn không hề buông những ngón tay đang đan vào nhau. Đôi khi, người lạ mặt ngẫu nhiên trông thật cao lớn, chúng tôi phải nhảy - và chúng tôi đã làm như vậy.

Hôm nay, khi không mang theo tập tài liệu xanh dương, tôi cũng không cần phải sợ hãi những kẻ Chimpigog, Snakepig, và Brazilian wandering spiderat đang rình rập ngoài kia nữa.

Khi chúng tôi chơi trò chơi này với nhau, tôi nhớ đến chàng súp lơ lực lưỡng trong nhà hàng. Nếu anh ta bắt gặp tôi vào lúc này - đang vui vẻ và hạnh phúc cùng một chàng trai - anh ta sẽ nói với tôi rằng: “Trông có vẻ như cô đã tìm được một người sẽ che chở và bảo vệ cho mình khỏi những gã đàn ông biến thái kia. Tôi nhận ra rằng hôm nay cô không mang theo tập tài liệu màu xanh bên mình”.

Và tôi sẽ đáp lại rằng, “Không, anh súp lơ, tôi chỉ cảm giác như mình đang nhảy múa và ca hát. Tôi không dùng người đàn ông này với mục đích bảo vệ tôi khỏi những gã đàn ông kia”.

“Lỡ như anh ta lại ném thứ như bần vào bạn thì sao?” Anh chàng súp lơ hỏi.

“Nếu anh ta làm vậy, tôi sẽ không hôn anh ta nữa”. Tôi quả quyết.

Hôm nay là một ngày tuyệt vời nhất trong cuộc đời tôi.

Tôi tự hỏi, sẽ có gì bất ngờ đang chờ đợi tôi vào ngày mai.

Chương 10

Ngày trọng đại

*B*ây giờ là 11h trước cửa nhà tôi.

Tôi biết dì Rosamma đang ngủ. Nếu mẹ tôi có ở nhà thì có thể bà cũng đang ngủ. Đây là lần đầu tiên tôi trở về nhà muộn như thế này. Ban đầu, tôi có đôi chút ngập ngừng, nhưng sau đó, tôi cố gắng tự thuyết phục mình bấm chuông cửa.

Một vài giây sau, tôi nghe thấy tiếng chân người vội vã đi về phía cửa. Khi cánh cửa mở ra, tôi nhận ra cái bóng của dì Rosamma. Bóng tối bao trùm ngôi nhà, dì ấy bật đèn. Tuy nhiên ánh sáng ấy không cổ vũ thêm tôi. Cả dì Rosamma và ngôi nhà đều thể hiện sự cáu gắt khi bị quấy rầy.

Mắt dì Rosamma nheo lại trong ánh sáng, tóc của dì như một tổ chim cúc cu. Những trái táo, cam, chuối, mận chen chân đứng trên bộ váy ngủ của dì. Tôi đồ rằng, khi dì chìm sâu vào giấc ngủ, chúng sẽ tự chuẩn bị cho mình một bữa ăn nhẹ lúc nửa đêm với món salad hoa quả. Vào buổi sáng, có lẽ, chúng đã tự dàn xếp trên chiếc váy ngủ kia và giả đồ như chúng chưa bao giờ cắn và ăn thịt lẫn nhau.

Dì ra hiệu cho tôi rằng mẹ tôi không có mặt ở nhà.

Thật là nhẹ nhõm.

“Con đã ăn gì chưa?”.

Giọng của dì mang hơi hướng của một hi vọng với câu trả lời là “Rồi ạ”.

Tôi gật đầu, mặc dù tôi chưa ăn gì trong cả ngày hôm nay. Tôi không cảm thấy đói. Chẳng lẽ cảm giác này là tình yêu sao?

Tôi bước lên bậc cuối cùng của cầu thang, dì Rosamma tắt đèn. Ngôi nhà trở lại trạng thái tù túng của mình. Tôi biết dì Rosamma sẽ

quay trở lại căn phòng của mình liền kề với bếp, nơi chiếc giường đang sốt ruột chờ đợi ấy.

Khi đã bước chân vào phòng, tôi quyết định thả mình lên chiếc giường êm ái mà không cần thay bộ đồ ngủ. Tôi đặt báo thức lúc 6h30 phút sáng. Ánh trắng xuyên qua cửa sổ, ánh sáng trắng bạc dát đầy phòng tôi. Tôi nằm dài trên giường và nhìn ngắm các thể hệ của gia đình Rajasthani, những con lạc đà và voi, những sinh vật đang sống trên các bức tường trong phòng. Các sắc màu tươi sáng và rực rỡ phản ánh niềm vui của những người đang ăn mừng cuộc sống. Một bức tranh trong số đó được tô điểm bởi rất nhiều những cánh diều và pháo hoa, tô sắc thêm cho bầu trời. Tôi trải nghiệm sự kỳ diệu của khoảnh khắc này, khi mà những nhân vật trong bức hình kia đang tỏ ra thích thú. Tôi nhắm mắt. Hình ảnh cuối cùng trong đầu tôi dừng lại tại khuôn mặt của Rajasthani được soi rọi dưới ánh trắng. Suy nghĩ cuối cùng vụt qua tâm trí trước khi tôi rửa trôi mọi lo lắng của mình - đó là suy nghĩ về nụ hôn kỳ diệu kia. Một vài con sâu biển hình thành những con bướm xinh đẹp. Khi tôi mỉm cười chìm vào giấc ngủ, một chú bướm mới nở vỗ chập chờn đôi cánh bé nhỏ và ngây thơ của mình trong bụng tôi. Cảm giác này thật tuyệt, thật trong trẻo và rõ ràng.

Một tuần nữa trôi qua.

Khi chuông báo thức reo lên, suy nghĩ đầu tiên xuất hiện trong đầu tôi chính là suy nghĩ cuối cùng của đêm qua - tôi nghĩ về nụ hôn kỳ diệu mà mình đã trải qua cùng Atul. Ý nghĩ đó cũng đánh thức những chú bướm đang ngủ trong bụng tôi. Chúng ngáp và sải đôi cánh của mình bên trong dạ dày tôi cho đến khi tôi nghe thấy tiếng chúng cười khúc khích và hát một bài hát chào buổi sáng với tiết tấu chậm.

Tất cả các tối trong tuần vừa qua, tôi đều lên giường với suy nghĩ về nụ hôn đó và thức dậy với những con bướm đang tung cánh trong bụng. Tất cả các ngày, tôi và Atul đều có những cuộc nói chuyện ngọt ngào qua điện thoại. Tôi yêu, ăn, cầu nguyện, học tập và tránh mặt mẹ. Trong suốt một tuần, tôi chỉ gặp bà có một lần. Tôi không muốn nói chuyện với bà và bà cũng không buồn nói chuyện với tôi. Tôi rất biết ơn khi bà đang dần rút ra khỏi cuộc sống của tôi.

Hôm nay là ngày cuối cùng - ngày trọng đại trong cuộc đời tôi - ngày tôi tham dự kỳ thi GRE.

Tôi hoàn tất mọi công việc buổi sáng một cách thư thả và soạn sửa cho ngày trọng đại này. Tôi mặc một chiếc quần jeans kết hợp với một chiếc áo phông màu xanh dương. Khi bước xuống cầu thang, mùi mù tạt và hành tây thái hạt lựu quần lấy chân tôi như để chào mừng.

Dì Rosamma đã chuẩn bị món pha cho bữa sáng. Bà đi về phía tôi và đưa một chiếc thìa lại gần môi tôi và nói: “Há miệng ra”.

Bà cũng mở miệng ra như để làm mẫu.

Tôi mở miệng. Món poha^[38] thật mềm và giòn tan trong miệng cùng với mùi mù tạt sộc thẳng lên sống mũi. “Rất ngon, cảm ơn dì Rosamma”. Tôi cố xoay xở để nói cảm ơn dì ấy trong khi miệng đầy thức ăn.

Dì ấy đút thêm vài thìa nữa vào miệng tôi. Tôi đón lấy chiếc đĩa poha từ tay dì Rosamma và tự ăn. Trong khi đang ăn, tiếng chuông cửa vang lên.

Dì Rosamma vội vàng chạy ra mở cửa. Tôi không muốn tranh phần việc mở cửa với bà.

Những kinh nghiệm trước đây đã dạy tôi không nên làm việc này. Tiếng chuông cửa gần như đưa dì Rosamma vào một trạng thái bị tấn công hoảng loạn. Điều này như thể tiềm thức của bà đã chờ đợi một người nào đó vô cùng quan trọng và một ngày nào đó, bà sẽ thấy người đó đứng bên ngoài cửa.

Tôi hiểu bà muốn là người đầu tiên đến bên chiếc cửa và bắt được cái nhìn đầu tiên của người anh hùng trong lòng bà để bà có thể tận hưởng những giây phút ấy một cách trọn vẹn nhất.

Búi tóc nhỏ được cột chặt phía sau đầu dì Rosamma bị lỏng dần ra khi bà vội vàng chạy ra mở cửa. Một con rắn đen, xoắn tròn trượt dọc theo sống lưng bà. Bà cuộn con rắn lại và giữ nó bằng một chiếc ghim cài tóc trước khi quay trở lại với tay nắm cửa. Búi tóc bà giờ đã nằm gọn gàng sau gáy như một con rắn cuộn tròn. Một vài lọn tóc nhô ra từ búi tóc, giống như những chiếc răng nanh ở tư thế sẵn sàng tấn công bất cứ ai không phải là fan hâm mộ của dì

Rosamma. Tôi hi vọng người đang gọi cửa là một người bạn. Khi cánh cửa mở ra, tôi nghe thấy một giọng nói đã đưa tôi vào trạng thái mơ mộng vào mỗi tối gần như trong suốt một tuần vừa qua. Giọng nói ấy cất tiếng, “Kamada có nhà không ạ?”.

Tôi lao ra cửa. Người đang đứng ở bậc cửa kia là người hùng của tôi, hơn là của dì Rosamma. “Hey”, anh ta lên tiếng khi nhìn thấy tôi, “Anh nghĩ anh có thể giúp được việc gì đó vì hôm nay là ngày trọng đại của em. Anh có thể chỉ đường cho bác tài và đưa em đến trung tâm GRE”.

Tôi muốn chạy ra và ôm chầm lấy anh ta, nhưng sự chú ý của tôi lại chuyển sang một người nấp phía sau. Người này mặc một chiếc váy dài. Tôi rướn cổ lên để xem đó là ai, nhưng tôi không thể hình dung ra người đó và vì sao cô ấy lại phải lẩn trốn như thế.

“Này, anh”, tôi lên tiếng, “làm thế nào mà anh lại biết em sống ở đây?”. Từ phía đằng sau, một cái đầu tròn lóc xuất hiện. Đó là Anjana của tôi - người chị em cùng cha khác mẹ.

Tôi chột nhoe miêng cười khi nhìn thấy cô ấy, nhưng lại không thốt ra được lời nào. Sau đó, tôi bước tới mời họ vào bên trong.

Trước khi họ có thể bước vào nhà tôi và ngồi xuống, dì Rosamma chạy thẳng vào phòng bếp.

“Ta sẽ làm thêm một chút Chai...”. Những tiếng nói vọng lại khi dì ấy chạy vào bếp.

Họ nói, “Không ạ, cảm ơn bác”. Nhưng dì Rosamma đã biến mất. Chúng tôi nghe thấy tiếng xèo xèo và tiếng chảo rán réo vang. Tôi biết dì ấy đã đổ sữa vào chảo sốt. Nếu có một vị khách đến thăm, dì Rosamma sẽ chiêu đãi họ với đồ uống Chai. Nếu họ từ chối, dì ấy sẽ như đổ thẳng chúng vào họng những vị khách một cách khiếm nhã.

Tôi mời Atul và Anjana vào bên trong. Tôi biết tôi có thể dành ra phút rảnh rỗi trước giờ thi.

Atul nhìn lên trần nhà cao và nói, “Kamada, đây quả là một ngôi nhà xinh đẹp”.

“Cảm ơn”. Tôi chỉ vào chiếc đi-văng. Họ ngồi phịch xuống tấm nệm màu be êm ái. Atul ngồi trượt về phía cuối chiếc đi-văng cạnh

bể cá Nhật Bản, và Anjana ngồi ngay cạnh anh ta. Tôi ngồi đối diện với họ trên một chiếc ghế xích đu bằng gỗ.

Anjana nhìn vào mắt tôi và nói, “Mình xin lỗi, Kamada, mình đã cư xử rất tệ trong ngày hôm trước. Mình không có ý đó. Thực sự xin lỗi”.

Atul đặt một bàn tay lên chân cô ấy, vỗ nhẹ và nói. “Tôi không chắc về những gì đã xảy ra giữa hai người, nhưng hãy cho qua đi”, anh ta ám chỉ cả hai chúng tôi.

“Không sao đâu, Anjana. Mình không muốn nhắc đến chuyện này ngay trước khi thi GRE”. Lời xin lỗi của cô ấy, vì một vài lý do, nghe không chính đáng với tôi. Tôi nghĩ đó là do tông giọng của cô ấy. Nghe nó không có vẻ gì là thuyết phục. Và sự can thiệp của Atul vào chuyện này khiến tôi thực sự tức giận. Anh ta thậm chí không biết những gì đã xảy ra. Và tại sao anh ta lại chạm tay vào chân cô ấy?

Sự căng thẳng đang dần dâng lên trong trái tim tôi. Sự căng thẳng này đến từ khi nhìn thấy Anjana, nó đến sớm hơn là tôi tưởng, Atul đặt tay lên chân cô ấy, và bài thi đang đợi tôi ở phía trước. Tôi cảm giác như thể tôi sẽ nổ tung. Tôi đá cái ghế của mình ra phía sau - một sự biểu hiện của suy nghĩ trong đầu tôi.

Tôi cố gắng nhắc nhở bản thân rằng sự tức giận này chỉ là trạng thái tạm thời. Đây cũng là khi tôi nhận ra rằng sự nhầm chán trên thực tế có thể có lợi trong lúc tôi đang tức giận. Cũng sự nhầm chán đó, sự nhầm chán có thể giết chết người đôi khi lại trở thành một người bạn trá hình. Khi tôi đã quá chán với cơn giận dữ của mình, tôi sẽ từ bỏ nó. Đó là khi một đứa trẻ Buồn chán không nên được hiến tế cho các vị thần. Đây là đứa trẻ Buồn chán nên được chấp nhận, yêu thương, nâng niu và nuôi dưỡng. Ngược lại với sự Buồn chán mà đã từ từ giết chết con người, đây là một phiên bản mới của Buồn chán, nó làm suy yếu Tức giận, thậm chí có thể giúp cứu rỗi một sinh mạng. Trong một vài trường hợp, rất nhiều sinh mệnh đã sống sót. Tôi bắt đầu tìm kiếm sự giúp đỡ của Buồn chán, nhân vật mà tôi đã phê phán trước đó.

Anjana xoa cái đầu trọc lóc của mình từ trước ra sau. Hành động này của cô ấy trông giống như một biểu hiện của những suy nghĩ

đang diễn ra trong đầu tôi và có lẽ cũng đang diễn ra trong đầu cô ấy. Cô ấy gí chiếc khuyên mũi vào mũi mình và sau đó đặt tay lên vai Atul.

“Cám ơn, Atul, nhưng đây là chuyện giữa tôi và Kamada”. Khi họ nhìn nhau, tôi cảm nhận được một sự thân mật giữa họ. Tôi cá rằng họ đang chia sẻ những kỷ niệm mà đang chôn ngòi cho những cảm xúc ầm ập này.

Sau đó, Anjana quay sang tôi, “Atul gọi cho mình vào sáng nay để hỏi địa chỉ của cậu, mình cũng muốn ghé qua đây và gặp cậu. Anh ấy nói cậu đang chuẩn bị thi GRE hôm nay, và điểm thi thử của cậu là 1330 điểm. Mình rất tự hào về cậu, Kamada”.

“Và mình còn biết được chuyện giữa hai người nữa”. Cô ấy cười lớn rồi huých tay vào Atul, đồng thời cắn môi dưới và nháy mắt. Sau đó, cô ấy dùng điện thoại của Atul và bắt đầu chơi với nó. Tôi tự hỏi tại sao cô ấy lại hành động dễ dãi đến vậy.

Bình thường, tôi nhìn nhận cô ấy là một người trưởng thành và cứng đầu. Cô ấy không cười khúc khích giống như cô ấy đang làm bây giờ, và tôi biết một thực tế là cô ấy không bao giờ nháy mắt. Cô ấy cũng chưa bao giờ cắn môi dưới. Thậm chí với những người bạn trai, tôi cũng chưa bao giờ thấy cô ấy có hành động như vậy.

Buồn chán ời, mi ở đâu? Ta muốn được chán vì sự tức giận này trước những sự động chạm thân mật và những sự trao đổi tình tứ này.

Như thể đọc được suy nghĩ của tôi, cô ấy nói, “Mình và Atul đã biết nhau một thời gian khá lâu, cậu biết mà. Sau đó chúng mình bị mất liên lạc của nhau vì cả hai chúng mình đều lựa chọn đi theo nghề nghiệp khác nhau. Cám ơn cậu, đã giúp mình và cậu ấy liên lạc lại với nhau”.

Tôi có thể thấy rằng khoảng thời gian họ chia lìa chẳng có nghĩa lý gì trước những cảm xúc được khuấy động bên trong hai người bọn họ. Nhưng sao lại là bây giờ? Tôi nghĩ có lẽ nào nụ hôn của tôi chẳng có ý nghĩa gì với Atul. Tôi cố gắng để ý nghĩ của mình không trở nên nghiêm trọng hơn, nhưng khi nhìn vào Anjana, tôi cảm nhận được một sự hạnh phúc, như một chú cún con đang mừng rỡ. Cô ấy

tỏa ra một thứ ánh sáng tinh khiết. Cái đầu không có tóc của cô ấy, chiếc khuyên mũi và trang phục. Cô ấy mặc một chiếc váy mùa hè màu vàng, điểm xuyết thêm những cặp hoa màu hồng đang quấn quýt với nhau, kết hợp với chiếc áo phong trắng - một phong cách cổ điển và vô cùng đơn giản. Phong cách ăn mặc này không thể được sao chép hay lấy từ các tạp trí thời trang và lại càng không thể được ăn cắp ý tưởng từ các ngôi sao điện ảnh. Và trên hết, nụ cười rạng rỡ của cô ấy đóng vai trò như một điểm tựa cho sự tự tin mà cô ấy đang thể hiện.

Tôi vẫn chưa khám phá ra nếu như Anjana quay trở lại thực tại. Tôi vẫn chưa khám phá ra nếu như chúng tôi sẽ nói chuyện với nhau về bí mật của cả hai như trước đây, và nếu chúng tôi có thể thân mật như trước đây. Cách cư xử của cô ấy bây giờ làm tôi cảm thấy lạ lẫm. Có thể do chúng tôi đã tự cô lập nhau trong một thời gian ngắn, cô ấy quyết định áp dụng một phong cách mới, giống như một người quyết định rằng mình sẽ có phong cách đáng yêu, giống như một chú mèo con dễ thương được nuôi nấng, chăm sóc. Sự áp dụng phong cách mới này của cô ấy xứng đáng có một cơ hội thể hiện thứ hai. Giống như một chú mèo con, cư xử như một đứa trẻ chập chững biết đi khi có dịp, và ngày hôm nay cô ấy tỏ ra như một đứa trẻ lên ba, muốn mình trở thành trung tâm vũ trụ. Điều khiến tôi phiền lòng ngay lúc này đây là làm thế nào mà Atul lại trao cho cô ấy cảm giác được yêu và tình cảm ấm áp cho chú mèo hạnh phúc này, một chú cún con đang tỏa sáng vì hạnh phúc - Anjana.

Dì Rosamma bước ra với hai tách Chai ngọt ngào và nóng hổi được đặt trên một chiếc khay bạc. Cả Anjana và Atul đều vươn ra để đỡ lấy chiếc tách cùng lúc và đầu họ đã va phải nhau. Họ nhìn nhau cười giòn giã. Họ xoa đầu nhau và dì Rosamma cũng cười cùng họ. Tôi mỉm cười và tỏ vẻ quan tâm. “Cả hai không sao chứ?”

“À, không sao”, Atul trả lời. Anh ta tiếp tục xoa trán cho Anjana cho đến khi cô ấy ra hiệu rằng mình ổn. Cô ấy thôi không xoa đầu nữa.

Họ lại vươn tay ra lấy hai tách trà thêm một lần nữa, lần này, họ ra hiệu cho nhau lấy tách trà thật chậm rãi. Họ cười khi cả hai ném từng ngụm Chai. Bỗng nhiên, Anjana ngậm một ngụm trà trong

miệng và cố nén cười. Cô ra hiệu để Atul không phì cười hoặc cô ấy cảnh báo qua đôi mắt to của mình rằng cô ấy sẽ phun trà trong miệng ra.

Atul không ngừng cười được và bây giờ Anjana đã phun hết trà trong miệng ra, nhuộm hết lên chiếc áo phông của Atul. Tôi cảm thấy hối tiếc khi không nuôi bất kỳ một con thú cưng biết lau chùi nào để có thể quét sạch những phiền toái mà một con mèo con trong tính cách của cô ấy gây ra. Tôi hi vọng cô ấy có thể chế ngự một con mèo con khác đang nằm trong người mình để nó có thể lớn lên và trở thành một con mèo ngoan ngoãn biết cư xử. Với vai trò là cha mẹ của chú mèo con này, việc cô ấy phải nuôi nấng nó cho phải phép thực sự là một điều cần thiết.

Bây giờ tôi mới nhận ra Atul mặc lại chiếc áo phông giống tuần trước - một chiếc áo phông màu vàng với một hình mặt cười màu trắng. Nó cùng tông màu với chiếc váy Anjana đang mặc. Tôi nghĩ mình có nên lên lầu và cũng mặc một chiếc salwar kameez màu vàng không, nhưng tôi cho rằng việc đó chỉ làm nên sự liên quan hiển nhiên trong những suy nghĩ đang tiếp diễn trong đầu tôi.

Đây là lần đầu tiên trong đời tôi quan sát kỹ Anjana. Tôi nhìn vào những móng tay, lông mày, hàm răng trắng sáng và bộ quần áo sang trọng của cô ấy. Mắt tôi để ý đến chiếc túi xách đầy ngón của cô ấy.

Anjana thấy tôi để ý đến chiếc túi xách liền nói: “Cậu có thấy chiếc túi này không? Mình không muốn làm cậu quá hào hứng đâu, nhưng sau bài kiểm tra của cậu, chúng ta sẽ đến Goa. Và cậu sẽ đi cùng chứ? Có thêm ba người bạn nữa của mình cùng đi”.

Tôi đã từng kể với Anjana về việc tôi muốn đến Goa trước khi làm bài thi GRE từ cách đây rất lâu. Điều này có nghĩa là nếu tôi quyết định đi cùng họ, tôi sẽ đi ngay sau khi làm bài kiểm tra. Một giấc mơ bị trì hoãn.

“Ai sẽ đi Goa?” Dì Rosamma lên tiếng hỏi. Bà ấy đứng dựa lưng vào tường, quan sát sự trao đổi nực cười giữa Anjana và Atul.

Trong tâm trí tôi, tôi nhận ra rằng tên cả hai người bọn họ đều bắt đầu bằng chữ “A”.

“Một vài người bạn ạ, cô Rosamma. Kamada không cần phải xin phép, đúng không ạ?” Anjana hỏi. Cô ấy cười và đưa đẩy với Atul. Giá như cô ấy ngừng cái việc động chạm Atul quá nhiều đến như vậy, thì tôi sẽ có thể tập trung hơn vào cuộc nói chuyện này.

“Không, nếu con bé đồng ý đi, thì cô sẽ gói ghém đồ đạc cho nó”. Tôi liếc nhìn Atul. Liệu anh ta có đi cùng không?

Như thể đọc được suy nghĩ của tôi, Atul nói: “Anh cũng sẽ đi”.

“Ok, mình sẽ đi. Mình nghĩ nó sẽ giúp mình khá hơn”.

Dì Rosamma nói, “Được rồi, dì sẽ chuẩn bị đồ đạc cho con. Chờ ta 5 phút nhé”. Bà đi thẳng lên lầu và quay trở lại sau vài phút với một chiếc túi đã được gói ghém cẩn thận. Bà dặn tôi chiếc bàn chải đánh răng, kem đánh răng và đồ lót nằm ở túi phía trước.

Atul và Anjana bật cười.

Tôi phớt lờ họ. Tôi không thích người khác cười vào mặt tôi, nhưng tôi không có đủ can đảm để nói cho họ biết điều này. Một nỗi sợ hãi đang nghẹn lại trong trái tim tôi. Điều gì sẽ xảy ra nếu như tôi đánh mất tình yêu duy nhất trong cuộc đời mình?

Tôi cảm thấy như thể mình phải hi sinh sự quyết đoán của mình để yêu. Những điều tôi đã chia sẻ với Atul một tuần trước thật kỳ diệu - điều sâu sắc nhất trên mọi cấp độ tình cảm của bất kỳ mối quan hệ nào mà tôi đã từng trải qua.

Atul và Anjana càng dành cho nhau những cử chỉ thân mật, và càng cười vào tôi, tôi lại càng thấy thế giới nhỏ bé của tôi như đang bị xé ra từng mảnh.

Liệu tôi có quá nhạy cảm và ghen tuông không? Tôi cố gắng thừa nhận cảm xúc của mình và tự ý thức được nó. Để giờ đây, một giọng nói nhẹ nhàng trong đầu tôi vang lên, “Hãy bỏ qua nó đi. Đừng đổ mồ hôi vì những thứ nhỏ nhặt như vậy”. Tôi nhận ra giọng nói đó, một giọng nói thanh tao và mềm mỏng, đó là tiếng nói của Buồn chán. Buồn chán bắt đầu thực hiện công việc kỳ diệu của mình. Nó truyền vào người tôi, khiến tôi buồn chán sự giận dữ của chính mình trước hai con người kia, và làm những hành động của họ trước mắt tôi trở nên vô hồn, không liên quan đến cảm giác của tôi nữa. Buồn chán, như cảm giác được sự thừa nhận trong tôi, liền nói với tôi,

“Nếu bạn không lờ đi những việc mà họ đang làm trước mắt, sự giận dữ sẽ chế ngự bạn. Hãy để cho những hành động ấy không liên quan gì đến bạn. Hãy cảm thấy chán nản trước chúng. Hãy hành động như thể bạn không thèm quan tâm. Bạn là một chất xúc tác cho sự phát triển của sự giận dữ này và cũng giống như bạn vậy, chúng là chất xúc tác đối với bạn. Vì vậy khi bạn thể hiện sự chán nản của mình, một lúc nào đó, chúng sẽ bỏ cuộc. Bây giờ, hãy thể hiện sự chán nản đi. Tôi ở đây với bạn”.

Nhận thức được những lời của Buồn chán giúp tôi cảm thấy mạnh mẽ hơn. Mọi cảm giác của sự bất lực tôi cảm thấy vài phút trước giờ đã tan biến thành hư không. Tôi thể hiện sự buồn chán và ngáp dài. Cái ngáp của tôi khiến họ chú ý.

Atul nói với tôi, “Đến trung tâm GRE thôi, Kamada. Em nên đến đúng giờ”.

“Ồ, phải rồi, mình phải đi thôi”. Tôi nói có đôi chút thách thức.

Tôi tự nhắc bản thân mình. Đây là một mối quan hệ trong sáng, thuần khiết - điều phải làm bây giờ là phải hoàn toàn chú tâm vào thách thức về mặt thời gian của bài kiểm tra. Tôi muốn họ phải biết rằng, tôi không quan tâm đến họ.

Tôi có thể cảm nhận thấy Buồn chán đang nắm lấy tay tôi. Tôi kết hợp với Buồn chán tạo nên động lực thúc đẩy cho sự trưởng thành của bản thân. Bất luận quan niệm sai lầm của tôi về Buồn chán trước đó như thế nào đi nữa, thì giờ nó đã sớm bị xóa bỏ. Trong thời khắc này, cô ấy cho tôi một động lực và sự nâng đỡ mà tôi cần. Cô ấy có thể là một kẻ thù tồi tệ nhất của một ai đó, nhưng với giá trị cốt lõi của mình, cô ấy không phải chịu trách nhiệm cho niềm hạnh phúc của bất cứ ai. Có lẽ, điều khiến cô ấy cảm thấy khá hơn là ép buộc mọi người đứng trước sự lựa chọn giữa việc tự làm động lực thúc đẩy cho bản thân hoặc bị chi phối.

Giá trị cốt lõi sâu sắc nhất của cô ấy, cho dù cô ấy chẳng làm gì, cô ấy luôn đóng vai trò như chất xúc tác cho sự trưởng thành của con người, thôi thúc và ép họ phải thực hiện một điều gì đó. Và cô ấy hoàn toàn không có nghĩa vụ phải chịu trách nhiệm trước những sự lựa chọn mà con người tạo ra.

Điều này có vẻ như cô ấy đang ăn mừng chiến thắng cho những sự lựa chọn mà chúng ta đưa ra, nhưng sâu thẳm trong trái tim, cô ấy chỉ hạnh phúc và tỏa sáng khi thực hiện công việc của mình.

Cô ấy chỉ làm những gì mà cô ấy được sinh ra để làm - đó là chẳng làm gì cả. Rất nhiều người bị mắc kẹt trong căn phòng, không có việc gì để làm và điều này đã đẩy họ đến giới hạn của sức chịu đựng. Họ có thể lựa chọn để vươn tới giới hạn bản thân cao nhất của mình. Có thể đó là lý do tại sao Buồn chán lại xâm nhập vào thế giới của họ. Đó là cách của Buồn chán đang cố gắng giúp đỡ những người này đạt được mục đích cao nhất của cuộc sống, tìm kiếm niềm đam mê thực sự của mình và phù hợp với bản thân cao nhất của chính họ. Vì vậy Buồn chán đẩy họ đến sự cùng cực.

Và sau đó, nếu họ đầu hàng, thì đó là sự lựa chọn của họ.

Đó không phải là lỗi của cô ấy. Tôi quyết định sẽ không bao giờ chỉ trích Buồn chán thêm một lần nào nữa.

Nửa tiếng đồng hồ trôi qua, chúng tôi đang bước đi trên phố và hi vọng sẽ bắt được một chiếc xe lam đưa chúng tôi đến trung tâm GRE.

Buồn chán vẫn nắm lấy tay tôi như một nàng tiên đỡ đầu.

Chúng tôi tìm thấy một chiếc xe lam chạy máy đã đồng ý đưa chúng tôi đi. Tôi theo Anjana lên xe, vì vậy tôi ngồi kẹp giữa Anjana và Atul, giống như lúc tôi ngồi trong công viên giữa một người đàn ông lớn tuổi và Atul.

Chuyến xe bắt đầu khởi hành. Nội thất của chiếc xe này rất bình thường: không thần linh, không có chế độ miễn phí cho người mù và cũng không có tạp chí.

Sau một vài phút bị mắc kẹt trong mớ giao thông hỗn độn, Atul và tôi nhận thấy chúng tôi đang nói chuyện về đất nước mình, chúng tôi đều muốn thoát khỏi nó, và đến Mỹ. Atul nói anh ta mong muốn theo học bằng thạc sĩ tại Harvard.

Tôi hỏi anh ta, “Vì sao anh lại muốn rời khỏi Ấn Độ?”. Anh ta trả lời, “Vì anh muốn khám phá một nền văn hóa mới - và xây dựng những mối quan hệ với mọi người từ các nền văn hóa khác nhau”.

Anh ta muốn dành được bằng thạc sĩ về công nghệ thông tin tại Harvard. Điểm số anh ta đạt được sẽ giúp anh ta vào bất cứ một trường đại học nào, Harvard hay thậm chí MIT. Anh ta đạt 1510 điểm GRE, một điểm số cao nhất mà tôi từng nghe tới.

Tôi nhìn Atul cuộn tấm vải bạt che của chiếc xe kéo lên cả hai phía. Anh ta cuộn tấm màn che bên phía Anjana và yêu cầu cô ấy nhìn ra ngoài. Cô ấy cười lớn.

Anh ta bắt đầu hôn tôi. Tôi đón nhận nụ hôn ấy với một cú shock, vì vậy tôi không hôn đáp lại. Một tay Atul đột nhiên đặt lên một bên ngực tôi. Điều này cảm giác như một động thái vô duyên của Atul và tôi muốn dừng ngay nó lại. Tôi đẩy tay anh ta ra và rút lui khỏi nụ hôn ấy.

“Sao thế?” Anh ta hỏi.

“Đừng chạm vào chỗ đó trên người em”.

“Ok, ok, anh xin lỗi”. Anh ta kéo tấm vải bạt che ở phía bên kia của chiếc xe và nhìn vào những hàng cây đang lướt qua.

Anjana nói với chúng tôi, “Mấy bạn đừng có làm ồn nữa đi. Bác tài sẽ yêu cầu chúng ta xuống xe đấy. Nghiêm túc đi!”.

Atul kéo đuôi tóc tôi, và tôi đánh vào tay anh ta. Sau đó anh ta lại véo má tôi và tôi túm tóc Atul. Anjana vẫn giữ im lặng trong suốt cuộc hành trình.

Tôi đang băn khoăn tự hỏi cô ấy nghĩ gì về việc tôi và Atul là một cặp.

Tôi tự hỏi liệu tôi có nên thể hiện thêm những cử chỉ âu yếm ngay trước mắt cô ấy vì tôi không thích cái cách mà cô ấy chạm vào Atul không.

Atul nắm lấy tay tôi, và trái tim tôi lại như vừa lỡ một nhịp. Tôi nghe con chim sẻ nâu hót, tiếng còi xe và tiếng chó sủa. Cùng với nhau, những âm thanh đó trở thành một bản giao hưởng của tình yêu. Trong khi chiếc xe của chúng tôi vẫn lăn bánh tiến về phía trước, nó đã tránh va vào một hàng dài những quả trứng. Những quả trứng kết lại trông giống như hình dáng của một con ngựa có cánh mờ nhạt. Một vết nứt khổng lồ mở ra và theo đó là một con ngựa xấu xí với đôi cánh trắng nhợt nhạt. Ngay sau đó, những quả

trứng còn lại đồng loạt vỡ ra. Một cây dừa thần xuất hiện tự thối những bọt bong bóng bên cạnh những quả trứng. Những quả bong bóng hình trái tim với đủ kích cỡ bay lên không trung và phản chiếu những màu sắc vui mắt. Mỗi quả bong bóng đều có một chiếc vành màu xanh lá cây và một màu xanh dương ở chính trung tâm, và tôi nhận ra rằng đó là con mắt hình trái tim trên mỗi quả bong bóng.

Những quả bong bóng có con mắt trái tim bay kín không gian. Một trái bóng quay trở lại chỗ chúng tôi và bay lơ lửng ngay cạnh Atul và tôi. Sau đó, nó đậu ngay trên đầu, phía sau gáy bác tài xế và theo dõi chúng tôi. Khi tôi nhìn chăm chăm vào chiếc giắc mặc đang phồng lên và nhìn vào móng mắt của nó, tôi nhận ra có một chất lỏng vẫn đục màu trắng sữa trên đó. Con mắt đó trông có vẻ như bị khiếm thị. Nó có lẽ đã tìm thấy chúng tôi thông qua một số cảm xúc liên quan đến chúng tôi. Những chú ngựa non có cánh nhỏ bé và người mẹ của chúng đã sẵn sàng để bắt đầu cuộc hành trình bay xung quanh chiếc xe lam như thể chúng đang dẫn đường cho chúng tôi đến đích. Những quả bóng với con mắt hình trái tim bị mù vây lấy chúng. Vào lúc này tôi cảm thấy Atul thật hoàn hảo. Anh ta thật hoàn hảo. Tôi tha thứ cho hành động vừa rồi của anh ta. Anh ta không phải là một gã Brazilian wandering spiderat, cũng không phải là Chimpigog hay Snakepig. Tôi nghĩ rằng anh ta không thể kiểm soát bản thân mình khi anh ta trong trạng thái mê mẩn như tôi. Tôi hi vọng sự thân thuộc của anh ta với Anjana chỉ là những ảnh hưởng của tình bạn lâu năm.

Tôi không thể tìm ra được bất cứ một điểm nào về anh ta để có thể chỉ trích, coi thường hay thay đổi tình cảm của mình. Cảm giác của tôi đối với anh ta như một người mù, để anh ta có thể trở thành một người hoàn hảo trong mắt tôi, nếu có. Tôi cũng nắm lấy tay anh ta. Đây là chuyến xe tuyệt vời nhất trong đời tôi.

Và sự im lặng của Anjana không làm tôi để tâm. Tôi biết cách cư xử của cô ấy trở nên chẳng liên quan đến những cảm giác của tôi. Nếu cô ấy cảm thấy buồn khi phải chia sẻ cha mẹ của mình với tôi, tôi cũng cảm thấy buồn khi phải chia sẻ Atul với cô ấy.

“Này mấy đứa, chúng ta tới nơi rồi”, bác tài ra hiệu cho chúng tôi. Chúng tôi đã tới nơi. Những chiếc bong bóng kia và những chú

ngựa có cánh đã bay đi xa.

Tôi nhảy ra khỏi xe sau Atul. Nỗi sợ hãi và lo lắng bóp nghẹt trái tim tôi.

Bài kiểm tra quan trọng nhất tôi từng phải trải qua đang chờ đợi tôi ở phía trước.

Chương 11

Món quà của Thượng Đế

Cả Anjana và Atul đều chúc tôi may mắn. Anjana giơ ngón tay cái lên ra hiệu ủng hộ tôi.

Tôi đi thẳng vào trung tâm để lại họ đằng sau. Khi tôi ngoảnh mặt lại, Anjana khoác tay Atul và vẫy chào tôi. Cô ấy hành động như thể cô ấy là bạn gái của Atul và làm ra vẻ họ chính là một cặp. Atul thì có vẻ như thích sự chú ý nên cũng không từ chối việc này. Một Ugrasura - một con rắn đang trườn đến gần Anjana. Tôi tự hỏi liệu con rắn có giữ cho họ khỏi chạm vào nhau khi tôi không có mặt ở đây không. Tôi đến sớm hơn giờ thi một giờ rưỡi. Tôi trình giấy chứng minh thư của mình cho một người đàn ông ở lối vào, người này trông giống như một viên cảnh sát. Chiếc chứng minh nhân dân này là tôi đã sử dụng trong cuộc thi lấy bằng ở bậc trung học cơ sở. Người đàn ông hết nhìn vào bức ảnh lại nhìn sang tôi. Ông ấy nhướn bộ lông mày. Trong tấm ảnh trên tấm thẻ của tôi, một mảnh vỡ của một thứ gì đó dính vào và mắc kẹt tại đó, nó nằm ngay trên môi của tôi, vì vậy, trông có vẻ như tôi có một bộ ria giống như nhân vật hề Charlie Chaplin. Điều này cũng có lợi cho tôi vì trên thực tế tôi cũng có một chút ria mép mờ. Tôi đã cố gắng cào nó ra khỏi bức ảnh của mình bằng móng tay, nhưng nó vẫn ngoan cố nằm lại đó. Tôi nghĩ liệu ông ấy có cho rằng tôi là một nam giả nữ. Ông ấy lại nhìn vào bức hình và nhìn vào tôi thêm một lần nữa. Chỉ khi tôi nghĩ ông ấy định nói điều gì đó, thì ông ấy cho tôi vào. Tôi xua đuổi những ý nghĩ tự ti vì tôi muốn mình thật tự tin cho kỳ thi này.

Một viên cảnh sát khác - người coi thi đang ngồi ở chiếc bàn phía bên trong.

Người này đội một chiếc mũ lưỡi chai với hàng chữ “I♥NY” ở phía trước. Tôi tự hỏi liệu ông ấy có muốn đến nước Mỹ như tôi không.

Viên cảnh sát yêu cầu tôi đợi. Một vài giây sau, ông ta đưa cho tôi một tấm thẻ in số 23. Con số này sẽ giống với con số mà họ sẽ đánh dấu bên ngoài tủ thi của tôi, ông ấy giải thích. Trên mặt còn lại của tấm thẻ có in một vài quy tắc phòng thi: giữ trật tự, không được quay cóp hay yêu cầu trợ giúp, không mang bất kỳ một ghi chép hay tài liệu nào vào phòng thi,... Nếu tôi vi phạm những quy tắc này, một người nào đó - có lẽ là viên cảnh sát với chiếc mũ in dòng chữ “I♥NY” - sẽ điều tra bài làm của tôi. Nếu ông ta phát hiện ra tôi phạm luật, tôi sẽ có thể bị cấm tham dự kỳ thi GRE mãi mãi trên toàn bộ hệ thống GRE tại Ấn Độ.

Nếu tôi có bất kỳ một giấc mơ nào về việc gian lận, những lời hướng dẫn trên tấm thẻ này sẽ dập tắt những động cơ đang mạnh nha đó.

Tôi cắn móng tay, cài lại tóc sau vành tai và tò mò xem Anjana và Atul đang làm gì vào lúc này. Tôi cũng nhớ lại một vài công thức toán học trong đầu mình. 1 giờ rưỡi sau, viên cảnh sát vừa nãy đưa tôi vào sảnh thi. Ông ấy đặt ngón tay lên môi mình ra hiệu trật tự trước khi ông ấy mở cửa, “Sssshhh”.

Tôi tự hỏi chẳng nhẽ ông ấy lại nghĩ tôi đi vào bên trong và bắt đầu la hét om sòm. Tấm ảnh thẻ của tôi có thể trông giống như một chú hề trong Charlie Chaplin, nhưng tôi không phải là một diễn viên nghệ thuật.

Tôi bước vào. Sảnh thi rất tối và có những buồng thi riêng biệt.

Ngay bên ngoài một buồng thi, một tờ giấy nhớ màu vàng in số 23 đang vẫy gọi tôi. Tôi thích buồng thi đó vì nó nằm ở một góc phòng. Tôi tiến lại gần.

Một vài chiếc bút chì đã được gọt sẵn, tẩy và một tập giấy dùng để ghi chép được đặt sẵn cạnh màn hình màu đen của chiếc máy tính. Một chiếc ghế xoay gợi ý tôi ngồi xuống, và tôi làm theo.

Ấn ngòi bút chì trên tập giấy ghi chép, tôi viết chữ “Om” (Một câu thần chú cho tâm trí, cơ thể và tinh thần của người Ấn Độ). Ngay

dưới dòng chữ đó, tôi vẽ một biểu tượng mong nó có thể mang lại may mắn cho tôi. Cuốn sách Chỉ Tôn Ca - Bhagavad Gita đã viết: “Bất cứ ai sử dụng biểu tượng này, nó đều chứa đựng tất cả những điều mong ước của người đó”.

Màn hình máy tính yêu cầu một mã đăng nhập. Tôi nhập dòng mã số được in trên tấm thẻ của mình và chấp nhận các điều khoản và chính sách trên trang tiếp theo. Tiếp đó, tôi xác nhận thông tin của mình. Bài thi bắt đầu.

Tôi ra dấu biểu tượng cây thánh giá và nói “Amen”. Phần lớn sự xích mích, chém giết lẫn nhau đều xuất phát từ tôn giáo ở Bombay. Người theo đạo Hindu không thích người Muslim và ngược lại. Người Muslim không thích người theo đạo Thiên Chúa và ngược lại. Người theo đạo Thiên Chúa lại không thích người Hindu và cũng tương tự như vậy.

Vì tất cả các tôn giáo không dạy các giáo lý như nhau và không thực hiện những nghi thức tương tự nhau, nên tôi đã tò mò, tự tìm hiểu về tất cả sự khác biệt giữa các tôn giáo. Đối với bản thân tôi, tôi nghĩ tôi muốn tất cả mọi người sống hòa hợp. Đoàn kết tôn giáo có thể không phải là câu trả lời cho vấn đề này bởi tâm lý muốn có tiếng nói riêng, và cái tôi cá nhân. Nhưng tuy nhiên, có quá nhiều sự đổ máu và bạo lực xảy ra trên diện rộng ở đất nước này chỉ vì sự xung đột tôn giáo. Tôi có thể là một kẻ mất hết lý trí và theo chủ nghĩa vô thần học và thích khoa học hơn là những phép màu, nhưng giờ tôi lại tìm kiếm đến sự giúp đỡ của Chúa Trời. Nếu tôi bị lạc lối, tôi sẽ chọn khoa học và đi theo chủ nghĩa duy lý hơn là tìm một phép thần thông, tiên nữ, hay các thực thể thiêng liêng hoặc nhóm các tín đồ Thiên Chúa. Và cho đến bây giờ, tôi lại ra dấu hình cây thánh giá trước khi làm bài thi, và nói “Insha Allah” khi lựa chọn câu trả lời, rồi vẽ biểu tượng trên tập giấy ghi chép của mình.

Câu hỏi đầu tiên xuất hiện trên màn hình. Tôi hít thật sâu và lại ra dấu hình cây thánh giá để cầu nguyện, nhưng tôi không muốn bản thân mình làm việc này thêm một lần nào nữa. Cũng giống như việc tôi tìm đến sự giúp đỡ của Chúa, tôi không thích cảm xúc của mình dựa dẫm vào bất cứ thứ gì - ngay cả Đức Chúa Trời.

Điều gì sẽ xảy ra nếu ông ấy cũng bỏ rơi tôi như người cha của tôi trên trần thế này? Tôi nên tự chỉ bảo mình phải chuẩn bị tốt hơn cho những bài kiểm tra và phụ thuộc ít hơn vào những điều kỳ diệu và các vị thần linh.

Màn hình máy tính yêu cầu sự tập trung. “Những đáp án nào sau đây có thể là giá trị của x trong biểu đồ dưới đây? Chọn tất cả các câu trả lời mà bạn cho là đúng”.

Trong sơ đồ, một đường cắt ngang một góc của một hình tam giác kỳ quặc. Đường thẳng cắt ngang tạo nên một góc với hình tam giác. Góc đó được khoanh lại với ẩn “ $5x$ ”.

Tôi đổ mồ hôi và đưa tay lên lau trán mình rồi viết nguệch ngoạc một số công thức trên tập giấy ghi chép. Nghĩ rằng mình đã có câu trả lời, tôi lựa chọn tất cả các đáp án mà tôi nghĩ x có thể là con số tương ứng và nhấp chuột vào nút “tiếp theo”.

Một giờ đồng hồ đã trôi qua.

Tôi đã chuyển sang các câu hỏi về từ vựng. Tôi chọn định nghĩa về “serendipity” gần nghĩa với “chance” thay vì 4 đáp án khác lần lượt là “anger”, “mistake”, “reminiscence” và “horrific”.

Một giờ đồng hồ nữa lại trôi qua.

Trên màn hình, một câu hỏi tương tự nhếch mép nhìn tôi lâu hơn tôi tưởng.

“Dissolute is to continent as immoral is to restrained? Or as upset is to landmark?”

Khi tôi đang lưỡng lự trước những đáp án, câu hỏi này đã chế giễu tôi. Vì thời gian có hạn, tôi chọn đáp án “amoral is to mainland” thay vì “resolute is to chaste” hay ba suy luận kia. Tôi kết luận rằng mình đã có sự lựa chọn đúng vì nửa cuối của câu hỏi, “continent” phải được tương ứng với một danh từ khác. Và tất cả những đáp án khác đều không đúng vì tôi nhớ định nghĩa của từ “dissolute”. Và bởi vì tôi thấy đó là sự lựa chọn logic nhất trong những đáp án mà tôi có. Tôi hi vọng nó sẽ là một câu trả lời đúng. Tôi đan ngón tay lại với nhau hi vọng sự may mắn.

Sau khi lựa chọn câu trả lời, trong tâm trí mình, tôi trích dẫn lại hai từ trong cuốn kinh Koran, “Insha Allah”, có nghĩa là “Chúa phù

hộ”.

Tôi chuyển sang phần cuối cùng của bài thi. Đây là phần viết luận.

Giữa hai chủ đề: “Các trường đại học nên yêu cầu tất cả sinh viên tham dự một vài khóa học ngoài chuyên ngành của mình” và “Chính phủ không nên hạn chế các nghiên cứu và phát triển khoa học”, tôi chọn chủ đề đầu tiên.

Tôi chộp lấy chiếc bàn phím và đánh ra tất cả các lý do mà tôi nghĩ sinh viên nên cần được cho phép học đa dạng các khóa học ngoài chuyên ngành của mình.

Bài luận của tôi bắt đầu bằng một câu, “Nếu có một phương thức giúp trau dồi nhân cách và sự hiểu biết của sinh viên thì đó là sự tiếp xúc rộng rãi với đa dạng các môn học khác nhau và với các lĩnh vực kiến thức rộng lớn. Việc tiếp xúc này dẫn đến kết quả là sự hình thành nhân cách toàn diện và giúp mở rộng quan điểm...”

Tôi lảm nhảm thêm nửa giờ nữa bằng việc trình bày quan điểm của cùng một vấn đề tôi đã đề cập đến ở phần mở bài theo nhiều cách khác nhau. Tôi cố gắng hết sức để có thể sử dụng ngôn ngữ một cách điêu luyện nhất có thể. Sau cùng, đây là điểm mấu chốt của một bài luận - người ta sẽ không phán xét nó nếu ngữ pháp trong bài luận của tôi hoàn hảo, người ta chỉ đánh giá khả năng hiểu vấn đề của tôi và liệu tôi có thể chuyển tải được những suy nghĩ và ý tưởng của mình một cách mạch lạc hay không. Tôi trích dẫn một số ví dụ và viết kết luận.

Tôi đã hoàn thành xong toàn bộ bài thi. Tôi cảm thấy rất hài lòng, giống như một chú mèo vừa mới liếm láp hết phần sữa ấm sau khi phơi mình ngoài trời giá lạnh. Khi nghĩ về những con mèo, tôi tự hỏi Anjana giống mèo ở điểm gì?

Tôi cũng băn khoăn rằng, khi tôi bước ra ngoài, tôi sẽ bắt gặp Anjana và Atul đang âu yếm và rót những lời mật ngọt vào tai nhau. Liệu Urgasura^[39] đã làm gì để ngăn chặn việc này.

Kỳ thi làm cho tôi khiếp sợ trong suốt hai năm qua đã kết thúc. Tôi dè chừng chờ đợi điểm số của mình trong khi màn hình máy tính nhấp nháy trong một vài giây. Một con rồng lửa Takshaka thổi một

ngọn lửa lên màn hình máy tính, và rồi điểm số hiện lên. Số điểm tôi đạt được là 1280 điểm.

Tôi nhẩy căng lên vì vui sướng, trái tim tôi như lộn tùng phèo. Tôi cười với chú rồng, nhân vật đã thổi lửa cho con đường trước mắt của tôi, và tôi bước ra khỏi phòng thi.

Tôi đã sẵn sàng để đến Mỹ.

Khi tôi xuất hiện bên ngoài phòng thi, người đàn ông đội chiếc mũ lưỡi trai có dòng chữ 'I♥NY' nói với tôi rằng tôi sẽ nhận được giấy thông báo điểm qua đường bưu điện. Ông ấy cũng chúc mừng tôi.

Tôi không thể đợi lâu hơn được nữa để khoe cảm giác tuyệt vời này với người chị em cùng cha khác mẹ của tôi và với chàng trai đã làm trái tim tôi rung động.

Tôi bước đi mà trong lòng cảm thấy vô cùng phấn khởi. Tôi nhìn thấy Anjana và Atul ở đằng xa. Họ đứng dưới một gốc cây, lẻ loi một góc với những người xung quanh.

Khoan đã, họ đang hôn nhau ư? Tôi dụi mắt để xem liệu đó có phải là sự thật.

Khóe mắt tôi bật ra những giọt nước mắt nóng hổi và trái tim tôi như ngừng đập. Tôi cố kìm nén những giọt nước mắt và trốn sau một bức tường thấp.

Atul nâng cầm Anjana lên và đặt lên môi cô ấy một nụ hôn nồng nhiệt và cháy bỏng.

Sau đó, tôi thấy họ tách nhau ra và ngồi xuống dưới một gốc cây.

Họ không nắm tay nhau. Họ ngồi cách xa nhau và cùng vui cười. Những con yêu quái đang vây lấy họ. Đó là những con yêu quái cầm vũ khí là những chiếc đĩa nhọn tôi đã nhìn thấy khi chúng bay quanh Chameli khi cô ấy bị tổn thương. Chúng đâm vào mắt Anjana và kéo tóc cô ấy. Tôi quyết định đây là thời điểm an toàn để đi ra khỏi chỗ ẩn náu của mình.

Tôi tiến về phía họ mà không nói một lời nào. Mỗi bước chân của tôi đều thể hiện sự nặng nề và chậm rãi.

Tất cả những sự quạu cọ thấy tôi và chạy về phía tôi. Hai con yêu quái đang đâm xuyên qua mỗi bên mắt của Anjana. Tôi nhận ra

rằng những con yêu quái kia là biểu hiện của sự tức giận của tôi đối với cô ấy, không phải vì tôi muốn cảnh báo cô ấy, như tôi đã làm với Chameli. Tôi cho phép suy nghĩ của tôi nung nấu ý định báo thù vì những suy nghĩ này là một phiên bản mang tính xây dựng sự tức giận trong lòng tôi. Sự tức giận trong tôi muốn nhặt một hòn đá và chọi thẳng vào đầu cô ấy. Tôi không muốn tỏ ra bạo lực, nhưng tôi đang rất tức giận... thực sự tức giận.

“Chuyện gì xảy ra vậy, Kamada? Điểm số của bạn thế nào?”, cô ấy hỏi. Khuôn mặt cô ấy trông đồ ỉn. Tôi đặt ngón trỏ của mình vào không trung và kéo một con tiểu yêu xuống. Nó rung lên trong không khí cùng với nhả cầu của cô ấy.

Tôi muốn tát thẳng vào mặt Anjana. Tôi muốn cắt môi cô ta ra và khiến nó chảy máu, giống như môi tôi đã từng bị thế tám ngày trước. Tôi muốn hét toáng lên, “Cậu là đồ khốn, một kẻ đốn mạt. Cậu chẳng khác gì mẹ tôi cả!”

Thay vào đó, tôi lại nói với cô ta, “Tôi được 1280 điểm. Giờ thì tôi thật sự có thể thoát khỏi cái nơi điên rồ này”.

Atul thêm vào, “Wow, chúc mừng, bạn gái của tôi”.

Tôi cười thầm và nói, “Tôi không phải bạn gái của anh”. Tôi quay mặt đi vì vậy anh ta biết tôi không hề muốn nói chuyện với anh ta.

“Ồ, có một ai đó đang kiêu ngạo kìa, bởi vì cô ta vừa mới đạt một điểm số cao và cô ấy sẽ đến Mỹ”. Cả kẻ điên rồ kia và Atul cười lớn.

Tôi có thể cảm thấy Buồn chán đang cầm lấy tay tôi. Tôi không thể quan sát được thế giới xung quanh mình như thể là tôi đang bị tấn công. Tôi phải chấp nhận sự giúp đỡ của Buồn chán để lờ đi hoàn cảnh này.

Tôi cũng thấy con rắn Ugrasura đang treo ngược trên một cành cây. Đầu của nó bị treo lộn ngược xuống và vì vậy nó nhả ra những chất độc từ chiếc răng nanh của mình.

Thứ nọc độc mà nó tuôn ra đã được tạo ra với tất cả tình yêu thương, sự chăm sóc dịu dàng bên trong các tuyến nọc kỳ diệu nằm trong đầu của nó. Nếu bất kể ai trong chúng tôi tiến lại gần nó, chỉ một giọt thôi sẽ đồng nghĩa với một cái chết tức thì. Cơ chế tiết nọc độc này khiến nọc độc không được sản sinh thêm, vì vậy từ năm

này qua năm khác, nọc độc của nó trở nên rất lợi hại. Mỗi giọt nọc độc được chích vào cơ thể con mồi có sức mạnh giết chết hàng ngàn người. Nhưng vì sao nó lại cần một sức mạnh to lớn như vậy? Có lẽ để đảm bảo một cái chết nhanh chóng và không gây đau đớn cho đối thủ của mình. Có lẽ con rắn không bao giờ có ý định trở thành một con rắn; mẹ thiên nhiên đã tạo ra nó và bắt nó phải làm một con rắn. Từ bản chất của mình, bằng cách sử dụng cơ chế mà nó có, con rắn cố gắng để trở thành vô hại nhất có thể mà vẫn sống sót, đó là bản năng nguyên thủy của nó. Tôi cẩn thận để không tiến lại gần Ugrasura.

Tôi không muốn đe dọa đến sự tồn tại của nó. “Được rồi, mọi người, đừng tranh cãi nữa.

Balarama, Jessen và Anoop sẽ gặp chúng ta tại đây sau vài phút nữa. Chúng ta sẽ lên một chiếc xe bus và đến Goa. Các cậu thấy thích chứ?”

“Mình nghĩ mình sẽ không đi đâu”. Tôi làm bầm. Con rắn Ugrasura bắt đầu xoay lại và trườn về phía trước. Một dây leo màu vàng xanh bắt đầu ăn sâu vào mặt đất. Chúng lặp lại động tác trườn của con rắn dọc theo nền đất rồi lại quay trở lại với cái cây đến khi mọi thứ xung quanh chúng tôi được bao phủ bởi vẻ đẹp tinh khiết của những bông hoa dây leo màu vàng - xanh.

“Đừng có biến mình thành một kẻ phá đám như thế, Kamada”, Anjana đáp lại. Tôi vẫn im lặng. Cô ấy bắt đầu hắt hơi. Tôi nghĩ có lẽ đó là do các hạt phấn từ giàn hoa trắng lệ kia. Con rắn Ugrasura dùng đầu mình đề lên một nhánh hoa và phun nọc độc vào một vài bông hoa trên đó rồi trườn đi. Những bông hoa tiêu tan trở thành hư vô và rồi mùa xuân lại trở lại ngay sau đó, vẫn tươi đẹp như trước.

Âm thanh của một vài con quạ đen kêu gọi sự chú ý của tôi.

Tôi nhìn chúng. Chúng đang tranh nhau một mẩu thức ăn dính trên mỏ của một con khác trong đàn. Tôi mở to mắt mình khi nhận ra đó là cái gì. Đó là một con chim non. Tôi vội vàng tiến về phía lũ quạ. Một số trong bọn chúng bay về phía tôi nhằm mổ vào mắt tôi, nhưng tôi lấy tay che lại. Vẫn chạy về phía chú chim non, tôi nhìn thấy con quạ kia thả con mồi lại và bay đến một cành cây gần đó. Tôi cảm thấy việc cứu chú chim non này là trách nhiệm của mình.

Trong khi tôi vội vàng nhặt chú chim non lên, rất nhiều những con quạ khác vây lấy tôi và tấn công. Tôi giữ con chim non bé bỏng trong lòng bàn tay, khum người và hạ thấp đầu để bảo vệ cho đôi mắt của mình. Tôi thấy hình như Anjana và Atul đang chạy về phía tôi để xua đuổi lũ quạ đi. Tôi vẫn giữ khư khư chú chim non trong tay. Tất cả lũ quạ đã bay đi nhưng tôi vẫn cảm thấy chúng đang nhìn chòng chọc vào tôi. Chúng kêu “Quạ quạ!”

Tôi không hiểu tại sao tôi lại bất chấp sự an toàn của mình để cứu lấy một chú chim non bé bỏng, nhưng tôi thấy mình là một người hùng. Anjana và Atul đang ở ngay cạnh tôi. Atul nhặt những hòn đá và ném trúng vào lũ quạ đang lảng vảng ở những nhánh cây gần đó. Hầu hết bọn chúng đã bay đi nhưng không gian vẫn vang lên tiếng chúng om sòm ở đằng xa. Ba chúng tôi nhìn xuống chú chim non tôi đang giữ. Đôi mắt nó thật ngây thơ và trong trẻo. Cơ thể nó là thứ mềm mại nhất mà tôi từng biết. Một số sợi lông của nó bị rụng và trông nó có vẻ bị thương nhẹ, nhưng chú chim non vẫn thở và sống sót. Anjana lấy một chai nước trong túi của mình và đổ một chút nước vào nắp chai. Cô ấy lấy tay chạm nhẹ vào mặt nước rồi đưa vào mỏ chú chim non.

“Chúng ta sẽ làm gì với nó?” Atul hỏi. “Chúng ta có thể đưa nó về tổ của nó”, Anjana trả lời.

Trong khi chú chim đang uống từng ngụm nước, chúng tôi nhìn quanh để tìm ra tổ của nó.

Có vẻ như nhà nó không ở gần đây. Có nhiều khả năng, chú chim non không may bị đẩy ra khỏi tổ bởi anh chị em của mình, hoặc bị rơi trong lần tập bay đầu tiên. Một con quạ xảo quyệt đã phát hiện ra nó trong thời điểm không may mắn ấy. Sau đó, chú chim non có một cuộc hành trình trong khi bị kẹp trên mỏ của con quạ, qua những luồng cây xanh, qua những con đường giao thông và tới chỗ chúng tôi đang đứng. Tôi đoán rằng vai trò của tôi là để giải cứu chú chim non, vì vậy tôi cảm thấy đã khá hơn sau khi chứng kiến nụ hôn giữa Anjana và Atul. Tôi biết ơn về sự chuyển hướng tập trung này, nhưng tôi cảm thấy thương xót cho chú chim xấu số.

Tôi tuyên bố, “Mình không thấy cái tổ nào cả, mình nghĩ mình sẽ giữ nó”. Trong đầu tôi, tôi cũng ra một quyết định rõ ràng rằng tôi sẽ

đến Goa thay vì quay trở về nhà.

Có nghĩa lý gì khi phải trở về nhà với một người mẹ kỹ nữ, người không hề mong muốn tôi quay trở về?

Ít nhất khi đến Goa, tôi có thể lờ đi sự giận dữ và thư giãn một chút. Và tôi có thể đưa theo chú chim nhỏ như một người bạn đồng hành. Tôi lưỡng lự rằng liệu mình có thể sử dụng chú chim như một lợi thế cho riêng mình. Tôi cũng tự hỏi rằng liệu tôi giải cứu chú chim non nớt đó cũng giống như cách tôi đang cố giải cứu lấy bản thân mình. Tôi muốn làm những gì tốt nhất cho chú chim này trong khả năng của tôi, và tôi nghĩ sự lựa chọn tốt nhất vào lúc này là mang nó theo bên mình.

Anjana nói với tôi, “Thế quái nào mà cậu lại khó tính đến vậy? Hãy để nó lại đây.”, cô ấy chỉ vào chùm rễ của một cái cây ngay cạnh đó. “Cha mẹ nó sẽ tìm thấy nó. Chúng ta không thể mang nó đến Goa cùng chúng ta được”.

Tôi muốn nói với cô ấy rằng: Bởi vì người chị cùng cha khác mẹ của tôi, vừa mấy phút trước đây thôi, tôi đã trông thấy cô ấy hôn một người mà tôi thực sự thích. Tôi nhìn thấy cậu hôn một ai đó, có giọng nói mà tôi đã ôm ấp nó đi ngủ vào mỗi đêm trong suốt cả tuần qua. Cậu đã giết chết sức trẻ và khả năng tự vệ của một điều gì đó. Và giờ đây, nhân tiện với cách cư xử của cậu và những trải nghiệm trong cuộc sống mà tôi đã từng trải qua, tôi thấy cần thiết phải giải cứu chú chim non nớt này.

Thay vào đó, tôi nói, “Mình chỉ thấy mệt mỏi vì bài thi. Mình sẽ đi cùng các cậu tới Goa. Và mình sẽ mang theo chú chim nhỏ này”. Tôi cố gắng thay đổi chủ đề của cuộc nói chuyện này. “Balarama có phải là anh trai của Madhuri không?”.

“Thôi được rồi, thế nào cũng được. Cậu hãy chăm sóc nó. Nếu nó chết, đó là tại cậu. Hãy nhớ lấy điều này. À, uhm, Balarama là anh trai Madhuri. Madhuri đang chuẩn bị cho bài kiểm tra nên cô ấy sẽ không đi cùng với chúng ta”.

Cô ấy ngừng cho chú chim uống nước và chúng tôi chờ đợi trong im lặng dưới tán một cây đa. Tôi có cảm giác ấm áp của sự dễ

chịu và vui vẻ khi nâng niu kho báu mà tôi vừa tìm thấy. Tôi cố gắng suy nghĩ xem điều gì là tốt nhất cho chú chim bé nhỏ này.

Trong khi chúng tôi chờ đợi, Atul, Anjana và tôi thay phiên nhau trông nom cho chú chim non. Tất cả đám quạ đã bỏ cuộc và bay đi.

Tôi cảm thấy biết ơn cả hai người bạn này vì đã cứu thoát tôi khỏi lũ quạ kia. Họ không nói gì.

Atul đưa tôi một mẫu giấy. Trên đó có ghi lại tên và số điện thoại của một người. Sandeep sir- 614... Atul nói, “Anh ta có thể giúp em viết SOP. Thực ra thì hãy đưa cho anh ta 500 rupee và anh ta sẽ viết SOP cho em, và nộp vào các trường trong khu vực mà em muốn. Trong khi em tận hưởng những ngày ở Goa, thì để công việc này cho anh ta làm.”

Anh ta huých tay vào Anjana. Họ cười với nhau. Tôi cảm thấy buồn nôn. Tôi nghĩ đây liệu có phải là cách mà Anjana muốn quay lại làm hòa với tôi vì cô ấy không thích cái tin giết gân và đáng sợ rằng tôi sẽ trở thành chị em cùng cha khác mẹ với cô ấy. Tôi xua cái suy nghĩ ấy ra khỏi đầu mình. Cái suy nghĩ ấy đứng ngay cạnh tôi như một chú lùn mồ côi. Vì đó là một nhân vật thần tiên nên nó thu hút sự chú ý của tôi. Tôi đang băn khoăn liệu mình có nên nhét nó trở lại vào đầu mình không, nhưng tôi quyết định không để ý đến nó nữa.

Một vài phút sau, hai chàng trai và một cô gái tới nơi chúng tôi đang đứng. Cả ba người bọn họ đều mặc quần bò, nó chẳng hợp chút nào với cái thời tiết nóng ẩm này. Bây giờ tôi mới nhận ra rằng cả tôi, Atul và Anjana đều mặc giống nhau - tất cả chúng tôi đều mặc những bộ quần áo không phù hợp với thời tiết này.

Khi những người khác đi bộ về phía chúng tôi, không khí có vẻ trở nên vui vẻ hơn. Anjana đi tới phía họ để chào hỏi. Trong một phút, Atul và tôi ở lại với nhau.

Anh ta để tay lên vai tôi còn tôi gạt nó ra. “Sao thế?”

“Chẳng sao hết”, tôi trả lời. “Tôi chỉ muốn suy nghĩ về mọi việc thôi.”

“Chúng ta thậm chí còn chưa bắt đầu mà, Anjana”.

“Chính xác”, tôi đáp trả, “Và tên tôi là Kamada, không phải Anjana”.

Anh ta im như thóc.

Tôi cố gắng xua đuổi cái hình ảnh họ hôn nhau ra khỏi đầu mình.

Tôi nghĩ nó sẽ ám ảnh tôi rất lâu. Tôi nhìn vào chú chim non bé bỏng. Nó ngược lên nhìn tôi thật tình cảm.

Atul im lặng trong khi chúng tôi bước về phía Anjana và những người khác.

Balarama mỉm cười với tôi. Tôi gật đầu và cười lại.

Những ký ức về Chameli và bác tài xế trở lại trong tâm trí tôi. Bốn người chúng tôi có thể đã trở thành một phe, nhưng vì những lý do quá hiển nhiên, nó đã phải tan rã từ trong trứng nước.

“Anoop biết cả tôi và Anjana”. Balarama giải thích.

“Rất vui khi được gặp lại bạn”. Anjana nói với Anoop.

Balarama thì thầm với tôi, “Không có điều gì tồi tệ xảy ra với tôi sau cái ngày hôm đó. Tạ ơn Chúa. Người thật vĩ đại!”

Tôi mỉm cười với cậu ta. Tôi tự thuyết phục bản thân mình rằng có lẽ lời nguyên của Chameli bằng một cách nào đó đã vận vào tôi thay vì anh ta.

Anjana không mấy bận tâm tới việc tiếp tục màn giới thiệu, và những người còn lại trong nhóm cũng không buồn tự giới thiệu bản thân.

Chẳng ai bắt tay ai. Chúng tôi tạo thành một nhóm ô hợp. Một cô gái có cái tên tôi nghĩ là Jessen tiến lại phía tôi và hỏi, “Bạn lấy con chim này ở đâu ra vậy?”.

“Mình cứu nó từ lũ quạ”. Tôi tự hào về hành động anh hùng của mình. Chú chim nhỏ nhìn Jessen rồi lại nhìn tôi. Tôi che chú chim khỏi Jessen. Trông có vẻ như cô ấy muốn giữ nó, nhưng tôi không muốn chia sẻ kho báu này của mình. Sẽ ra sao nếu như cô ấy không thích chú chim này và muốn làm tổn thương nó? Bọt mép sùi ra xung quanh khóe miệng Bubblin. Tôi không biết cô ấy là ai, vì vậy tôi không thể tin tưởng trao Bubblin cho cô ấy. Tôi nhận ra rằng tôi vừa làm lễ rửa tội cho chú chim này.

Jessen rời khỏi và tỏ thái độ. Tôi nghĩ rằng cô ấy sẽ bỏ cuộc vì tôi thể hiện thái độ có đôi chút ác ý của mình. Tôi cảm thấy hơi hối hận nhưng vẫn từ chối cho cô ấy giữ Bubblin. Tôi nghĩ rằng Bubblin sẽ không thích bị trao tay hết từ người này qua người khác như một đồ vật trong trò chơi chuyền bóng. Trong trò chơi này, mọi người đứng thành vòng tròn và trao nhau một đồ vật khi nhạc được bật lên. Khi nhạc ngừng lại, người giữ đồ vật trong tay sẽ bị loại khỏi cuộc chơi. Tôi nghĩ rằng thậm chí chúng tôi có đang chơi trò chơi này đi chăng nữa, tôi cũng sẽ không trao Bubblin cho bất cứ ai. Nhạc có thể dừng hay bật bất cứ khi nào nó muốn. Có thể những người chơi khác sẽ tẩy chay tôi và Bubblin ra khỏi đội, nhưng tôi chẳng bận tâm. Tôi thà bị loại khỏi cuộc chơi với Bubblin và bảo vệ nó còn hơn là chuyền nó xung quanh và trở thành người thắng cuộc trong trò chơi ngu ngốc này.

“Ok, mọi người”, Anoop thông báo, “Xe bus sẽ đến vào lúc 2h, nhanh lên nào”. Anh ta cao hơn tất cả bọn chúng tôi và có lẽ vì thế mà anh ta đối xử với chúng tôi có đôi chút như với một lũ trẻ con. Một vài lọn tóc của anh ta được nhuộm vàng. Tôi đoán chiều cao và cái đầu vàng hoe của anh ta sẽ giúp anh ta có thể dễ dàng nhận ra nếu tôi tách ra khỏi nhóm.

Chúng tôi khẩn trương ra chỗ chiếc xe lam và chia thành nhóm ba người. Tôi cố đứng gần Balarama để tránh bị gộp chung nhóm với Atul và Anjana. Trong khi chuyển đi này giúp tôi tránh mặt mẹ, tôi lại thấy nó khiến tôi khó xử.

Tôi nhảy lên chiếc xe lam đầu tiên, giữ an toàn cho Bubblin trong tay mình.

Atul nhảy lên ngay sau tôi. Tôi đã ước anh ta không làm như vậy.

Anjana theo ngay sau đó. Tôi cũng ước cô ấy đừng làm như vậy.

Người tài xế chiếc xe lam hỏi chúng tôi muốn đi đâu, và Anjana đã trả lời “Orlem”.

...

Ông ấy nói với chúng tôi rằng xe bus đã hoạt động trên tuyến đường từ Goa đến chỗ bác Shah vẫn ngồi đã một năm nay, vì vậy những người tài xế xe lam rất quen thuộc với nó. Tôi nghĩ mình có nên ghé qua chỗ bác Shah trước chuyến đi không.

Tôi không chia sẻ suy nghĩ của mình với họ, thay vào đó, tôi ngồi trong im lặng, ngấm dần những suy nghĩ của riêng mình giống như một chiếc túi trà ngấm mình trong một tách nước nóng. Atul và Anjana hỏi tôi sao tôi không nói lời nào, nhưng tôi chẳng buồn trả lời. Họ nói chuyện với nhau. Họ nói về thời tiết, về vẻ đẹp lộng lẫy của hoa hậu Ấn Độ mới đăng quang, về trận đấu cricket^[40] giữa đội tuyển Ấn Độ và Pakistan, và thậm chí cả chuyện họ muốn có bao nhiêu con. Atul muốn có một, còn Anjana muốn có sáu đứa. Họ nói chuyện về rác và giao thông ở thành phố Bombay, Ấn Độ, về những người bạn cũ, một vài bộ phim Hindi và sự kiện xảy ra lùm xùm nhất tại Bombay.

Sau một vài phút, Atul lôi chiếc điện thoại của mình ra. “Đừng bỏ phí thời gian như thế, Kamada. Hãy gọi cho Sandeep đi”.

Tôi không thích Atul vào lúc này, bởi vì hình ảnh giữa anh ta và Anjana vẫn đang ám ảnh trong đầu tôi - nhưng giấc mơ thoát khỏi nơi này còn quan trọng hơn cả cảm xúc của tôi bây giờ. Tôi đặt lòng tự tôn của mình sang một bên và chấp nhận lời đề nghị của anh ta.

Tôi cầm lấy chiếc điện thoại và bấm số của Sandeep. Bubblin vẫn nằm trên vạt áo của tôi, và tôi giữ nó với bàn tay kia của mình để tránh làm rơi nó.

“Xin chào, đó có phải là ngài Sandeep không ạ?”, tôi lên tiếng khi nghe thấy tiếng một người đàn ông ở phía đầu dây bên kia.

“Vâng, tôi đang nghe”.

“Thưa ông, Atul cho tôi số của ông. Tôi là Kamada. Atul nói ông có thể giúp tôi viết SOP và nộp đơn vào các trường đại học ở Mỹ”.

“Ah, có. Ai đó nhỉ? Kamada phải không?” Có vẻ như Atul đã nói chuyện của tôi với ông ấy. Tôi lấy tay che miệng.

“Atul, anh đã nói chuyện của tôi cho ông biết phải không?” Tôi phải huých khuỷu tay vào Atul để thu hút sự chú ý của anh ta vì anh ta và Anjana đang tranh cãi về một đề tài chính trị mà tôi chẳng quan

tâm. Họ nói về chuyện ông ấy sẽ béo lên như thế nào và rằng thì đó là nơi tiền và mồ hôi nước mắt của dân chúng rơi cả vào đó. Đó là cách mà những nhà chính trị đối xử với dân chúng, tôi nghe Anjana nói vậy.

Thế còn cậu thì thế nào, Anjana? Nếu cậu đang tỏ ra rất bận tâm về những vấn đề này như thế, thì đáng ra cậu không nên hôn Atul. Cậu không nên lừa dối tôi, và đẩy tôi ra khỏi giấc mơ tình yêu của mình. Tôi cắt đứt những dòng suy nghĩ đó để tránh cho mình không bị mắc kẹt trong trạng thái của một nạn nhân. Tôi không muốn bước chân vào lối mòn này nữa.

“Ừ, anh đã nói với ông ấy”, Atul khẳng định lại.

Tôi trở lại với cuộc điện thoại của mình, lờ đi sự hiện diện của Atul và Anjana trong xe và cả trong đầu tôi nữa.

“Thưa ông, vâng, tôi là Kamada. Tôi vừa hoàn thành bài thi GRE với số điểm là 1280. Nó đã đủ tiêu chuẩn chưa? Liệu các trường đại học có chấp thuận tôi không?”

“Ồ, tất nhiên. Đó là một điểm số tuyệt vời. Bạn muốn sống tại bang nào? Bạn đã tham khảo đâu chưa?”

“Chưa ạ”. Tôi chỉ muốn chạy khỏi đây thôi. Bất kể đâu thì cũng đều tốt hơn cái nơi quái quỷ này.

“Ok, vậy thì tôi sẽ chọn một vài trường đại học tốt nhất trên khắp nước Mỹ và sau đó bạn có thể nghiên cứu chúng và hãy cho tôi biết bạn thích nhất trường nào?”

“Ok, thật là tuyệt. Cám ơn ngài, Sandeep. Tôi sẽ liên lạc lại với ngài trong vòng một hoặc hai ngày tới”.

Nhà chính trị mà Atul và Anjana đang nói đến hình như sắp qua đời. Với căn bệnh béo phì của mình, ông ta lại đang phải chống chọi với căn bệnh ung thư trong một thời gian khá dài. Từ cuộc nói chuyện đó, tôi biết được rằng ông ta đã tham nhũng tiền của người dân và sử dụng nó vào mục đích riêng của mình.

Bubblin nhìn vào những hàng cây lướt qua mắt chúng tôi và nhìn vào con đường giao thông phía trước mặt.

Một vài sợi lông của nó bị gió thổi tung. Tôi nhận ra rằng đây là lần đầu tiên nó được đi bằng xe lam kiểu này, và trông nó có vẻ rất

hào hứng.

Tại một cột đèn giao thông, Anjana đổ một chút nước vào nắp chai. “Cậu phải tiếp tục cho nó ăn, Kamada.”

“Anjana nói đúng đấy”, Atul nói với tôi. “Em nhận trách nhiệm chăm sóc nó, vậy thì làm đi”.

Tôi nghĩ liệu họ có cho rằng tôi là một kẻ vô trách nhiệm và không đủ tin tưởng để có thể thi thoảng cho Bubblin ăn hay không.

Và họ có tư cách gì để lên lớp tôi cơ chứ? Như thế họ là người có trách nhiệm vậy.

Họ đâu có biết gì về tình yêu và nỗi đau, nữa là những con chim.

Một lần nữa, Buồn chán nắm lấy tay tôi và nói, “Bỏ qua nó đi”.

“Đừng phán xét họ. Họ có thể là một vài phiên bản tương ứng của tôi đó, vì vậy chắc là họ chẳng có việc gì tốt hơn để làm. Họ sẽ thôi cái cách cư xử đó đi nếu bạn thể hiện sự chán nản của mình”.

Khi chúng tôi đến nơi, bác tài đỗ sang một bên đường. Tôi nhảy xuống xe. Từ nơi tôi đứng, tôi nhìn thấy bác Shah ở đằng xa. Tôi kiểm tra đồng hồ trên xe, tính toán số tiền phải trả cho mỗi người, rút tiền từ trong túi ra và đếm cẩn thận trước khi trao nó cho người tài xế. Sau khi gửi lời cảm ơn tới người lái xe vì chuyến đi vừa rồi, tôi cũng nói với ông ý rằng hai người kia sẽ trả phần còn lại.

Chẳng buồn nhìn lại đằng sau, tôi nói với hai người kia rằng tôi sẽ đến gặp bác Shah. Tôi nghe thấy họ phá lên cười.

Trong khi tôi tiến về phía bác Shah, tôi nghe thấy tiếng mời chào của ông ấy, “Aao, beta, aao”, thậm chí ngay cả trước khi tôi đến bên ông ấy.

Khuôn mặt ông ấy vẫn đượm một nỗi khô cằn như trước, và mái tóc dày màu bạch kim kia sáng chói dưới ánh nắng mặt trời. Trông nó giống như một vành trăng bạc mỏng dính được soi rọi bởi ánh sáng mặt trời.

Koki Shah trông có vẻ mệt mỏi trong chiếc lồng nhỏ của mình. Một vài sợi lông màu xanh lá của nó đã biến mất, để lộ ra cơ thể trần trụi của mình. Nó lắc lư cái đầu của mình từ trước ra sau rồi dụi đầu mình từ chân này sang chân kia. Cái mỏ của nó bị ngậm chặt bởi lớp băng dính. Tôi không hiểu đã có chuyện gì xảy ra. Đây là

một cảnh tượng thật đau lòng. “Chào bác. Có chuyện gì xảy ra với Koki Shah vậy? Sao bác lại dán băng dính vào mỏ nó như thế kia?”. Tôi giữ Bubblin lại gần và hỏi.

“Nó cố trốn thoát khỏi ta”. Bác Shah nói với tôi. Ông ấy nhìn vào Koki Shah và lắc đầu. “Sau ngàn ấy năm và sau tất cả những gì ta đã cho nó, nó lại muốn rời bỏ ta. Ta không nghĩ nó sẽ có thể sống sót trong vòng một giờ đồng hồ. Nhìn mớ giao thông hỗn độn kia mà xem? Họ sẽ giết chết nó. Ta đã cứu nó. Và đêm nay, ta sẽ cắt đôi cánh của nó. Ta đã đối xử với nó như với con trai mình. Làm sao nó lại có thể làm điều đó với ta được? Ta không còn cách nào để kiếm sống nếu như nó rời bỏ ta”.

Tôi nhìn Koki Shah. Trông nó thật cô đơn và thất vọng, như thể nó đang trải qua một cơn nóng giận. Trông nó có vẻ đang rất đau buồn vì đã sống trong cái lồng này suốt bao năm nay. Nó đã giúp rất nhiều người nhìn ra những điều diệu kỳ trong những giấc mơ của họ, khuyến khích họ và tạo động lực cho họ. Vào lúc này, đến lượt nó phải lựa chọn một tấm bài, thì bác Shah lại không cho phép nó làm như vậy. Tôi cảm thấy có điều gì đó thôi thúc tôi phải mở chiếc lồng kia ra và thả tự do cho nó. Nếu nó có một cơ hội, thì đó là ngày hôm nay. Vì chỉ đêm nay thôi, bác Shah sẽ cắt đi đôi cánh của nó và nó sẽ không bao giờ có thể bay được nữa. Có thể bác Shah đã đúng. Có thể Koki Shah thực sự phải thuộc về ông ấy, và số mệnh của nó là phải ở trong chiếc lồng kia. Nếu được thả tự do vào với thế giới bên ngoài, Koki Shah có thể bị chết ngay cả trước khi nó có thể cất cánh bay. Nhưng thà rằng phải cố gắng một lần và chết còn hơn là chết mà chẳng làm gì. Koki Shah, cũng giống như tất cả chúng ta, xứng đáng có được một cơ hội.

Tôi biết những suy nghĩ, cảm xúc và tính cách mà tôi gán cho Koki Shah có thể chỉ là ý kiến chủ quan của riêng tôi. Nhưng nói cho cùng, tôi vẫn muốn Koki Shah được tự do.

Bác Shah cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi, “Cái gì thế kia, cô bé, thứ trong tay cháu ấy?”

Tôi đưa Bubblin cho ông ý xem. Tôi thậm chí còn để ông ấy vuốt những chiếc lông tơ của nó.

Tôi tin tưởng rằng ông ấy sẽ không dán mỡ của Bubblin lại hay cắt đi đôi cánh của nó. Thật là một sự tin tưởng mù quáng.

Ông ấy hỏi tôi rằng tôi đã nhặt được Bubblin ở đâu và tôi đã giải thích cho ông ấy với một niềm tự hào rằng mình đã cứu nó như thế nào từ lũ quạ.

Bác Shah đã dành tặng cho tôi một nụ cười ấm áp, cảm kích và độ lượng. Ông nói với tôi “Giỏi lắm, cô bé”.

Tôi đắm mình trong những cảm xúc thật tuyệt.

Trong khi bác Shah chơi với Bubblin và vuốt ve bộ lông của nó, tôi hỏi ông ấy, “Vì sao bác không thử tham gia một bộ phim quảng cáo với mái tóc của mình?”

“Gì cơ?”. Ông ấy trông thật sự kinh ngạc. Tôi nói, “Bác có một mái tóc tuyệt đẹp. Vì sao bác lại không quảng cáo cho nó?”

“Công ty nào sẽ muốn một lão già xấu xí này trở thành người đại diện của họ cơ chứ?”, ông nói và cười vang. Ông ấy nhìn vào tôi như thể tôi là một kẻ điên khùng. Về một mặt nào đó, tôi hoàn toàn đồng ý với ý kiến của ông.

Tôi biết bác Shah sẽ không mua những lời đề nghị của tôi vì vậy tôi đã nghĩ ra một kế hoạch “Cháu muốn biết liệu cháu có tìm được tình yêu đích thực của mình không”, tôi nói.

Tôi đặt một đồng 5 rupee lên tám vải màu nghệ tây.

Bác Shah bắt đầu xỉa răng rồi đặt Bubblin lên tám vải nghệ tây bên cạnh đồng 5 rupee của tôi.

Bubblin giữ chiếc cánh nhỏ của mình và trải chúng ra. Nó ngồi trên tám vải với một tư thế đến là vô duyên, thi thoảng nó cố gắng đứng dậy nhưng lại thất bại.

Koki Shah đang nhìn vào Bubblin. Bubblin kêu lên những tiếng ngắn ngủi và càng lúc càng có thêm nhiều những bọt mép sùi ra từ cái mỏ của nó. Koki Shah nhảy loạn xạ trong chiếc lồng. Trông có vẻ như Bubblin và Koki Shah đã biết đến nhau.

Bác Shah ngửa mặt nhìn lên trời qua những lỗ hổng trên tán cây đa và hỏi Koki Shah, “Koki Sha, con trai bé bỏng của ta, liệu Kamada sẽ có được tình yêu đích thực của cô ấy không?”. Tuy nhiên, nó không hề mở chiếc lồng ra. Thay vì vậy, nó đảo tròn mắt.

Nó bước dạt sang một bên và bắt đầu lắc cái đầu của mình. Hành động của nó trông như thể có một ai đó hay một cái gì đó vô hình đang thì thầm vào tai nó.

Bác Shah nói với tôi, “Kể từ khi Koki Shah cố gắng trốn thoát khỏi ta, ta bắt đầu cải thiện kỹ năng thấu thị của mình. Ta cố gắng nói chuyện với các linh hồn và giờ ta có thể nghe thấy thông điệp mà họ gửi tới. Thậm chí Koki Shah có thể nói chuyện với ta như một con người”.

Trong khi nghe ông nói, tôi đã cảm nhận được nó muốn bay đến mức nào nhưng lại bị bó buộc trong chiếc lồng kia. Tôi vẽ ra giấc mơ trở thành một người hùng cứu Koki Shah, giấc mơ của tôi sai đôi cánh, bay qua những khe lồng kia và đậu ngay bên cạnh nó. Bây giờ thì, ít nhất Koki Shah cũng có một người bạn đồng hành - Giấc mơ của tôi giúp nó cảm thấy được tự do. Tôi cũng nhìn thấy giấc mơ Koki Shah được sai cánh thoát ra khỏi chiếc lồng kia.

Tôi nhìn vào đôi cánh của Koki Shah, đôi cánh của nó không phải là bộ phận duy nhất trên cơ thể được thiết kế để bay. Tôi nhớ mình đã được học rằng tất cả các bộ phận trên cơ thể của một con chim được cấu tạo đặc biệt để giúp chúng có thể bay. Trung tâm của lực hấp dẫn là điểm cân bằng giữa đầu đuôi, và hai cánh của nó. Để bay tốt, con chim phải tập trung hầu hết sức nặng của mình vào trung tâm lực hấp dẫn và để lại rất ít trọng lực ở cả phía trước và phía sau cơ thể. Cơ thể chúng có đầy đủ cấu tạo thích nghi đặc biệt để giúp thực hiện việc này. Chim không có răng hay mũi, những bộ phận này quá nặng và nằm xa trung tâm cơ thể, chúng sẽ làm mất cân bằng trọng lực. Xương đuôi và cánh của nó rất ngắn và được gắn với những chiếc lông siêu nhẹ. Phổi của chúng không được bơm đầy khí. Nói tóm lại, tất cả những bộ phận trên cơ thể Koki Shah tồn tại chỉ để phục vụ cho một mục đích duy nhất - để bay.

Khi tôi quan sát một con chim bay trên bầu trời, tôi cũng muốn được bay như chúng, để được bay lượn và cuộn mình trong những đám mây, để được tự do sai cánh bay, để được bất cần, tự do, và chỉ đơn giản là được vỗ đôi cánh của mình, biến mất khỏi nơi này, những con người này, những con vật, đồ vật và hoàn cảnh này.

Bác Shah nói với tôi, “Trông có vẻ như cháu sẽ tìm được tình yêu đích thực của mình sau những đau khổ tột cùng, Kamada. Tình yêu không phải là sự chịu đựng. Tình cảm giữa hai con người không nhất thiết phải được lớn dần lên trong tình yêu. Tình yêu có thể là một điều diệu kỳ, được tìm thấy ngay lập tức và có cảm giác như nó sẽ tồn tại mãi mãi từ khi bắt đầu.

Tình yêu không cần đến sự thỏa hiệp và hi sinh. Nhưng thứ tình yêu sẽ tìm đến cháu sẽ làm cháu phải đau khổ và phải chịu đựng. Tình yêu của cháu sẽ đến từ sự chấp nhận - sự chấp nhận từ từ và đau đớn”.

Ông ngắt nghỉ giữa từng câu từng chữ như thể ông đang dịch ra những gì mà ông vừa nghe. Thông điệp đó, kể cả đến từ một thể lực siêu nhiên nào đi chăng nữa, đều khiến tôi cảm thấy lung lay. Tôi muốn giải cứu Kok Shah vào lúc này hơn bất cứ lúc nào khác. Với suy nghĩ đó, tôi thấy như tôi đang tự giải cứu một phần trong con người mình - cũng giống như tôi đã cứu Bubblin.

Tôi muốn trải nghiệm cảm giác anh hùng một lần nữa. Tôi cũng không thể cưỡng lại sự cám dỗ này.

Mắt bác Shah đóng lại. Chớp lấy thời cơ, tôi tiến lại gần chiếc cửa lồng và tháo chiếc then cài. Koki Shah đã thoát ra ngoài. Vào lúc này, nó ngồi trên người Bubblin. Trông như thể nó vừa sinh ra Bubblin vậy.

Bubblin nhìn vào đôi mắt Koki Shah, và tôi thì là chúng đang chia sẻ những khoảnh khắc của tình bạn chân chính. Tôi tháo đồng băng dính khỏi mỏ của Koki Shah và nó bay đến bên tôi. Nó cư xử như một tù nhân điên cuồng vừa được phóng thích. Nó trông như có vẻ chưa hề được thuần hóa. Nó bay về phía Bubblin và mổ vào con chim tội nghiệp. Lúc đó, tôi dùng một cành cây nhỏ nằm gần đó chọc Koki Shah.

Bác Shah, hiển nhiên không biết về hành động của tôi khi đôi mắt của ông vẫn nhắm nghiền, ông tiếp tục, “Cháu sẽ phải tạo dựng lấy tình yêu của mình. Đó không phải là một cảm giác huyền diệu... Kamada, tình yêu của cháu là thứ tình yêu mà cháu sẽ phải tạo ra bằng sự chấp nhận. Khi đến thời điểm cháu phải đưa ra sự lựa chọn giữa việc tự tạo dựng tình yêu cho mình bằng sự chấp nhận hay tìm

kiếm một tình yêu mới, cháu đã không còn trẻ nữa. Cuộc đời cháu đã trôi đi bởi...”

Hầu hết những gì bác Shah nói, tôi đều chẳng hiểu gì. Tôi không muốn nghe. Đó quả thật là một câu trả lời dài dòng cho một câu hỏi Có hoặc Không.

Trong khi không hề để ý đến ông ấy, tôi cảm thấy có đôi chút tội lỗi vì đã thả con chim đã bị nhốt trong lồng từ rất lâu. Tôi nhìn Koki Shah lao thẳng ra đường. Trông như thể nó đã quên cách làm thế nào để bay.

Đôi khi nó nhảy qua nhảy lại, nhưng hầu hết nó đi rất chậm, chắc chắn từng bước một. Tôi nghe thấy những tiếng gọi từ đằng xa. Chát giọng sâu và đầy sức hút của Atul hét lên, “Kamada, em đã làm gì vậy?”

Giọng Anjana chen vào, “Ai có thể bắt con chim kia không”. Đôi mắt bác Shah mở to. Chứng kiến cảnh con chim của mình lao ra đường, ông ấy trở nên điên cuồng. Trong đôi mắt ấy, tôi nhìn thấy một sự đau đớn quen thuộc. Tôi cảm thấy hổ thẹn. Tôi đã đến chỗ ông ấy ngồi, và thả con chim của ông ấy ra mà không một lời xin phép.

Anjana, Atul, Anoop, Balarama và Jessen chạy lại chỗ chúng tôi.

Tôi nhìn thấy một chiếc xe bus đang tiến đến. Phía đằng trước chiếc xe có đề tám biển “Hãng xe Ganesh”. Anjana hét lên, “Đây là chiếc xe bus đến Goa. Này. Ai đó hãy lôi con chim kia ra khỏi đường được không...”

Cả tôi và bác Shah đều nhìn về phía chiếc xe bus. Koki Shah đứng ngay giữa lòng đường và nhìn chiếc xe bus đang lao thẳng về phía mình.

Tôi thấy người lái xe cố gắng bẻ tay lái để tránh đâm vào con chim. Tôi thấy Atul chạy nhanh về phía Koki Shah. Nhưng cả hai đều quá muộn, và ngay lập tức, tất cả đều kết thúc. Bánh xe trước của chiếc xe bus lăn qua Koki Shah, đè nó và giết chết nó mãi mãi.

Tôi không biết mình đang nghĩ gì nữa, nhưng tôi đứng dậy và chạy thẳng đến chỗ chiếc xe bus. Khi chiếc bánh xe lăn về phía trước, tôi nhìn vào thân hình bị nghiền nát của Koki Shah. Giờ đây,

toàn thân nó không còn là lớp lông màu xanh lá như trước nữa, mà thay vào đó là một màu đỏ của máu. Tôi bị choáng ngợp bởi hình ảnh đập ngay vào mắt này. Tôi chạy lại bên một rãnh nước và bắt đầu nôn thốc ra.

Vì sao tôi lại làm như thế? Koki Shah đáng thương. Tôi không thể tin rằng nó đã chết. Tôi không biết phải đối diện với sự kinh khủng của hành động ngu ngốc này như thế nào.

Anjana vỗ lưng tôi và đưa cho tôi chiếc khăn tay. Tôi giữ tay che mặt mình để giấu đi sự hối hận và xấu hổ tột cùng.

Tất cả những người khác, cùng với bác Shah, tùm lại xung quanh chỗ chú chim đã chết. Tôi cũng đứng vào đó và tất cả chúng tôi đều đứng trong sự im lặng sững sờ.

Người tài xế xe bus bước xuống khỏi xe và hét lên, “Con vẹt này chạy từ đâu ra vậy? Tôi đã không trông thấy nó”. Ông ta nhìn vào bác Shah và hỏi như thể đã biết rằng con chim đó thuộc về ông ấy, “Thứ này là của ông sao?”

Không trả lời, bác Shah quỳ xuống bên cạnh xác chú chim. Ông cúi đầu và thu xác nó lại trên lòng bàn tay mình.

Tôi cũng quỳ xuống bên cạnh ông. Tôi sợ ông ấy sẽ có thể tấn công tôi, nhưng nếu ông ấy có hành động như vậy thật, thì tôi nghĩ rằng mình đáng bị như thế.

Tất cả những điều tôi muốn là giúp Kiko Shah được tự do - được định đoạt số phận của riêng mình.

Cơ thể bị nghiền nát của Koki Shah đã nằm gọn trong lòng bàn tay bác Shah và tôi cảm thấy sự thôi thúc của nỗi đau trong tôi và nỗi đau tôi tự gây ra cho chính mình.

Tôi vừa mới giết chết một chú chim và hủy hoại kế sinh nhai của một người đàn ông.

Tuy nhiên, nếu tôi thể hiện cảm xúc này ra, tôi chỉ làm tăng thêm cho nỗi đau buồn của ông ấy. Tôi không muốn mọi sự chú ý đổ dồn về phía tôi, vì vậy tôi chỉ đơn giản là cầm cái miệng của mình lại. Tôi nghĩ rằng, một ngày nào đó, tất cả những sự đau buồn và tức giận tôi dồn nén bấy lâu nay về bản thân mình sẽ khiến tôi tự làm đau

chính mình. Tuy nhiên, vào lúc này đây, tôi tránh thừa nhận những cảm xúc thật trong lòng mình.

Tôi có cảm giác như mình đang thu thập lại những ký ức đau lòng nhất để đến khi về già sẽ ngồi ngẫm nghĩ lại và cắn rứt. Tôi có thể suy ngẫm lại hành động này của mình vào một lần khác, nhưng bây giờ, tôi chọn cách tự tha thứ cho bản thân mình. Tôi không thể tưởng tượng là làm cách nào tôi có thể đưa ra được quyết định này thay vì bất cứ một quyết định nào khác, và tôi cũng không biết làm thế nào tôi lại có thể tha thứ cho một kẻ sát nhân như mình - nhưng tôi đã làm như vậy.

Tôi nghĩ mình nên tốt với bản thân mình. Bác Shah không để ý đến tôi. Ông ấy đứng dậy từ tư thế quỳ và bước đi, cũng giống cái cách mà Koki Shah bước đi vừa nãy, thật chậm rãi, chắc chắn từng bước một, và hướng thẳng đến chỗ đồ đạc của mình. Với thái độ tôn kính nhất, ông ấy đặt xác chú chim nhỏ lên tấm vải màu nghệ tây và bọc nó lại. Ông ấy vuốt mắt cho chú chim, và dựa đầu nó bên gốc cây.

Tôi quan sát ông ấy và rồi người lái xe bus tự lẩm bẩm, “Một lão già lẩn thẩn. Ta đi đây, mấy bạn trẻ này có đến Goa không?”

Chúng tôi xách túi đồ của mình đi theo người tài xế xe bus, ông ấy đã tổng tất cả hành lý của chúng tôi vào khoang hành lý nằm ngoài chiếc xe. Tôi vẫn giữ im lặng và cảm thấy biết ơn vì tất cả mọi người cũng làm như vậy.

Sau khi tất cả chúng tôi đã ngồi bên trong chiếc xe, tôi nhìn ra ngoài khung cửa sổ.

Bác Shah trông có vẻ đã chấp nhận trước cái chết của Koki Shah. Ông ấy cúi mặt xuống, vì vậy tất cả những lọn tóc đẹp đẽ của ông ấy bao phủ toàn bộ khuôn mặt. Rồi ông ấy lại hát ngược chúng ra đằng sau. Tôi nhìn ông ấy hành động như vậy vài lần trước khi xe bus bắt đầu khởi hành.

“Hãy quên nó đi”, Anjana đặt bàn tay mình lên vai tôi.

Tôi nhắm mắt và dựa đầu mình vào thành xe bus. Tôi thấy buồn ngủ. Tôi muốn chết chìm trong một giấc ngủ và quên hết những hậu quả sau cú sốc của việc chứng kiến Atul và Anjana hôn nhau và cái

chết của Koki Shah. Đầu óc tôi là một nơi ổn định, nơi tôi có thể khám phá mọi cảm xúc của mình và thừa nhận chúng.

Vào thời điểm này, tôi lại giật mình nhận ra rằng mình đã bỏ quên Bubblin trên tấm vải nghệ tây, và nó chắc hẳn đã bị bọc cùng với xác của Koki Shah. Khi bác Shah nhét Koki vào tấm vải, tất cả những gì tôi nhìn thấy chỉ là cái xác của nó. Tôi nghĩ mình đã thực sự giết chết hai chú chim chỉ với một chiếc xe bus. Tôi nghĩ liệu bác Shah có chôn sống Bubblin cùng với Koki Shah không. Bằng cách nào đó, tôi lại đẩy suy nghĩ đó ra khỏi đầu mình, phủ nhận việc phải có trách nhiệm với hành động của mình và từ chối chia sẻ những suy nghĩ vừa rồi với bất cứ ai. Tôi sợ phải thừa nhận sai lầm của mình.

Tôi sợ bị cười nhạo, tất cả những gì tôi muốn làm chỉ là giải cứu hai chú chim kia và tự lừa bản thân mình rằng đó là một phần trong tôi, tôi sẽ bay đi cùng với chúng. Nhưng chỉ vì làm như vậy, tôi không những giết chúng và giấc mơ của tôi, mà còn giết chết mãi ước vọng được cứu rồi những người khác. Tôi không có khả năng trong việc mở một trung tâm cứu trợ cho những con chó hoang, và tôi cũng không có đủ khả năng giải cứu cho những con chim bị rơi hay bị nhốt trong lồng. Tôi phải tự cứu lấy bản thân mình trước khi tôi nghĩ cách giải cứu cho những người khác. Tôi cảm thấy thật tồi tệ khi Koki Shah phải chết, vì vậy tôi đã rút ra được bài học thay đổi cuộc sống vô cùng quan trọng này.

Tôi có thể nghe những người khác đang ho, và chơi trò chơi như thể họ đang có mặt trong giấc mơ của tôi vậy. Tôi ngủ thiếp trong suốt chuyến đi. Khi tỉnh dậy, Atul đang nhìn tôi. Tôi không để ý nhiều lắm đến họ. Anjana đã đúng - tôi là một kẻ phá đám. Tôi cũng là một kẻ vô trách nhiệm và đang cố gắng thoát khỏi sự thật này.

“Anh đang làm gì thế?”, giọng tôi ráo hoảnh và nhán từng từ một. Tôi dụi mắt.

“Chỉ ngắm xem em xinh đẹp thế nào thôi.

Và cái tên của em cũng xinh đẹp như em vậy, Kamadaaaaa yêu quý”. Tôi vẫn giữ im lặng.

Sau đó, anh ta nói với tôi, “Hãy quên chuyện vừa nãy đi. Em muốn con chim đó được trốn thoát phải không? Em hoàn toàn có một ý định tốt. Có mùi hương gì xung quanh em vậy? Mùi này giống mùi cam phảng phất xung quanh em. Nó là gì thế, Kamada?”

Giá như anh ta không hôn Anjana, giọng nói ấy sẽ làm dịu tiềm thức của tôi. Và tôi thậm chí sẽ chia sẻ bí mật của hương cam có trong kem dưỡng da tay của mình với anh ta. Nhưng ngay lúc này, nó lại làm tôi cảm thấy tức giận.

“Làm ơn thôi cái trò tán tỉnh ấy đi, Atul. Tôi đã nhìn thấy anh hôn Anjana”.

“Oh, shit”, anh ta hốt hoảng. “Ồ đúng rồi đấy, Oh shit”.

Sau đó, tôi lại nhắm mắt và ngủ lại. Anh ta cố gắng thào thì vào tai tôi rằng anh ta xin lỗi, nhưng tôi quay lưng về phía anh ta. Rồi anh ta chẳng còn làm phiền tôi nữa. Tôi cảm thấy có ai chạm vào cánh tay tôi một cách nhẹ nhàng. Đó là Anjana. Cô ấy trông như thể muốn xin lỗi tôi. “Làm ơn đừng làm phiền mình nữa”, tôi nói với cô ấy, “đi đi”. Giờ tôi lại nghe họ hỏi tôi về

Bubblin. Tôi nhắm mắt. Khi tỉnh dậy, chúng tôi đã đi quá Goa hai giờ đồng hồ. Tôi tự hỏi liệu mình có bao giờ thoát khỏi nơi này. Liệu kết cục của tôi có giống Koki Shah không nếu tôi rời bỏ nơi duy nhất mà mình đã từng sống?

Chương 12

Chia tay

Tám tuần trôi qua.

Tôi đang đứng tại sân bay Quốc tế Chhatrapati Shivaji. Tôi tô lên môi mình một lớp son bóng màu hồng.

Tám vé đến với bến bờ tự do của tôi được đánh dấu trong trang visa trong cuốn hộ chiếu trên tay. Atul, Anjana, Balarama, Chameli, dì Rosamma, bác Timmy, Anniamma, Jessen, dì Patsie, mẹ tôi và người cha của tôi đã đến để chứng kiến tôi bay đến nơi tự do. Bác Shah đứng hơi có phần xa cách so với mọi người và giữ Bubblin. Tôi nhìn từng người một và nhớ lại từng khoảnh khắc trong mỗi tuần qua.

Atul và tôi không bao giờ hôn nhau nữa. Tôi đã lên giường đi ngủ trong những tuần vừa rồi với những ký ức về nụ hôn kỳ diệu đầu tiên trong đời mình.

Mỗi đêm, tôi đều xin lỗi cái bụng của mình với tất cả lũ bướm bên trong, và xin lỗi cái gối của tôi vì mọi vết rách tôi đã gây ra. Tại Goa, Atul đã cố gắng xin lỗi tôi rất nhiều lần, nhưng khi trở về nhà, tôi liền cắt đứt liên lạc với anh ta. Tuy nhiên, ngày hôm qua tôi đã gọi cho anh ta chỉ để thông báo tôi sẽ đi và hôm nay.

Vì vậy, anh ta có mặt ở đây để nói lời tạm biệt với tôi.

Anjana và tôi đã nói chuyện trở lại như trước đây - chia sẻ cho nhau những điều bí mật và đánh nhau như thường lệ. Tôi thậm chí còn ngủ vài đêm tại nhà cô ấy. Tôi được đối xử rất tốt, và mẹ Anjana còn làm rất nhiều đồ uống lassi ngon tuyệt hảo cho tôi. Chúng tôi chưa bao giờ nói chuyện về nụ hôn của cô ấy và Atul.

Trong một lần tôi đến nhà cô ấy, cha tôi đã cố gắng có trách nhiệm với tôi. Ông đã đưa tôi một món quà, đó là một xấp tiền trị giá 10 vạn rupee và nói, “Đây là điều tối thiểu ta có thể làm cho con vào thời điểm này. Nếu con cần bất kỳ sự trợ giúp nào khi đến Mỹ, con có thể tin tưởng vào ta”.

Tôi đặt lòng tự trọng của mình qua một bên và nhận lấy số tiền.

Kể từ cái đêm tôi trở về từ nhà cha mình, mẹ tôi đã chỉ trích ông ấy một cách tồi tệ. Bà đã có một cơn thịnh nộ trong khi tôi đang đóng gói hành lý và nó đã làm cho một khung kính sổ nữa trong nhà tôi phải ra đi.

Mẹ tôi đã nói với tôi vào sáng nay, “Ta đến sân bay chỉ vì ta sẽ thấy vui mừng biết bao khi vẫy tay chào tạm biệt mày, đồ con hoang”.

Như thường lệ, dì Rosamma giúp tôi vượt qua toàn bộ thử thách trước mẹ, và chị gái bà cũng giúp tôi tỉnh táo hơn.

Dì Rosamma quyết định trở về Kerala. Bác Timmy đã trở lại từ Kerala và thuyết phục đưa bà theo mình.

Tôi vừa biết được rằng dì Rosamma có một người bạn trai mà dì ấy đã viết thư và gửi tiền qua lại cho người ấy. Có lẽ ông ấy là người mà bà luôn muốn được nhìn thấy ở cửa khi chuông reo lên.

Bác Shah đã không chôn Bubblin. Khi tôi trở lại chỗ của ông sau chuyến đi Goa, tôi nhìn thấy một đám đông tụ tập xung quanh gốc cây ông vẫn ngồi. Tôi huých cùi trỏ để len vào đám đông đó và nhận ra rằng họ đều đến đây để chứng kiến một chú chim bồ câu biết nói về tương lai. Khi mắt chúng tôi chạm nhau, tôi biết ngay rằng mặc dù tôi không xứng đáng được tha thứ, nhưng bác Shah vẫn tha thứ cho tôi sau cái chết của Koki Shah. Trong một vài buổi chiều muộn, chúng tôi đã nói chuyện hàng giờ liền. Ông giải thích rằng ông muốn linh hồn của Koki Shah nhập vào Bubblin, vì vậy ông đã thực hiện một nghi lễ bằng cách quán cơ thể Koki Shah trong lớp vải nghệ tây cùng với Bubblin. Việc hát tóc của mình từ trước ra sau cũng là một phần của nghi lễ.

Bubbin đã lớn lên rất khỏe mạnh và đẹp đẽ trong sự yêu thương và chăm sóc dịu dàng của bác Shah. Nó đã có một cuộc sống năng

động hơn. Mọi người từ xa và khắp mọi nơi đến xem Bubblin chọn thẻ bài. Hầu như ngày nào tôi cũng đến gặp nó kể từ sau chuyến đi Goa. Mỗi lần nó chọn một tấm bài cho tôi, nó đều tỏ ra ngạc nhiên trước thông điệp mà nó chọn được.

Hôm nay, Bubblin và bác Shah đến để nói lời chia tay với tôi.

Thông qua họ, tôi cũng cảm thấy nhớ Koki Shah, chú vẹt đã nói với tôi những ngôn từ đẹp đẽ - “Bạn sẽ được phù hộ. Những khởi đầu mới, sự cố gắng không ngừng nghỉ và sự may mắn sẽ sớm đến với bạn” - nó đã cho tôi một sự hỗ trợ về mặt tinh thần. Tôi hối tiếc về cái chết của nó nhưng tôi cũng đã chấp nhận sự ra đi của nó giống như bác Shah đã làm.

Dì Pastie, người hàng xóm của tôi, đã mang tặng tôi món bánh croquette nổi tiếng của bà vào sáng nay. Tôi ăn một ít và để phần còn lại cho dì Rosamma. Sáng nay, khi nhìn vào tấm gương mà dì Pastie đã mua cho tôi, tôi thấy một Kamada hoàn toàn mới - một Kamada dám bắt chấp đấu tranh và đã chiến thắng. Tôi mỉm cười thật tươi, chào một Kamada hoàn toàn mới.

Chameli và Balarama giờ đã trở thành những người bạn tốt. Balarama gặp lại Chameli tại một cột đèn giao thông, và lần này cô ấy đã chúc phúc cho cậu ấy vì tờ 50 rupee mà cậu ta đã đưa cho cô ấy trước đó. Balarama tin rằng những lời cầu chúc này đã giúp cậu ta ký được bản hợp đồng 1 năm với bộ phim truyền hình nổi tiếng Guddu. Trong bộ phim đó, Balarama đóng vai trò là diễn viên chính - Một anh chàng gia sư cho một cậu bé nhỏ con, to béo và bướng bỉnh. Balarama đưa theo Chameli trong những buổi quay của mình.

Đôi khi trước khi quay, Balarama yêu cầu Chameli chúc phúc cho mình.

Hôm nay, Balarama vẫy tay chào và cười tươi. Chameli cũng vẫy tay và đôi tay cô ấy ngập trong những tiếng vỗ tay thật lớn.

Jessen và tôi đã trở thành bạn bè kể từ chuyến đi Goa. Vào một ngày, khi cả hai chúng tôi đều lâng lâng trong ly rượu ngon, Feni, tôi đã khóc và kể cho cô ấy về mẹ mình, một kỹ nữ và về nụ hôn giữa Atul và Anjana. Tất cả những người khác đang chơi trò Frisbee trên bãi biển. Tôi khóc nức nở trong lòng Jessen. Đó là khi Jessen chia

sẽ với tôi rằng cha mình đã một lần quấy rối tình dục cô ấy khi còn nhỏ. Chúng tôi trở nên gắn kết với nhau trên nhiều cấp độ vì chúng tôi cảm nhận được nỗi đau của nhau. Trong vài ngày qua, chúng tôi thì thoảng nói chuyện qua điện thoại và đến thăm Bubblin cùng nhau.

Tôi để lại quá khứ sang một bên và quay trở lại với cuộc chia tay, điều mà đang chào đón tôi với những vòng tay rộng mở. Ngay tại lúc này, tôi thả những chiếc túi của mình xuống, dang rộng cánh tay và xoay tròn, nó làm tôi cảm thấy có chút lảo đảo trong sự buông thả và được tự do. Khi tôi đã quá choáng váng với trò chơi này tôi ngồi thụp xuống và chờ cho mặt đất ngừng chuyển động trong đầu mình, sau đó, tôi mới có thể đứng vững trở lại.

Tất cả mọi người có mặt tại sân bay nhìn tôi như thể tôi là một kẻ điên. Tôi cố gắng không thu hút thêm sự chú ý của mọi người, nhưng tôi không thể diễn tả hết cảm xúc hạnh phúc của mình.

Tôi ôm dì Rosamma, Anniamma, Chameli, Anjana, Auntie Patsie, Jessen, mẹ tôi, bố tôi, Balarama và Atul theo đúng thứ tự này. Anjana ôm tôi lâu hơn một chút như thể cô ấy cũng muốn lên máy bay cùng tôi. Tôi ôm bác Shah và vuốt ve bộ lông mềm mượt của chú bồ câu.

Bây giờ, tôi kéo chiếc túi VIP của mình về phía lối vào của sân bay. Trong khi tiến vào, tôi nhảy nhót như một sáo.

Hôm nay là ngày bình yên nhất cuộc đời tôi.

Tôi sẽ chỉ cho phép những suy nghĩ bình yên và vui vẻ hoạt động trong tâm trí mình.

Tôi quay người lại, tôi cảm giác như thể mình đã bỏ rơi cả đại gia đình phía sau. Trong tám tuần gần gũi, đã có quá nhiều chuyện xảy ra.

Giờ tôi đang thấy một người chị, một người mẹ, một người cha, một anh chàng đã làm trái tim tôi rung động, một vú em và rất nhiều người bạn tốt. Hình ảnh ấy đã mang lại cho tôi một cảm giác sai lầm về một gia đình toàn vẹn.

Hai nàng tiên đã nâng mí mắt của người phụ nữ già tại sân ga, những con tiểu yêu dưới thân xác của những chiếc đĩa, con gián

biết hát, pishacha^[41], Garuda - nhân vật nửa người nửa điều hâu, cá cầu vòng, kinnari thanh cao, và những sinh vật ở nấc thang thứ 12, tất cả đều ngồi trên lưng chú voi thần Airavata, chú voi đốm màu trắng, chúng đứng ngay bên cạnh gia đình tôi. Những con bướm xanh dương rắc những hạt phấn màu xanh bay xung quanh chú voi trắng.

Pasupati^[42] cũng đến nói lời tạm biệt, vết thương màu hồng mỏng manh của nó giờ đã to như một chiếc đĩa và bắt đầu mừng mủ. Mủ chảy nhỏ giọt từ vết thương của nó. Kubera^[43] giữ một viên ngọc quý trong tay. Ánh sáng phát ra từ viên ngọc đang nỗ lực chữa lành vết thương cho Pasupati. Nàng tiên cá đã được chăm sóc và phục hồi trở lại, đang ngồi trong một hồ nước nhỏ ngay giữa sân bay. Anh chàng nhân mã quỳ xuống ngay cạnh nàng, giữ chặt tay nàng và họ đang nhìn vào mắt nhau. Các bác sĩ chim màu trắng tí hon và những y tá tiểu yêu, những nhân vật đã giúp bác tài xế xe lam khâu lại đôi môi bị sứt của mình cũng có mặt. Con rắn Ugrasura đang cuộn mình quanh Vafedi, người phụ nữ trong một chiếc áo choàng màu trắng, và một dải hoa hồng đỏ vây xung quanh họ. Anh chàng sụp lạy, bí ngô và cả những cô bạn gái bánh quy cũng tạo thành một nhóm đến để nói lời tạm biệt. Anh chàng sụp lạy gồng cơ bắp mình lên và nói với tôi, “Kamada, chúng tôi sẽ tới bãi biển vào chiều tối nay. Bạn có muốn đi cùng chúng tôi không? Atul cũng có thể đến, nếu anh ấy muốn”.

Những cô nàng đậu bắp cười khúc khích.

Tôi mỉm cười và lịch sự từ chối lời đề nghị. Giác mơ của tôi là thoát khỏi đất nước này đến nơi xa hơn bất cứ bãi biển nào, kể cả việc này cũng có nghĩa là tôi sẽ được đi dọc bãi biển, nhặt vỏ sò, và cùng xây lâu đài cát với Atul. Bên cạnh đó, tôi cũng biết điều này cũng rất khó khăn nhưng tôi phải để Atul ra đi. Còn anh ta chắc cũng chẳng hề bận tâm.

Trong giây lát, tôi nghĩ liệu mình có đã quyết định đúng để bỏ lại sau lưng cuộc sống duy nhất mà tôi từng biết không. Tôi biết nó là duy nhất vì tôi đã bị choáng ngợp bởi những cung bậc cảm xúc. Nếu tôi ở lại, tôi biết tôi sẽ lại chỉ muốn thoát khỏi nó một lần nữa.

Khi bước vào tòa nhà, tôi đi từng bước chậm rãi, chân nọ nối tiếp chân kia. Tôi hòa mình vào đám đông trước mặt như một nốt nhạc hòa vào bản hòa tấu tuyệt vời nhất. Bước chân tôi mang niềm tự hào và sự giải thoát. Tôi cảm nhận sâu sắc sức mạnh và sự thỏa mãn, và biết rằng thành quả mà tôi đạt được không phải là một điều bình thường. Đối với những người khác, điều này có thể chỉ đơn giản là một sinh viên đến Mỹ du học.

Nhưng đối với tôi, điều này còn có nghĩa là tôi đã được giải thoát từ ngục tù, từ sự ám ảnh của mại dâm. Tôi đang trên con đường xây dựng cuộc đời mình bằng chính sự lựa chọn của riêng mình, không ai làm điều này thay tôi.

Tôi sẽ bay đến một nơi mà cảnh sát ở đó không bắt tội tôi nếu thể hiện tình cảm riêng tư nơi công cộng, nơi sự lựa chọn nghề nghiệp của tôi vượt xa cả cái nghề kỹ nữ kia, nơi mà phụ nữ sẽ không bị coi là vô giáo dục nếu họ có lối cười to hay nói lớn, nơi mà phụ nữ có thể đi dạo trong bộ bikini trên bãi biển và không phải lo lắng về việc bị hăm hiếp.

Tôi cảm thấy những chiếc lông mềm mại đang bắt đầu đâm chồi trên lưng mình và lớn dần lên biến thành một đôi cánh khổng lồ vô hình. Khi chúng vỗ, những tia sáng nhỏ long lanh màu vàng óng bay khắp mọi hướng. Chiếc quạt trần đã thực hiện một công việc thật tuyệt vời, nó giúp phân tán những ánh sáng lấp lánh từ đôi cánh của tôi khắp mọi ngõ ngách sân bay.

Tôi nhìn thấy một vòng tròn của những cây nấm thần trên một viên gạch hình vuông. Những tiểu thần tiên bay xung quanh tôi và rắc những hạt phấn tiên lên tất cả chúng tôi và tôi đứng vào hàng một cách cẩn thận để tránh va vào những người phía sau vì đôi cánh tuyệt đẹp của mình. Thi thoảng, tôi liếc nhìn vào một nhóm người phía ngoài bức tường kính, nơi tôi mới đây thôi cũng là một trong những người trong số đó.

Trong tâm trí mình, dường như tôi đang nghe bản nhạc La Vie En Rose của Edith Piaf và âm thanh của nó thật rục rờ và hoàn hảo trong thời điểm vô cùng huyền diệu này. Đôi cánh của tôi bắt đầu vỗ khi tôi vừa đưa vé và hộ chiếu cho người phụ nữ đứng ở lối vào.

Cô ấy nhìn tôi, gạt đầu cho qua và mỉm cười. “Cháu đi học hả?”

“Vâng ạ!”, tôi trả lời. “Vui vẻ nhé, và chúc có một chuyến đi an toàn”. Đôi cánh của tôi đang vỗ rất mạnh, mạnh đến nỗi có thể làm xấp giấy trên bàn bay tứ tung trong gió. Tôi ngoảnh lại nhìn bạn bè và gia đình mình một lần cuối, và vẫy tay chào họ, cho dù tôi không chắc họ có còn nhìn thấy tôi hay không.

Bước chân đầu tiên tôi bước thẳng đến cổng vào là khoảnh khắc được tự do nhất của cuộc đời tôi.

Cửa A. Chuyến bay số 203. Trong khi đợi thông báo lên máy bay, tôi mua cho mình một cốc Latte tại cửa hàng Starbucks và lau vội những giọt nước mắt của niềm hạnh phúc đang nhỏ giọt xuống cốc nước.

Cuối cùng, một người đàn ông trông hơi thấp trong bộ đồng phục màu xanh cất giọng nói, “Bây giờ mọi người hãy lên chuyến bay tới Sân bay quốc tế Dulles”.

Đây là thời điểm hài lòng nhất trong cuộc đời tôi.

Tôi đang ngồi tại hàng ghế của mình với hành lý xách tay nằm ở một nơi an toàn phía trên đầu. Tiếp viên hàng không hướng dẫn các thủ tục ban đầu. Đây là lúc chờ đợi cho khoảnh khắc mà tôi mong ngóng nhất trong đời, đó là khi chiếc máy bay bắt đầu di chuyển và cất cánh khỏi mặt đất.

Từ đáy lòng mình, tôi cảm thấy trống rỗng. Tôi nhớ thời gian khi mình còn là một đứa trẻ, tôi đã được đi trên một chiếc bánh xe Ferris khổng lồ. Tôi cũng có cảm giác tương tự như bây giờ, nhưng chỉ lúc này thôi, tôi cảm nhận được cảm giác đó rõ hơn gấp 50 lần.

Arrrrggghh.

Chiếc máy bay dang rộng cánh và kêu ù ù cho đến khi nó không thể kêu to và kéo dài hơn được nữa.

Đã ngồi tại chỗ an toàn, tiếng động cơ kêu rừ rừ, và tôi xoay xở để có thể ngủ được một lúc trong tiếng êm êm của động cơ. Người đàn ông ngồi bên cạnh tôi ngáy trong khi chiếc MP3 của ông ta phát nhạc rất to.

18 tiếng sau, tôi đã có mặt tại sân bay Quốc tế Dulles và nhìn chằm chằm ra khung cửa sổ. Mọi thứ nhìn trông sáng sủa và sạch sẽ hơn, nhưng không có bất cứ một nàng tiên, thiên thần hay một

sinh vật thần tiên nào trong tầm nhìn của tôi. Tôi để lại quá khứ của mình trên máy bay vì vậy nó có thể mang chúng trở lại với bầu trời và đổ chúng vào với đại dương. Tôi lấy hành lý xách tay của mình và tiến về hướng có ánh sáng, đó là nơi tôi chuẩn bị bước ra.

Lòng tự hào và niềm hạnh phúc bao trùm lấy tôi giống như một đám mây khi tôi vừa bước xuống các bậc thang của máy bay. Tôi có thể nhìn thấy sân bay ở đằng xa và hàng nghìn người trong đó - những con người với đủ sắc màu, nói chuyện bằng đủ thứ tiếng khác nhau. Tôi điền đầy đủ thông tin vào một tờ phiếu dành cho những người nhập cư và chọn cho mình một chỗ trong chuỗi hàng trăm người đang đứng xếp hàng. Khi tiến đến phía người nhân viên sân bay, tôi trình những giấy tờ cần thiết, và ông ấy hỏi tôi, “Cháu đến từ đâu, cô bé, và cháu đến đây làm gì?”

“Cháu đến từ Ấn Độ, và cháu đến học tại trường Đại học George Washington”.

“Cháu sẽ sống tại đâu?”

“Tại ký túc xá của trường ạ”.

“Cháu đã có địa chỉ chưa?”

Tôi đưa cho ông ấy một mẫu giấy có ghi lại địa chỉ.

“Chúc cháu may mắn và bình an!”. Ông ấy mỉm cười, chụp ảnh và đóng dấu vào hộ chiếu của tôi.

“Cháu cảm ơn”. Tôi tiến thẳng về phía lối ra của cuộc đời và cũng là lối vào của một cuộc đời mới.

...

Đã ba tháng trôi qua.

Tôi nhớ những quầy bán đồ ăn nhẹ ven đường, và những cuộc trò chuyện chân thành với bác Shah. Tôi tò mò về dì Rosamma, Shalabh Kaka, Anjana và Atul.

Tôi cũng băn khoăn về cuộc sống hiện tại của mẹ, nhưng thật là đau lòng khi nghĩ về bà.

Tôi là Kamada - con gái của kỹ nữ Tara. Hôm nay, tôi sai bước trên con đường yên tĩnh, ôm tập tài liệu quý giá của mình trong tay. Người bạn đồng hành của tôi, nó giúp tôi sắp xếp lại mớ hỗn độn trong cuộc sống và mang theo kế hoạch hoàn thành tấm bằng kỹ sư hóa học của mình. Tập tài liệu màu xanh gan dạ này còn có một vai trò quan trọng khác nữa - nó che chắn cho những nỗi ám ảnh trong tôi.

Tôi thấy cũng không có vấn đề gì khi trở về ký túc xá từ trường vào lúc 10h đêm, nhưng tôi vẫn có thói quen quan sát xung quanh, cảnh giác với những gã đàn ông Chimpigog, Brazilian wandering spider, và Snakepig.

Tôi lo ngại rằng việc mặc một chiếc váy ngắn sẽ biến mình trở thành một miếng mồi cho những kẻ đi săn. Khi tôi nhìn thấy một vài cặp tình nhân đang trao nhau những nụ hôn hay đang nắm tay nhau, tôi bất giác thấy mình đang kiếm tìm một viên cảnh sát, người sẽ tổng họ vào tù.

Tôi băn khoăn mình sẽ phải mất thêm bao nhiêu lâu nữa để có thể chôn vùi những nỗi ám ảnh và tự tin sai bước tới thành công mà không phải ôm khư khư tập tài liệu màu xanh này trong tay.

[1] Một đồ chơi phổ biến được cấu tạo bao gồm một sợi dây buộc một đầu vào một cuộn chỉ dẹt, đầu còn lại là một nút thông lọng không siết hoàn toàn. Yo yo được chơi bằng cách giữ đầu tự do của dây (thường là dùng một ngón tay xỏ vào nút thắt) và kéo sao cho cuộn chỉ đóng đưa trong không trung và cuốn vào hay nhả sợi dây ra. Trong cách chơi đơn giản nhất, con yo-yo được buộc vào trục bằng tay. Khi chơi, yo-yo được thả xuống dọc theo sợi dây và theo quán tính lại cuốn sợi dây lên.

[2] Nhà hàng dành cho người ăn chay.

[3] Một món bánh yến mạch chiên giòn ăn cùng nước sốt tương.

[4] Một loại bánh phồng nhỏ, bên trong có nước sốt, bột me, khoai tây, hành tây và bột đậu xanh, hội tụ đủ vị chua, cay, mặn, ngọt.

[5] Một loại hoóc môn có tác dụng trên thần kinh giao cảm, kích thích vận chuyển máu về tim (trợ tim).

[6] Món bánh bột gạo giống bánh xèo của Việt Nam.

[7] Sinh tố dâu tây.

[8] Một loại bánh mì giống bánh sandwich, được bán nhiều tại các đường phố Ấn Độ, bên trong kẹp khoai lang chiên hoặc ớt ngọt đã cắt mỏng.

[9] Kathak: Một loại hình múa truyền thống của Ấn Độ.

[10] Một loại bánh làm từ bột đậu được xào chín và nắm thành viên tròn.

[11] Trang phục truyền thống của phụ nữ Ấn Độ.

[12] Sai Baba (28/9/1835 - 15/10/1918), được biết đến với cái tên Shirdi Sai Baba, là một bậc thầy tâm linh bởi sự sùng đạo như một vị thánh, một bậc thầy tu khổ hạnh. Ông sùng bái cả hai đạo Hindu

và Muslim. Ông được tôn thờ trên khắp thế giới. Ông luôn truyền bá giá trị cốt lõi của tình yêu, lòng vị tha, sự giúp đỡ, lòng nhân ái, sự bằng lòng, linh hồn và sự tận tụy với Chúa và Guru.

[13] *Tạm dịch: Chúng ta sẽ đi nhanh hơn nếu chúng ta đi một mình.*

[14] *Đơn vị đo tiếng ồn.*

[15] *Đơn vị tiền tệ Ấn Độ.*

[16] *Một loại váy truyền thống của Ấn Độ.*

[17] *Kali Ma, hay còn được gọi là “Dark Mothe” là nữ thần Hindu, đại diện cho sự tạo hóa, bảo tồn và hủy diệt. Hình tượng nữ thần được biết đến dưới hai dạng hình ảnh 4 tay hoặc 10 tay. Cả dưới hai hình thức này, vị nữ thần đều sở hữu làn da đen, nhưng thường được mô tả như màu xanh trong nghệ thuật của Ấn Độ, đôi mắt đỏ, hằn lên cơn giận dữ tột độ, mái tóc rối bời, răng nanh nhô ra khỏi miệng và lưỡi xoắn lại. Hình ảnh vị nữ thần này xuất hiện dưới hình thức khỏa thân, chỉ mặc một chiếc váy kết bằng tay người và một tràng hoa. Kali Ma cũng thường xuất hiện với hình ảnh những con rắn và chó rừng trong khi vị nữ thần này đang đứng trên xác Shiva.*

[18] *1 feet = 0,3048 m.*

[19] *BEST - Brihanmumbai Electric Supply and Transport Undertaking - Hệ thống xe bus Brihanmumbai.*

[20] *Món bánh quy mật ong được phun thành hình tròn trên chảo dầu.*

[21] *Bánh làm bằng cơm hấp và một vài loại hạt khô.*

[22] *Loại áo dài đến đầu gối của người Ấn Độ.*

[23] *Viết tắt của Graduate Record Examination: Bài kiểm tra tiêu chuẩn được sử dụng trong việc xét điều kiện nhập học sau đại học*

của Mỹ.

[24] *Viết tắt của Statement of purpose: Bài luận do ứng viên viết giới thiệu về mình cho hội đồng tuyển sinh.*

[25] *Khăn quấn đầu của người Ấn Độ.*

[26] *Bộ khay đựng thức ăn.*

[27] *Một món chay làm từ bột mì, khoai tây, hành băm và các gia vị khác.*

[28] *Dấu son đỏ trên trán phụ nữ Ấn Độ.*

[29] *Một món sữa chua kiểu Ấn Độ.*

[30] *Voi thần ba đầu.*

[31] *Nữ thần tượng trưng cho sự giàu có, thịnh vượng, vận may và sắc đẹp trong tín ngưỡng Ấn Độ giáo.*

[32] *Món bánh ngọt của Ấn Độ.*

[33] *Món làm bằng bột gạo và sữa dừa rất mềm và xốp.*

[34] *Một loại bánh quy sữa.*

[35] *Món cari rau củ.*

[36] *Món sinh tố đá bào của Ấn Độ.*

[37] *Món súp đậu hũ và khoai tây nghiền.*

[38] *Một món cơm rang của Ấn Độ.*

[39] *Ugrasura: tên một con rắn khổng lồ trong truyền thuyết của người Hindu.*

[40] *Bóng gậy.*

[41] *Một con quỷ ăn thịt trong thần thoại Ấn Độ.*

[42] *Chúa tể của những loài vật theo tín ngưỡng của người Hindu.*

[43] *Vị thần sức khỏe, nhân vật vừa là thần linh vừa giữ vai trò là một vị vua trong thần thoại Hindu.*

Table of Contents

Chương 1	Chàng Súp Lơ cơ bắp
Chương 2	Chiếc xe kỳ diệu
Chương 3	Trải nghiệm kỳ cục
Chương 4	Những con cá vàng
Chương 5	Trò chơi Stair game
Chương 6	Đứa con hoang
Chương 7	Cá cầu vòng
Chương 8	Bí mật bị chôn vùi
Chương 9	Kẻ thôi miên
Chương 10	Ngày trọng đại
Chương 11	Món quà của Thượng Đế
Chương 12	Chia tay